

K E L L Y R I M M E R

Hoàng Huệ Anh dịch

# Cơn gái của mẹ



Trần Thuýết



NHÀ XUẤT BẢN  
LAO ĐỘNG

**CON GÁI CỦA MẸ**

**Tác giả: Kelly Rimmer**

**Người dịch: Hoàng Huệ Anh**

**Phát hành: Bách Việt**

**Nhà xuất bản Lao Động 10/2017**



**THU VIỆN EBOOK - TVE-4U**

## LỜI CẢM ƠN

Tôi vô cùng may mắn khi lại được hợp tác với đội ngũ của Bookouture để cho ra đời cuốn sách này, đặc biệt là Oliver Rhodes - tôi không biết cảm ơn sao cho đủ. Emily Ruston, cảm ơn cô rất nhiều vì đã kiên trì hỗ trợ, nhất là khi tôi bí ý tưởng. Và Jennie Ayers, cảm ơn bạn vì công tác biên tập xuất sắc.

Về phần bạn bè và gia đình, những người đã đóng góp ý tưởng và phản hồi cho những bản thảo đầu tiên - Melissa, Tracy, mẹ, dì Chris và Jodie - cảm ơn mọi người. Và Sally - cảm ơn cặp mắt tinh tường của cháu!

Về phần 'Phocas phamily' của tôi - đặc biệt là Cody, Bill và Val - cảm ơn vì sự ủng hộ của các bạn.

Khi phải chịu sức ép từ một câu chuyện, tôi có thể bị ám ảnh, gắt gỏng và khó gần - vậy nên lời cảm ơn to lớn nhất xin dành cho Dan - chồng tôi, những đứa con tuyệt vời của chúng tôi, bạn bè và gia đình tôi - những người luôn kiên nhẫn - cảm ơn tất cả mọi người đã chịu đựng tôi trong suốt quá trình thực hiện cuốn sách.

Và cuối cùng, xin lưu ý: mặc dù nhiều nhà hộ sinh hay nhà cho 'mẹ và bé' tồn tại ở Úc cho tới nửa sau thế kỷ XX, song bối cảnh của cuốn tiểu thuyết này ('Nhà hộ sinh thành phố Orange') chỉ là một địa điểm hư cấu.

*Dành cho Maxwell và Violette.*

# CHƯƠNG 1

Sabina

Tháng Ba, năm 2012

Trong gia đình tôi, ai cũng biết rõ một sự thật, đó là tôi không giỏi giữ bí mật. Tôi nhớ từ trước tới nay, chỉ có hai lần tôi giữ được điều gì đó thú vị cho bản thân.

Lần đầu là khi tôi phải lòng người bạn thân. Chúng tôi ra ngoài ăn tối với một nhóm bạn và khi đang thưởng thức món khai vị, tôi bắt gặp anh đang nhìn tôi chăm chú với tình yêu và niềm kiêu hãnh, đến mức ánh mắt ấy có thể làm tôi tan chảy. Tôi cố gắng giữ phát hiện đáng ngạc nhiên đó cho mình trong vài giờ - nhưng ngay khi những người khác vừa về khỏi, tôi lại buột miệng kể ra trong khi đang nói về một chuyện hoàn toàn không liên quan. Ted bảo rằng suốt buổi tối, tôi đã tránh ánh mắt anh, làm anh thắc mắc mãi. Anh bảo dù tôi không nói ra những điều thầm kín, nhưng đôi mắt tôi lại không vâng lời... nếu tối hôm đó, chỉ cần tôi nhìn anh, thì tôi sẽ không cần phải nói thêm lời nào.

Tôi cho rằng chính vì cái lịch sử giữ bí mật tồi tệ như vậy nên cũng thật ngạc nhiên tôi có thể giấu mẹ tròn hai ngày việc tôi mang thai. Biết tôi không giữ mồm giữ miệng, chúng tôi phải luôn đề phòng - tôi mời cha mẹ tới ăn tối và ngay khi chúng tôi thống nhất ngày giờ xong, Ted lấy di động của tôi và giấu biến đi.

Kể cả không dùng tới biện pháp cực đoan như vậy, tôi cũng

chắc chắn lần này, mình sẽ giữ được bí mật. Tôi muốn lời thông báo phải thật đặc biệt. Là con một, tôi vẫn luôn cảm thấy một áp lực vô hình là phải cho họ một đứa cháu. Cha mẹ chưa từng đề cập với tôi về việc lập gia đình và sinh con, nhưng ở tuổi gần 40, tôi thấy bạn bè họ đều có một đàn cháu tíu tít, ồn ào. Họ trao đổi những câu chuyện tự hào khi được làm ông bà chẳng khác nào trẻ con trao đổi thẻ trò chơi và cho đến thời điểm đó, cha mẹ tôi thì chẳng có gì để kể ngoài những câu chuyện về sự nghiệp giảng dạy không ấn tượng lắm của tôi và những chuyến du lịch với Ted.

Sẽ thật tuyệt nếu cha mẹ dùng bữa với chúng tôi rồi sau đó, trong lúc uống cà phê, chúng tôi sẽ lịch sự thông báo, nhưng chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra. Thay vào đó, tôi đứng ở cửa chào họ với hai hộp quà được bọc kĩ càng và hẳn là kèm một nụ cười tươi khó hiểu còn mắt thì đăm lẹ.

“Sabina, mọi việc đều ổn chứ con? Cái này để làm gì?” Mẹ do dự đón lấy chiếc hộp. Mẹ dùng tay kia treo túi xách lên giá áo gần cửa ra vào rồi cẩn thận tháo khăn quàng và móc lên trên cùng. Cha bước vào sau và đặt một nụ hôn phớt như thường lệ lên má tôi, sau đó nhận món quà và tò mò lắc hộp.

“Cha à! Đồ dễ vỡ đấy!” Tôi bật cười, tay thiếu kiên nhẫn giơ lên giục họ đi vào trong để đóng cửa. Tôi thấy họ trao nhau ánh nhìn bối rối và cảm thấy đôi gò má mình căng ra vì cười nhăn nhó. “Hai người ngồi xuống và mở hộp đi ạ. Ôi, nhanh lên nào!”

Ted đứng trong góc nhà quan sát - góc mà chúng tôi trưng dụng làm bếp. Anh đang kiểm tra món ăn công phu mà tôi chuẩn bị dở trước khi bị phân tâm vì loay hoay thất ruy-băng thật chỉnh tề trên

những hộp quà. Chồng tôi có những biểu hiện kỳ lạ từ sáng hôm kia, khi chúng tôi đứng trong phòng tắm chứng kiến hai vạch hiện lên trên que thử thai. Ted rất hồi hộp và phấn chấn, đúng như tôi mong đợi, nhưng tôi không ngờ anh lại vui sướng đột ngột vậy. Chúng tôi đã sẵn sàng cho chuyện này, cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng.

Khi cha mẹ đã yên vị và bắt đầu tháo ruy-băng trên hộp quà, Ted dựa vào bức tường cạnh lò nướng và khoanh tay trước ngực. Anh nhìn tôi và tôi cảm nhận được niềm vui tràn ngập giữa chúng tôi. Chúng tôi đã giữ được một bí mật trong tim đến tận phút cuối mà không ai biết.

Cha mở hộp trước.

“Một chiếc cốc ư?” ông bối rối nói. Ông xoay chiếc cốc trắng và thấy dòng chữ ở bên kia chiếc cốc. Ông ngoại tuyệt vời nhất thế giới. Cha choáng váng nhìn tôi, rồi suýt làm rơi cốc vì chạy như bay tới ôm tôi. “Sabina! Ôi, con yêu!”

Đúng như dự đoán, tôi cười và rút nước mắt thấm vào vai áo cha khi nghe ông phát biểu cảm tưởng về tin vui này.

“Con biết tin từ khi nào?”

“Mấy hôm trước ạ.”

“Vậy khi nào con bé ra đời?”

“Con bé?” tôi bật cười. “Nó sẽ ra đời vào tháng Mười Một ạ.”

“Hai con đã nghĩ tới chuyện đầu tư vào trái phiếu giáo dục chưa? Chẳng bao giờ là quá sớm đâu. Các ưu đãi thuế cũng rất lớn đấy. Tuần tới, cha sẽ gửi ít thông tin qua mail cho các con. Sabina,



ngồi xuống nào, con cần nghỉ ngơi. Có rượu sâm panh chưa? Chúng ta cần sâm panh, một dịp như thế này không thể thiếu một chút Moët\* được. Cha sẽ đi mua.”

Cha nhẹ nhàng dìu tôi ngồi xuống đi-văng, giờ tôi mới liếc nhìn mẹ. Bà đã mở xong món quà và đang ngồi thần người trên ghế sofa. Bà cầm chiếc cốc, khum tay lại và chống khuỷu tay lên đùi. Đôi gò má bà hồng ửng lên, đôi mắt bà ánh lên một sự căng thẳng lạ lùng.

“Megan? Mẹ không sao chứ ạ?” Ted rời góc bếp và nhanh chóng đến bên sofa và ngồi cạnh mẹ. Bà hơi run rẩy rồi dành cho Ted và tôi một nụ cười rạng rỡ.

“Đây đúng là một tin vui. Mẹ rất mừng cho hai con. Mẹ không... cha mẹ thậm chí còn không biết rằng hai con đã nghĩ tới việc có con.”

“Mẹ à, con đã 38 tuổi rồi. Chúng con đã kết hôn, có sự nghiệp ổn định, đã đi khắp thế giới và giờ đây, chúng con đã có một tổ ấm tại Sydney... Còn chờ đợi gì nữa?”

“Con nói đúng. Tất nhiên là con nói đúng.” Bà quay lại nhìn chiếc cốc và nói nhỏ, “Nhưng 38 hay 98 đi nữa, con vẫn sẽ luôn là đứa con bé bỏng của mẹ.”

“Ồ, vui lên nào, Meg,” cha đứng dậy và rờ vào túi sau tìm chìa khóa. “Bà sẽ sớm có một đứa bé thực thụ để chơi đùa cùng. Tôi đi mua sâm panh đây. Đi với cha chứ, Ted?”

“Em để ý rau nhé, Hạt Đậu?”

Tôi vẫn đang quan sát mẹ. Mẹ lại đang nhìn chiếc cốc. Tôi gật đầu và mỉm cười với Ted, nhưng ngay sau khi cha bước ra ngoài,



tôi dùng vai ra hiệu về phía mẹ. Ted nhún vai và tôi nhìn mặt đáp trả cái nhìn bối rối của anh.

Khi chỉ còn hai mẹ con, tôi quyết định giải quyết dứt điểm những căng thẳng.

“Mẹ, trông mẹ có vẻ không vui lắm.”

“Dĩ nhiên là mẹ phải vui chứ.” Mẹ đặt chiếc cốc vào hộp và đứng dậy, bước qua căn phòng nhỏ hẹp, chỉ trong vài bước chân đã tiến vào bếp và phòng ăn của chúng tôi. Bà đặt chiếc hộp lên bàn ăn và nhìn nó đăm đăm. “Con nói con có thai bao lâu rồi?”

“Tám tuần, con nghĩ vậy. Tuần tới, con sẽ siêu âm cho chắc chắn, nhưng bác sĩ nghĩ là con sẽ sinh vào tháng Mười Một.”

“Con yêu!” Mẹ quay lại nhìn chằm chằm vào tôi. “Đáng lẽ con chưa nên nói cho mọi người. Giờ chỉ mới mang thai tám tuần, không có gì đảm bảo rằng sẽ mẹ tròn con vuông.”

Tôi thấy toàn thân choáng váng khủng khiếp trước những lời tàn nhẫn đó. Trong giây lát, tôi không biết nên phản ứng thế nào. Những lời của mẹ thật độc ác cùng giọng điệu sắc sảo - bà đang cảnh báo tôi. Tôi chưa từng may mắn nghĩ cái thai có thể có vấn đề gì... và làm sao có thể thế được? Tôi chưa bao giờ mang thai, tại sao tôi lại nghĩ đến điều tồi tệ nhất chứ?

Tôi không chắc lúc này sắc mặt tôi thế nào, nhưng tôi ngay lập tức kìm nén nước mắt. Mẹ cau mày, tôi thấy bà siết chặt nắm tay và hít một hơi thật sâu.

“Ý mẹ là, Sabina, là chuyện mang thai... chỉ là... không phải lúc nào cũng...” Đôi mắt nâu của bà ánh lên sự nài nỉ tha thiết. “Mẹ chỉ... mẹ không muốn con bị tổn thương. Xin con đừng đặt quá

nhiều hy vọng.”

“Con đang rất hy vọng, mẹ à.” Tôi quyết định làm cho mình bận rộn, để không nghĩ tới việc mẹ đã làm tôi đau đớn và giờ phút này, tôi thất vọng đến nhường nào. Tôi tưởng rằng bà phải rất vui mừng, bà sẽ ngay lập tức bảo ban tôi những điều cần biết khi mang thai và giúp tôi lên kế hoạch nuôi con. Tôi đứng dậy và đi qua mẹ để vào góc bếp, nhưng mẹ túm lấy khuỷu tay tôi và từ từ xoay tôi về phía bà. Một giọt nước mắt lăn trên má, tôi vội lau nó đi.

“Mẹ xin lỗi, Sabina,” mẹ thì thầm, rồi hai tay ôm lấy khuôn mặt tôi. Bà lấy ngón cái lau vệt nước mắt trên má tôi rồi nhìn thẳng vào mắt tôi. “Tất nhiên là con rất phấn khởi và con nên thế. Mẹ đã trải qua những lần mang thai kinh khủng. Vậy nên mẹ mới lo cho con thái quá.”

“Những lần mang thai?” tôi lặp lại. Tôi là con một và đây là đầu tiên tôi nghe chuyện mình có thể có anh chị em. “Nhưng... mẹ chưa bao giờ kể với con là mẹ đã gặp khó khăn...” Tôi lúng túng tìm từ ngữ. “Ý con là, khó khăn khi sinh con ra.”

Tôi quan sát mẹ một lúc và để ý ánh mắt bà thật xa xăm và môi bà hơi run lên khi bà định nói. Đôi mắt bà ánh lên nỗi buồn thăm thẳm, rồi tôi chợt nhận ra chúng tôi vừa vô tình cửa vào vết thương cũ của người mẹ tuyệt vời của tôi. Tôi vòng tay quanh cổ mẹ, kéo bà lại gần để ôm. Bà không phải người hay thể hiện tình cảm, nhưng giây phút này, dường như đó là điều cần thiết. Mẹ vòng tay ôm tôi, một cái ôm nhanh gọn và cứng nhắc, rồi lui lại và vuốt phẳng áo.

“Cha mẹ đã trải một quãng thời gian kinh khủng. Mẹ chắc chắn

mọi thứ sẽ dễ dàng hơn nhiều đối với con và Ted.”

Tôi cảm nhận được tiếng mạch đập thành thịch trong tai. Tôi nhanh chóng tiếp thu những lời mẹ vừa nói, niềm vui cùng sự phấn khích đã hoàn toàn biến mất, thay vào đó là sợ hãi và cảnh giác cao độ. Mẹ đã gặp khó khăn khi mang thai? Adrenaline đang bơm qua cơ thể tôi, như thể tôi đang đối diện với một mối đe dọa sắp xảy đến với mình.

“Nhưng... con không muốn hỏi đâu, nhưng con cần phải biết để có thể nói chuyện với bác sĩ về việc này.” Phải cố gắng lắm tôi mới giữ được tông giọng và câu từ ổn định. “Mẹ có biết tại sao mọi chuyện lại khó khăn như vậy không?”

Mẹ thở dài và lắc đầu.

“Có nhiều giả thuyết lắm, nhưng không, cha mẹ chưa bao giờ biết lý do thực sự là gì. Vài năm đầu, cha mẹ nghĩ chuyện mang thai cũng dễ dàng. Nhưng mẹ chẳng thể giữ được cái thai qua ba tháng.”

Khuôn mặt mẹ giờ đã hoàn toàn tái xanh, đối lập với đôi má mà bà luôn đánh phấn hồng.

“Mấy lần ạ?” tôi ngập ngừng hỏi.

“Nhiều lắm,” mẹ đột ngột nói. “Con thực sự không phải lo lắng đâu, con yêu. Mẹ xin lỗi vì đã phản ứng không đúng. Mẹ bất ngờ quá. Chỉ là mẹ không biết con và Ted đã lên kế hoạch sinh con.”

“Dĩ nhiên là con lo lắng chứ. Con hiểu nói chuyện này rất khó khăn với mẹ, nhưng mẹ phải cho con thêm chút thông tin.” Thấy nét mặt mẹ vẫn chưa giãn ra, tôi đành phải nói rõ ràng. “Mẹ... nhớ vấn đề của mẹ di truyền sang con thì sao?”

Niềm vui của tôi về đứa con đã vỡ vụn, ít nhất là lúc này. Tôi vừa phát hiện ra rằng cả niềm lạc quan và chuyện mang thai đều là những thứ mong manh, chỉ bằng vài lời nói cũng có thể hủy hoại được. Tôi nhớ tới mấy bộ áo liền quần nhỏ xíu mà tôi mua vào buổi sáng nhận được tin có thai. Chúng đang nằm ở ngăn kéo tủ trong phòng mình và tôi đột nhiên thấy xấu hổ vì sự ngây thơ của chính mình. Tôi muốn kiếm cớ chạy vào phòng ngủ, gói mấy bộ quần áo lại và giấu chúng trên nóc tủ.

Chuyện mẹ đang nói với tôi có nghĩa là rất có khả năng tôi sẽ không bao giờ được đụng đến những bộ áo đó và sinh linh bé nhỏ mà tôi tưởng rằng đang được bảo vệ an toàn trong bụng mình rốt cuộc có thể không được an toàn như tôi nghĩ. Chẳng lẽ trong gen của tôi có một cơ chế tự vô hiệu hóa sẵn có, di truyền từ mẹ, chực chờ để ngăn cản tôi sinh con sao?

Mẹ dường như đang không biết phải trình bày hoàn cảnh của mình thế nào, nhưng tôi nhanh chóng mất kiên nhẫn.

“Con xin lỗi vì thúc ép mẹ, nhưng con cần phải hiểu chuyện này.”

“Không phải di truyền đâu.”

“Mẹ vừa nói là không có lời giải thích xác đáng, chỉ có giả thuyết cho nguyên nhân tại sao... Làm sao mẹ có thể chắc chắn như vậy?”

“Chỉ là mẹ biết vậy thôi.”

“Nhưng...”

“Sabina! Bỏ đi.”

Lần thứ hai trong tối đó, tôi bị sốc không nói nên lời. Lần này, tôi nhìn theo lưng mẹ khi bà lại gần bếp và bắt đầu xem xét các loại nồi

xoong ở đó. Tôi không thể không thấy tay bà run rẩy khi nhắc vung rồi những chiếc vung đó va vào nhau ồn ào khi bà đặt xuống.

Khi tôi tìm lại được tiếng nói, thật quá dễ dàng để ngưng đề tài này lại. Mẹ con tôi rất thân thiết - thân thiết hơn bất kỳ cặp mẹ con nào mà tôi biết. Tôi không thể chịu đựng được nếu làm bà buồn thêm nữa.

Nhưng có một thứ vừa chớm nở đã bị đe dọa, đó là thứ quý giá mà tôi đã trót yêu thương. Kể từ khi mẹ tôi mang thai đến nay, lĩnh vực y tế đã thay đổi rất nhiều, nếu cái thai tôi đang mang có gặp rủi ro thì cũng có thể xử lý được nếu tôi có đủ thông tin. Tôi quyết định thử tiếp cận theo cách gián tiếp hơn.

“Mẹ có thể kể về hồi mang thai con, được không?” tôi nhẹ nhàng gợi ý. “Mẹ có ốm nghén không? Tới giờ con vẫn rất may mắn, con thậm chí còn không nhận ra mình đã có thai.”

Mẹ vẫn nhìn đau đáu vào những cái nôi. Tôi cảm thấy mỗi từ tôi nói ra đều làm mẹ tổn thương và tôi không biết phải làm gì. Tôi ngập ngừng vươn tay ra chạm vào lưng bà. Đúng lúc đó, cửa trước bật mở, cha và Ted trở về. Họ cười nói vui vẻ, trái ngược với sự căng thẳng trong căn phòng nơi mẹ và tôi đang đứng. Mẹ tôi nhìn về phía phòng khách, vào cha tôi đang đứng trước cửa và tôi thấy đôi má hồng hào của ông tái đi.

“Megan...?” Bước chân và lời nói của ông đột ngột chậm lại và thận trọng.

“Cha và mẹ phải về thôi,” bà thì thầm.

“Đừng!” Ted giơ cái chai đông lạnh trong tay lên. “Chúng ta đang ăn mừng mà, mẹ nhớ không? Có chuyện gì vậy?”

“Mẹ ơi, đừng. Con sẽ không nhắc đến nó nữa,” tôi nài nỉ, nhưng bà lắc đầu, bước qua cha và Ted. Tôi biết bà đang hoảng loạn vì bà chỉ lấy túi xách và khăn quàng trên giá áo xuống, không cẩn thận quần khăn quanh cổ như mọi lần.

Cha nhìn tôi.

“Mẹ đã nói gì vậy?” cha hỏi.

“Mẹ chỉ bảo con đừng vui mừng về đứa bé,” tôi thì thầm và khi nghe những lời lấp bắp, tôi bật khóc. Phải mất nhiều năm thực hiện trị liệu ngôn ngữ tôi mới kiểm soát được tất nói lắp của mình, chủ yếu là nhờ mẹ và ý chí sắt đá của bà. Tôi không nhớ nổi lần cuối cùng tôi nói vấp một từ, nhưng tôi cũng không nhớ nổi lần cuối cùng tôi cảm thấy buồn bực thế này.

“Mẹ nói rằng mẹ đã sảy thai nhiều lần và rằng chúng con đáng lẽ chưa nên nói với ai cả. Sau đó, con hỏi mẹ tại sao lại gặp vấn đề đó và liệu nó có di truyền không, rồi mẹ thực sự khó chịu. Con xin lỗi cha.”

“Bà ấy chỉ nói thế thôi à?”

“Còn gì nữa ạ?”

Cha thốt lên một tiếng bực bội, vừa giống tiếng lảm bảm, vừa giống tiếng thờ dài.

“Cha sẽ đưa mẹ về nhà. Cha rất xin lỗi vì bà ấy đã phá hỏng buổi tối của các con.” Ông cầm chiếc cốc của mình lên và đi thẳng ra cửa. “Chờ bà ấy quen với tin này và bình tĩnh lại, rồi cha mẹ sẽ đền cho hai đứa. Cha hứa đấy.”

Cánh cửa sập lại sau lưng cha và những tiếng nấc tôi kìm nén

giờ đã vỡ òa. Ted ném chai sâm panh lên ghế sofa rồi kéo tôi lại gần.

“Chuyện quái gì vừa xảy ra vậy?” Ted hỏi.

“Em k-không biết,” tôi cố gắng nhả từng từ. “Nhưng em nghĩ tốt nhất là ngày mai c-chúng mình nên đến gặp bác sĩ.”

Anh nhẹ nhàng xoay tôi lại, quay lưng tôi về phía đi-văng để chúng tôi có thể cùng ngồi và khi đó, tôi thấy cốc của mẹ vẫn đang nằm trên bàn ăn.



## CHƯƠNG 2

Lilly

Tháng Sáu, năm 1973

*James yêu dấu.*

*Em gặp rắc rối lớn rồi, James.*

*Em vẫn giấu anh một bí mật. Em muốn nói cho anh, nhưng em sợ quá. Chúng ta chỉ nói chuyện điện thoại và luôn bị ai đó nghe được. Sau đó, em định viết thư, nhưng cha lại là người gửi thư của em cho anh. Và nếu ông ấy đọc thư thì...*

*Ừm, nếu ông ấy đọc được, em nghĩ mọi chuyện cũng sẽ diễn ra như thế này thôi.*

*Em có thai rồi, James ạ. Em biết đây hẳn là một cú sốc rất lớn và em rất tiếc vì phải nói với anh theo cách này... nhưng thực lòng mà nói, ngay lúc này, em sẽ rất may mắn nếu có thể tìm ra cách gửi được lá thư này để kể cho anh tất cả.*

*Em không biết cái thai có từ khi nào... Chắc là ngay trước khi anh chuẩn bị vào đại học. Em cảm thấy mình như một con ngốc. Lúc đó, anh có biết những gì chúng mình đang làm chính là tạo ra một đứa bé không? Anh thông minh mà, tất nhiên là anh biết. Em thì không. Anh đi vào đầu tháng Một nhưng đến tận tháng Tư, em mới nhận ra mình đang mang thai. Các xơ ở trường luôn luôn nói về tình dục... nhưng cái cách họ nói nghe khủng khiếp và dơ dáy đến mức em thực sự không nhận ra đó là những gì chúng mình đã làm. Chuyện*

đó đến với chúng mình rất tự nhiên, phải không? Chúng mình còn chưa bao giờ quyết định trở thành người yêu. Lúc đầu, chúng mình chỉ là bạn rồi sau đó còn hơn thế nữa. Em thậm chí không nhớ nổi nụ hôn đầu của chúng ta... Anh có nhớ không? Lúc đó, nó có vẻ không quan trọng lắm, chỉ là một bước trong tình yêu của đôi ta. Mỗi việc chúng mình làm đều tự nhiên, như thể được bản năng dẫn lối. Em chưa bao giờ mảy may nghĩ chúng mình có thể đang làm chuyện mà các xơ đã cảnh báo nên tránh xa.

Ban đầu, em tưởng mình mệt mỏi vì nhớ anh quá. Em muốn nằm trên giường và ngủ cả ngày, em không buồn ăn uống. Chuyện này làm mẹ phát điên. Bà mắng em, Henri thì gọi em là 'Lilly tương tư'. Sau đó, em cảm thấy ngon miệng trở lại, quần áo thì ngày càng chật, nhưng em vẫn không hiểu. Em tưởng mình chỉ đang ăn quá nhiều, bù vào những tháng đầu khi mà mỗi bữa em chỉ ăn vài miếng nhỏ để sống.

Em chỉ nhận ra khi một nữ sinh ở trường nhắc tới kỳ kinh nguyệt và em chợt nhận ra mình đã không có kinh từ trước Giáng Sinh. Đến em cũng biết điều đó có nghĩa là gì.

Ban đầu, em cố gắng giả vờ như không có gì xảy ra.

Chuyện đó cũng dễ dàng được một thời gian. Đám con trai trêu chọc em vì mập ú, nhưng em quá quen với chuyện đó rồi. Bộ đồng phục ngày càng chật nhưng có vẻ không ai để ý. Thế nên em không nghĩ gì tới đứa bé, hay anh, hay chuyện này có nghĩa lý gì với chúng mình.

Sau đó, đứa bé bắt đầu đập. Em biết rằng sớm muộn gì cũng sẽ có người phát hiện ra và bí mật của em sẽ bại lộ. Ban đêm, em nằm

trên giường, trần trọc và chờ đợi phán quyết. Khi em cảm thấy như bí mật đang nắm giữ đang dần lớn đến mức không thể giấu diếm nổi... và nỗi sợ bị cha phát hiện ra ngày càng lớn, em nhắm mắt lại và tưởng tượng hậu quả. Em từng có ý nghĩ điên rồ rằng mình có thể loại bỏ nỗi sợ nếu lên kế hoạch cho tất cả mọi việc.

Em hình dung cơn thịnh nộ của cha và nỗi hổ thẹn của ông. Em tưởng tượng sự chán ghét của mẹ. Em đã viết một kịch bản phim ngắn ngắn trong đầu xem mọi chuyện sẽ đi về đâu - em nghĩ miên man về câu chuyện, xem chuyện gì sẽ xảy ra nếu cha phát hiện ra vào ban đêm, hoặc buổi sáng, hay khi em đang ở trường. Em hình dung câu chuyện vào những ngày mưa, ngày nắng, vào ngày sinh nhật của anh chị em hoặc ngày em sinh con.

Dù em có tưởng tượng những gì đi nữa, câu chuyện vẫn có chung một kết cục. Em thấy mình đứng trên bậc cửa nhà anh, đặt vali trên tấm thảm bên cạnh để gõ cửa và gọi mẹ anh.

Hầu như mọi thứ em nghĩ đều đúng. Sáng nay, cha đánh thức em dậy và bảo em xếp đồ vào vali. Ông cho các anh chị em xếp hàng, cả thầy bảo người và ông đứng nhìn trong khi em chào tạm biệt. Kasia và Henri đều khóc. Em thấy được sự thương hại trong đôi mắt chúng. Tệ nhất là mẹ. Bà thậm chí không thèm nhìn em - bà trốn trong bếp và khóc. Khi em cố xoay bà lại để nói lời tạm biệt, bà gạt tay em ra khỏi vai và khóc dữ hơn.

Sau đó, đúng như em nghĩ, cha ném em vào xe và nguyên rủa. Trên suốt con đường dài đến cuối trang trại, ông la hét giận dữ đến mức nước bọt bắn tung tóe. Em chỉ ngồi bên cạnh và cố gắng không khóc.

Ông nói những điều ghê tởm và em đáng bị như vậy, em nghĩ thế. Ông liên tục nói em làm ô uế họ Wyzlecki và làm ông thất vọng và tệ nhất là - ông chửi rửa em bằng những từ mà em chưa bao giờ nhận ra rằng cha của em lại biết. Em biết rằng nếu em khóc, ông sẽ còn giận dữ hơn, thế là em nhìn xuống đui và cố bình tĩnh lại. Anh biết lúc tức giận, khẩu âm của ông ấy khó nghe thế nào rồi đấy. Hôm nay, ông ấy giống như đang gào lên với em bằng tiếng Ba Lan. Những lời ông nói như một dòng suối giận dữ dài vô tận. Con thịnh nộ của ông đã xóa nhòa mọi khoảng cách.

Em cố kìm nén vì em đã tự nhủ rằng tất cả rồi sẽ ổn. Em tưởng ông ấy sẽ đưa em đến chỗ cha mẹ anh và họ cũng sẽ nổi giận với chúng mình, nhưng ít nhất họ sẽ để em gọi cho anh. Nhưng cha đã không đưa em đến chỗ anh. Vali của em ở sau xe, nhưng em không bao giờ được tận hưởng cảm giác nhẹ nhõm khi đặt nó xuống dưới chân, trên tấm thảm trước cửa nhà anh.

Thay vì rẽ trái ở cuối đường đến trang trại nhà anh, ông ấy rẽ phải, rồi tại ngã rẽ đường cao tốc, ông rẽ về phía thành phố Orange.

Em biết chỉ mất bốn mươi phút để tới thành phố Orange nhưng vì không biết mình đang đi đâu nên cảm giác như tụi em cứ đi mãi. Em cầu xin ông cho em biết ông đang đưa em đi đâu, nhưng ông chỉ nói ông sẽ 'không đổ rác của nhà này' lên gia đình anh. Em cảm thấy như mình vừa bị văng ra khỏi quỹ đạo và đang trôi trong không gian - em chỉ biết là chiếc xe đang đi xa khỏi tất cả mọi thứ em từng biết. Em cố gắng tưởng tượng ra mọi khả năng. Có phải ông ấy đưa em tới chỗ bác Adok ở Ba Lan, người mà em còn chưa bao giờ gặp? Có phải tụi em đang trên đường đến một phòng phá thai - liệu những

*nơi như vậy có thật không?*

*Trong một giây thoáng qua, em nghĩ ông ấy đang đưa em tới ga xe lửa, để đưa em đến với anh... Thế thì thật tuyệt vời biết bao.*

*Nhưng cuối cùng lúc ông dừng xe, tụi em lại có mặt tại một bệnh viện lớn ở thành phố Orange. Ban đầu, em chẳng hiểu gì cả. Tụi em ngồi đó một lúc. Cha đặt hai tay trên vô lăng và nhìn xa xăm. Bây giờ, tới phiên em nguyên rủa. Dường như ông ấy không nghe thấy em, rồi em đoán cuối cùng thì em cũng làm cho ông ấy hiểu. Lần đầu tiên trong cuộc đời, hôm nay em đã khóc và cha không bắt nín.*

*Không, hôm nay, ông không phạt em vì khóc lóc, cũng không nhắc nhở em rằng cuộc sống của em dễ dàng hơn ông khi còn là một thiếu niên tại đất nước Ba Lan bị chiến tranh tàn phá. Hôm nay, sau khi cơn thịnh nộ qua đi, dường như chỉ còn sót lại hổ thẹn và buồn bã. Cha nói với em rằng tụi em không tới bệnh viện, mà đến nhà hộ sinh đối diện. Ông nói rằng em phải ở lại đây cho đến khi em bé ra đời.*

*Tụi em đi vào trong, gặp các y tá và nhân viên xã hội. Họ để em ngồi trong một căn phòng nhỏ lạnh lẽo với cha. Ông ký tên lên hàng tá giấy tờ. Có rất nhiều tập hồ sơ và lúc tụi em rời đi, mỗi tập đều được ghi bút đen Liliana Wyzlecki, BFA. Em nghĩ BFA là mã, có lẽ đó là mã của em ở đây. Em chắc chắn sớm muộn gì em cũng sẽ tìm hiểu được.*

*Em đã làm mọi người thất vọng, James ạ. Em đã quá ngu ngốc và giờ thì em mang thai rồi. Cuộc sống của tất cả chúng mình đều bị hủy hoại.*

*James à, em không biết liệu mình có tìm được cách để gửi bức*

*thư này cho anh hay không. Em không biết chuyện gì sẽ xảy ra, hay em sẽ tồn tại ở chốn khùng khiếp này như thế nào nữa.*

*Em chỉ biết rằng tình yêu của em và anh là một phép màu mà vô tình, chúng mình đã tạo ra một đứa trẻ. Và em cũng yêu đứa trẻ đó như yêu anh vậy.*

*Em biết rằng anh chỉ mới bắt đầu bước vào đại học và đó là điều anh hằng mơ ước bao năm qua. Em biết rằng mọi thứ ta dự định cho tương lai đều phụ thuộc vào tấm bằng của anh. Nên em biết... em thực sự, thực sự hiểu rằng em đang đòi hỏi quá nhiều ở anh.*

*Nhưng nếu anh không trở lại vì em... vì em và con... và nếu chúng mình không tìm cách kết hôn trước khi sinh con... Em không biết sẽ xảy ra chuyện gì nữa. Em không thể đoán được. Cha sẽ không để em dắt theo một đứa bé về nhà và em không thể tự nuôi thân mà không có anh.*

*Đừng gọi điện hay viết thư hỏi âm cho em. Họ đã nói sẽ không để cho em nói chuyện với anh. Vì vậy, xin hãy đến đây - lên chuyến xe buýt tiếp theo và đến thẳng đây, rồi chúng mình có thể nói với họ rằng chúng mình sẽ tìm một thẩm phán và tìm cách kết hôn ngay lập tức. Sau đó, chắc chắn họ sẽ để em đi.*

*Em yêu anh bằng cả trái tim mình, James. Xin hãy tha thứ cho em vì đã giữ bí mật này và làm ơn, lạy Chúa, làm ơn... đến cứu em và con.*

*Yêu anh,*

*Lilly*

## CHƯƠNG 3

Sabina

Tháng Ba, năm 2012

Ngày hôm sau, tôi cảm nhận được cái gì đó giống như một dư vị cảm xúc.

Bữa sáng nay, Ted và tôi nói chuyện bằng giọng trầm lắng khi lên kế hoạch cùng tới chỗ bác sĩ vào giờ nghỉ trưa. Trước đây, chúng tôi nói chuyện một cách sôi nổi và phấn khởi, nhưng giờ chúng tôi không dám hồ hởi như vậy nữa. Cái thai đột nhiên trở nên quá mong manh, không thể chịu được thêm tiếng nói lớn hay cảm xúc phức tạp.

Có những lúc vào buổi sáng khi tôi tập trung dạy lớp mà mình phụ trách và trong khoảnh khắc, hình ảnh khuôn mặt bối rối của mẹ đã mờ dần trong tâm trí tôi. Tôi có ba lớp học kéo dài một giờ - trong đó, có một lớp mẫu giáo, vốn luôn là một thách thức và tôi rất biết ơn vì nó làm tôi xao lãng. Tôi luôn cảm thấy tràn đầy sức sống mỗi khi nghe nhạc và ngày hôm đó, ngay cả tiếng những đứa trẻ năm tuổi gõ vào ghế cũng giống như một sự cứu rỗi.

Sau khi kết thúc lớp học sáng cuối cùng, tôi đi tới bàn và rút điện thoại ra. Tôi rất mong đợi một cuộc gọi nhớ hoặc thư thoại từ mẹ và trái tim tôi chùng xuống khi thấy màn hình trống rỗng. Tôi mở một tin nhắn mới và gõ một tin.



*Mẹ à, con rất xin lỗi vì chuyện xảy ra tối hôm qua. Con biết là rất khó nhưng làm ơn - khi mẹ sẵn sàng, mẹ con mình có thể nói chuyện được không? Con chỉ muốn làm bất cứ điều gì có thể để bảo vệ cái thai, nếu con có thể làm gì đó.*

*Yêu mẹ, xo*

...

Bác sĩ đa khoa của chúng tôi cũng rất thông cảm và đề nghị chúng tôi thực hiện một loạt các xét nghiệm định kỳ, thay vì bắt đầu tìm kiếm các vấn đề tiềm tàng.

“Bệnh vô sinh không phải lúc nào cũng di truyền,” ông trấn an chúng tôi. “Và kể cả có di truyền, không có cơ sở nào cho rằng cô thừa hưởng bệnh từ mẹ, hoặc nó không phải vấn đề mà chúng tôi đã giải quyết trong suốt những năm qua - y học đã tiến bộ rất nhiều kể từ khi cô được sinh ra đời. Nhưng tôi thiết nghĩ chúng ta nên sáng suốt trong chuyện này. Tuần tới, chúng tôi sẽ chụp cắt lớp cho cô để xem tới nay mọi thứ đã tiến triển thế nào và trong khi chờ đợi, tôi sẽ yêu cầu một loạt các xét nghiệm máu để có thể phát hiện các vấn đề phổ biến.”

Sau khi gặp bác sĩ, tôi vẫn không cảm thấy khá hơn chút nào. Tôi đi lấy máu, sau đó cùng Ted đi ăn trưa, nhưng chúng tôi ngồi gần như trầm mặc trong quán cà phê. Điện thoại của tôi đặt trên bàn, vẫn im lìm như thế.

Còn một tuần rất dài nữa mới tới lần siêu âm đầu tiên. Tôi không biết nên tập trung nhiều thời gian để lo lắng cho việc gì hơn: tôi nên

lo cho mẹ, hay bỏ công nghiên cứu về những vấn đề của bà và cố gắng cứu đứa bé?

Ted vươn tay qua bàn và siết chặt lấy tay tôi.

“Em có muốn anh gọi cho mẹ không, Hạt Đậu?”

“Em không nghĩ vậy,” tôi nói. “Tối qua, mẹ đã rất buồn. Em không biết làm thế nào để vừa có thể tìm hiểu về chuyện này, vừa không làm mẹ buồn thêm nữa.”

“Cứ căng thẳng thế này sẽ không tốt cho em đâu.”

Tôi nhìn xuống đĩa của mình. Tôi gọi thịt gà và mì Ý sốt nấm, giờ đã được chia đều thành bốn phần nhưng tôi chỉ ăn một miếng.

“Anh nói thế vì thấy em gần như không đụng đũa phải không?”

Ted cười khúc khích.

“Gần hai mươi năm quen nhau, chưa bao giờ anh thấy em quá phân tâm mà quên cả ăn đấy.”

Tôi mỉm cười yếu ớt và xiên một miếng thịt gà, rồi đưa lên miệng. Nước sốt không ngon như trước, đầy kem và phô mai, vị thì nồng. Tôi thưởng thức hương vị một chút và bỗng thấy ngon miệng trở lại.

“Nếu vài ngày tới vẫn không có tin gì từ mẹ, em sẽ gọi cho họ,” tôi nói, sau khi ăn vài miếng. “Chắc cha có thể giải thích cho em, vậy thì mẹ không phải làm vậy nữa.”

“Đêm qua, trông cha cũng có vẻ rất kinh hãi. Họ hẳn đã có một quãng thời gian ác mộng đến nỗi cả hai đều bị chấn thương tâm lý sau từng ấy năm.”

“Em không biết làm sao con người ta có thể sống nổi khi mất

đi...” tôi bắt đầu nói, nhưng giọng lạc đi. “Ý em là, mới chỉ một vài ngày thôi, nhưng em đã yêu đứa bé này rồi. Nếu có chuyện gì xảy ra với nó...”

Ted vươn tay qua bàn và siết chặt lấy tay tôi.

“Lạc quan lên nào, Hạt Đậu.”

...

Buổi chiều trôi qua mà vẫn không nhận được phản hồi nào từ mẹ, tôi đi bộ về nhà từ chỗ làm và cố gắng quay trở lại nếp sống thường nhật. Xe của Ted đang đỗ ở lối vào và tôi đi thẳng tới phòng làm việc nhỏ đối diện phòng ngủ của chúng tôi và đặt một nụ hôn lên mái tóc sẫm của anh. Anh đang gọi điện, xét theo bài báo anh đang đọc trên màn hình máy tính thì đây là một cuộc gọi tế nhị. Anh chỉ vào đồng hồ rồi giơ sáu ngón tay, ý nói đến 6 giờ anh mới xong việc - nửa tiếng nữa.

Tôi cho bữa tối vào lò, rồi thay vào một chiếc quần thụng và áo phông của Ted, vô cùng sung sướng vì thoát khỏi chiếc áo ngực. Quần áo của tôi bắt đầu chật. Tôi biết thế chẳng liên quan gì đến chuyện mang bầu mà là tại mùa hè, tôi nuông chiều bản thân hơi quá.

Tại thời điểm đó, vào một buổi chiều mùa thu, nơi thoải mái nhất trong căn hộ nhỏ lối thời của chúng tôi là bàn ăn. Ở đó, tôi có thể tận hưởng hoàng hôn ấm áp và vẫn có thể xem TV trong khi làm việc, hoặc ít nhất là giả vờ làm việc. Tôi đặt các giáo án lên bàn và nhấn nút bật trên điều khiển TV. Bộ hẹn giờ của lò nướng đếm ngược, nhưng tiếng tích tắc rõ ràng của nó cũng không đủ để nhắc

nhờ tôi rằng một bữa ăn sắp sẵn sàng. Tôi mở gói bánh kẹp thịt gà trên bàn và tự hứa chỉ một gói nữa trong ít nhất mười phút, mắt thì dán vào chương trình trò chơi, không để ý gì tới đồng giáo án.

Khi chuông cửa vang lên, tôi liếc nhìn đồng hồ treo tường: 5:43 tối, giờ vàng các nhân viên tiếp thị hay tới. Khi đứng lên và ra cửa, tôi cố gắng chuẩn bị tinh thần để tỏ ra cứng rắn, lăm bằm tập nói những từ không đâu, cảm ơn. Tôi nhìn thấy bóng người qua kính màu của cánh cửa và nhận nhó với lấy tay nắm cửa. Tới hai người gõ cửa ư? Nhiều hơn một người bán thường có nghĩa là họ tới rao bán các sản phẩm tôn giáo và tôi luôn luôn cảm thấy tội lỗi kinh khủng khi từ chối những lời mời chào như vậy. Mục đích của họ có vẻ trong sáng hơn nhiều.

Khi nhận ra hai người đứng ngoài bậc cửa là cha mẹ mình, phản ứng tự nhiên của tôi là vui vẻ và nhẹ nhõm. Ngay sau đó, trái tim tôi chùng xuống khi nhận ra cả hai người đều đang khóc.

“Cha mẹ cần nói chuyện với con, Sabina.”

Có một sự đau khổ khác thường trong thái độ của cha và khi quan sát cái cách ông kìm nén, tôi dần hiểu rằng họ không tới để nói về chuyện tối hôm trước hay việc tôi mang thai. Chắc chắn, cách vai cha thõng xuống chứng tỏ có người bị ốm hoặc đang hấp hối. Mẹ tôi, đứng cạnh ông bên hiên nhà nhỏ, căng thẳng và cố gắng - đứng thẳng người cứng nhắc, đôi mắt nâu tóa lửa. Trông bà như chuẩn bị lao vào chiến trận.

“Ôi Chúa ơi. Chuyện gì thế ạ?” Tôi cứng đờ ra. Có lẽ, nếu không để họ vào nhà, tôi sẽ không phải nghe bất cứ điều gì họ đến để nói. Cha chỉ tay về phía căn phòng chật chội sau lưng tôi.

“Cha mẹ vào được không?”

“Ted,” tôi vừa gọi, vừa mở cửa cho cha mẹ vào.

“Anh vẫn đang nói chuyện điện thoại, Hạt Đậu à.” Câu nói vang từ hành lang tới chỗ tôi. Ted thông báo, chứ không phải thể hiện sự bực dọc vì bị gián đoạn.

“Ted.” Tôi gọi lần nữa, lần này giọng nói mang theo sự căng thẳng và cấp bách. Tôi thấy đôi vai rộng của cha nâng lên, hạ xuống khi ông hít vào và thở mạnh ra.

“Ngồi xuống,” ông nói, vòng tay qua vai tôi và dẫn tôi vào nhà. Mùi hương của cha, mùi xà phòng, của các loại gia vị và sự an toàn. Chúng quấn quanh tôi và mắt tôi nhắm lại. Khi đỡ tôi ngồi xuống đi-văng, ông hôn lên đầu tôi và khiến những giọt nước mắt bắt đầu lăn trên má tôi. Mẹ ngồi cứng nhắc trên thành ghế đối diện, đúng như tối hôm trước. Ted bước vào phòng.

“Có chuyện gì vậy?” Cảnh giác ngay tức khắc ánh lên trong đôi mắt xanh của anh. Cha mẹ phớt lờ anh, ánh mắt của họ dán chặt vào tôi.

“Cha xin lỗi vì bất ngờ kể chuyện này với con, con yêu,” cha nói. Từng từ tuôn ra đều đặn và bình tĩnh, nhưng với những quầng đỏ trên mắt ông, đây không thể là cuộc nói chuyện bình thường. “Cha biết đây sẽ là một cú sốc, nhưng con phải tin rằng cha mẹ giấu con chỉ bởi vì cha mẹ tin rằng như thế là tốt nhất.”

Mẹ vẫn không nói một lời.

“Là... Là gì thế?” Tôi cảm thấy nỗi lo sợ dâng lên như bong bóng trong cổ họng và như điện trên cánh tay. Suy nghĩ trong đầu tôi lộn

xộn. Ung thư. Đó có thể là ung thư, nếu họ đã giấu tôi được một thời gian, có lẽ cha không còn nhiều thời gian nữa.

“Sabina,” lời thì thầm của cha thật nặng nề, tôi cảm nhận được cánh tay cha run rẩy trên vai tôi. “Con là con nuôi.”

Ra là thế. Bốn chữ ngắn gọn và cuộc đời tôi rạn nứt. Tôi không nhận ra, nhưng đó là một đường màu đen nằm giữa dòng đời tôi: sẽ mãi có một khoảng thời gian Trước những từ đó và quãng thời gian Sau đó.

Dù sao thì thực sự tôi cũng không có chút khái niệm nào về chuyện này, bởi vì câu đầu tiên tôi nói với cha là những lời ông nói thật vớ vẩn. Nói thật, nó không tưởng một cách nực cười. Tôi nhìn thẳng vào Ted. Anh nhướng mày nhìn tôi, giống hết phản ứng ban đầu của tôi - hoàn toàn không tin.

Không thể nào.

Thế. Quái. Nào.

Chắc chắn tôi phải biết, hoặc ít nhất là nghi ngờ. Tôi không có đôi mắt nâu của mẹ và nụ cười của cha. Tôi nghĩ về những sở thích, thói quen và đặc điểm chung - quá nhiều không thể kể hết được, quá nhiều nên không thể cho là trùng hợp được. Thật vô lý. Hay đây là một trò đùa?

Tôi bật cười. Âm thanh phát ra như chút tự tin còn sót lại của một người phụ nữ biết rõ bản thân là ai và khi không có ai cười, nó nhạt dần, trở thành một tiếng thì thầm yếu ớt.

“Đây là một trò đùa, phải không?” Tôi liếc nhìn mẹ. Bà đang nhìn chăm chăm xuống sàn nhà và giờ đây trông bà như đã gục ngã. Căng thẳng làm bà kiệt sức và rõ ràng bà đã suy sụp. Nhưng

không, đây không phải là một câu nói đùa - đây là một sự thật bấy lâu vẫn ẩn sau một bức tường và bức tường vừa sụp đổ.

Tôi đứng dậy, tránh xa cha mẹ như thể là họ đột nhiên biến thành một mối nguy, nhưng tôi không thể rời mắt khỏi họ, vì vậy, tôi vô thức lùi lại để tìm nguồn an ủi từ chồng. Ted tóm lấy tôi và vòng tay ôm tôi, giữ chặt lấy tôi. Quá nhiều câu hỏi ập tới một lúc nhưng tôi thậm chí không thể bình tâm lại để hỏi dù chỉ một câu.

“Tại sao... Nhưng làm sao... Tại sao... và tại sao...?”

Những câu nói không thể thoát ra. Khi tôi đau buồn, câu từ không thể tuôn ra một cách trôi chảy. Thay vào đó, chúng mắc kẹt, như thể chiếc đĩa ngôn ngữ của tôi vừa bị xước. Tôi sẽ tìm một từ hay một âm thanh nào đó rồi nghĩ đi nghĩ lại cho đến khi tôi tìm ra cách bình tĩnh lại và áp một nhịp điệu vào giọng nói của mình. Vòng tay Ted siết nhẹ quanh eo khiến tôi bình tĩnh lại, đủ để nói hết câu, nhưng khi tôi nói ra, giọng tôi lại lạc đi.

“Con không hiểu. Tại sao cha mẹ lại giấu con chuyện này? Sao hai người có thể?” Chiếc đĩa lời nói của tôi đang chạy, nhưng tốc độ quá nhanh, chính tôi cũng nhận ra vẻ lố bịch và hoảng loạn trong đó.

“Cha mẹ nghĩ rằng như thế là tốt nhất,” cha nói. Tôi nhìn mẹ - người bạn thân nhất của tôi, hoặc tôi nghĩ vậy. Tôi chợt nhận ra rằng từ khi tới đây bà vẫn chưa nhìn vào mắt tôi lấy một lần.

Thảo nào mẹ hoảng sợ khi tôi hỏi về chuyện bà mang thai tôi. Vì chuyện đó chưa từng xảy ra.

“Làm sao mà nói dối cô ấy suốt 40 năm qua lại có thể là tốt nhất được chứ?” Ted hỏi đầy ngờ vực. Cha xin chúng tôi thông cảm.



“Thời đó khác, các con ạ. Khi con xuất hiện trong cuộc đời cha mẹ, Sabina, người ta nói rằng sẽ tốt hơn nếu con không bao giờ phải đối mặt với chuyện đó. Tới khi suy nghĩ của xã hội về chuyện đó thay đổi, con đã đủ lớn nên chuyện đó có vẻ đã quá muộn. Cha mẹ nghĩ...” câu nói nhỏ dần và môi cha run lên khi thì thầm, “... cha mẹ thực sự nghĩ con không bao giờ cần phải biết.”

“Vây... vậy cha mẹ đem con về từ đâu?” Tôi tưởng tượng mình bị bỏ lại trên bậc cửa nhà nào đó, bị vứt bỏ và không được yêu thương. Tôi hình dung trời mưa tầm tã và bóng tối, tôi khóc ngằn ngặt và bất lực vì cái lạnh. Hình ảnh hiện ra sống động tới nỗi trong một khắc, tôi tự hỏi liệu đó có phải là ký ức thực sự hay không.

Có phải tôi đang khám phá ra một câu chuyện về gốc gác của bản thân, khác xa với câu chuyện mà tôi vẫn luôn biết không?

“Con được nhận nuôi từ nhà hộ sinh nơi mẹ con làm việc.”

“Bà ấy từng làm ở đó ư?” Tôi hoang mang. Mẹ tôi? Ai là mẹ tôi? Có phải là bà Megan, người đang ngồi co ro trước mặt tôi, hay người đàn bà không rõ danh tính đã sinh tôi ra rồi vứt bỏ tôi?

“Phải. Ồ, chờ đã, con muốn nói tới - người phụ nữ...?” Cha xem ra cũng không biết nên dùng từ gì. “Không, bà ấy chỉ là sản phụ ở nhà hộ sinh. Mẹ con đã làm ở đó.”

Tôi nhìn mẹ. Có phải bà thực sự đã bé lại kể từ khi đến đây tới qua, hay là do ánh đèn? Bà đang ôm mặt. Tôi băn khoăn không biết bà đang nghĩ gì và làm sao người đàn bà từng san sẻ mọi thứ với tôi bao nhiêu nghìn giờ đồng giờ qua, bao nhiêu thập kỉ qua, lại có thể quyết định hết lần này đến lần khác tránh đề cập đến sự thật vô cùng hệ trọng này.

Hồn tôi như đang lìa khỏi xác, lơ lửng trên trần nhà trong khi mọi người nói chuyện bên dưới. Chúng tôi không phải một gia đình bình thường - chúng tôi là một gia đình phi thường - gắn bó, cởi mở, chân thành và nói chung là tốt đẹp. Và, giờ thì có vẻ đối trá từ tận xương tủy.

“Tại sao giờ cha mẹ lại nói với con?”

Ngay cả cha cũng tỏ ra lo lắng. Ông không thường lo lắng. Cha là người tự tin và mạnh mẽ và ông có thể chịu đựng mọi thứ. Ba có thể nói chuyện với tôi về chu kỳ kinh nguyệt, về đám con trai và tình dục, cả chuyện lựa váy để tôi diện tới bữa tiệc, đối phó với những khoảnh khắc khó xử của bậc cha mẹ để như trở bàn tay.

“Cha mẹ biết tôi qua mẹ đã làm con sợ. Lẽ ra, bà ấy không nên nói với con về vấn đề của cha mẹ, con không cần phải biết. Nhưng cha mẹ hiểu con lo sợ rằng mình có thể bị di truyền những vấn đề tương tự... Cha mẹ không thể để con mang thai mà phải lo lắng không đâu, hay là, nói đại, căng thẳng vì nó quá mà để chuyện tồi tệ xảy ra.”

Sau này, mãi về sau này, khi cú sốc lắng xuống và dần chấp nhận được sự thật, tôi sẽ nghĩ lại thời điểm này và mổ xẻ nó từ mọi góc độ. Còn bây giờ, tôi buộc phải đối mặt, việc đó đã đủ khó khăn rồi, không cần phải phân tích cặn kẽ những thông tin tôi đang nhận được nữa. Thật là may mắn, bởi tôi thực sự hiểu rằng, cha thừa nhận họ nói thật với tôi chỉ vì cảm thấy không có lựa chọn nào khác... Tôi tưởng như mình vỡ tan thành hàng triệu mảnh, ngay lúc đó, ngay tại đó.

“Tại sao bà ấy lại bỏ con?”

Cuối cùng, mẹ cũng ngẩng lên. Những giọt nước mắt lặng lẽ rơi ướt đầm gương mặt bà.

“Thời đó không giống bây giờ, Sabina. Hồi đó, bà ấy mới mười sáu tuổi. Không thể giữ con lại.”

“Có phải bệnh viện này cũng dính líu vào vụ cưỡng ép cho con nuôi mà xuất hiện đầy trên truyền thông không?” Ted hỏi. Anh luôn cười tôi vì thiếu quan tâm tới tin tức và thời sự - nhưng đây chính là lý do. Đây là lần đầu tôi nghe đến thuật ngữ cưỡng ép cho con nuôi và tôi thà không bao giờ nghe thấy những từ này đi với nhau. Ấn ý sau những từ này ập vào tôi, nhưng không đợi tôi có thời gian để gỡ mối tơ vò trong đầu, mẹ khóc nức nở, tiếng khóc làm tôi đau nhói. Tôi rời khỏi vòng tay Ted và ngồi bên mẹ, vòng tay ôm lấy đôi vai gầy của bà. Tôi vừa khám phá ra sự phản bội lớn nhất cuộc đời mình, nhưng tôi lại không thể chịu được khi thấy người phản bội mình khóc.

“Mẹ...” Tôi không biết phải nói gì với bà, so với cú sốc và sự bối rối khôn tả, niềm thôi thúc phải an ủi bà vẫn mạnh hơn. Tôi xoa nhẹ bờ vai mẹ, nhìn dán xuống sàn nhà và cố hiểu sự tàn khốc của sự thật này. Cảm giác tê dại do cú sốc gây ra đang lắng xuống. Tôi đang đứng trong một cái lồng kính quan sát cơn cuồng phong quét qua cửa.

Cha đứng lên và ngồi xuống bên mẹ, cánh tay ông chạm vào tay tôi đang đặt trên lưng mẹ.

“Bình tĩnh lại đi, Meg.”

Cha thì thầm, câu nói của ông buồn rầu và tuyệt vọng, nhưng tôi vẫn nghe thấy. Trong giọng nói của ông, tôi nhận ra một nốt nhạc

lạc tông đang vang lên trong bản giao hưởng của gia đình. Ted có thể nói câu tương tự và mang lại cảm giác vừa tinh tế, lại vừa nhạy cảm. Nhưng khi nghe từ cha, nó giống như một câu ra lệnh. Cha dành tình yêu nhiệt thành cho gia đình, đó là một điều tuyệt vời... ngoại trừ đôi lúc, tình yêu đó hơi quá mức khiến ông có vẻ gia trưởng và đòi hỏi.

Nó làm tôi sợ. Trước cũng thế, nhưng tối hôm đó, nghe cha nói với mẹ bằng giọng sắc lẹm như vậy... thì hơi quá - tôi co người lại, hướng ánh mắt về phía chồng tôi, chỗ dựa của tôi. Ted ngồi xuống ghế sofa đối diện chúng tôi, đặt khuỷu tay lên đầu gối, tay buông giữa hai chân. Anh ấy thực sự có thể rất nhạy cảm khi cần thiết, nhưng trên hết, Ted luôn tỉnh táo. Anh sẽ có cách vượt qua đồng lõa xôn này để tìm ra một sự thật mà tôi có thể chấp nhận được.

“Vậy, bà ấy là ai?” anh hỏi khế.

Không ai trả lời anh. Sự im lặng bao trùm, sau đó là khó xử. Tôi vốn không định hỏi, nhưng bây giờ câu hỏi đã có, tôi rất cần câu trả lời. Nhận ra họ đang phớt lờ Ted, tôi giục, “Mẹ?”

“Cha mẹ không biết gì về bà ấy cả.”

Mẹ đang nói dối ư? Mẹ lại đang lẩn tránh ánh mắt tôi, nhưng vẻ tội lỗi của bà hiện rõ. Nói xong, bà sụp xuống, như thể sức nặng của câu từ đang ép bà xuống đất. Tôi liếc sang Ted và anh nhướng mày nhìn tôi. Anh cũng nhận ra nó - dấu hiệu của một lời nói dối.

“Mẹ, Sabina xứng đáng được biết tất cả tất cả những gì mẹ có thể nói cho cô ấy,” Ted nói nhẹ nhàng và khéo léo.

Mẹ lắc đầu, những giọt nước mắt lại bắt đầu tuôn rơi.

“Mẹ thực sự xin lỗi, Sabina. Mẹ chẳng có gì để kể cho con cả.

Mẹ không biết gì khác.”

“Vậy có hồ sơ chứ ạ?” Ted nói. “Chắc chắn phải có giấy tờ. Giấy khai sinh của Sabina thì sao ạ?”

Đây là tia hy vọng mà tôi nín thở chờ đợi. Tôi ngồi thẳng dậy và hướng sự chú ý tới ba.

“Trên đó ghi tên hai người.” Tôi cảm thấy có chút nhẹ nhõm, bối rối đến mức không nhận ra ý nghĩa đó nực cười đến mức nào - như thể, có lẽ đã họ nhầm lẫn. “Con vẫn giữ một bản suốt bao năm qua, cha à. Nó có tên hai người mà.”

“Đó không phải là bản gốc sao?” Ted khẽ hỏi và tôi lại chán nản.

“Không, đó là bản gốc đấy.” Mẹ lắc đầu. “Mẹ đã nói với các con rồi, thời đó khác. Cha mẹ đã nhận nuôi con từ khi lọt lòng, vậy nên được ghi trên giấy tờ là cha mẹ con và chúng ta là cha mẹ con. Hồi đó, bệnh viện thậm chí còn không giữ hồ sơ để đối chiếu.”

“Vậy, dù có muốn, con cũng không thể tìm thấy bà ấy?” Tôi lập tức cảm thấy đau khổ, cảm giác mát mát lớn lao vì một điều mà mấy phút trước tôi mới biết là có tồn tại - một điều mà tôi thậm chí còn không chắc liệu mình có muốn hay không.

“Cha e là vậy, con yêu,” cha khẽ nói.

Chúng tôi ngồi một lát, tất cả đều chìm trong mớ hỗn độn này. Không ai lên tiếng, nhưng căn phòng vẫn ồn ào: TV vẫn đang bật. Ai đó vừa thắng lớn trên chương trình trò chơi và nhạc mừng chiến thắng được phát trong khi bóng bay bảy màu cùng biểu ngữ thả xuống từ trên cao.

Tôi chưa bao giờ được chẩn đoán mắc chứng lo âu, nhưng tôi

cho rằng đây là cái tên chính xác nhất cho nỗi sợ hãi thỉnh thoảng không kiểm soát được của tôi. Khi bị bất ngờ, tôi sẽ nghĩ đi nghĩ lại cho tới khi gần như mất trí trong vô vàn suy nghĩ. Tôi đã biết cách, một cách ngẫu nhiên trong bao năm qua, để chế ngự nỗi sợ đó bằng cách lưu tâm tới những sự thật hiển nhiên trong một thời điểm, bám lấy thực tế, thay vì cứ sợ hãi không đầu.

Vậy nên, đúng, mặt trời vẫn đang chiếu qua cửa sổ, một tia sáng khó chịu phản chiếu vào mặt tôi từ sàn bếp sạch bóng - vẫn chưa đến lúc tận thế. Lò nướng vẫn đang kêu tích tắc, xét theo mùi vị thơm ngon này, đậu lăng và thịt cừu sắp chín rồi. Thời gian đang trôi đi, như nó vẫn luôn thế. Chân trần đặt trên sàn thật dễ chịu. Tôi vẫn là tôi và tôi vẫn ở đây. Những đường lằn đỏ trên bụng tôi gây bởi chiếc quần chật chắc cũng mờ dần rồi.

Còn sinh linh bé bỏng đang lớn lên trong tôi, tôi cảm thấy vô cùng tự tin rằng không có gì trên thế gian này có thể khiến tôi từ bỏ nó và không có thế lực nào trong vũ trụ có thể ép buộc tôi. Đứa trẻ là biểu hiện của tình yêu vô bờ tôi dành cho Ted. Làm sao một người có thể từ bỏ một thứ như vậy? Một câu trả lời hiện ra gần như ngay lập tức.

Câu chuyện của bà ấy... câu chuyện của tôi... có thể không xuất phát từ tình yêu.

Tôi cảm thấy ớn lạnh. Tôi buông mẹ ra và đứng dậy.

“Cha mẹ nên về và để con suy nghĩ về chuyện này.” Cha cũng đứng dậy, duỗi thẳng người và tôi mất một lúc để nhớ lại nỗi sợ hãi khi ông mới tới, tôi tưởng chắc cha bị bệnh. Thà như thế còn hơn - bệnh tật, cả nhà có thể cùng nhau chống chọi. Bệnh tật và tuổi tác

là không thể tránh khỏi. Bệnh tật có nghĩa là vẫn còn hy vọng, dù mong manh. Còn chuyện này... chuyện này có nghĩa là tất cả mọi thứ sẽ ngay lập tức và mãi mãi đảo lộn.

“Con nghĩ đó là một ý hay,” người chồng luôn thận trọng của tôi đang nhìn chăm chăm vào tôi và tôi tự hỏi anh đang nghĩ gì, liệu anh có biết tôi đang bàng hoàng thế nào không. Tôi có thể cảm nhận cơn hoảng loạn đang sôi sục trong lòng mình. Khi cú sốc lắng xuống, tôi sẽ suy sụp.

“Con vẫn yêu thương cha mẹ chứ?” mẹ hỏi. Trong khi cha đang bước ra phía cửa, rõ ràng là bà không muốn rời đi cho tới khi tôi hứa với bà rằng mọi thứ vẫn ổn. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào khác, tôi sẽ làm vậy, vì thế, bà có lẽ đang mong đợi điều đó.

Tôi nhìn khuôn mặt hốc hác, đẫm lệ của mẹ, vào ánh mắt nài nỉ kín đáo của cha rồi nhìn xuống sàn.

“Tất nhiên con v-vẫn yêu cha mẹ.” Tôi lẩm bẩm và nói vấp, những từ ghép lại với nhau thành một mớ hỗn độn nham nhở. “Hai người chỉ cần để con n-nghĩ thông.”

...

Họ đi khỏi và sau khi Ted đóng cửa lại, chúng tôi đứng tần ngần bên nhau ở cửa, gần như bất động cho đến khi đồng hồ ở lò reo lên. Ted đi trước. Anh tắt lò, lấy các món hâm đặt lên trên nóc rồi lạng lẽ rót cho tôi một ly bia gừng mà tôi tự nấu từ vài tháng trước với cha. Tôi đi theo Ted, anh đi đâu tôi theo đó, không thực sự nhận thức được mình đang ở đâu hay đang làm gì. Sau một, hai phút đứng cạnh TV nhìn sàn nhà, tôi bước thêm mấy bước tới bàn ăn và

ngồi phịch xuống ghế. Năm phút trước tôi rời khỏi, chiếc ghế bọc đệm vẫn còn ấm. Sao trong lúc một chiếc ghế lạnh đi, quá nhiều thứ có thể thay đổi như thế chứ?

Ted gạt giá áo sang một bên để ngồi cạnh tôi. Tôi nhìn chòng chọc vào đám bọt đang nổi trên cốc nước anh đặt trước mặt.

“Em ước đây là bia thật,” tôi thì thầm.

“Anh có thể lấy một cốc nếu em muốn, Hạt Đậu. Anh chắc một cốc sẽ không hại gì.”

“Không, không.”

Tôi nhấp một ngụm bia lớn, nó làm tôi dịu lại, rồi quay sang anh. Sự bình yên của buổi tối đã vỡ vụn, thay vào đó, tôi đang trong cơn ác mộng. Tôi cố gắng kéo mình trở lại mặt đất bằng sự ấm áp của hoàng hôn đang tắt dần, bằng ánh sáng của chiếc đèn cây nằm giữa bàn và căn bếp nhỏ, bằng vị đắng của bia gừng, bằng sự gần gũi của chân Ted, ở rất gần nhưng không chạm đến.

Nhưng vô ích. Tôi biết làm thế nào để giảm căng thẳng trong trường hợp đặc biệt này đây? Liệu có cách nào tập trung được không?

“Có phải chuyện đó vừa xảy ra thật không?”

“Anh cũng không tin nổi.” Anh chậm rãi lắc đầu. “Em đã bao giờ nghi ngờ chưa?”

“Tất nhiên là không.” Tôi uống tiếp, cho đến khi vị đắng của bọt bia chỉ gọi tôi nhớ tới cha. Mẹ có khẩu vị tinh tế của một người đàn bà có thể nhâm nhi một ngụm vang Merlot\* và nhận ra vị sô-cô-la trong thành phần của nó. Nhưng với tôi, tất cả các loại rượu đều có



vị như giấm. Thay vào đó, cha và tôi cùng có một nỗi ám ảnh điên cuồng với bia - tất cả các loại bia: bia gừng, bia đen, bia vàng và bia Porter\*. Ông rào một lưới mắt cáo ở sân sau, nơi ông trồng các giống cây hoa bia và cứ vài tháng, chúng tôi lại dành cả buổi tối nấu mẻ bia công phu cây nhà lá vườn. Lần gần đây nhất, chỉ mới vài tuần trước, tôi ngâm hạt ở nhà rồi đi dạy, sau đó lái chiếc Hatchback\* nhỏ ra ngoại thành, chiếc nồi lớn thắt dây an toàn trông như một đứa bé. Tối hôm đó, chúng tôi mất gần sáu tiếng để đun sôi và lọc hạt đến nhiệt độ thích hợp, làm lạnh và lên men, sau đó chuyển sang bồn ủ.

Vài tuần sau, bia đã sẵn sàng để đóng chai và chúng tôi dành nửa ngày cuối tuần trò chuyện trong khi chiết bia vào chai thủy tinh rồi đóng nắp.

Tôi nghĩ rằng mình thừa hưởng từ ba tình yêu dành cho sự tỉ mỉ của nghề thủ công, chưa kể đến sự hài lòng về vị men sau tất cả các công đoạn và sự chờ đợi.

“Nhưng mọi người đều nói trông em giống họ. Không phải em có nụ cười của mẹ sao? Không phải em có đôi mắt của cha sao?”

“Anh cũng nghĩ vậy.”

“Vậy mọi điều họ vừa nói với em chỉ là nói dối sao?”

“Anh có thể hiểu tại sao em nói vậy,” một lúc sau, Ted nói. “Nhưng không phải thế. Dù sao đi nữa, em không thể phủ nhận rằng cha mẹ thực sự yêu thương em.”

“Nếu họ yêu thương em, Ted, tại sao họ lại nói dối em?”

“Anh thật sự không biết.”

“Em mới 38 tuổi. Chắc hẳn 38 năm trước, mọi người đã hiểu rằng giấu ai đó sự thật về xuất thân của họ sẽ không tốt cho người đó.”

“Anh không biết chuyện đó, em yêu. Anh vừa đọc được tin tức những vụ tranh cãi về chuyện cưỡng ép cho con nuôi này, có vẻ như những người mẹ trẻ thậm chí còn không được chọn lựa việc nuôi con mình. Thế nên giấu diếm bọn trẻ việc chúng là con nuôi cũng không khó hiểu lắm.”

“Nhưng... tại sao, Ted? Tại sao họ không được lựa chọn?” Tôi chịu đựng đến lúc đó, nhưng ý nghĩ đột nhiên lọt qua cái kén an toàn của tôi và tôi cảm thấy mình như đang tan ra. Khái niệm này tàn nhẫn và kỳ quái đến mức tôi không thể chịu đựng được khi nghĩ nó liên quan tới tôi. Khi nói được trở lại, tôi thì thầm những chữ không đều, ngắt quãng vì nghẹn ngào. “Anh nói là những đứa trẻ bị tước đi khỏi mẹ chúng?”

“Ừm... theo như anh hiểu, thì đúng thế. Anh nghĩ vấn đề nằm ở nỗi hổ thẹn vì sinh con mà không cưới,” Ted thì thầm, vòng tay ôm tôi. “Chúng ta có thể nghiên cứu một chút... nhưng anh chắc chắn rằng phụ nữ độc thân, nhất là những cô gái trẻ khi bị phát hiện có thai đã được đưa tới nhà hộ sinh, giống nơi Megan từng làm. Anh nghĩ các bà mẹ thường bị ép ký giấy tờ và những đứa trẻ bị đem đi sau khi chào đời và được nhận nuôi từ đó.”

“Nhưng em chỉ không thể tin nỗi mẹ lại góp phần làm việc đó,” tôi thì thầm. “Chắc chắn phải có gì đó không đúng. Có thể mẹ không hiểu chuyện gì đang xảy ra ở đó. Nhưng mà, kể cả thế...” Tôi đang nói ra suy nghĩ của mình và tôi ngồi cách xa Ted để có thể nhìn anh,

tìm kiếm màu xanh thắm trong đôi mắt anh, tìm kiếm niềm an ủi. “Dù mẹ không biết đi nữa... bà chắc chắn phải biết chuyện nhận nuôi em. Và giấu em chuyện đó? Trước giờ, mẹ luôn nói với em mọi chuyện.” Tôi lại suy sụp và dựa vào anh, khóc nức nở. “Em đã tưởng thế.” Ted nhẹ nhàng đặt một nụ hôn lên đầu tôi. “Em có biết họ không?”

“Anh nghĩ vai trò của cha mẹ trong tất cả những chuyện này là phần khó nghĩ nhất,” Ted lầm bầm. “Vấn đề là... cha mẹ em... ừm...”

“Em biết,” tôi buồn bã nói. Anh có vẻ áp úng lạ thường, nhưng tôi không cần anh phải nói hết câu. Tôi cho rằng anh có ý nói tôi thân thiết với cha mẹ thế nào và họ đã chăm lo cho cuộc sống của tôi ra sao. Trong những năm qua, cuối cùng, anh cũng đã dần quen với gia đình tôi, nhưng hồi mới làm bạn, anh thường nhận xét với sự ngờ vực và bối rối về chuyện tôi yêu quý cha mẹ đến thế. Ngược lại, tôi luôn nghĩ gia đình anh thật kỳ lạ. Họ cư xử chỉ ở mức xã giao và được tạo thành bởi một chuỗi các quan hệ phức tạp giữa những người đã li hôn và anh chị em cùng cha khác mẹ. “Bố mẹ em rất tuyệt vời.”

Ted háng giọng và hơi cựa mình. Tôi cau mày.

“Gì cơ?”

“Hạt Đậu à, cha mẹ em có thể rất tuyệt vời... nhưng kể cả thế... Anh thực sự cảm thấy đôi khi em nhìn gia đình mình qua lăng kính màu hồng. Họ thật sự xấu xa khi làm điều này với em... và, đúng, nó rất bất ngờ, nhưng... nếu họ có thể giữ một bí mật như thế này thì cũng dễ hiểu thôi.”

“Ý anh là gì?”

“Ý anh là... em yêu... Họ có thể vô cùng biết cách thao túng người khác.”

“Ted!”

“Em còn nhớ khi chúng ta mua nhà chứ?”

“Họ đã rất mừng cho chúng ta!”

“Họ đã rất mừng cho chúng ta. Ngày ký hợp đồng, chúng ta ra ngoài ăn tối, cha em mở rượu như mọi khi và chúng ta nói chuyện với họ hàng giờ về dự định cho ngôi nhà, rồi cho thuê căn hộ này để có thêm chút thu nhập. Nhớ chứ?” Tôi gật đầu, nhưng vẫn cảnh giác.

“Thì sao?”

“Thế là ngày hôm sau, em đi mua đồ trang trí nhà với Megan và khi trở về nhà, em đã khẳng khẳng rằng thật dại dột nếu chúng ta chuyển vào ngôi nhà lớn và cho thuê căn hộ.”

“N-nhưng như thế rất vô lý. Chỉ có hai người mà ngôi nhà thì lại quá to.”

“Khi chúng ta đến xem, khi mua, hay khi nói với cha mẹ em rằng chúng ta mua rồi, nó vẫn to như thế cơ mà... em có nói nó vô lý gì đâu, cho tới khi cha mẹ em đặt vấn đề. Đó là một ngôi nhà rộng lớn và sang trọng. Chúng ta đã tới Dubai. Anh đã làm việc 90 giờ mỗi tuần trong hai năm để có thể tiết kiệm đủ để mua căn nhà đó và ổn định cuộc sống. Điều vô lý là chúng ta mua nhà, rồi lại đưa vài gia đình khác vào ở chỉ để được cắt giảm thuế tối đa. Nhưng Graeme nghĩ thế là hợp lý nhất, vậy nên Megan nghĩ thế là hợp lý nhất và

cuối cùng, em cũng nghĩ thế là hợp lý nhất. Và tin anh đi, Sabina, khi cha mẹ em thuyết phục em làm gì đó, em sẽ nhất nhất nghe theo một cách quá đáng. Nhìn tình cảnh của chúng ta lúc này đi - chen chúc ở đây như cá mèi và bây giờ, chúng ta sẽ phải tìm cách phá vỡ hợp đồng cho thuê và tổng cổ những người đang thuê ra khỏi nhà trước khi con chúng mình ra đời.”

“Nhưng anh cũng đồng ý chuyển tới đây mà,” tôi thì thầm, cảm thấy đau nhói.

“Bởi vì...” Ted thở dài và nắm lấy tay tôi trên bàn. “Bởi vì một trong những điểm anh yêu nhất ở em là sự ngoan ngoãn, lạc quan và kể cả lăng kính màu hồng chết tiệt kia nữa. Anh cho rằng em cũng nhìn anh như thế vì em đã chịu đựng anh.”

Tôi mỉm cười yếu ớt, nhưng mắt đăm lẹ, bởi tôi chỉ chắc chắn một điều là mình không cần lăng kính màu hồng cho chồng. Anh thực sự tuyệt vời.

“Anh đã cố can ngăn em, nhưng rõ ràng đối với em, việc làm hài lòng cha mình quan trọng hơn nhiều và rất cuộc, anh nghĩ mình sẽ chấp nhận chuyện này trong một, hai năm để làm em vui. Nhưng đó không bao giờ là những gì chúng ta muốn. Mà không chỉ có ngôi nhà, còn cả việc em đi học đại học và...”

“Em muốn học đại học, Ted.”

“Phải rồi. Nhưng em không muốn học sư phạm, phải không? Em muốn tới nhạc viện để học biểu diễn. Lần đầu tiên gặp anh, em đã nói thế. Cha mẹ thuyết phục em chọn hướng đi an toàn thay vì theo đuổi con đường dũng cảm. Anh yêu quý cha mẹ em. Thật đấy. Nhưng anh không nghĩ mình có thể nghe em ca ngợi họ thêm nữa,

nhất là sau đêm nay. Họ là, họ vẫn luôn là hai người yêu em hơn bất cứ thứ gì trên đời - nhưng với họ, tình yêu và sự kiểm soát không hiểu sao luôn đi cùng nhau. Anh không thể không tự hỏi liệu có phải tối qua mẹ em buồn một phần vì chúng ta chưa xin phép bà ấy mà đã dám có con hay không.”

“Anh làm như họ là ác quỷ vậy.”

“Không, Hạt Đậu à. Anh không có ý đó. Anh chỉ muốn em hãy nhìn chuyện này một cách sáng suốt. Họ đã làm một chuyện kinh khủng.”

“Họ nói rằng họ được khuyên là không nên kể với em.”

“Đó có thể là một phần lý do họ không kể. Nhưng chắc chắn họ có nghi ngờ khi em lớn lên và xã hội phát triển đủ để nhận ra chuyện đó bất công đến thế nào?”

“Em buộc phải tin rằng họ giấu chuyện đó vì họ thực sự nghĩ như thế là tốt nhất cho em.”

Khi tôi liếc nhìn Ted, anh ấy thở dài và nhún vai.

“Anh hy vọng em đúng.”

“Nhưng anh không nghĩ vậy.”

“Anh có nói thế đâu.”

“Là ai ở những nhà hộ sinh đó - ý em là, ai đã đem những đứa bé đi? Có phải các bác sĩ không?”

“Theo như những gì anh đọc được, là các bà đỡ, bác sĩ... và nhân viên xã hội,” Ted nói thêm những từ cuối rất khẽ và dù cũng đoán thế, tôi lại ngay lập tức đề phòng và đột nhiên tức giận với anh vì đã nói ra những từ ấy. Tôi muốn nổi giận với Ted và đáng lẽ, tôi

đã làm vậy, nhưng anh cắt ngang bằng cách vội vàng nhận định, “Nghe này, anh thực sự không biết gì về chuyện này - anh chỉ đọc lướt một, hai bài viết trên báo mấy tháng qua. Hạt Đậu à, tất nhiên anh không muốn coi Megan là một phần của kế hoạch xấu xa, có tổ chức nhằm cướp những đứa trẻ khỏi tay mẹ chúng. Nhưng thực sự có những kế hoạch như thế và bà ấy lại là một nhân viên xã hội. Giờ thì có vẻ như bà ấy còn từng làm việc trong một nhà hộ sinh... Anh chỉ nói rằng thật kinh khủng khi cân nhắc khả năng ấy nhưng chúng ta vẫn phải nghĩ một cách sáng suốt về vai trò của mẹ trong toàn bộ chuyện này cho đến khi biết nhiều hơn một chút.”

“Lạy Chúa, Ted.” Sức nặng của sự thật làm cho cảm xúc trong tôi vỡ òa và những tiếng nức nở tràn ra như bão tuyết. “Xin anh đừng nói những chuyện như vậy nữa. Làm ơn, đêm nay, hãy mặc kệ tất cả đi. Em không nghĩ mình có thể chịu đựng hơn nữa.”

“Anh xin lỗi, em yêu.” Tôi có thể nghe thấy sự hối hận trong giọng nói của anh, cũng như lúc tôi nghe thấy anh nhả từng từ khi nói về chuyện cha mẹ đang thao túng thôi. Anh ấy đã đợi một thời gian rất, rất dài để chỉ cho tôi thấy điều đó và có lẽ, anh đã đẩy mọi chuyện đi hơi xa vì đêm nay đã đủ đau khổ rồi. “Nếu em chưa sẵn sàng thì chúng ta không nói về chuyện này nữa.”

“Em nghĩ... Em sẽ chấp nhận được tất cả chuyện này, từng chút một. Có thể sẽ mất một thời gian dài.”

“Ừ... chắc vậy.”

“Khi cha mẹ nói họ không biết gì về mẹ đẻ của em... anh có nghĩ họ nói dối không?”

Ted thở dài và gật đầu.

“Có. Anh chẳng muốn nói ra đâu, nhưng chắc chắn họ đã nói dối.”

“Em cũng cảm thấy vậy, cứ nhìn cái cách mẹ không nhìn vào em. Nhưng... cuộc nói chuyện diễn ra quá nhanh, đầu óc em quay cuồng. Giờ vẫn đang quay cuồng.”

“Họ biết tuổi của bà ấy, em nhớ chứ? Meg nói mẹ đẻ của em khi ấy 16 tuổi. Bà ấy nói đó là lý do tại sao mẹ em phải bỏ em. Họ đã cố nói thật mau, nhưng anh nghĩ chắc chắn họ không muốn kể cho em thêm điều gì nữa.”

“Vậy là họ vẫn nói dối em,” tôi thì thào một cách nặng nề. Thật đau đớn khi nghĩ rằng vấn đề không phải cha mẹ tôi đã từng làm một chuyện kinh khủng, mà là chuyện họ vẫn đang tiếp tục làm.

“Có lẽ, họ sẽ cho em thời gian để chấp nhận tất cả chuyện này. Chúng ta có thể hỏi họ và làm rõ mọi chuyện hơn một chút. Khi mọi người bình tâm lại thì sẽ dễ ép họ nói ra hơn.”

Tôi nhìn lên TV. Bản tin buổi tối đang bắt đầu lên sóng. Như mọi khi, tôi sẽ với lấy điều khiển và chuyển sang kênh phim dài tập, hoạt hình hay bất kỳ chương trình nào khác.

Nếp sống của tôi đã vĩnh viễn thay đổi. Xem ra nỗ lực trốn tránh những tin xấu nhất của thế giới của tôi đã thất bại rồi. Tin xấu đã tìm đến tôi bằng cách trực tiếp nhất có thể.

Nhưng sự thay đổi của chương trình TV là minh chứng cho việc thời gian vẫn tiếp tục trôi như bình thường - thế giới không ngừng chuyển động, dù chỉ vài giây, trục quay của nó dường như vừa thay đổi mãi mãi.



...

Tôi cố ngủ, sau vài giờ đồng hồ phân tích rời rạc và rối bời với Ted. Tôi cứ lặp đi lặp lại. Chúng tôi bắt đầu nói chuyện, rồi khi câu chuyện trở nên quá bi thương, tôi đòi dừng lại, rồi chỉ vài phút sau lại tự khơi chủ đề lên. Khi Ted đề nghị đi ngủ, ban đầu tôi phản đối, bởi tôi vẫn còn việc phải làm và cũng không thể chấm dứt những suy nghĩ mông lung được. Điểm mấu chốt là Ted định rời khỏi phòng và tôi thì không chịu được cô đơn.

Tôi nằm trong vòng tay Ted cho đến khi anh chìm vào giấc ngủ, nhưng tôi thậm chí không thể dỗ mình nhắm mắt. Mỗi lần khép mi lại, những hình ảnh thời thơ ấu vụt qua: những kỳ nghỉ vui vẻ chúng tôi từng có, mẹ ở bên dỗ dành cả đêm mỗi khi tôi ốm, vô số những cuộc trị liệu ngôn ngữ đầy kiên nhẫn trong từng ấy năm khi dường như, tất nói lấp của tôi là một kẻ thù bất bại. Thay vì cảm thấy ám áp và cực kỳ may mắn, giờ đây những ký ức đó chỉ làm tôi hổ thẹn vì chưa từng nghi ngờ sự giả dối - không một lần nào.

Sao họ có thể giấu tôi chuyện này?

Sao tôi lại không hề hay biết?

Tôi không ngủ nổi và rời khỏi giường khi Ted bắt đầu ngáy o o như thường lệ. Tôi pha một tách trà và ngồi xuống bàn, ngồi đúng cái ghế mà tôi đã ngồi nhiều giờ trước, lúc chuông cửa reo. Mặt trời đã lặn và trời trở lạnh. Tôi kéo chiếc áo choàng ngủ thật chặt quanh vai. Sau đó, tôi mở máy tính và bật công cụ tìm kiếm, những ngón tay lướt trên bàn phím.

Bắt đầu từ đâu đây?

Tôi biết vào thời điểm tôi ra đời, cha mẹ tôi đều đang làm việc ở một bệnh viện ở miền quê cách phía Tây Sydney bốn giờ lái xe, ở một vùng nông thôn yên bình gọi là thành phố Orange, nơi mà chúng tôi chưa từng ghé thăm dù tôi vẫn tò mò bao năm qua. Mỗi lần phải điền nơi sinh vào đơn, tôi lại thắc mắc về nơi bí ẩn đó. Tôi thường rủ mẹ cùng tới đó, để thăm bệnh viện. Như vậy, bà có thể kể cho tôi về ngày tôi chào đời và chỉ cho tôi ngôi nhà đầu tiên tôi ở. Mẹ luôn đưa ra những cái cớ rất hợp lý. Tôi chưa từng nghi ngờ rằng có thể có nguyên do xấu xa nào đằng sau việc mẹ trốn tránh nơi đó.

Tôi gõ vào một từ.

Orange.

Sau đó, hai tay tôi cứng đờ khi nghĩ về những từ ngữ kỳ quặc mà Ted đã nói với tôi: nhà hộ sinh. Tôi nhắm mắt lại, hình dung ra một nơi giống nhà tù với các song sắt trên cửa sổ và khuôn mặt của những sản phụ tuổi thiếu niên tuyệt vọng ló ra giữa những song sắt đó.

Những ngón tay tôi lại tiếp tục hoạt động.

Nhà.

Hộ sinh.

Tôi nhấn tìm kiếm.

Có rất nhiều tin tức gần đây - rất nhiều. Tôi nhấn vào đường dẫn trên cùng.

Áp lực đang đè nặng lên chính phủ Úc buộc họ xin lỗi các gia đình bị ảnh hưởng bởi chính sách cưỡng ép cho con nuôi vào

những năm 60, 70 và 80 ở Úc... Dù chưa biết con số chính xác do các hồ sơ thường bị tiêu hủy hoặc không hề được lưu giữ, người ta tin rằng có tới 150.000 em bé đã bị tách khỏi người mẹ trong giai đoạn này. Một số nhà bình luận gọi đây là một nạn dịch với quy mô không tưởng. Các bà đỡ, bác sĩ và nhân viên xã hội...

Ngay khi cụm từ nhân viên xã hội đập vào mắt, tôi vội vàng nhấn mạnh nút quay lại.

Tôi chuyển sang Wikipedia.

Nhà Hộ Sinh thành phố Orange.

Có vài bức ảnh chụp một tòa nhà gạch đỏ không có gì đặc biệt, không có song sắt trên cửa sổ, không có bảng hiệu ở phía trước. Đây có thể là bất cứ tòa nhà nào sau Thế Chiến thứ hai. Tôi đọc lướt đoạn văn ngắn.

Hoạt động từ năm 1954 tới 1982, Nhà Hộ Sinh thành phố Orange là một khu nhà dành cho các bà mẹ chưa kết hôn, được tài trợ bởi Cứu Thế Quân\*. Nơi đây được cho là đã cứu mang hơn 1.000 phụ nữ trẻ trong suốt thai kỳ của họ, mặc dù hồ sơ không được lưu trữ cẩn thận. Người ta cho rằng khu nhà từng tham gia vào chính sách cưỡng ép cho con nuôi được chính phủ phê chuẩn.

Năm 1982, Nhà Hộ Sinh đóng cửa. Tòa nhà được trưng dụng làm một khoa của bệnh viện thành phố Orange cho tới khi nó chuyển tới khuôn viên mới của trường Bloomfield năm 2012. Tòa nhà hiện đang bị bỏ hoang.

Tôi nhìn chòng chọc vào những tấm ảnh. Tòa nhà trông hết sức bình thường, không thể tin nó lại ẩn chứa một âm mưu xấu xa đến vậy.

Cuối cùng, tôi tắt máy tính và ngã đầu vào tay. Tôi nghĩ về lần đầu tiên rời nhà, khi tôi tốt nghiệp đại học và quyết định làm công việc hát hò trên tàu thủy. Đó là hành trình mà tôi trân quý đến từng giây - sau đêm đầu tiên.

Nhưng đêm đầu tiên đó, cập bến ở Sydney, trong cái cabin nhỏ không cửa sổ, tôi thấy cô đơn hơn bao giờ hết, thật đáng sợ. Tầm cỡ của con tàu, của bến cảng, của hành trình phía trước và của chính thế giới này đã nuốt chửng tôi và tôi cho phép mình bị lấn át và lạc lối.

Đó là một đêm dài và lạnh lẽo, đầy hối tiếc, lo lắng và sợ hãi.

Nhưng sau đó, tất nhiên, khi mặt trời mọc, tôi rời cabin, kết bạn trong lúc ăn sáng và dành vài năm tiếp theo cho một bữa tiệc bất tận khắp hành tinh.

Nỗi sợ sinh ra lòng can đảm, lòng can đảm sinh ra sự tự tin và giờ đây làm việc trên biển là một phần tạo nên tính cách của tôi.

Tôi cũng muốn tin rằng đêm dài và lạnh lẽo này cũng sẽ làm nảy nở trong tôi một điều đẹp đẽ, nhưng tôi không thể tưởng tượng làm sao chuyện đó có thể xảy ra.

## CHƯƠNG 4

Lilly

Tháng Sáu, năm 1973

*James yêu dấu.*

*Em nhớ anh nhiều lắm. Em có thể đánh đổi bất cứ thứ gì chỉ để được gặp anh hôm nay. Đây thật sự là một nơi kinh khủng. Lạnh, khổ sở, em cô đơn và sợ lắm. Ngày hôm qua là ngày tồi tệ nhất cuộc đời em... cho tới hôm nay.*

*Hôm nay, em biết được nhân viên xã hội đã nhận em vào đây tên là Sullivan. Em khá chắc bà ấy là người phụ trách nơi này. Bà ấy đáng sợ lắm, James ạ. Cách bà ấy nói chuyện với em... những điều bà ấy nói với em... Nhìn thấy bà ấy thôi cũng làm em rợn tóc gáy rồi.*

*Ơn Chúa, ở đây còn có nhân viên xã hội khác. Cô ấy tên là Baxter và hôm qua, cái ngày ngập trong nước mắt và rối bời ấy, cô là người duy nhất tử tế với em. Thậm chí, cô ấy còn ôm em khi dẫn em đi xung quanh và bảo em rằng mọi chuyện sẽ ổn thôi. Cô ấy bảo em chỉ cần ngẩng cao đầu.*

*Em đang cố, James ạ. Chúa ơi, em đang cố.*

*Ở đây, họ không gọi em là Lilly. Họ gọi em là Liliana W. Ban đầu, em nghĩ đó là vì họ không phát âm được họ Wyzlecki, nhưng rồi em nhận ra họ làm vậy với tất cả các cô gái. Em không chắc tại sao, nhưng em biết mình không thích cái tên đó. Không hiểu sao, nó làm*

em thấy không thoải mái - ý em là, kể cả ở trường, ít nhất, chúng em còn được giữ họ của mình. Ở đây không có đồng phục, nhưng ngoài chuyện nhỏ đó ra, thì nó đúng như những gì em mừng tượng về nhà tù... quá nhiều luật lệ, cấm đoán và không ai muốn ở đây cả.

Có 27 người chúng em ở đây. Chúng em ở chung phòng với ít nhất một người khác. Em nghĩ mình hẳn đã xui xẻo khi nhận bạn cùng phòng. Em ở chung với một cô gái thổ dân và cô ấy thật khủng khiếp. Cô ta tên Tania J. và dù đến nay, chúng em mới chỉ nói chuyện hai lần, cô ta đã chế nhạo em vì tật nói lắp và trêu chọc em trước tất cả mọi người trong bữa tối. Em khóc và chạy về phòng, nhưng chỉ nửa tiếng sau, Tania đã quay lại. Khi về phòng, cô ta tắt đèn như thể em không ở đó.

Tania làm việc trong nhà bếp - thật ra, cô ta phụ trách tổ nấu ăn. Tất cả chúng em đều phải làm việc. Em được phân công vào tổ giặt là, ban đầu nghe có vẻ không tệ vì như thế có nghĩa là em có thể thoát khỏi Tania cả ngày. Vấn đề là, đây không phải giặt là như chúng ta vẫn làm ở nhà. Đây là dịch vụ giặt là thương mại của bệnh viện. Em còn không dám bước vào phòng khi cô Baxter đưa em tới đó lần đầu. Ngay ở cửa, em có thể ném và cảm nhận được mùi của chất tẩy rửa trong không khí. Nó giống như một bức tường nóng, ẩm và nồng. Việc của em là đưa đồ vào và lấy đồ ra khỏi các máy sấy. Em biết là nghe có vẻ không không khó lắm, nhưng rất nhiều. Quần áo ướt thì rất nặng, còn đóng quần áo sau khi sấy khô thì nóng không thể tưởng tượng được, nhưng em phải lấy hết ra ngay khi sấy xong - không có thì giờ để chờ cho vải nguội bớt. Thế là em phải chịu nóng cả ngày, giống như mùa hè ở nông trại vào những ngày

trời quang mây khi không có gió và anh ước có dù chỉ một làn gió thoảng qua để làm dịu cái nóng. Không khí ẩm ướt, nóng như thiêu đốt mà những chiếc máy sấy thổi ra khiến cho cả căn phòng vô cùng khó chịu và em phải làm việc ngay trước chúng. Trong vài giờ đầu, mỗi khi em cúi xuống để nhặt đồng quần áo vừa giặt xong và gắng sức nâng nó lên đủ cao tới cửa máy sấy, mắt em hoa lên và tưởng như sắp ngất đi.

Tới cuối ngày, em đã hơi quen việc, mặc dù tới nay nhìn mình trong gương, em thấy mặt mình chưa bao giờ bóng và đỏ tới vậy.

Em không có ý phàn nàn... ý em là, em có thể làm công việc đó... và tất nhiên, em sẽ làm, vì dù sao em cũng chẳng có lựa chọn nào khác. Và ít nhất thì em có việc gì đó để làm trong khi chờ anh tới. Em có thể làm mình phân tâm với đồng quần áo nhiều vô tận và quên đi thời gian cho tới khi anh đến.

Em cứ nghĩ mãi về những gì cô Baxter đã nói và cố gắng nâng cao đầu. Thật khó để làm điều đó, bởi khi nhìn thấy những cô gái khác, em biết họ cũng cảm thấy lạc lõng. Em băn khoăn không biết bạn trai họ đang ở đâu và tại sao họ chưa kết hôn. Họ không thể đều bị phát hiện không đúng lúc giống chúng mình được.

Có phải tất cả những cô gái này đều đang chờ ai đó tới đón họ, như em đang chờ anh không?

Em rất nóng lòng muốn anh nhìn thấy bụng em động đậy. Anh sẽ cảm nhận được đứa bé từ bên ngoài. Nó đá mạnh lắm, nó đập dút khoát và liên tục. Hôm nay là ngày đầu tiên em thực sự nghĩ tất cả những chuyện này có ý nghĩa gì và em biết điều đó thật ngớ ngẩn, nhưng tới khi bí mật lộ ra, em thực sự mãi giả vờ rằng chuyện này

hoàn toàn không xảy ra. Tình cảnh này dù có kinh khủng, nhưng ít nhất em cũng có thể bắt đầu làm quen với thực tế là mình sắp làm mẹ. Những cú đâm đá trong em không phải là do đầy bụng hay do em tưởng tượng ra - mà thực sự có một sinh linh trong đó. Em cá là con chúng mình sẽ rất đáng yêu. Làm sao không đáng yêu cho được, khi anh là cha của nó? Em mong nó sẽ có khối óc, đôi mắt và nụ cười của anh. Thực ra, em mong con chúng mình giống hệt anh, trừ mái tóc có thể giống em bởi vì tóc anh lúc nào cũng bù xù, còn tóc em có vẻ dễ bảo hơn.

Em yêu đứa bé này, James ạ. Chúng mình sẽ cùng nhau xây dựng một gia đình tuyệt vời, anh biết mà. Anh không thấy sao? Chúng mình sẽ chuyển tới ngôi nhà nhỏ ở trang trại của anh, ngôi nhà mà những người xén lông cừu thường ở khi họ ghé qua ấy. Em sẽ cố trang trí nhà cửa và sắm sửa cho chúng mình - đẹp nhất có thể. Em biết chúng mình sẽ không có nhiều tiền, nhưng chúng mình sẽ có nhau và chẳng phải đó là tất cả những gì thật sự quan trọng sao? Em không được học nốt phổ thông hay ôn thi đại học, nhưng em sẽ được nhìn thấy nụ cười và những bước chập chững đầu tiên của con chúng mình. Chẳng phải điều đó quan trọng hơn bất kỳ bằng cấp hay công việc nào sao?

Em luôn có thể mượn sách của thư viện và đọc trong khi con ngủ. Em vẫn có thể học và giờ, thay vì chỉ dạy trẻ em những điều hiển nhiên và nhồi nhét thông tin vào đầu chúng, em có thể nuôi nấng một đứa trẻ đàng hoàng bằng cách làm một người mẹ tốt... không, một người mẹ tuyệt vời.

Em chưa bao giờ thực sự hiểu mang thai sẽ thế nào. Em đã thấy



mẹ sinh ra những đứa em, rồi bà tăng cân, khó chịu và hay gắt gỏng. Em đã không nhận ra rằng bà cảm thấy sự tận tâm lớn lao và rõ rệt hơn bất cứ thứ gì trên đời. Thảo nào, hôm qua, mẹ nổi giận với em khi phát hiện những gì chúng mình đã làm. Bà đã có những kế hoạch lớn cho cuộc đời em. Em sẽ trở thành người đầu tiên trong gia đình được học đại học... người đầu tiên có một cái nghề. Bà hẳn đã thất vọng lắm. Nhưng anh biết không, James? Dù em đã bắt đầu hiểu được điều đó, em cũng chắc rằng mẹ cũng sẽ dần chấp nhận thôi. Dù đứa con này có làm gì đi nữa, tình yêu em dành cho nó vẫn không thể giảm bớt đi được. Bởi vậy em biết rằng, bằng cách nào đó, mẹ rốt cuộc cũng sẽ nhận ra rằng đứa bé này sẽ là điều tuyệt vời nhất từng xuất hiện trong cuộc đời em.

Em mong sẽ tìm được cách liên lạc với anh sớm, James à. Em hy vọng lúc nào đó có thể gặp riêng cô Baxter để nhờ cô ấy gửi những bức thư này. Cô ấy có vẻ là cơ hội lớn nhất nhất của em để liên lạc với anh.

Em yêu anh, luôn luôn và sẽ mãi như vậy.

Lilly

# CHƯƠNG 5

Sabina

Tháng Ba, năm 2012

Tôi đang ngồi ở bàn ăn khi mặt trời ló dạng. Tôi đã lao đầu vào cái bẫy khi tin rằng nếu mình lật đi lật lại sự việc trong đầu đủ nhiều, mọi chuyện sẽ tự dung rõ ràng và có lý. Khi Ted thức dậy lúc 6 giờ hơn và đặt một nụ hôn nhẹ lên đầu tôi, tôi nhận ra rằng tất cả những gì mình vừa làm là rút hết sức lực của bản thân, đặt mình vào một trạng thái vô cùng mong manh. Hình ảnh chồng tôi, cái cách ánh mắt anh dò xét những quầng thâm trên mặt tôi, đủ để khiến tôi bật khóc lần nữa.

“Em ổn chứ?” anh hỏi, nhưng rõ ràng, anh biết tôi không hề ổn.

“Em xin nghỉ ốm rồi,” tôi nói. Tôi đã gửi tin nhắn lúc 4 giờ sáng, sắp tôi sẽ nhận được ngay khi thức giấc và có thì giờ để lên kế hoạch khác. Tôi yêu công việc của mình và ghét phải nghỉ làm dù chỉ một ngày, nhưng cố gắng xếp những lớp học toàn những học sinh tiểu học thành một dàn hợp xướng, với một ngày bình thường đã rất khó khăn rồi. Nỗ lực ấy cộng với một đêm không ngủ thì quả là công thức tạo nên thảm họa.

“Em có muốn anh ở nhà với em không?” Ted đề nghị. “Chúng mình có thể trùm chăn uống sô-cô-la nóng và xem phim?”

“Không, không.” Tôi lắc đầu. “Em chỉ cần...” tôi nhìn về phía laptop. Internet cất giữ mọi bí mật trên đời, gần như mọi thông tin

mà loài người từng khám phá. Chắc chắn sớm muộn gì tôi cũng sẽ tình cờ tìm được đúng cái có thể làm rõ tất cả chuyện này. “Em nghĩ em chỉ cần chút thời gian để suy nghĩ.”

“Mấy ngày qua thật căng thẳng.” Ted bật máy xay cà phê lên, tiếng kêu phát ra chói tai, nhưng thành quả ra lò ngay khi mùi cà phê thơm ngon lan tỏa khắp không gian. Ted chờ cà phê xay xong, anh nói tiếp. “Em có ngủ chút nào không?”

“Không.”

“Em có mệt không?”

“Kiệt sức.”

“Em đang nghĩ gì vậy?” Anh lúi húi đổ cà phê vào máy và hành động giản đơn đó cũng là một nguồn an ủi lạ kỳ với tôi. Mọi thứ đảo lộn hết, nhưng vẫn còn có một thế giới đang tỉnh giấc. Ted tự pha cho mình một tách Long Black\* như mọi sáng anh vẫn làm. Sau đó, anh sẽ mặc quần áo và đi làm như thể không có gì xảy ra. Tôi không thể tưởng tượng nổi làm sao tôi có thể làm như anh.

“Em nghĩ suốt đêm qua, em đã hồi tưởng về mỗi khoảnh khắc trong đời, từ ký ức đầu tiên đến giờ, tự hỏi sao họ có thể giấu em chuyện này, tự hỏi sao em lại không biết. Và nó còn vô lý hơn so với tôi qua khi họ nói với em.”

“Em có muốn nói chuyện với họ không? Chúng ta có thể mời họ quay lại đây tối nay?”

“Không.” Ý nghĩ đó khiến tôi rùng mình. “Trời ạ, không, em chưa muốn gặp họ.”

“Em giận à?”

“Không... không phải giận. Chưa đến lúc... Em vẫn đang rất sốc và rối trí nên không giận nổi. Em cứ nghĩ đây là cơn ác mộng kỳ lạ nào đó và em sẽ sớm tỉnh giấc thôi.”

“Trông em chán đời quá.” Ted nở một nụ cười thân thương và tôi không nhịn được cũng mỉm cười lại với anh.

“Em cũng cảm thấy chán đời nữa.”

“Đi ngủ nhé?”

“Anh đi làm rồi em sẽ ngủ,” tôi hứa. “Ăn sáng đã, rồi tám chuyện một chút về công việc tẻ nhạt mà hôm nay anh sẽ phải chịu đựng nào.”

...

Tôi ngủ cả buổi sáng. Khi thức dậy, tôi thấy mắt phượng hướng và bối rối vì mặt trời ban trưa chói chang. Lúc đầu, tôi còn tưởng mình mê sảng. Tôi nhìn lên trần nhà một lúc, lần này thực sự đối mặt với thực tại đầy đau đớn và bối rối. Sau khi chớp mắt, cú sốc cũng chỉ dịu lại đủ để tôi nghĩ về những câu nói và hiểu được đầy đủ ý nghĩa của chúng.

Tôi là con nuôi.

Tôi biết rất nhiều về bản thân mình. Tôi là giáo viên - nhưng trong sâu thẳm, tôi là một ca sĩ kiêm nhạc sĩ. Tôi hiểu biết về nhạc Jazz hơn hầu hết những người tôi quen. Tôi có thể dạy một đứa trẻ bảy tuổi gõ nghịch chỉ bằng cách đưa nó một cái kèn tam giác\*. Tôi sợ chết điếng trước đám đông, trừ khi cầm mic trên tay và có một ban nhạc đứng sau lưng. Tôi thích khoác lên mình những màu

sắc sỡ và tôi chuẩn bị làm mẹ. Tôi yêu chồng thủy chung và say đắm đến không tưởng. Tôi ghét vị quế, nhưng lại nghiện tất cả các dạng húng quế. Tôi chưa từng xỏ khuyên, xăm mình, hay thậm chí là nhuộm tóc. Từ trước tới nay, tôi vẫn luôn bị thừa cân và những năm gần đây, cuối cùng, tôi cũng đành chấp nhận rằng điều đó sẽ không thể thay đổi được. Tôi có một tuổi thơ hạnh phúc và yên ổn. Tôi vất vả vượt qua thời trung học và đại học, với điểm số sít sao và kết quả cao của môn nhạc.

Và bây giờ, tôi có những dữ kiện mới để bổ sung vào hồ sơ lý lịch mang tên Sabina Lilly Wilson.

Tôi là con nuôi. Tôi là nạn nhân của một lời nói dối kéo dài suốt một đời người. Tôi đã bị phản bội.

Tôi có năm cuộc gọi nhờ trên điện thoại và hàng đống tin nhắn. Cả cha và mẹ đều gọi cho tôi hai cuộc và một cuộc từ Ted. Tôi soạn một tin nhanh cho Ted để anh biết rằng tôi vừa ngủ dậy và rằng tôi đang “ổn”, câu đó có nghĩa quái gì cũng được. Sau đó, tôi tắt điện thoại.

Tắm xong, tôi tự pha một tách cà phê ít caffein và ngồi trước laptop. Tôi mở trình duyệt, bật lại Wikipedia và lần này, tôi đọc kỹ một lượt, đến hết.

Tôi hình dung ra một bức tranh. Tôi nhìn tấm ảnh chụp nhà hộ sinh và tưởng tượng hình ảnh âm bản một cô gái đứng trước cổng tòa nhà, tay xách một vali nhựa kiểu cổ điển. Mẹ từng nói bà ấy lúc đó 16 tuổi - gần bằng nửa tuổi tôi. Trong tâm trí tôi, mẹ đẻ của tôi giống tôi như đúc và cũng mát phượng hương giống tôi, nhưng sợ hãi hơn tôi hàng triệu lần.

Và rồi tôi hình dung bà đang nhìn xuống bụng. Tôi băn khoăn không biết bà nghĩ gì về tôi, đang nép trong bụng bà. Tôi hình dung bà nhìn lên cổng nhà hộ sinh rồi lo lắng bước vào, nhưng biết rằng mình không còn lựa chọn nào khác. Tôi hình dung bà nghĩ rằng đây là cách tốt nhất, nhưng cũng có thể, bà không thật sự chắc chắn. Tôi chỉ có thể giả định bà muốn điều tốt nhất cho tôi.

Tôi tự hỏi liệu mẹ có muốn giữ tôi lại nuôi không.

Tôi tự hỏi liệu bà đã làm được gì cho cuộc đời mình.

Tôi tự hỏi bà có còn nhớ về tôi không.

Và rồi tôi tự hỏi liệu tôi có nên cố đi tìm bà hay không.

...

Tôi nghĩ làm thêm một hôm và tới thăm cha mẹ.

Tôi tới mà không báo trước với họ, tôi cũng không nói cho Ted biết mình tới đây. Tôi bồn chồn nghĩ tới buổi nói chuyện và tôi nghĩ mình có thể rút lui vào phút cuối, nên không muốn mong ngóng hay quan tâm điều gì.

Khi đứng ở bậc thềm, tôi tự hỏi liệu, ở một mức độ nào đó, có phải tôi đang muốn trả thù không. Tôi đang ở đây, đến mà không báo trước, đòi hỏi câu trả lời và thông tin - giống như họ đã đường đột xuất hiện rồi đảo lộn cuộc sống của tôi. Tôi do dự trước cánh cửa bằng gỗ sồi, tay đặt trên vòng gõ cửa tinh xảo bằng vàng. Cha mẹ tôi không giàu có, nhưng họ chắc chắn cũng sung túc. Tôi lớn lên trong một ngôi nhà lớn ở ngoại ô Balmain đất đỏ, chỉ cách Quận thương mại trung tâm Sydney vài cây số. Cha mẹ tôi liên tục thay ô

tôi mới. Tôi theo học những trường tư danh giá và hầu như năm nào vào kỳ nghỉ, chúng tôi cũng đều đi du lịch nước ngoài.

Tôi đã có một cuộc sống mỹ mãn, hoặc trông có vẻ thế.

Tôi mạnh tay đập vòng gỗ cửa. lát sau cửa mở, mẹ kinh ngạc khi thấy tôi.

“Con yêu, con biết là con không cần phải gõ cửa mà - sao con không cứ thế mà vào?”

Tôi nghĩ tới chùm chìa khóa trong túi và vô số lần tôi tự ý bước vào căn nhà thân thuộc này. Cứ như đó là hành động của một người khác ở một cuộc đời khác vậy. Về mặt thể xác, tôi thuộc ngôi nhà này như lòng bàn tay, tôi biết cả các vết nứt, khe hở và bí mật trong từng kẽ hở. Hồi tập tành hút thuốc năm 15 tuổi, tôi từng giấu thuốc lá trong đó. Năm 17 tuổi, tôi đưa bạn trai lên vào qua chiếc cửa sổ đằng kia và hơn một lần, tôi bắt gặp mẹ ngồi khóc trên chính bậc cửa này sau khi xích mích với cha.

Đây là nhà của tôi và tôi coi nó như thành viên thứ tư trong gia đình. Nhưng về mặt tình cảm... tinh thần... tôi đang tới thăm nơi này lần đầu tiên và tôi không biết chút gì về luật lệ của nó.

“Con không biết nữa,” tôi thú nhận. Tôi nói thật khẽ.

Mẹ tránh sang bên và ra hiệu bảo tôi vào nhà, nhưng tôi ngần ngại. “Mẹ, con không biết phải nghĩ gì nữa. Chúng ta nói chuyện được không ạ?”

“Tất nhiên rồi,” mẹ nói rồi gạt những lọn tóc ra khỏi mặt tôi, hai tay ôm lấy mặt tôi, y như buổi tối hôm tôi thông báo có thai. Đôi mắt mẹ gằn lại và nhìn thẳng vào mắt tôi, vừa lo lắng, vừa buồn bã, vừa nhẹ nhõm. Giờ tôi đã là người trưởng thành, bà không hay chạm

vào tôi. Không phải chúng tôi không thân thiết, chỉ là bà không phải tuýp người bộc lộ tình cảm ra ngoài. Chuyện dạo gần đây mẹ động vào tôi nhiều như vậy cho thấy bà cũng sợ hãi như tôi.

Làm sao tôi có thể xử lý chuyện này và nghĩ khác đi? Làm sao tôi có thể hiểu được lời nói dối này và cố bám lấy sự thật rằng suốt bao lâu nay, dù có xung đột cãi vã, tôi cũng chưa bao giờ nghi ngờ tình yêu vô bờ bến mẹ dành cho tôi?

“Tất nhiên, chúng ta có thể nói chuyện,” mẹ nói, “cha con đi đánh golf sắp về rồi. Nhưng ta hãy uống tách trà, ngồi xuống và mẹ sẽ nói cho con tất cả những gì có thể.”

“Cảm ơn mẹ,” tôi nói, mắt bỗng nhòa lệ và tôi cảm thấy thật mừng vì đã tới đây. Mọi thứ đã thay đổi, nhưng sự hiện diện của mẹ vẫn là niềm an ủi đối với tôi. Bà khoác tay tôi để dẫn tôi xuống bếp, tới khi phải dùng cả hai tay để mở hộp trà mới, bà mới buông ra. Sau khi đưa tôi tách trà, mẹ mở tủ bếp và lấy ra một gói bánh quy trái cây ít calo. Nhìn thấy vẻ ngờ vực của tôi, bà thờ dãi và cất trở lại tủ. Rồi mẹ lại với tay lên, lần này, bà cầm bánh quy bơ sô-cô-la được cất ở chỗ không-bí-mật-lắm của cha, đúng như tôi đoán.

“Có thể chứ,” tôi lẩm bẩm. Tôi cầm lấy gói bánh mẹ đưa và lấy một cái khi cùng mẹ bước ra phòng khách. Ngập trong ánh nắng, căn phòng rực rỡ với vải hoa màu phấn và những chiếc gối vuông. Mẹ tôi thích căn phòng này nhất và có thể tôi cũng thế, bởi nó mang đậm dấu ấn riêng của mẹ - thời thượng, gọn gàng và bài trí hoàn hảo, nhưng vẫn thoải mái và gần gũi. Mùi xịt phòng oải hương đắt tiền mà bà nhiều năm vung tiền ra mua vương vấn, kéo tôi trở lại những tháng ngày sống dưới mái nhà này. Hồi đó, tôi liên tục cầu



nhà vì mẹ đồng ý đặt một chiếc TV vào khoảng trống ít ỏi mà không dùng đặt giá sách.

Chiếc TV đã được chuyển đi từ lâu, thay thế bằng một chiếc đời mới hơn và chuyển ra chỗ không ai nhìn thấy - cha đã cải tạo phòng làm việc thứ hai thành phòng giải trí, dù họ hiếm khi dùng đến nó. Phần lớn họ dành thời gian rảnh ở đây, trong phòng khách được thiết kế cẩn thận, trông ra khu vườn nhỏ được mẹ coi sóc với bằng kỹ luật quân đội.

Chỉ đến khi chúng tôi ngồi xuống và tôi nhấp một ngụm trà nóng, tôi mới nhận ra sự yên tĩnh điển hình trong mối quan hệ của tôi với cha mẹ đã không còn, thay vào đó là căng thẳng và khó xử. Tôi cố tìm từ ngữ để ghép lại thành một câu hỏi khôn khéo nhưng không được, bối rối và tổn thương biến thành tiếng thở dài vô vọng.

“Mẹ, cái quái gì thế này?”

Mẹ cầm tách trà và nhìn tôi.

“Con muốn mẹ bắt đầu từ đâu?”

“Từ đâu thì sao? Có quá nhiều điều con không hiểu nổi. Mẹ có thể kể cho con toàn bộ câu chuyện được không? Cho con biết thêm về nguyên nhân mẹ không thể có con?”

“Con là con của mẹ,” mẹ nói, mắt bà ánh lên một tia dữ dội khiến tôi khẽ giật mình. Tôi sốt ruột háng giọng.

“Mẹ hiểu ý con mà.”

“Mẹ không sinh con ra. Nhưng mẹ đã luôn ở bên con, từ khi lọt lòng cho tới bây giờ. Và con là con gái của mẹ.”

“Vâng. Con hiểu rồi.” Tôi đặt tách trà xuống miếng lót cốc trên

chiếc bàn mây, bóp trán rồi bắt lực nhún vai. “Xin lỗi mẹ. Con thậm chí còn chẳng biết phải dùng từ gì nữa.”

“Cha và mẹ đã cố gắng suốt nhiều năm để có một đứa con. Nhưng không thể. Lúc mới cưới, mẹ có vẻ dễ đậu thai, nhưng luôn bị sảy.” Mẹ bưng tách trà bằng cả hai tay, đưa gần lên mặt như thể bà cần hơi ấm. “Sau một thời gian, mẹ không thụ thai được nữa, nhưng hồi đó chưa có thụ tinh trong ống nghiệm... Phải nhiều năm sau này mới có. Bọn mẹ đã đi gặp nhiều bác sĩ khác nhau và họ đã thử rất nhiều cách nhưng...” mẹ thở dài và lắc đầu. “Không có chút kết quả nào.”

Tôi nghe tiếng cửa mở ra rồi đóng lại và tiếng cha gọi, “Sabina?”

Hắn cha đã nhìn thấy xe của tôi đỗ bên ngoài và tôi nhận thấy sự gấp gáp và tha thiết trong cái cách ông gọi tên tôi.

“Trong phòng khách, cha à,” tôi đáp, rồi nghe thấy những bước chân nặng nề của cha khi ông chạy tới chỗ chúng tôi. Tôi đứng dậy và kiễng chân để hôn lên má cha.

“Gặp được con thật tốt,” ông nói, rồi làm tôi ngạc nhiên bằng một cái ôm hơi-chặt-một-chút cùng cái hôn lịch thiệp thường ngày.

“Gặp cha cũng vậy.”

“Hai mẹ con đang nói chuyện hả?” Cha buông tôi ra và tôi nhìn thấy ánh mắt cảnh báo của ông khi ông nhìn mẹ. Mẹ khẽ lắc đầu và tôi cau mày.

“Con đến để nói với cha mẹ về...” tôi ngập ngừng khi nghĩ nếu nói ra chữ nhận nuôi thì liệu nó có giống như thả một quả bom kinh khủng vào cuộc nói chuyện không, “... một số chuyện.” Cuối cùng, tôi nói, “Cha có thể ngồi xuống cùng nói chuyện với mẹ con con,

được không?”

“Được chứ,” cha nói, ngồi xuống bên cạnh tôi và tựa vào ghế, như thể ông đang sẵn sàng trả lời câu hỏi của tôi. “Cha mẹ có thể kể chuyện gì cho con? Con biết đến đâu rồi?”

“Mẹ đang nói với con về những vấn đề cha mẹ gặp phải với chuyện mang thai. Con hiểu là cha mẹ đã quyết định nhận con nuôi?” Đây gần như là một câu hỏi tu từ, nhưng hình như cả hai người đều không biết trả lời thế nào. Sự ngập ngừng kéo dài tới khi không khí trở nên căng thẳng và tôi giục, “Mẹ? Cha? Rõ ràng là hai người đã quyết định sẽ nhận con nuôi?”

“Phải,” cha đột nhiên lên tiếng. “Cha mẹ đã cố gắng một thời gian dài, rồi quyết định nhận con nuôi.”

“Thế còn nhà hộ sinh đó? Sao mẹ lại làm ở đó?”

“Cha mẹ muốn thay đổi. Mẹ nghĩ ngày nay các con gọi là ‘đổi gió’. Cha mẹ gói ghém đồ đạc và chuyển tới thành phố Orange để bắt đầu lại từ đầu. Nhưng công việc ở nhà hộ sinh không như những gì cha mẹ nghĩ và... ừm, mẹ còn không thể tự giải quyết vấn đề sinh nở của chính mình, vậy nên làm việc ở đó thật không hợp với mẹ. Mẹ không làm ở đó lâu.”

Tôi hình dung ra tòa nhà thấy trên mạng và giờ đây, khi tôi tưởng tượng trong đầu, người phụ nữ trong trạng thái hoảng sợ trông giống tôi, cũng trông giống mẹ tôi.

“Vậy nó thế nào?”

“Đó là trải nghiệm tồi tệ nhất cuộc đời mẹ,” mẹ thì thầm, rồi hắng giọng. Khi tiếp tục nói, giọng bà trở nên lưu loát và đầy tự hào. “Sabina, mẹ thực sự không thích nói về thời điểm đó. Mẹ chỉ ở đó

vài tháng. Thậm chí giờ mẹ cũng không thích nhớ lại những ký ức đó.”

“Vâng,” tôi nói. Nghe có vẻ hợp lý. Mẹ chỉ làm ở đó vài tháng thôi ư? Đây hẳn là một tín hiệu tốt - bà khó mà trở thành đầu sỏ của ngành công nghiệp cưỡng ép cho con nuôi trong một thời gian ngắn như vậy được. Tôi nhìn cha.

“Cha nghĩ sao về tất cả những chuyện này?”

“Tình thế lúc đó rất khó khăn,” cha chậm rãi đồng tình. “Nhưng trong đời chẳng có gì là rõ ràng cả, Sabina. Mẹ con không hợp với nơi đó. Nói thật với con, đó chắc là giai đoạn khó khăn nhất trong cuộc hôn nhân của cha mẹ.”

Mẹ gật đầu, nhưng tôi nhìn thấy ánh mắt bà nhìn xuống chiếc bàn giữa chúng tôi. Mẹ dường như đắm chìm trong nỗi buồn khi hồi tưởng lại quãng thời gian ở đó. Lại một lần nữa, tôi lại thấy mình vào thế khó xử khi buộc phải hỏi mẹ những câu về chuyện rõ ràng khiến bà rất đau lòng.

“Thế... mẹ có biết bà ấy không?” tôi khẽ hỏi.

Giờ mẹ đang nhìn xuống tách trà, như thể câu trả lời nằm trong thứ chất lỏng ấy.

“Mẹ nghĩ chắc mình cũng biết bà ấy,” mẹ khẽ đáp.

“Nhưng ở nhà hộ sinh có rất nhiều người,” cha nói thêm. Câu nói rất chừng mực nhưng ông lại nói quá nhanh, cắt ngang khoảng ngắt quãng tự nhiên sau lời thú nhận của mẹ. “Mẹ con làm sao mà biết tất cả họ được.”

“Rất nhiều người?” tôi nhắc lại. “Trên mạng lại không nói vậy.

Chúng ta đang nói tới bao nhiêu người phụ nữ? Hàng trăm?”

“Không, hàng chục,” mẹ thú nhận. “Khoảng từ 20 đến 30 người. Chắc thế.”

“Và mẹ thật sự không biết mẹ ruột con là ai sao? Tất cả họ đều sinh con cùng một ngày hay sao?”

“Tất nhiên là không.” Cha sốt ruột. “Nghe này, chuyện lúc nào chẳng thế. Những cô gái này 16-17 tuổi mang thai, thế là người nhà đưa họ tới nhà hộ sinh cho tới khi đứa trẻ ra đời.”

“Chuyện lúc nào chẳng thế? Chúa ơi, cha làm như họ là máy để dùng một lần rồi bỏ vậy.”

“Không, trời ạ...” mẹ lắc đầu và nói. “Họ là những cô gái tuyệt đời, thật đấy.” Mẹ hoảng hốt và tái nhợt vì câu nói vô ý của ông. Như mọi khi, tôi chờ mẹ lờm cha một cái để chấn chỉnh ông, như mẹ từng làm với tôi mỗi khi tôi nói điều gì đó xúc phạm. Nhưng mẹ lại không làm thế. Chúng dành cho tôi, cho các giáo viên của tôi, cho bạn tôi và cho họ hàng, thậm chí là cả những người lạ trên phố... nhưng không bao giờ cho cha. Không hiểu sao, ông luôn là ngoại lệ. “Ý cha là mẹ chỉ giải quyết được mặt khác của vấn đề, Sabina... cho con nuôi.”

“Vậy có gì ở con khiến mẹ giữ con lại? Có phải vì con đặc biệt dễ thương không?” Tôi cố pha trò và nó trở nên vô duyên khủng khiếp. Cha cười mỉm và nhún vai, mẹ thậm chí còn không nhận ra tôi đang cố hài hước.

“Con là một đứa bé xinh xắn... đúng ra là hoàn hảo. Mọi chuyện đâu vào đấy. Con cần một mái nhà và cha mẹ cần một gia đình.”

“Kể cho con về chuyện đó đi, mẹ. Sao mẹ lại nghĩ đến chuyện

giữ con?”

“Mẹ bảo rồi. Con cần một mái nhà và cha mẹ...”

“Mẹ, nghe con này,” tôi ngắt lời mẹ, nhưng vẫn giữ bình tĩnh. “Con muốn mẹ kể cho con về chuyện đó. Con cần biết chi tiết... hoàn cảnh. Hẳn mẹ phải nhớ - có phải mẹ đang đi dọc hành lang và nhìn thấy con trong phòng sơ sinh? Có phải ai đó đã nói với mẹ về con? Có phải ở đó có một tờ ghi nhớ trên bảng thông báo rằng một bé sơ sinh ‘hoàn hảo’ đang cần cha mẹ? Mẹ chắc hẳn đã phải nhìn thấy rất nhiều đứa trẻ cần được nhận nuôi, vậy tại sao mẹ lại chọn con?”

“Con đáng lẽ đã bị đưa tới trại trẻ mồ côi rồi,” mẹ nói cứng nhắc. “Bọn mẹ chưa tìm được gia đình cho con và mẹ lo sợ rằng nếu con tới trại trẻ mồ côi, con sẽ phải ở luôn đó. Chuyện đó đôi khi vẫn xảy ra và không phải kết cục tốt cho bất cứ ai.”

“Tại sao đó không phải kết cục tốt?”

“Không ai muốn nhận nuôi một đứa bé đã lớn. Những trẻ sơ sinh không được nhanh chóng nhận nuôi sẽ bị chuyển tới trại mồ côi và phải ở đó một thời gian dài. Một đứa bé cần có cha mẹ và cuộc sống ổn định.”

“Vậy là mẹ quyết định nhận con nuôi và chỉ chờ đến lúc có một đứa bé chào đời ư?”

“Không, không hẳn thế,” mẹ thừa nhận. “Có chút bốc đồng - mọi chuyện diễn ra quá nhanh. Mẹ nghe nói có một bé gái vừa chào đời và chưa có gia đình nào nhận con bé. Rồi mẹ tới đó nhìn con rồi bàn bạc với cha để nhận nuôi con.”

“Nhưng ngay khi nhìn thấy con, cha mẹ biết rằng số mệnh đã an

bài,” cha nói thêm. “Vậy nên cha mẹ tiếp tục.”

“Vậy... hai người không...” tôi dừng lại và cau mày, cố gắng hiểu. “Có phải cha mẹ đang nói rằng hai người thậm chí không có ý định nhận con nuôi cho tới khi con xuất hiện?”

Cha mẹ nhìn nhau. Tôi biết họ đang trao đổi bằng ánh mắt, nhưng có vẻ như ý nghĩa được mã hóa bằng cách nào đó - tôi không biết làm sao để giải nghĩa nét mặt họ.

“Thế nào cha mẹ cũng sẽ nhận con nuôi,” cha chậm rãi đáp. “Cha mẹ lúc ấy vẫn đang cố chấp nhận chuyện vô sinh. Con đã giúp cha mẹ hàn gắn vết thương. Con là của cha mẹ từ giây phút đầu tiên con bước vào cuộc đời chúng ta và cha mẹ tuyệt đối không bao giờ hối tiếc.”

Có gì đó gần như là lãng mạn ở đây. Tôi có thể dễ dàng hình dung ra cha mẹ thời trẻ, cảm nhận nỗi đau mất mát về gia đình mà họ không thể có được. Và rồi, cũng như vậy, tôi ở đó, cũng bơ vơ và ngay khi họ thấy tôi, họ nhận ra tôi có thể làm con của họ. Tôi cảm thấy một tia sáng ấm áp bắt đầu lan tỏa bên trong tôi sau những bồi rối và đau đớn mấy ngày qua. Khi tôi để cho một nụ cười giãn ra trên mặt, cha liếc sang tôi và tôi thấy mắt ông sáng rực lên. “Được chưa, Sabina? Đó là toàn bộ câu chuyện. Mong là giúp được con.”

Lại là cái kết, dù họ đã kể một câu chuyện đầy đủ và rõ ràng hơn, tôi vẫn còn một triệu câu mà cha đang cố ngăn tôi hỏi. Cha vẫn nghĩ ông có thể kết thúc cuộc nói chuyện bằng một cái nhún vai hay phẩy tay. Tôi đã nhìn thấy ông làm vậy hàng triệu lần khi cha mẹ bất đồng về chuyện gì đó. Hồi nhỏ, tôi từng nghĩ đó là cách ba

ngăn tôi nhìn thấy hay nghe thấy họ cãi cọ - tôi nghĩ sau đó cuộc tranh luận sẽ lại tiếp tục, khi tôi không ở đó để chứng kiến.

Nhưng cha không định tiếp tục nói chuyện này với tôi. Đây không phải là phút nghỉ giữa cuộc nói chuyện để bình tĩnh lại hay cho tôi có thời gian tiếp thu những gì họ vừa nói. Ông đang cố chấm dứt cuộc trò chuyện này. Tôi nghĩ đến những lời Ted nói về chuyện cha mẹ là người ưa kiểm soát. Như thể lăng kính màu hồng mà anh gán cho tôi vừa vỡ vụn trong nháy mắt.

“Hai người không thoát khỏi chuyện này dễ như vậy đâu. Những chuyện vụn vặt đó mới là phần đầu của câu chuyện. Nhưng từ đó trở đi thì sao? Cha mẹ có quyền gì mà giấu con chứ?”

“Cha mẹ thật lòng tin rằng không bao giờ cho con biết chuyện là tốt nhất. Chẳng lẽ con không muốn tránh phải chịu đựng cảm giác như lúc này sao? Tình cảnh khó xử và nhốn nháo này?” cha nói. Tôi nghe thấy sự bực bội dâng lên trong giọng nói và nhìn thấy nó trong tư thế của ông. Cha luôn ngồi thẳng lưng, nhưng giờ phút đó, sự căng thẳng hiện ra rõ rệt trong cái cách ông chống tay lên đùi và nghiến răng.

Suy nghĩ của cha đơn giản đến kinh ngạc.

“Nhưng cha à... giờ con không biết mình là ai nữa!”

“Trước kia con là ai thì bây giờ vẫn thế thôi.”

“Nhưng lai lịch của con...”

“Lai lịch của con là cha mẹ.” Giọng mẹ lạc đi, đôi mắt bà nhòa lệ.  
“Sabina, con là con gái của mẹ.”

Tôi yêu mẹ mình, thứ tình yêu xuất phát từ một cuộc chiến ý chí



dai dẳng và kết quả là chúng tôi thấu hiểu nhau. Với cha thì mọi thứ đơn giản hơn. Bất chấp những khiếm khuyết, ông vẫn luôn là người hùng trong mắt tôi. Nhưng mẹ con tôi hiểu nhau bằng cách hành hạ nhau, thường là trong những cuộc cãi vã âm ỉ khi bà buộc tôi tham gia trị liệu ngôn ngữ hay làm bài tập ở trường. Mẹ con tôi đã cố gắng rất nhiều cho mối quan hệ khăng khít giữa chúng tôi.

Tôi biết rằng tôi có quyền đòi hỏi được biết nhiều hơn về quá khứ của mình và tôi không định chùn bước - nhưng thật đau lòng khi nhìn mẹ tổn thương và biết rằng tôi là người đang ép buộc cuộc trò chuyện này.

“Mẹ, đương nhiên con là con của mẹ.” Tôi đưa tay nắm tay mẹ thật chặt. Đôi tay mẹ rất gầy, da lại mỏng. Lần đầu tiên, tôi nghĩ tới thân hình mảnh mai, nhỏ nhắn của bà và những đường nét nảy nở của tôi, những đường nét tôi chưa bao giờ thu gọn được. Tôi từng cho rằng đây là khuyết điểm trong tính cách của mình, thiếu nghiêm khắc với bản thân. Hay đơn giản là từ đầu nó đã do gen? “Con yêu hai người. Con biết ơn cha mẹ đã dạy dỗ con nên người. Nhưng chắc hẳn cha mẹ hiểu được rằng bây giờ, khi con đã biết nhiều đến vậy, con cần biết thêm nữa.”

“Cha rất tiếc phải nói với con điều này, nhưng con sẽ không thể tìm ra được gì đâu. Hồi đó, mọi thứ rất khác,” cha nói chắc nịch.

“Chắc chắn phải có một số ghi chép...”

“Không có đâu.”

Cha nói dứt khoát. Tôi chậm chậm buông tay mẹ, ngồi lại ghế và hít một hơi thật sâu. Hít thở một lần nữa, tôi cảm thấy mình lại chế ngự được tâm tính. Tôi bắt gặp ánh mắt mẹ.

“Có thật hai người đang nói rằng mình cứ thế quyết định đem một đứa bé về nhà và coi như nó như con?” Tôi không thể hiểu nổi có bệnh viện nào trên thế giới lại để cho một nhân viên nào đó tự ý đem con của người khác đi.

“Tiêu chí nhận con nuôi của bệnh viện rất đơn giản. Họ chỉ quan tâm đến việc giao những đứa bé cho các cặp vợ chồng da trắng. Thật độc ác, bất công, phân biệt chủng tộc, phân biệt giới tính. Con không thể tưởng tượng nó kinh khủng thế nào đâu.” Mẹ run run nói. “Nhưng lúc đó, không ai khác... ừm, không ai dẫn đo cả. Chuyện là vậy đó.” Bà lại sụp xuống. “Khi cha mẹ nói rằng thời điểm đó không giống bây giờ, mẹ nghiêm túc đấy, con yêu.”

“Mẹ đã đem con đi vào ngày con chào đời ư?”

“Ngày hôm sau.”

Tôi bỗng như một quả bóng bị xì hơi, sao mọi chuyện lại chóng vánh và đúng lúc thế chứ.

“Vậy... bà ấy bỏ con khi con mới được một ngày tuổi ư?” tôi thì thầm. “Bà ấy chắc hẳn chẳng muốn có con chút nào.”

“Không hẳn thế đâu, Sabina,” mẹ nói.

“Được, mẹ giải thích cho con đi. Chuyện là thế nào?”

“Hồi đó, bà ấy chưa thành niên, nên cha mẹ bà ấy hẳn đã quyết định thay. Bà ấy được nhận vào nhà hộ sinh một thời gian dài trước khi sinh con ra.”

“Vậy bà ấy có muốn giữ con không?”

Tôi không biết điều gì tồi tệ hơn nữa: ý nghĩ cho rằng mẹ để có thể không muốn giữ tôi, hay bà ấy tha thiết muốn giữ tôi lại, nhưng

không có cách nào làm được điều đó.

“Cha mẹ đã nói rồi,” cha đột ngột chen ngang, nhưng tôi nhìn thấy ánh mắt cảnh báo ông dành cho mẹ. “Cha mẹ còn không biết bà ấy là ai, nói gì đến suy nghĩ thầm kín của bà ấy. Mẹ con đang nói chung chung.”

Tôi hướng ánh mắt sang phía mẹ nhưng bà lại đang nhìn chăm chăm tách trà chết tiệt.

Cha đang nói dối tôi ư? Vẫn tiếp tục nói dối được ư?

“Nghe chẳng giống nói chung chung chút nào.”

“Không, cha con nói đúng đấy,” mẹ thì thầm. “Cha mẹ không biết ai đã sinh con ra.”

“Vậy sao mẹ biết bà ấy 16 tuổi?” tôi khẽ hỏi.

“Chỉ là phỏng đoán thôi,” cha trả lời thay. “Hầu hết các cô gái ở đó đều thuộc độ tuổi thiếu niên.”

“Vậy sao mẹ lại nói là 16?” tôi vẫn nhìn mẹ.

“Đó chỉ là một...”

“Cha!” tôi quay sang ông, mất hết kiên nhẫn với trò này. “Cha đừng mong con tin điều đó!”

“Con đang tập trung vào những chuyện không đáng ở đây, Sabina,” ông nói, chính ông cũng hơi mất kiên nhẫn. “16, 18, 20 - những chi tiết nhỏ như thế thì quan trọng gì? Quan trọng là con có một mái nhà để về và không lạc lõng trong các trại trẻ. Có Chúa mới biết con sẽ gặp chuyện gì nếu chúng ta để điều đó xảy ra.”

Tôi cười lớn - điệu cười giễu cợt, nhạo báng ngay lập tức thu hút ánh nhìn soi xét của cha mẹ.

“Thế ý cha mẹ là hai người là những người hùng trong câu chuyện này và con đang là con ranh ăn cháo đá bát?”

“Con biết cuộc đời không phải trắng đen rạch ròi như thế. Đó là một tình thế phức tạp và cha mẹ tìm ra được một phương án có lợi cho tất cả. Cho con và cho chúng ta.” Cha đang ngày càng mất bình tĩnh. Ông gõ ngón trỏ trên đùi và gõ chân xuống sàn nhà. Ông hoàn toàn không để ý đến nhịp điệu và chuyện ông không thể kiểm soát được tiếng gõ bồm chồm đột nhiên trở nên khó chịu lạ thường. Tôi nhìn lại ông. Không khí căng thẳng trong phòng đang tăng lên nhanh chóng, gần như quá sức chịu đựng của tôi.

“Nhưng còn bà ấy thì sao hả cha? Còn m...” tôi ngừng lại. Từ mẹ ruột trên đầu môi, nhưng tôi không thể thốt ra được. Mẹ cứng người và tôi biết bà cũng đang nghĩ tới từ đó. Mẹ không muốn tôi gọi người phụ nữ khác là mẹ và tôi cũng không muốn dành từ đó cho ai khác ngoài bà, nhưng chẳng có cách gọi nào khác. Tôi cố tìm một từ khác, bất kỳ từ nào khác. Tôi tự hứa sẽ về và tìm trên Google thuật ngữ liên quan tới nhận con nuôi, để trang bị cho mình từ vựng về thế giới mới kinh khủng này. Nhưng giờ phút này, người phụ nữ kia, người vô hình trong phòng này, xứng đáng có một cái tên và xứng đáng được công nhận. Và có thể mẹ đã làm bà ấy tổn thương - và có thể - chỉ là có thể thôi - mẹ tôi cũng đáng chịu tổn thương. Tôi ngồi thẳng dậy và dồn ánh mắt về phía mẹ, bỏ qua sự cầu xin trong ánh mắt bà. “Cha nói rằng hai người đã tìm được phương án có lợi cho tất cả. Nhưng còn mẹ đẻ của con? Bà ấy ra sao rồi?”

“Cha mẹ không biết, Sabina.” Mẹ lại sụp đổ, giống như cái lần ở

nhà tôi. Bà gạt mớ tóc khỏi mặt và đặt cốc trà lên bàn, đối diện cốc của tôi, tay bà run rẩy. “Mẹ ước gì có thể đưa con trở lại hồi đó, để con có thể hiểu tình hình lúc ấy như thế nào. Nhưng mẹ không thể. Con chỉ cần tin là mẹ không có lựa chọn khác.”

“Tin mẹ? Không có lựa chọn ư?” tôi không giấu nổi vẻ hoài nghi của mình. “Bà ấy mới là người không có lựa chọn, mẹ à!”

“Sabina, lúc đó là năm 1973,” cha đang gất lên với tôi, không giấu được sự kích động trước những câu hỏi của tôi. “Các bác sĩ hút thuốc trong bệnh viện, vì Chúa. Trợ cấp cho bà mẹ đơn thân là điều viễn vông, nhất là ở vùng quê. Cứ cho là bà ấy đưa con về cùng đi, sau đó thì sao? Sẽ không có ai cho bà ấy việc làm, hay một nơi trú chân. Làm một bà mẹ đơn thân, vết nơ này sẽ trói buộc và hủy hoại cuộc đời bà ấy. Xã hội không cho họ lựa chọn nào khả thi cả. Thế này là tốt nhất.”

Tôi vẫn nhìn chăm chăm vào mẹ. Bà từng làm việc trong hệ thống đó. Nếu có người có câu trả lời thì đó sẽ là mẹ.

“Còn mẹ?” tôi thì thầm.

“Mẹ làm sao?” mẹ cảnh giác và liếc sang cha. Có phải có câu hỏi kỳ diệu nào họ không muốn tôi hỏi, điều gì đó tôi có thể nói ra làm cho tình hình mong manh này tan vỡ? Sao họ lại căng thẳng như vậy?

“Mẹ có cho bà ấy lựa chọn khả thi nào không?”

“Đó không phải việc của mẹ, Sabina.”

“Việc của mẹ là gì?”

“Mẹ nói rồi, mẹ tìm gia đình cho những đứa bé.”

“Vậy mẹ vô can trong việc ép buộc các cô gái đó rời bỏ con mình sao?”

“Sao con lại nghĩ mẹ đã làm thế?”

“Bởi vì con biết đọc, mẹ à. Vụ này đầy rẫy trên thời sự, Internet và tất cả các bài báo con đọc đều có đề cập tới các nhân viên xã hội.”

Mẹ đưa tách trà lên miệng. Bà nhấp một ngụm chậm rãi và lịch sự, nuốt, rồi lại hạ tách trà xuống. Tôi thấy môi mẹ khẽ giật, như có câu chữ đang vướng trên đó, tôi thỉnh thoảng cũng thế, nhưng lại không thốt ra được. Rồi tôi thấy nước mắt tuôn rơi, lăn trên gương mặt mẹ, rồi bà lại bắt gặp ánh mắt tôi.

“Đôi khi... một phần công việc của mẹ là giúp cho quyết định đó được thực hiện trơn tru.”

Lời thú nhận nặng nề tuôn ra. Cổ họng tôi như thắt lại. Chúng tôi nhìn nhau, cả hai đều không muốn quay mặt đi. Tôi cảm thấy nếu quay đi, tôi sẽ không bao giờ dám nhìn mẹ nữa.

“Đủ rồi đấy, Sabina,” cha nói và đứng dậy, như thể ông sắp tổng cổ tôi ra khỏi nhà. Nhưng tôi chỉ liếc nhìn ông, vì tôi vẫn chưa rời mắt khỏi mẹ.

“Mẹ... có phải mẹ... có phải mẹ đã tước con khỏi bà ấy không?” tôi phải lấy hơi nhiều lần mới nói được cả câu. Nói xong, tôi nín thở. Lại một giọt lệ rơi xuống gò má bà và tôi nghe thấy tiếng nấc mà bà đã cố ngăn lại.

“Không phải thế đâu,” bà thì thầm.

“Vậy thì là thế nào?”

“Không, mẹ không tước con đi, hay ép buộc bà ấy rời bỏ con. Nhưng đúng, Sabina, mẹ là một phần của hệ thống đã làm ra chuyện đó. Có phải đó là điều con muốn nghe không?”

“Con muốn mẹ hãy nói thật tất cả,” tôi đang van nài. “Làm sao mẹ lại không biết tên bà ấy được chứ? Mẹ cho rằng con sẽ tin mẹ không biết thông tin gì khác ngoài tuổi của bà ấy ư? Rằng con có thể không bao giờ biết được bất cứ điều gì về người đã mang nặng đẻ đau ra con ư?”

“Cha mẹ rất muốn nói cho con biết bà ấy là ai, hay làm sao để tìm được bà ấy và tạo điều kiện cho con có một cuộc đoàn tụ vui vẻ để con có thể tiếc nuối về những thiếu sót trong tuổi thơ của con.” Câu nói của cha hàm chứa một cảm giác ngượng ngập khác thường và cứng nhắc dường như quanh quẩn trong chủ đề này. Giai điệu của cuộc đối thoại gia đình giờ đây sao mà rời rạc và chói tai quá. Tôi nhớ da diết nhịp điệu từng có giữa chúng tôi. “Chỉ là cha mẹ không thể.”

“Cha nghĩ thế sao?” Giờ tôi quay sang cha, giọng đầy ngờ vực. Cha đang cảm thấy tự ti vì tôi sao? Suy nghĩ đó thật dị thường, tôi muốn bảo cha rằng ông đang quá điên rồ nhưng không biết phải nói thế nào. “Thiếu sót duy nhất trong tuổi thơ của con, cha à, đó là sự thành thật. Con không định tìm ai đó thay thế cha mẹ hay muốn có thêm một người mẹ - con chỉ cần hiểu. Nếu cha mẹ cho con biết tên bà ấy, hay chút gì về hoàn cảnh của bà ấy, hoặc nếu cha mẹ có thể nói cho con biết thực ra tại sao hai người lại giữ bí mật lâu đến vậy... như thế cũng giúp con rất nhiều rồi.”

“Cha mẹ đã nói cho con mọi thứ mình biết, Sabina. Cha mẹ đã

giải thích chuyện này kỹ càng nhất có thể rồi.” Giọng cha đã dịu xuống, nhưng ông vẫn đang đứng ở cửa và vừa nói, cha vừa chán nản nhún vai. “Cha mẹ chẳng thể nói gì hơn thế.”

Tôi thở dài và đứng dậy. Mẹ nhìn tôi bằng ánh mắt hoảng hốt và với tay tới giữ lấy tay tôi.

“Con định đi đâu?”

“Con không thể ngồi đây và nói lòng vòng với cha mẹ. Hai người hoặc là sẵn sàng nói thật với con, hoặc là không.”

“Đó là sự thật, Sabina. Thật sự không còn gì để nói nữa. Xin con, hãy ở lại. Chúng ta có thể nói những chuyện khác.”

“C-Con đang mang thai, mẹ à,” tôi nói khẽ. Tôi bực bội đến mức nắm chặt tay hơi hướng về phía mẹ. “Con sắp làm mẹ. Con sẽ mang đứa bé này trong bụng suốt 7 tháng tới, chuẩn bị đưa nó tới thế giới này. Con không muốn tốn thời gian băn khoăn về người đàn bà đã mang thai con và chuyện gì đã xảy ra với bà ấy. Con muốn đương đầu với chuyện đó, giải quyết nó và tiếp tục sống hạnh phúc trước khi con của mình ra đời. Cha mẹ không hiểu điều đó sao? Chúng ta không thể nói chuyện gì khác. Nếu giờ cha mẹ không thẳng thắn nói chuyện này, con không muốn nói chuyện với hai người nữa.”

Tôi đợi một lát và khi không thấy ai lên tiếng, tôi ra khỏi phòng và bước xuống hành lang dài dẫn ra cửa. Mẹ im lặng, dù bà vẫn đi theo tôi, chỉ cách có vài bước. Tôi dừng lại trước cửa.

“Xin mẹ hãy cân nhắc. Con cũng không chắc mình có muốn tìm bà ấy hay không. Con chỉ muốn có cơ hội được tự quyết định.”

Mẹ đang nhìn chòng chọc xuống sàn hành lang.



Tôi lại chờ đợi và bà lại bất động trước lời van nài của tôi, thế là tôi rời khỏi đó. Trên đường lái xe về nhà, tôi nghĩ về những giá trị mà họ đã dạy tôi phải tuân theo. Thật thà, chính trực, trung thực - sự trung thực gần như đặt lên trên hết, đến nỗi tôi rất khó giữ bí mật, ngay cả khi đã thành người lớn.

Rõ ràng, những điều đó chẳng có nghĩa lý gì với cha mẹ, hoặc có lẽ, họ đang cố gắng sửa chữa những sai lầm trong quá khứ mà họ đã cố giấu.

Dù sao thì... có một chút cay đắng trong sự trớ trêu rằng hai ngày qua, tôi đã cố giữ bí mật chuyện mình có thai, để rồi khiến nó vạch trần những lời nói dối của cha mẹ.

...

Tôi biết rồi sẽ có lúc tôi phải quay lại với công việc. Sáng hôm sau, đang nằm trên giường, tôi nghĩ vẩn vơ về ngày thứ ba nghỉ làm, nhưng thời gian trống rỗng kéo dài vô tận chẳng khác nào một lời nguyện. Thế là tôi thay đồ và quay trở lại lớp, ném mình vào những bài giảng với nhiệt huyết bất diệt. Chúng tôi chơi trò chơi âm nhạc. Tôi đưa một lớp ra sân và cho chúng thi nhau la hét. Tôi say mê tiếng cười của trẻ em, ánh nắng nhảy nhót trên gương mặt chúng tôi và sự thư giãn tuyệt đối của hương cỏ mới cất lan tỏa trong không gian.

Tới giờ ăn trưa, tôi kiểm tra điện thoại và được thưởng bằng một thư thoại từ bác sĩ. Kết quả xét nghiệm máu của tôi hoàn toàn bình thường, mức độ nội tiết tố vô cùng hoàn hảo. Giờ đây, nó không gây ngạc nhiên lắm, nhưng vẫn khiến tôi nhẹ nhõm.

Rốt cuộc, đó là một ngày tốt lành và khi thu dọn đồ chuẩn bị về, tôi mừng vì sáng hôm đó đã thuyết phục được bản thân rời khỏi giường. Chỉ khi trên đường đi bộ về nhà, đầu óc tôi lại miên man nghĩ về mớ hỗn độn trong cuộc sống gia đình. Tôi bước đi chậm chạp - bình thường tôi không phải người đi nhanh, nhưng hôm đó, tôi mãi nghĩ đến nỗi bước đi như đi dạo. Tôi đeo tai nghe lên và bật danh sách các bài nhạc jazz sôi động trong điện thoại, để sự hỗn loạn được sắp xếp hoàn hảo của Miles Davis và John Coltrane bầu bạn với mình.

Tôi để bản thân mình mơ mộng một lúc. Tôi nghĩ về cách mà một thông tin nhỏ đã thay đổi cách tôi nhìn nhận quá khứ và tương lai của mình. Tôi từng rất tự hào về cuộc sống mà mình gây dựng và loạt thành tựu khiêm tốn của bản thân. Tôi có một cuộc hôn nhân tuyệt vời. Chúng tôi đã trả hết nợ cho căn nhà. Chúng tôi sắp xây dựng một gia đình. Tôi du lịch vòng quanh thế giới và dù chỉ suýt soát, tôi cũng đã có được tấm bằng đại học.

Nhưng giờ đây, giờ đây tôi đã biết, tôi tự hỏi: tôi có thể đã là ai? Có phải Sabina khác đó đáng lẽ đã lớn lên bên các anh chị em và nếu vậy, liệu điều đó có làm thay đổi quan điểm của cô ấy về chuyện bạn bè không? Tôi chuyển từ thái cực này tới thái cực khác, ngay cả khi đã trưởng thành. Ở trường đại học và trong những năm tháng làm việc trên tàu, cuộc đời là một bữa tiệc bất tận. Có lúc, tôi thậm chí đã chia sẻ cabin trên tàu với người khác - nhiều tháng liền, tôi hoàn toàn không có không gian riêng tư và tôi chẳng phiền lòng chút nào. Tôi dễ dàng kết bạn và hỏi đó, thậm chí tôi còn có thể ảnh hưởng tới họ.

Cho tới khi, tôi đoán là, lối sống đó không còn gì thú vị nữa, tôi trở về đất liền. Khi đã ổn định cuộc sống, tôi thu mình lại một cách tự nhiên. Trong những năm gần đây, các hoạt động xã hội của tôi xoay quanh âm nhạc. Hầu như tối nào tôi cũng chỉ muốn ở nhà, trong tổ ấm bé nhỏ với Ted. Chỉ cần có anh là đủ rồi. Tôi không hề biết chán khi ở bên anh.

Có đôi lúc, ít nhất là trong những năm gần đây, có thời gian để tổ chức những bữa tiệc tối mà chúng tôi đã dự định từ lâu, thì cứ đến 9 giờ là tôi đã cạn sạch năng lượng để vui chơi.

Ted có thể kể những chuyện hài hước hàng giờ liền và khách khứa có thể ở lại muộn, nhưng tôi dần chìm vào yên lặng. Tôi học được cách biến mất lặng lẽ, cáo lỗi một cách lịch sự nhất có thể và bỏ lên giường, nhận ra rằng tôi không còn gì để góp vào cuộc nói chuyện, cũng không còn năng lượng để tiếp tục vai trò của mình trong đó.

Tôi biết làm thế là thô lỗ. Tôi biết những vị khách sẽ cảm thấy khó hiểu. Như thế có thể còn lười biếng và ích kỷ nữa. Ted không thích tôi làm thế. Liệu Sabina kia có cư xử tốt với người khác tốt hơn tôi không? Liệu cô ấy có tốt bụng hơn, hòa nhã hơn, ít vị kỷ hơn?

Liệu cô ấy có thích âm nhạc không?

Liệu cô ấy có phải vất vả giữ dáng không? Liệu gia đình mẹ ruột tôi có tìm ra cách kỳ diệu nào để điều chỉnh lượng calo nạp vào và kìm hãm bộ gen mang tâm hồn ăn uống?

Liệu cô ấy sẽ nuôi tóc dài, hay là dám cắt ngắn? Tôi yêu mái tóc của mình, nhưng tôi luôn tạo những kiểu tóc đơn giản, tôi thậm chí

chưa bao giờ nhuộm tóc hay cắt quá táo bạo. Tôi biết mái tóc là ưu điểm lớn nhất của mình. Tôi sở hữu mái tóc bóng khỏe, màu nâu sẫm đẹp tuyệt, thẳng, dày và bông bênh, bất chấp thời tiết ẩm ướt, hay bị gội bằng loại dầu gội kém chất lượng, hoặc dịp hiếm hoi nào đó tôi tập thể dục.

Tóc của mẹ cũng màu nâu sẫm, nhưng dưới lớp thuốc nhuộm, tóc bà đã bạc từ lâu. Tóc mẹ xoắn và bất trị. Sau đó, tôi cho rằng sự khác biệt giữa mái tóc bông bênh của tôi và mái tóc quăn queo của mẹ là thứ thuốc nhuộm bà đã dùng bao năm qua, còn tôi thì tránh xa nó.

Một Sabina lớn lên bên những người giống cô ấy, liệu sẽ có những lựa chọn táo bạo hơn không?

Giọng của tôi rất đặc biệt. Từ khi tôi còn nhỏ, các giáo viên đã nói rằng tôi là một trong số những giọng ca thiên phú mà họ từng dạy. Nhưng tôi chảnh mắng suốt những năm cấp ba và đại học, nỗ lực vừa đủ để qua môn. Tôi cũng giữ thái độ này trong suốt sự nghiệp. Liệu Sabina kia có tham vọng hơn, nỗ lực hơn? Tôi vẫn luôn bằng lòng với những gì mình có, tôi không mong ước cháy bỏng phải trở nên nổi tiếng hơn hay kiếm bộn tiền, nhưng có lẽ nếu có nghị lực như vậy, tôi sẽ làm được mọi thứ. Tôi chắc chắn sẽ theo học một ngôi trường khác và như thế, cuộc đời tôi sẽ khác biệt ra sao? Tôi có học trường đại học này không? Liệu tôi có học đại học không?

Liệu tôi có gặp Ted không?

Nếu có gặp anh, tôi vẫn sẽ yêu anh chứ?

Liệu bây giờ, tôi có mang thai không? Tôi sẽ mang thai đứa con

này chứ?

Hay là... tôi đã có con đàn cháu đống rồi? Tôi cảm thấy mình bắt đầu xây dựng gia đình thật muộn, nhưng không phải vì cố gắng gây dựng sự nghiệp hay chờ đợi thời điểm thích hợp mà là vì tôi cho rằng mình luôn gặp may. Cuộc đời từ lâu đã dạy tôi rằng mọi thứ thế nào rồi cũng theo ý tôi, bằng cách này hay cách khác. Sao phải vội có con chứ?

Tất nhiên, cũng có khả năng là tuổi thơ của tôi sẽ rất kinh khủng và tôi bị thương tổn đến mức không hồi phục được nếu không làm con nuôi thì sao? Liệu tôi có nghiện ngập không? Hay trầm cảm? Liệu tôi có chọn nhầm người yêu?

Và còn tật nói lắp của tôi thì sao? Tôi kiểm soát được nó rồi, nhưng sự thực là, mẹ mới là người làm được điều đó. Mất nhiều năm tôi mới có thể tự tin giao tiếp và tôi nhớ rõ trên hành trình đó, tôi liên tục trái lời mẹ. Tôi từng rất muốn đầu hàng, sẵn lòng chấp nhận việc mình không bao giờ nói năng mạch lạc và tìm các cách khác để sống. Hồi còn nhỏ, tôi thường hờn dỗi sau khi mẹ nhốt tôi trong ô tô để ép tôi đi trị liệu ngôn ngữ. Tôi tưởng tượng ra các cách dễ hơn để giải quyết tật nói lắp này. Tôi chỉ cần chuyển sang hát - hát suốt ngày. Hoặc viết cho mọi người đọc, hay đơn giản là tìm cách tránh giao tiếp hẳn với người khác. Tôi thường hình dung mình mãi mãi sống cô lập.

Một tôi khác, với một người mẹ khác, liệu có thoát khỏi cái bóng của tật nói lắp không? Liệu cô ấy có phát hiện ra mình có thể hát, luôn luôn trôi chảy và hoàn hảo không tì vết hay không?

Tôi không thể chịu đựng được khi nghĩ tới việc phải chung sống

với sự khó đoán của tật nói lắp mà tôi từng vật lộn hồi nhỏ.

Nếu đó là số phận của tôi, tôi ngờ rằng mình chẳng còn sống sót nguyên vẹn.

Thật kỳ lạ khi hiểu rõ bản thân và nhận ra rằng bạn chỉ là sản phẩm của tổ ấm mình lớn lên - và rằng một tổ ấm khác có thể cũng dễ dàng sinh ra một bạn khác. Hôm đó, khi đang trên đường, tôi buồn và lo lắng cho tôi kia. Tôi rất tiếc vì đã không biết tới cô ấy. Cô ấy có thể là một kẻ thất bại thảm hại. Song, cô ấy cũng có thể đã rất tuyệt vời, cô ấy có thể rất giỏi giang, cô ấy có thể vượt qua mọi thiếu sót mà đôi khi, tôi tưởng như chúng kìm hãm tôi.

Tôi định rẽ vào lối đi, để đi qua ngôi nhà xinh xắn trong tương lai và dừng bước trước căn hộ chật hẹp hiện tại. Vào nhà rồi, tôi sẽ ngồi suy ngẫm và còn cả một buổi chiều dài đằng đẵng phải lấp đầy.

Tôi quay trở ra phố và trong một lúc, tôi để đôi chân bước đi lang thang giống như tâm trí. Tôi trông đợi cái ngày mình cảm thấy bình yên trở lại và cho tới lúc đó, tôi cần tạo cho mình khoảng không như thế này... thời gian chỉ để cảm nhận những hỗn loạn. Tôi đang dần quen với ý nghĩ rằng mình là con nuôi, nhưng tôi biết, theo bản năng, giai đoạn nghi ngờ này vẫn sẽ tiếp diễn, ít nhất là phần nào, bởi không có bất kỳ câu trả lời nào cho những câu hỏi của tôi.

Đây là khởi đầu cho nỗi buồn của tôi. Tôi đang buồn vì một phiên bản khác của mình, phiên bản mà tôi không bao giờ biết tới, bởi cô ấy đã không bao giờ có cơ hội tồn tại.

...

Ngày Chủ nhật là thời gian để gia đình tôi xả hơi hàng tuần. Chúng tôi ngưng làm việc, nghỉ ngơi và dành thời gian cho nhau. Hồi tôi còn sống ở nhà cha mẹ, chúng tôi thường tản bộ trong rừng mỗi Chủ nhật. Cũng có thể là do nỗ lực bắt tôi tập thể dục lộ liễu của mẹ, nhưng tôi yêu những ngày Chủ nhật tách biệt khỏi thành phố. Chủ nhật là để được ở gần bên nhau, cùng dừng lại để hít hà mùi hương của những loài hoa quen thuộc, hay ít nhất là cây bạch đàn. Trong hai đợt công tác dài ngày ở nước ngoài, bằng cách này hay cách khác, Chủ nhật là ngày tôi gọi điện về nhà. Tôi chưa bao giờ quên kết nối với gia đình vào một ngày Chủ nhật.

Sự trung thành của nhà tôi với Ngày Chủ nhật của Gia Đình là một trong những điều khiến Ted rất ngạc nhiên hồi chúng tôi mới gặp nhau. Cho đến lúc ấy, đó là một trong những yếu tố chủ chốt làm nên cuộc đời tôi.

Những lo lắng tôi cảm thấy suốt cả tuần chồng chất lại thành kích thích cao độ vào cuối tuần. Nhẹ cả người khi ngừng nghĩ về chuyện con nuôi này. Giờ tôi chỉ nghĩ về chuyện mình rất không muốn gặp cha mẹ, nhưng cũng không biết làm sao để tránh mặt họ. Ngày Chủ nhật của Gia Đình còn hơn cả một thói quen. Nó là bắt buộc và dường như tất cả chúng tôi đều thấy thế, vì tối thứ Bảy, mẹ gọi điện tới nhà tôi.

“Chào mẹ Megan,” Ted nói và chúng tôi trao nhau những ánh mắt đầy ẩn ý mà các cặp vợ chồng đôi khi vẫn làm. Bà ấy gọi để gặp tôi, tất nhiên là thế rồi. Tôi biết, muộn thế này mới gọi, chắc nói chuyện với tôi khiến mẹ căng thẳng lắm và tôi hình dung bà ngồi trong phòng khách sáng đèn, chơi trò xếp hình ngớ ngẩn trên điện

thoại, hy vọng tôi sẽ gọi, như thế thì bà sẽ không trở thành người làm lành trước.

Tôi lắc đầu với Ted, rồi để đảm bảo anh hiểu đúng ý mình, tôi chậm rãi làm một dấu thập lên cổ, lắc đầu lần nữa. Anh nhún vai bất lực và nói, “Vâng, cô ấy có ở đây. Mẹ đợi chút ạ.”

Cầm ống nghe trong tay, tôi lườm Ted. Rồi tôi dùng tay kia bịt loa lại để rít lên với Ted.

“Sao anh lại làm thế?”

“Đằng nào em cũng phải nói chuyện với mẹ thôi.”

“Em không được quyết định sẽ nói lúc nào à?”

“Hạt Đậu à, nói chuyện với mẹ đi. Dù sao bây giờ em cũng phải quyết định xem mai chúng ta có đi gặp họ hay không.” Anh đang thì thầm chứ không rít lên. Quỷ tha ma bắt Ted và sự bình tĩnh của anh. Tôi khẽ rên rỉ và đưa điện thoại lên tai. Ngay khi thứ nhựa lạnh lẽo chạm vào da tôi, tôi nghe thấy tiếng thút thít rất khẽ và lòng tôi chùng xuống.

Tức giận đi, Sabina, mày hoàn toàn có quyền được tức giận. Mạnh mẽ lên nào.

“Mẹ,” tôi nói, giọng nghe thật khó chịu và lạnh lùng. Ted cau mày và tôi lập tức thấy xấu hổ.

“Chào con, Sabina. Cha và mẹ đang bận khoản... cha mẹ chỉ đang bận khoản liệu ngày mai con có đi ăn cùng không.”

Cho tới lúc đó, tôi vẫn chưa quyết định. Nếu không phải vì giọng bà đang run run, tôi nghĩ mình đã nói không rồi cúp máy. Tôi đang rất rối. Cứ làm những gì mà mọi khi vẫn làm?



Gặp họ và hành xử như không có gì xảy ra? Hay là xin thêm chút thời gian - chút thời gian mà tôi cực kỳ xứng đáng được có?

Tôi khép mắt lại và nhìn thấy mẹ đang kiên nhẫn chịu đựng bị kịch trẻ con của tôi, ngồi ở hàng ghế đầu và rút nước mắt vì hạnh diện khi tôi lần đầu biểu diễn trước công chúng, đi nửa vòng trái đất để làm tôi ngạc nhiên khi tôi đang trên tàu và vô cùng nhớ nhà, rồi lại đi lần nữa vì lý do tương tự khi Ted và tôi công tác ở Dubai.

“Bữa lỡ\* thì sao ạ?” tôi nghe thấy mình gợi ý.

“Quán cà phê,” Ted đột ngột ngắt lời tôi. “Ra quán cà phê đi.”

“Vâng, chúng con đang nghĩ sẽ ra quán cà phê,” tôi nói, như thể chúng tôi vừa bàn bạc về chuyện đó, mà rõ ràng là chưa.

“Ồ. Hay đấy, được,” mẹ nói, giọng mẹ nhẹ nhõm hẳn. “Cha và mẹ sẽ tới đó. 10:30 sáng có được không?”

“Vâng, được ạ. Hẹn gặp hai người sau.” Tôi cúp máy, rồi quăng điện thoại lên giường. “Chúa ơi, Ted. Sao anh không bảo mẹ là em đang bận?”

“Anh cuống quá,” anh thú nhận, ít ra anh được trời phú cho cái vẻ bẽn lẽn. “Xin lỗi Hạt Đậu. Thế, chúng ta sẽ đi ăn bữa lỡ em nhỉ?”

“Em luôn có thể gọi và báo ốm,” tôi lẩm bẩm, nhưng cả hai chúng tôi đều biết tôi sẽ không làm thế. “Đáng ghét.”

“Anh nghĩ ra quán cà phê sẽ tốt hơn vì em sẽ ở nơi công cộng. Nhà em sẽ không bao giờ cãi lộn nơi công cộng.” Anh đang cố trêu tôi, nhưng tôi lại trừng mắt nhìn anh.

“Anh nói hơi sớm, Ted.”

Anh xoa vai tôi.

“Anh biết mà, Hạt Đậu. Nhưng em sẽ không làm thế. Nhà em đều rất văn minh, lịch sự. Anh đảm bảo chúng ta sẽ có bữa ăn cực kỳ ấm cúng. Sau đó, chắc em sẽ thấy khá hơn.”

“Em sợ rằng họ sẽ không bao giờ mở lòng với em về chuyện đó,” tôi đột nhiên miệng. “Cứ như thể họ lôi trái đất khỏi chân em và sẽ bỏ mặc em mãi mãi lơ lửng trong vũ trụ. Thực sự họ nghĩ rằng mọi thứ sẽ trở lại như bình thường sao? Rằng chúng ta sẽ tiếp tục thưởng thức bữa lỡ ngày Chủ nhật như thể không có gì thay đổi? Em tự hỏi liệu họ có biết việc họ tránh né, không chịu giải quyết khiến em khó chịu thế nào không?”

“Chắc họ vẫn đang dần quen với việc em biết chuyện. Có thể họ đang sợ có khi em sẽ không bao giờ tha thứ cho họ, hay em sẽ tìm nhà mẹ ruột em và thế chỗ họ. Anh nghĩ em cũng cần cho họ thêm thời gian.”

“Em không muốn,” tôi thì thầm. “Em muốn biết tất cả, ngay bây giờ.”

“Anh hiểu mà, Hạt Đậu. Thật đấy. Có lẽ vài ngày qua, họ cũng đã suy nghĩ nhiều. Ai biết được, có khi ngày mai họ sẽ sẵn sàng nói chuyện thẳng thắn với em.”

## CHƯƠNG 6

Lilly

Tháng Bảy, năm 1973

*James yêu dấu.*

*Vài tuần rồi em chưa viết thư cho anh. Em vẫn đang cố điều chỉnh nếp sinh hoạt ở đây.*

*Một ngày của em bắt đầu từ trước bình minh - ừm, đáng ra phải thế, nhưng em thường ngủ nướng và luôn bị trễ trước cả khi ngày mới bắt đầu. Em rất mệt, nhưng ở đây, em thấy khó ngủ. Nệm cũ và không thoải mái và giờ người em nặng trĩu. Dù em thấy nóng, cả ngày lúc nào cũng rất nóng, đến đêm, phòng ốc không được sưởi ấm mà em lại chỉ có mỗi một cái chăn. Em thường đi ngủ vào tầm rạng sáng, rồi không thức dậy nổi như những người khác, nhưng vài phút ngủ thêm cũng làm em mất thời gian tắm. Đó là cái giá mà em thật sự không thể trả, bởi vì em không thể không tắm sau cả ngày nung mình trong cái nóng.*

*Bữa sáng bắt đầu lúc 6:30 đúng. Trước hết, chúng em phải cúi đầu cầu nguyện, dù không được phép nói ra thành lời. Chúng em chỉ lắng nghe y tá nói. Bà ấy tạ ơn Chúa vì đã ban cho chúng ta ngày mới, biết ơn Người vì chúng ta có nhà để ở và có đồ để ăn, bắt cháp những tội lỗi chúng ta đã gây ra. Ban đầu, em nghĩ về chuyện này nhiều lắm. Thật vô lý, phải không? Chẳng phải Chúa đã biết rồi sao? Chẳng phải Người là lý do chúng ta gặp nhiều rắc rối đến*

thế... rằng những gì chúng ta làm đã phạm tới Người? Sao ngày nào cũng phải nhắc Người nhớ?

Giờ em mới vỡ lẽ rằng toàn bộ nghi thức này không phải dành cho Chúa... gần như hoàn toàn là cho chúng em, để chúng em ghi lòng tạc dạ những tội lỗi của mình. Các y tá luôn kết thúc buổi cầu nguyện bằng lời cầu xin Chúa - và chúng em - rằng chúng em sẽ làm những điều đúng đắn cho những đứa bé, rằng chúng em sẽ cố gắng sống hết lòng và đền bù cho những gì chúng em đã làm với gia đình và cộng đồng.

Em cam đoan các y tá chỉ muốn chúng em mở mắt ra đã cảm thấy hổ thẹn, nhưng mỗi khi nghe họ cầu nguyện chúng em làm những điều đúng đắn cho con mình, em ôm lấy bụng và tự đày lòng, em đồng ý với điều đó.

Em sẽ cố gắng làm những điều đúng đắn cho thằng bé, James ạ. Em chưa nghĩ ra cách, nhưng sớm muộn gì em cũng sẽ đưa những lá thư này đến cho anh, để anh có thể đến đón mẹ con em về. Em không hoài nghi chút nào. Đó là điều đúng đắn cho con chúng mình.

Sau bữa sáng, chúng em bắt tay vào việc. Em đã tả cho anh công việc như thế nào rồi đấy. Có những ngày chúng em lặng lẽ cặm cụi làm việc, nhưng cũng có những ngày, các cô gái khác thì thăm tাম chuyện với nhau. Em không nói chuyện với họ nhiều, ngoại trừ vài câu trên đường tới phòng giặt là hay lúc ngồi ăn tối. Lúc làm việc, thật khó để nói đủ to mà không bị tiếng máy móc át mất. Khi cố nói to, em lại lắp bắp rất nhiều, nên em làm thình thịch hơn.

Giờ đây, trong khi làm việc, em cố nghĩ tới lúc sau khi sinh, khi tất

cả chúng mình có thể ở bên nhau. Em nghĩ đến lúc về nông trại, chúng mình sẽ xây dựng gia đình trong ngôi nhà tranh và cùng nuôi dạy con. Đó là cách em giữ cho mình khỏi phát điên.

Em nhớ nhà quá, James ạ. Em nhớ nhà rất nhiều và điều đó làm em ngạc nhiên. Anh biết nhà em rất bận rộn, huyên náo và lũ nhóc khiến em bực mình thế nào rồi đấy. Hồi trước, em chỉ muốn được yên tĩnh đọc sách và học bài. Giờ em lại sẵn sàng đánh đổi bất cứ thứ gì để lại được nghe âm thanh rộn ràng đó lần nữa. Em còn nhớ cả tiếng ngáy của Kasia mỗi đêm... đó là thứ âm thanh êm tai, so với tiếng ngáy vang dội khắp phòng của Tania khiến em không tài nào ngủ nổi. Em nhớ hương bơ tỏi trong không khí mỗi khi mẹ nấu ăn. Em nhớ cả cha nữa. Em nhớ cái cách ông phân định đúng sai rạch ròi và cảm giác an toàn khi sống dưới mái nhà của ông. Em nhớ sự giống nhau của gia đình Wyzlecki. Bất kể nó là gì thì nó cũng biến một nhóm người thành một gia đình - và em cũng cảm thấy điều đó ở anh, nên em chắc chắn nó còn hơn cả máu mủ - giờ đây, em đang nhớ nó da diết. Những ngày này, đôi khi em tự hỏi liệu có phải trái nghĩa với 'nhà' không phải là 'xa', mà là 'cô đơn'.

Đó là lý do tại sao em suốt ngày tưởng tượng cảnh mình thoát khỏi chỗ này. Em sẽ trở về trong vòng tay của người thân khi anh đến đón em. Chắc chắn em vẫn nhớ gia đình Wyzlecki, nhưng sớm thôi, anh và con chúng mình sẽ trở thành gia đình của em.

Yêu anh,

Lilly

# CHƯƠNG 7

Sabina

Tháng Ba, năm 2012

“Anh nghĩ em nên cư xử thế nào?”

Chúng tôi đang ngồi trong xe, bên ngoài quán cà phê. Ted đang ngồi ở ghế lái, kiên nhẫn đợi tôi nhúc nhích và ra khỏi xe. Tôi đang chờ đợi lòng dũng cảm bùng lên như một phép lạ.

“Anh nghĩ là,” anh khẽ nói, “chúng mình nên đi vào như mọi khi và cứ để cuộc nói chuyện tới đâu thì tới. Nếu thấy tự nhiên và không ngượng nghịu, chắc em có thể hỏi lại lần nữa. Nhưng anh không nghĩ họ sẽ nhắc đến nếu em không hỏi.”

“Được rồi. Thế nếu khó xử, em sẽ bám lấy những chủ đề an toàn - chính trị, tôn giáo, sắc tộc.”

Ted bật cười.

“Trời ơi.”

“Anh biết họ bảo thủ mà, Ted. Em sẽ chỉ hỏi vài câu hỏi thời sự quan trọng và để họ lấp đầy bầu không khí khó xử bằng sự kiêu ngạo của họ.”

Tôi tưởng Ted sẽ lại phá lên cười, nhưng không, anh quay sang tôi với vẻ nghiêm nghị.

“Hạt Đậu này... anh biết tối qua, anh đã bắt em nói chuyện với mẹ Meg nên có thể chúng ta có mặt ở đây là do lỗi của anh, nhưng

nếu em muốn thì chúng ta có thể đi về.”

“Không, tối qua, anh làm thế là đúng. Em không thể tránh mặt họ mãi được,” tôi thờ dãi, rồi liếc sang anh. “Đúng không?”

Anh nhún vai.

“Anh đoán là em có thể, nếu em thật sự muốn.”

Tôi lắc đầu và cuối cùng cũng chịu bước ra khỏi xe. Tôi đợi ở cửa xe tới khi Ted vòng qua để cầm tay tôi. Tôi để anh dẫn lối, đi qua quán cà phê tới sân sau - con đường chúng tôi đã đi hàng chục lần. Tôi còn biết chính xác chỗ cha mẹ ngồi. Vào những ngày đẹp trời, chúng tôi luôn ngồi ở sân sau, thường là ở chiếc bàn tròn bằng sắt ở giữa khoảnh sân lát đá.

Một cơn gió nhẹ thổi qua, một vài chiếc lá từ chậu cây tàn bì rụng xuống, xoay quanh chân tôi. Cha mẹ đang yên vị ở bàn. Khi nhìn thấy họ, tôi cảm thấy sự căng thẳng gợn lên từ đầu đến chân. Ted nhẹ nhàng siết lấy tay tôi. Tôi hít một hơi thật sâu và trấn tĩnh lại, tập trung giữ cho đầu óc mình mẫn.

Tất cả sẽ vượt qua chuyện này. Họ sẽ quen với việc mình đã biết chuyện và họ sẽ kể hết mọi chi tiết. Mình sẽ tập thông cảm và tha thứ. Mình sẽ chấp nhận chuyện này.

Tôi tiến lên vài bước và khá bình tĩnh, cho tới khi mẹ có vẻ hoảng hốt và đứng dậy rồi đến lượt cha, như thể tôi là người ngoài và đây là một cuộc họp trịnh trọng.

Chỉ khi đó và hình như cũng quá muộn, tôi mới nhận ra mình giận họ tới mức nào. Không phải cơn giận thăm sâu trong lòng mà ở ngay dưới lớp da, trực chờ bùng phát và đổ hết lên họ. Trong phút chốc, tôi cảm thấy mất kiểm soát - giận vì họ có thể ngạo mạn

đến mức tưởng rằng họ có thể báo cho tôi một tin sốc, ngay lúc này, vào thời điểm hạnh phúc nhất của cuộc đời tôi, không hề cảnh báo trước và cũng không chịu nói thật toàn bộ câu chuyện.

“Con không làm được,” tôi buột miệng nói hơi lớn. Họ thể hiện vẻ sửng sốt.

“Sabina, nào,” cha đưa tay về phía một chiếc ghế. “Ngồi đi con. Chúng ta có thể thưởng thức bữa ăn ngon lành, như mọi khi.”

Mọi ánh mắt đang đổ dồn về phía chúng tôi. Trong sân, các thực khách đều im lặng. Qua khước mắt, tôi thấy bồi bàn đang chậm chậm tiến về phía này. Rốt cuộc, Ted cũng buông tay tôi ra, nhưng lại lập tức vòng tay qua eo tôi.

“Em yêu, có lẽ chúng ta nên đi thôi. Để khi khác cũng được,” lời anh nói nhẹ nhàng đập vào tai tôi, mặc dù nó đầy gập gáp.

“Ngồi đi. Chúng ta sẽ nói chuyện,” cha nói, giọng ông ngầm chứa sự cương quyết. Nếu là trước đây, chắc tôi đã cho rằng đó là sức mạnh nhưng ở đây, tôi hiểu đó là sự kiểm soát. Cha đang kiểm soát tôi. Tôi nhìn mẹ. Nước mắt lại đang lăn trên khuôn mặt bà. Mẹ yếu đuối hơn bao giờ hết, vì giờ đây tôi đã biết bí mật của bà. Bà chỉ về phía chiếc ghế, ánh mắt đáng thương của bà nài nỉ tôi ở lại.

Tôi ngồi thụp xuống, còn Ted kéo ghế sát gần tôi trước khi ngồi xuống. Nhìn quanh, tôi nhận ra rằng người bồi bàn là Owen, một trong những nhân viên biết tên chúng tôi. Anh ta bước qua sân và tiến vào vòng luẩn quẩn của đời tôi, đứng ở khoảng cách quá xa giữa cha và Ted. Anh ta hắng giọng và nói, “Mọi chuyện ổn cả chứ, ông Graeme?”

Không, chẳng có gì ổn hết, tôi muốn nói thế. Thật ra, mọi thứ



đều hồng bét.

“Ồn cả, cảm ơn,” cha nói, nhưng giọng nói cứng nhắc phản bội ông. “Làm ơn cho chúng tôi gọi cà phê. Sabina, cà phê sữa nhé? Ít caffein, Owen. Ted uống Long Black, phải không?”

Thường thì khi đi ăn bữa lỡ, chúng tôi sẽ ngồi đọc báo. Cha thường xem báo khổ lớn trước, Ted sẽ đọc báo khổ nhỏ, trong khi mẹ con tôi thay nhau xem tờ rơi. Chúng tôi lần lượt chỉ trở những bộ phim hay cuốn sách thú vị, hoặc sự kiện buồn cười nào đó trên thế giới, hay bàn luận về chuyển động của thị trường tài chính. Cha tôi là một kế toán nên rất thích nói về tiền bạc.

Hôm nay, chúng tôi đều dán mắt vào tờ báo để tránh mặt nhau trước cả khi gọi đồ ăn. Ted giờ hẳn tờ báo lên trước mặt. Không ai lên tiếng và trong khi những người khác đang đọc báo, tôi nhìn chăm chăm vào trang báo đang nhoè đi vì nước mắt. Đây chính là điều tôi lo sợ khi mẹ gọi cho tôi buổi tối hôm trước. Chúng tôi đang ngồi đây, giấu mặt sau những tờ báo, vờ như không có gì đổi khác. Đối với tôi, sự bình thường miễn cưỡng là một điều xúc phạm, chướng mắt, như thể cha mẹ đang nói với tôi rằng tôi không xứng đáng được biết sự thật về sự ra đời của mình. Hai tay tôi nắm chặt mép tờ báo.

Tôi nhìn cha và thấy ông cũng đang nhìn tôi. Trong một khoảnh khắc, chúng tôi nhìn thẳng vào người kia. Tôi biết ông có thể thấy tôi đau khổ và bực bội thế nào. Điều đó còn khiến tôi bực bội hơn khi ông lặng lẽ hạ tờ báo xuống và bình tĩnh chỉ vào một bài báo.

“Con đã bao giờ nghe về dự án này chưa, Ted?” ông nói. Ted hé mắt ra khỏi tờ báo của anh và liếc nhìn khách sạn mà cha đang nói

tới.

“À, vâng, rất hấp dẫn và đầy thách thức - hệ thống khử muối sẵn có và toàn bộ cấu trúc sẽ hoạt động bằng năng lượng gió cùng năng lượng mặt trời. Người ta gọi nó là làn sóng tiên phong cho sự bền vững của Dubai. Thật không may là mấy dự án của con ở đó lại không làm theo hướng này.”

“Công việc sao rồi, Ted?” mẹ hỏi. Cha đã phá tan không khí ngưng ngập và rõ ràng, mẹ vẫn chờ đợi được bắt đầu cuộc nói chuyện.

“Rất ổn định ạ,” Ted nói. “Dạo này, dự án của con dễ xoay sở, khá hơn nhiều so với lúc chúng con sống ở đó. Đúng không, em yêu?”

Tôi im lặng gật đầu. Chúng tôi chuyển tới Dubai một thời gian ngắn sau khi cưới, bị cám dỗ vì lời mời làm việc hấp dẫn của Ted. Thời gian đó giống như trăng mật dài kỳ vậy, bị cô lập trong khu nhà khép kín của công ty Ted. Năm đầu tiên thật tuyệt. Nhưng tới năm thứ ba, chúng tôi đã kiếm đủ tiền để mua một căn nhà ở Sydney và lịch làm việc của Ted cũng không còn dày đặc nữa.

Thế là chúng tôi đã mua ngôi nhà đó ở Sydney - một ngôi nhà rộng rãi, đẹp đẽ ở Leichardt, cách nhà cha mẹ không xa lắm. Rồi rõ ràng cha đã thuyết phục chúng tôi thay đổi kế hoạch và đưa một gia đình lạ hoắc nào đấy vào đó ở. Lúc đó, tôi không cảm thấy vậy. Cảm giác như chúng tôi vừa đưa ra quyết định xuẩn ngốc và tôi đột nhiên nhìn thấy ánh sáng chân lý.

“Còn con, Sabina?” mẹ hỏi, “Tuần vừa rồi của con thế nào?”

“Con sẽ không gọi nó là tuần lễ vui vẻ nhất cuộc đời đâu,” tôi

nói, vốn định nói ra như một câu đùa vô tư, nhưng khi từng từ phát ra từ miệng tôi, chúng lại thấm đẫm chua cay. Cảm giác ngược ngạt lại ùa về như sóng biển. Mẹ cựa mình trên ghế rồi háng giọng.

“Con sẽ bàn bạc với ai đó chứ, Sabina?” mẹ hỏi và tôi bỗng cảm thấy mình như một trong những bệnh nhân bà từng tiếp xúc ở bệnh viện nhiều năm qua. Tôi có thể thấy bà nói chuyện với tôi một cách hiếu kỳ, lập tức lờ đi hành vi có vấn đề và tiện thể quên luôn rằng chính bà là nguyên nhân.

“Con muốn bàn bạc với mẹ.”

“Tất nhiên rồi,” mẹ nói, nhưng sau đó, bà lại nhìn vào tờ báo, như thể bà không chịu nổi áp lực khi nhìn tôi thêm một giây nữa. Dưới gầm bàn, Ted siết nhẹ đầu gối tôi, một cử chỉ động viên nhẹ nhàng. Tôi cầm lấy tay anh và đan những ngón tay vào nhau thật chặt. Mẹ háng giọng và khẽ nói thêm, “dù sao trong trường hợp này, để một chuyên gia giúp con sẽ tốt hơn.”

“Mẹ, con không cần bác sĩ trị liệu. Con cần gia đình của mình.”

“Thì con có cha mẹ rồi,” cha nói quả quyết. “Đó là lý do chúng ta ở đây, không phải sao? Để dành thời gian bên nhau, như một gia đình?”

Owen quay trở lại với khay cà phê và lặng lẽ đặt ly trước mặt từng người theo trí nhớ. Xong xuôi, chúng tôi đặt món ngay - không cần nhìn thực đơn vì chúng tôi đều đã đến đây rất nhiều lần và thuộc lòng những món khoái khẩu. Tôi luôn gọi yến mạch trộn hoa quả khô với sữa chua ít béo, nhưng hôm đó, tôi gọi bánh kẹp sô-cô-la với kem và bơ sữa. Tôi biết món này sẽ khiến mẹ phát điên, đặc biệt là nếu tôi ăn ngay trước mặt bà ấy, chính xác là những gì tôi

định làm. Mẹ không nói gì, nhưng tôi thấy lông mày bà nhướng lên và tôi thầm cười khúc khích như một thiếu niên nổi loạn.

Người bồi bàn đi khỏi và chúng tôi lại quay lại đọc báo. Vấn đề lớn nhất ở trên bàn. Chúng tôi đều biết đến sự tồn tại của nó. Chúng tôi cố tránh nhắc đến nó, nói lòng vòng về các sự kiện trên thế giới và kịch nghệ, nhưng thỉnh thoảng, tôi có cảm giác như vấn đề ấy lại gào lên nhắc nhở chúng tôi rằng nó đang ở đó và chờ chúng tôi chú ý tới. Tiếng gào được ngụy trang thành những câu nói căng thẳng lạ thường và những ánh mắt tội lỗi, nhưng tôi nhận ra bản chất của chúng. Nhưng tôi vẫn ép mình tập trung vào chủ đề, để tránh nói ra từ đó và quan trọng nhất là tránh gây huyên náo một lần nữa. Khi đồ ăn tới, tôi ăn chiếc bánh kẹp đến tận miếng cuối cùng.

Hồi tôi còn nhỏ, mẹ đã gieo vào đầu tôi ý nghĩ rằng nhà hàng luôn dọn ra rất nhiều đồ ăn và để thừa lại chút đồ ăn trên đĩa mới là lịch sự. Tôi nhìn qua và thấy đúng một phần tư lòng trắng trứng ốp lết nằm trên đĩa của mẹ, bên cạnh là dao nĩa được xếp cẩn thận. Có cái gì rất bực bội ở đây - bữa sáng lành mạnh và nhẹ bụng, các cạnh gọn ghẽ trên thức ăn thừa của mẹ và sự sạch sẽ của cái đĩa. Đã bao nhiêu lần tôi cảm thấy xấu hổ khi chúng tôi ăn ngoài - khi tôi muốn ăn hết món của mình và mẹ không bao giờ có vẻ muốn làm vậy? Đã bao nhiêu lần tôi nhìn cơ thể mình trong gương và ước rằng tôi được thừa hưởng mức độ chuyển hóa năng lượng siêu nhanh từ mẹ, hay thậm chí, tôi còn tự hỏi liệu có phải tôi có thừa hưởng bộ gen trời phú của mẹ, nhưng vẫn không thể giảm cân là do thiếu tự giác hay không?

Tôi nhìn chăm chăm vào mặt mẹ, với tay lấy mẩu bánh mì thừa của Ted, nhai một cách quyết đoán, thỏa mãn và ồn ào quá mức. Tôi vốn là người ăn uống theo tâm trạng và hôm đó, tôi ăn nhồi ăn nhét cũng không có gì lạ, khi cảm xúc của tôi như vượt tầm kiểm soát đến mức không thể kiềm chế được nữa.

Chúng tôi đã gọi lượt cà phê thứ hai và trao đổi những tờ báo khi tôi cảm thấy đã đến lúc quay lại vấn đề cũ. Tôi cảm thấy mình đã sám hối xong, giả vờ như có một khoảng thời gian gia đình bên nhau vui vẻ đúng như cha mẹ tôi mong muốn, nhưng dù sao cũng gần đến lúc về rồi và nếu mọi thứ lại trở nên khó xử, thì cứ để thế đi.

“Con biết là rất khó khăn cho tất cả mọi người và con đang cố xử sự thật chín chắn, nhưng con chỉ muốn biết. Cha mẹ có vẻ rất chắc chắn rằng con sẽ không thể tìm được bà ấy, nhưng hẳn hai người phải có ý tưởng nào đó chứ...”

“Cha không biết con còn muốn gì ở cha mẹ nữa, Sabina. Cha không biết con nghĩ cha mẹ còn giấu con chuyện gì,” cha nói. Tôi cố không trừng mắt nhìn ông.

“Ồ, con muốn cha biết rằng con đã quyết định đi tìm bà ấy.”

“Sao con không chịu tin khi cha và mẹ nói chuyện đó là bất khả thi?” Cha đang rất bực bội, nhưng vẫn giữ được bình tĩnh. Tôi ghét cái chất giọng sắt đá của ông, sự dứt khoát trong cái cách ông lịch sự đặt câu hỏi, nhưng có ẩn ý muốn kết thúc cuộc đối thoại.

“Con chỉ cần thử một lần.”

“Vậy thì cứ thử đi, nhưng con sẽ chẳng đi đến đâu cả. Cha mẹ đã nói rồi, không có hồ sơ nào cả. Megan từng làm ở nhà hộ sinh.

Nếu có ghi chép gì thì cha mẹ đã biết rồi. Và nếu biết bà ấy là ai, cha mẹ đã nói với con rồi. Từ khi sinh ra, con đã là con của cha mẹ và chỉ thế thôi.”

“Con sẽ liên lạc với một tổ chức giúp đỡ những người con nuôi tìm lại gia đình,” tôi ngập ngừng nói và cha giơ tay ra như đang ngăn xe cộ lưu thông.

“Chúng ta là gia đình của con, Sabina.”

“Cha!” Tôi rên rỉ vì bực bội. “Tất nhiên là thế. Nhưng con có thể còn có một gia đình khác ngoài kia, con chỉ muốn xem liệu mình có thể tìm được thêm chút thông tin về họ hay không. Mẹ à, con đã rất hy vọng mẹ có thể đi cùng con tới gặp những nhân viên xã hội ở đó.”

Tôi chẳng hy vọng chút nào. Đây chỉ là một phép thử bốc đồng, để xem mẹ có ủng hộ tôi hay không.

“Không,” cha nói và tôi nhướng mày nhìn ông.

“Mẹ có thể tự nói, thưa cha.” Tôi cố nói nhẹ nhàng, nhưng ngay khi tôi mở miệng, cha đã lắc đầu thật dứt khoát.

“Không, Sabina, cha sẽ không cho phép. Megan sẽ không đi với con. Cha mẹ nghĩ đây là ý tồi và sẽ không dây vào.”

“Cha đừng nói thay mẹ!” Tôi lại lên giọng, lần này là với cảm giác bực bội mới. Tôi biết tính cha kiêu ngạo, nhưng tôi chưa bao giờ để ý nó có tác động sâu sắc thế nào tới sự tương tác giữa họ. Vàng hào quang của cha đã biến mất và người cha tuyệt vời, mạnh mẽ của tôi bỗng trông như một kẻ bất nạt. Mẹ tôi ngồi cạnh ông, trông cũng như một người lạ, hoàn toàn không có chính kiến.

Tôi từng nghĩ mẹ có vẻ đẹp độc đáo. Giờ tôi mới nhận ra rằng đôi mắt to, tràn đầy sầu muộn và bối rối kia, có hơi quá lớn. Phía trên khóe môi mỏng, đôi gò má quá nổi bật tới mức làn da như căng ra. Mẹ có một khuôn mặt hơi lạ và tôi nhìn bà như thể lần đầu tiên và có chút sững sốt khi nhận ra rằng sau tất cả, bà cũng là con người bình thường và không hoàn hảo - cả hai người họ đều vậy và phát hiện này cũng tàn khốc gần như chuyện phát hiện ra mình là con nuôi.

Đột nhiên, tôi có thể nhìn thấy rõ ràng, sống động từng thiếu sót của mẹ. Bà quá dè dặt và cuộc đời bà đôi khi quá sắp đặt - mọi thứ trông đều hoàn hảo, nhưng liệu có bền vững không? Bà rất kiên quyết với các quyết định của tôi. Tôi đã luôn coi mẹ là người vững vàng và đáng tin, nhưng có lẽ, nghĩ như thế là ngây thơ. Có lẽ, mẹ tôi thực ra rất độc đoán và trầm lặng.

Tôi sẽ trở thành người mẹ như thế sao?

Tôi đứng dậy, liếc nhanh sang Ted và anh lập tức hiểu ra. Anh cũng đứng lên.

“Con nghĩ chúng con nên đi thì hơn,” tôi nói khẽ. Cả cha và mẹ đều nhìn tôi. Ánh mắt mẹ van nài, ánh mắt cha nghiêm khắc và vô cảm. “Có lẽ, chúng con cần chút không gian trong lúc con tập quen với chuyện này.”

“Con nói thế là ý gì?” cha hỏi.

“Cha biết là ý gì mà,” tôi thì thầm. “Nghĩa là con không thể cư xử như không có chuyện gì xảy ra. Giờ con đã biết chuyện và con không thể vờ như không biết. Con không muốn giả vờ lịch sự dùng bữa với cha mẹ như thể không có gì đổi thay. Con muốn có một

buổi thảo luận thẳng thắn và đầy nước mắt. Cha mẹ sẽ trải lòng và ký ỨC với con rồi kể cho con biết con là ai.”

Cha sốt ruột thờ dài và việc đó khiến tôi bực tới nỗi có thể nghe mạch của chính mình đang đập trong tai. Tôi quay lưng đi, không lời từ biệt, bước ra khỏi quán - cùng những giọt nước mắt trong suốt quãng đường trở ra xe. Khi kéo mạnh tay nắm cửa, tôi thất vọng nhận ra Ted giữ chìa khóa xe nhưng vẫn đang ở trong để thanh toán. Thế là tôi đứng dựa vào xe và nhìn chằm chằm cửa quán cà phê. Tôi bị giằng xé giữa hai ý nguyện - tha thiết mong cha mẹ ngồi lại trong quán, cho tôi không gian mà tôi cần và cùng lúc, tâm trí tôi lại nài nỉ họ hãy đuổi theo tôi, gọi tôi vào để nói chuyện cởi mở hơn.

Họ không tới, nhưng lát sau, Ted bước ra. Anh nhanh chóng đến gần và ngay lập tức ôm lấy tôi.

“Sao họ lại không hiểu việc này làm em tổn thương thế nào cơ chứ?”

“Anh không biết,” anh thờ ra và lắc đầu, rõ ràng anh cũng bối rối như tôi. Lát sau, anh nhích ra để quan sát tôi. “Vừa rồi, em có nghiêm túc không? Về việc đi tìm bà ấy?”

“Em chỉ nói vậy để xem phản ứng của cha mẹ thôi,” tôi lẩm bẩm, nghĩ đến việc kế hoạch đó đã thành công thế nào. Tôi tính làm cha mẹ nổi khùng - nhưng lại chỉ làm mình điên tiết.

“Vậy em không muốn làm thế à?”

“Không, em không có ý đó. Ý em là... em còn không biết bắt đầu từ đâu, nhưng... em muốn làm. Bà ấy chắc vẫn tìm em, hay đang thắc mắc tại sao em không bao giờ đi tìm bà ấy. Có lẽ, bà ấy không hề muốn cho em đi. Có lẽ, gần bốn mươi năm qua, bà ấy vẫn đang



chờ em đến tìm. Anh có tưởng tượng được nếu một người lấy con chúng ta đi rồi gần bốn mươi năm sau, chúng ta vẫn đợi để tìm hiểu xem nó có ổn không?” Nghĩ đến nó thôi cũng khiến tôi nức nở và nói năng lộn xộn. “Đúng là á-ác mộng, Ted à. Em phải tìm bằng được bà ấy.”

“Em yêu, em sẽ không thể trù tính cho việc này đâu,” Ted khẽ nói. “Dù em quyết định thế nào, anh cũng luôn ủng hộ... nhưng em cần phải tỉnh táo. Em có thể tìm thấy bất kỳ thứ gì và có thể em sẽ bị sốc đấy.”

“Em biết,” tôi nói nhưng nghĩ đến đó thôi cũng làm bụng tôi nhộn nhạo. “Nhưng... em không nghĩ mình lần tránh được chuyện này. Em nghĩ chỉ có cách đó thôi.”

Tôi thật sự run lên vì kích động, nhưng bên dưới cảm xúc dữ dội đó, tôi lần đầu nhận ra một quyết tâm kín đáo. Tôi quyết tâm hướng tới sự thật và tôi sẽ tự làm điều đó. Cha và mẹ rõ ràng cố sức giữ bí mật đến mức họ cứ nói mãi những điều dối trá lố bịch ngay cả khi sự thương tổn và nỗi đau của tôi rành rành trước mắt họ.

Tôi nợ bản thân một lần cố gắng khám phá ra sự thật về cuộc đời mình. Tôi chưa từng cãi lời cha mẹ, nhưng thứ mà họ đã ném vào tôi đủ lớn để tôi lần đầu tiên tự định đoạt cuộc đời mình.

Và dù đớn đau, khó khăn đến mấy, tôi cũng phải can đảm lên. Tôi biết rằng để nguyên dấu chấm hỏi về xuất thân của mình sẽ đồng nghĩa với việc tôi bắt đầu hành trình làm mẹ với một gánh nặng sẽ làm tôi gục ngã.

Tôi muốn làm một bà mẹ vui tính, luôn khuyến khích con cái, một bà mẹ tự tin.

Tôi phải kết thúc chuyện này, phải tìm ra giải pháp. Và tôi sẽ làm, nếu không phải cho bản thân tôi, thì là cho con tôi.

## CHƯƠNG 8

Lilly

Tháng Bảy, năm 1973

*James yêu dấu.*

*Vài hôm trước, em tới gặp bác sĩ nên cuối cùng, em cũng biết khi nào con chúng mình sẽ chào đời. Họ không nói cho em ngày tháng, hay nói gì với em hết. Nhưng em nghe thấy bác sĩ bảo bà Sullivan rằng nếu tới tháng Chín mà đứa trẻ vẫn chưa ra đời, họ sẽ tiến hành kích đẻ.*

*Đối với em, dường như quá sớm... để nghĩ rằng chỉ hai tháng nữa là con chúng mình sẽ được sinh ra! Em cảm tưởng chỉ vừa mới biết tin mình sắp làm mẹ, bởi em đã tốn quá nhiều thời gian để cố giả vờ như chuyện này không xảy ra. Em chỉ có vài tuần vừa qua để nghĩ về nó một cách tử tế và nhận ra cảm xúc của mình. Và thời gian sinh nở như vậy rất hợp lý, đúng không? Ý em là, dù sao thì chúng mình gặp nhau lần cuối hồi đầu năm mà.*

*Em và con đều ổn, nên anh không cần lo lắng đâu James, nhưng buổi khám thai khó khăn quá. Bác sĩ khám ngay trước mặt bà Sullivan, không che chắn gì cả, chỉ có một tấm áo mỏng nhưng lại quá nhỏ... cảm tưởng như gần đây, cái gì với em cũng nhỏ. Bất em loã lồ như thế là đủ nhục nhã rồi, nhưng tệ nhất là khi bác sĩ thông báo ngày sinh. Bà Sullivan nói rằng bà rất ngạc nhiên khi biết em đã mang thai được lâu như vậy và bất ngờ vì tới tận bây giờ, mới có*

người nhận ra rằng em đang có thai... rồi ông bác sĩ giấu cọt rằng khó mà phân biệt được trong bụng các cô gái mập như em là thai hay là mỡ.

Rồi họ cười em, họ cười với vẻ khoái trá vì họ tốt đẹp hơn, như thể em không ở đó hay là... em không biết nữa... nghĩ thế này thì thật kinh khủng, nhưng có lẽ vì em ở đó nên họ mới cười như thế. Em muốn khóc, nhưng em thực sự không muốn yếu đuối. Với lại, em sợ rằng họ sẽ còn thích thú hơn nếu thấy em đau khổ. Thay vào đó, em chỉ nhìn xuống phần bụng trần và hình dung con chúng mình đang được ấp ủ trong đó. Lát sau, bác sĩ dùng một máy siêu âm và trong khi em không nhìn rõ lắm vì họ không cho em nhìn màn hình, em nghe thấy ông ấy giải thích cho bà Sullivan và biết rằng con chúng mình hoàn toàn toàn khỏe mạnh.

Trước đây, khi nghĩ về đứa bé, em luôn nghĩ rằng nó là con trai... cho tới khi nghe nhịp tim của nó trong lúc siêu âm. Không hiểu sao, nhưng giờ em có cảm giác con chúng mình là một bé gái - một đứa con gái.

Anh có tưởng tượng được không? Em thấy mái tóc đuôi ngựa xinh xắn tung bay trong gió khi con bé chạy ra cửa đón anh đi làm về từ nông trại. Anh sẽ bế con bé lên, nó sẽ cười khúc khích và la hét mừng rỡ, rồi con sẽ kể cho anh rằng hai mẹ con đã trải qua một ngày thế nào. Mẹ con em đã đọc sách, chơi trò chơi, con giúp em làm việc nhà và chắc nó còn khiến em như phát điên với những câu hỏi và chuyện trò linh tinh.

Em nhìn thấy đấy, James ạ, rõ môn một trong đầu em, như thể nó đang diễn ra vậy. Có lẽ, em đang mơ mộng nhiều quá, hình dung

*ba chúng ta sẽ sống bên nhau và hạnh phúc thế nào.*

*Em rất cố gắng không nghĩ tới những thứ tiêu cực. Phải mất vài ngày, em mới tìm hãm được cơn căng thẳng và giận dữ dồn lên trong lồng ngực khi nghĩ tới buổi khám thai. Em mất rất nhiều thời gian mới trấn tĩnh lại để ngồi xuống và viết lá thư này cho anh.*

*Không hiểu sao, em có cảm giác như bị xâm phạm. Em biết họ đang cố giúp em và chăm sóc em trong khi mang thai. Và rõ ràng là cha đã giao phó cho họ việc trông nom em... nhưng em không hiểu vì sao họ lại nghĩ mình có thể nói thế với em, hay không cho em cả quyền riêng tư. Làm mẹ chưa cưới hỏi thì không phải là mẹ sao? Nếu em thực sự có tiếng nói ở đây, em đã hỏi bà Sullivan như vậy. Bà ấy khôn lớn không phải là nhờ vòng tay ai đó chăm sóc, nuôi dưỡng sao? Bà ấy nghĩ sao nếu mẹ mình bị đối xử như thế?*

*Nhưng ở đây, em không có tiếng nói. Em chỉ ở đây để giết thì giờ - tới khi anh đến đón mẹ con em.*

*Và giờ vì em lại bắt đầu nghĩ đến những điều kinh khủng, em sẽ kể cho anh một câu chuyện buồn nữa. Vào Chủ nhật, chúng em phải tới nhà thờ, nhưng đó là nhà thờ kỳ quặc nhất anh từng thấy - không có thánh giá hay kính màu như nhà nguyện ở trường. Mục sư được gọi là 'Đại úy' và ông ta mặc quân phục. Hỏi ra mới biết họ được gọi là Cứu Thế Quân và họ cung cấp tiền bạc để duy trì hoạt động của nhà hộ sinh, nên chúng em phải tham dự các buổi lễ.*

*Ban đầu, em thực sự nghĩ rằng chuyện này thật tốt. Đi bộ thì mệt, nhưng nhà thờ thì ấm áp, âm nhạc khác với đại đa số. Có đàn ghi-ta và nhạc cụ bộ đồng, nên thánh ca nghe rất sống động. Em còn tưởng mình được thay đổi không khí, còn hơn là nhốt mình cả ngày*

trong phòng giặt là.

Tới khi buổi lễ kết thúc, khi mục sư mời giáo đoàn uống trà, cà phê và bánh quy, em mới hiểu rằng chúng em có mặt ở đó không phải để làm khách. Họ bảo chúng em ngồi nguyên tại chỗ cho tới khi những người khác uống trà xong, rồi chúng em được uống một tách trà với một miếng bánh quy lúa mì. Không phải bánh quy kem đâu, bởi lúc chúng em được phép tới gần chiếc đĩa thì người ta đã ăn hết rồi.

Những người khác trong giáo đoàn quan sát chúng em như thể họ đang xem chương trình TV hay một vở kịch tai tiếng để giải trí. Anh có tưởng tượng được chúng em đã làm nên cảnh tượng gì không, 27 cô gái vác bụng bầu, xếp hàng để lấy trà, trong khi những con người đáng kính đều đang âm thầm soi mói chúng em?

Nếu họ để em tự quyết, em sẽ không bao giờ xấu hổ vì mang thai con chúng mình. Em chẳng thiếu thứ gì - em có tình yêu, có con, có cuộc sống mới và gia đình đẹp đẽ của chúng mình.

Những khi phải đi qua đi lại trước mặt những người đó và ánh mắt lên án của họ, em âm thầm run rẩy. Em muốn cuộn chặt lấy đứa bé và bảo vệ nó khỏi sự khinh bỉ của họ. Em thấy được những gì họ đang nghĩ, rõ ràng như thể họ đang cầm áp phích. Đồ đàn bà lẳng lơ! Đồ lẳng lơ! Đứa con hoang tội lỗi! Không đáng làm mẹ!

Em đã đến nhà thờ nhiều lần rồi và em để ý rằng ngay cả những cô gái nhiều chuyện nhất cũng lặng lẽ đi về sau buổi lễ. Có lẽ, trong thâm tâm, chúng em đều có chung một cuộc chiến: đấu tranh giữa những gì bản năng mách bảo về những đứa con trong bụng và những gì mà những ánh mắt sắc lẹm trong nhà thờ bắt chúng em tin

về bản thân mình.

*Buổi thăm nhà thờ hôm Chủ nhật còn một điều tồi tệ cuối cùng nữa, James ạ. Chúng em đi ngay qua bưu điện, nhưng dù đã xin phép, em vẫn không được thả những lá thư này vào thùng thư. Tuần trước, em đã nài nỉ cô Baxter và cô ấy bảo em cho cô thêm thời gian, rồi cô ấy sẽ xem xem có thể lo liệu được gì. Em không biết mình có ngu ngốc không khi đặt hy vọng vào cô ấy. Cô ấy rất tốt, nhưng... cô ấy làm việc ở đây và nơi này có rất nhiều luật lệ. Chắc chắn cô ấy sẽ mất việc nếu gửi thư hộ em và bị phát giác.*

*Nhưng em vẫn sẽ viết thư cho anh. Em sẽ luôn viết. Giấy bút như lối thoát duy nhất của em khỏi chỗ này và em sẽ không nghĩ ngợi thêm giây nào về chuyện sẽ xảy ra nếu không thể liên lạc với anh.*

*Em sẽ không bao giờ ngừng cố gắng. Em yêu anh. Sớm đến đón mẹ con em nhé.*

*Lilly*

## CHƯƠNG 9

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Gần 24 giờ sau cảm giác hụt hẫng vì cảnh tượng ở quán cà phê, tôi háo hức được nhìn thấy con mình lần đầu tiên.

Chúng tôi đặt hẹn ở một phòng khám tư trong thành phố, cách nhà không xa lắm về phía đông và tôi cũng đã xin nghỉ buổi sáng. Ted cũng xin nghỉ và chúng tôi cùng nhau tới đó, bắt đầu nói chuyện trong tâm trạng nửa bồn chồn nửa phấn khích.

Bác sĩ siêu âm tự giới thiệu về mình, rồi dẫn đường tới phòng tôi với nhiều màn hình TV lớn gắn trên các bức tường. Cô ấy ra khỏi phòng để tôi thay sang áo choàng và hướng dẫn chúng tôi bấm chuông khi tôi đã nằm trên giường, sẵn sàng gọi cô ấy quay lại. Khi trong phòng chỉ còn hai chúng tôi và tôi đang thay đồ, cả tôi và Ted đều im lặng. Cảm giác lâng lâng đã ngừng lại nhưng hy vọng chỉ trong chốc lát thôi, chúng tôi căng thẳng đến mức không buồn đùa giỡn hay tán dóc.

Ted bấm chuông khi tôi đã thoải mái nằm trên giường, rồi trong lúc chuyên viên siêu âm chuẩn bị dụng cụ dò và phủ một lớp gel siêu âm lên bụng tôi, anh ngồi cạnh và nắm tay tôi. Trên màn hình lớn treo trên trần hướng về phía mình, tôi nhìn thấy sóng âm trên màn hình ẩn hiện khi cô ấy chỉnh góc dò. Cổ họng tôi đau, mắt tôi nóng bừng và tôi nhận ra mình đang nín thở. Nếu chẳng nhìn thấy



gì thì sao? Nếu có em bé ở đó nhưng lại không khỏe mạnh thì sao? Tôi thấy tim mình bắt đầu đập nhanh và màn hình TV nhoè đi trong nước mắt, tới khi Ted siết tay tôi. Tôi nhìn anh, gần như phát điên và anh gạt đầu nhìn màn hình.

Hình ảnh đang nét dần lên và tôi lập tức nhận ra những điểm ảnh lập lòe biểu thị một sự sống mới đang lớn dần lên trong tôi.

Con tôi đang ở giữa giai đoạn phôi thai và bào thai phát triển thành hình người. Tôi nhìn thấy những búp tay búp chân, bàn tay nhỏ xíu vẫy vẫy như gửi lời chào tới chúng tôi. Tay Ted run run, tôi liếc nhìn anh, một giọt nước mắt đang lăn trên mặt anh. Không chút ngại ngùng, anh nở nụ cười rạng rỡ và nếu trái tim tôi còn chút khoảng trống nào chưa được lấp đầy bằng tình yêu dành cho Ted Wilson, thì nó sẽ dành cho cảm xúc khi tôi nhìn thấy niềm tự hào trên khuôn mặt anh.

Đây là khoảnh khắc của chúng tôi và nó đủ mạnh mẽ để đẩy mọi suy nghĩ khác khỏi tâm trí tôi. Lần đầu tiên trong gần một tuần qua, tôi thực sự cảm nhận được niềm vui. Nó sôi sục lên trong tôi và tôi bật khóc, niềm hạnh phúc vô bờ lăn xuống má tôi rồi rơi xuống giường. Thời kỳ chờ đợi, chất bóp và kiểm chế thôi thúc được làm mẹ đã chấm dứt. Chúng tôi đã không để đến khi quá muộn, chúng tôi thực sự đã có thể có con. Chúng tôi thực sự sắp có được một gia đình của riêng mình và mặc cho chuyện gì đang xảy ra trên đời hay kể cả trong đầu tôi, điều đó thật trên cả tuyệt vời.

Khi bác sĩ xong việc và sau khi vợ chồng tôi cất máy tầm ảnh nhỏ mờ nhòe vào ví để giữ gìn cẩn thận, chúng tôi đứng trước phòng khám siêu âm, cười với nhau như những kẻ ngốc.

“Hôm nay, anh không muốn đi làm,” Ted cười nói. “Anh muốn đi mua cũi, xe đẩy và... bất kỳ thứ gì em bé cần.”

“Em nghĩ tốt hơn là chúng ta nên nghiên cứu sách báo trước và tìm hiểu xem em bé cần gì,” tôi nói và cười theo Ted. Chúng tôi đang say sưa trong niềm hạnh phúc và cảm giác khuây khỏa. Trong lòng tôi đang rất nhẹ nhõm, như thể những rắc rối của tôi đã được gỡ bỏ chỉ trong giây lát và dù rất muốn nghỉ làm, song cả hai chúng tôi đều không dám. Trong vòng một giờ đồng hồ, tôi quay lại lớp, đầy những đứa trẻ bảy tuổi đang gục đầu trên bàn học, mắt nhắm tịt trong khi đĩa nhạc hòa tấu vẫn chạy.

Theo giáo án, hôm đó chúng tôi phải học thổi sáo dọc, nhưng không đời nào tôi phá hỏng tâm trạng của mình bằng thứ âm nhạc tra tấn đó. Thay vào đó, tôi để âm nhạc cuốn mình đi và đầu óc suy nghĩ vẩn vơ. Tôi nhớ về sự sợ hãi len lỏi trong tôi, cho tới khi tôi nghe thấy nhịp tim đều đặn của đứa bé. Khi nhạc tắt dần và lũ trẻ ngẩng đầu dậy, tôi gần như quên hướng dẫn chúng làm gì tiếp theo.

Có một nỗi sợ hãi xuất phát từ bản năng che chở tôi dành cho con mình, chính là đứa trẻ mà ảnh của nó nằm trong ví tôi, tương lai của nó ngự trong trái tim tôi. Con tôi đang nằm trong lòng tôi, nhưng tôi không thấy được và dù tôi kiểm soát được cơ thể mình và cơ thể tôi đang nuôi dưỡng nó, tôi cũng không thể kiểm soát được sự an nguy của đứa trẻ. Tôi chợt hiểu rằng mặt trái của việc tôi ngày càng cảm thấy gắn bó với đứa trẻ này chính là nguy cơ - tôi càng yêu nhiều, mất mát sẽ càng lớn. Chỉ mới mang thai chín tuần, nhưng bốn phận làm mẹ đã dạy cho tôi biết những cung bậc cảm xúc mới. Tôi cảm thấy hết sức nhẹ nhõm khi nhìn thấy đứa bé khỏe mạnh và

phát triển đúng mức.

Khi nghĩ về vấn đề của mình, tôi lại liên tưởng tới những cơn bão khác đang cuộn xoáy trong đời. Có phải mẹ ruột của tôi cũng từng trải qua những nỗi sợ giống tôi không? Có phải bà cũng từng cảm thấy lo lắng, nhưng thay vì cảm thấy nhẹ nhõm khi biết con mình vẫn ổn, lại phải đối mặt với 38 năm dài đặng đặng không hề hay biết tôi ra sao? Tôi không thể tưởng tượng làm sao một người có thể sống với nỗi sợ hãi sâu sắc tới vậy suốt bao nhiêu năm mà không phát điên.

Bỗng dưng tôi muốn tin rằng bà ấy đã mang thai và sinh tôi ra mà không hề thấy gắn bó. Tôi muốn biết bà đã bình tĩnh, lý trí khi quyết định từ bỏ tôi, thật tâm tin rằng đó là phương án tối ưu. Tôi muốn tin rằng bà đã bỏ tôi ở bệnh viện và không bao giờ hối tiếc.

Nhưng điều có có nghĩa cái thai đối với bà ấy chỉ là gánh nặng và sự tồn tại của tôi chỉ là nỗi ô nhục. Nếu bí mật ghê gớm của cha mẹ tôi đang giấu không phải những chuyện đen tối của họ, mà là của bà ấy thì sao?

Điều gì tồi tệ hơn?

Chỉ cần nghĩ về sự tương đồng giữa tình cảnh của bà ấy và của tôi cũng khiến tôi cảm thấy đồng cảm ghê gớm. Cuối cùng, tôi cảm thấy buộc phải ngừng hết mọi việc lại và nghĩ cách tìm bà ấy - và tìm câu trả lời. Tôi chắc chỉ đang áp cảm xúc của mình lên bà, hoặc có thể sự thôi thúc và cấp bách chỉ là sự biểu lộ của căng thẳng thôi... nhưng đêm đó, khi đi ngủ, tôi cảm tưởng như mình đang cố lờ đi một tiếng khóc tuyệt vọng cầu cứu. Như thể bà vẫn luôn gọi tôi, tiếng bà vang vọng qua hàng thập kỉ, chờ đợi một lời hồi đáp

không bao giờ tới.

Nhưng giờ đây, tôi có thể nghe thấy rồi... tôi không thể lờ nó đi nữa cũng như tôi không thể xóa bỏ sự tổn thương của nhiều năm dài im lặng.

Tôi phải tìm bà ấy. Tôi phải cho bà ấy cơ hội được trải qua khoảnh khắc nhẹ nhõm mà tôi đã cảm nhận được khi nhìn thấy nhịp tim của con tôi trên màn hình

Chắc chắn phải có cách.

## CHƯƠNG 10

Lilly

Tháng Bảy, năm 1973

*James yêu dấu.*

*Cuối cùng, em cũng có chút tin vui rồi đây.*

*Một loạt các chuyện nhỏ xảy ra khiến cho cuộc sống ở đây khá hơn một chút. Điều tuyệt vời đầu tiên là em kiếm được vài bộ quần áo thật sự vừa vặn và cả vài tấm chăn mới nữa. Cô Baxter đang đưa một cô gái đi tham quan quanh khu nhà thì thấy em đang vật lộn với cái quần quá chật và cô hỏi em về chuyện đó. Em trình bày hoàn cảnh và ngày hôm sau, như một phép màu, có một đống quần áo mới trong tủ của em với một mảnh giấy ghi chú dặn em đừng đề cập chuyện này với ai. Em không nói gì hết, tất nhiên rồi, nhưng sau đó cứ nhìn cô ấy, em lại cười toe toét. Cô ấy tốt bụng lắm, nhưng trông có vẻ không vui. Em thực sự mong rằng khi thấy mình đã làm em vui thế nào, cô ấy sẽ tươi tỉnh hơn.*

*Vài ngày sau, ăn tối xong, em bước vào phòng và thấy trên giường có chăn mới. Lần này thì không có ghi chú nào cả, nhưng em thừa biết ai đã sắp đặt - còn ai khác ngoài cô Baxter.*

*Chỉ cần ban đêm được đủ ấm là em ngủ ngon lắm rồi. Em thức dậy đúng giờ, tắm rửa, thỉnh thoảng còn có thời gian để trò chuyện đôi câu với mấy bạn ở phòng giặt là trước khi đi làm nữa. Em không bảo là em vừa kết bạn... nhưng em không còn là người mới nhất ở*

đây nữa và em cảm thấy đỡ lạ lẫm hơn một chút.

Rồi sáng hôm qua, hoàn toàn bất ngờ, cô Baxter tới đưa em ra khỏi phòng giặt là. Cô rủ em tản bộ quanh khu nhà, dưới ánh nắng mặt trời. Chắc anh đang nghĩ là em không thấy ý tưởng đó hay ho, vì em đang mang bầu khế nệ và vốn không thích đi dạo. Nhưng ở đây, chuyện lại khác, chúng em không được phép ra ngoài, trừ khi đi trên đường tới nhà thờ hay đi làm... và kể cả lúc đó, chúng em cũng phải đi theo nhóm và bị giám sát. Không được phép giải trí ngoài trời, em đoán là bởi họ đang cố giấu chúng em ở đây. Nên hôm qua, em cảm tưởng như cô Baxter đang đề nghị giải phóng em khỏi tù trong một giờ vậy.

Chúng em đi rất chậm quanh bệnh viện. Băng tuyết bám đầy trên các rãnh nước, gió lạnh buốt làm môi em cứng đờ, nói chuyện khó khăn - phải, khó khăn hơn mọi khi. Nhưng dù sao em vẫn nói vì cô Baxter có cả triệu câu muốn hỏi em và có vẻ cô rất muốn nghe câu trả lời dù phải một lúc em mới thốt ra được. Cô hỏi em mọi thứ về gia đình, trường lớp, rồi về chúng mình.

Em rất thích kể cho cô nghe về chúng mình. Khi em nói về anh... khi em viết cho anh... khi em nghĩ về đứa con trong bụng... những điều đó khiến em thấy ấm lòng, dù cho em đang lạnh cóng khi bước đi như vậy. Và cô Baxter... ồ, cô ấy có vẻ hiểu chúng mình. Em cảm giác như những người khác có thể nghĩ chúng mình chỉ là lũ nhóc ngu xuẩn, nhưng cô ấy bảo em rằng thiếu niên cũng có thể yêu sâu đậm như người lớn.

Chúng em nói rất nhiều về tương lai. Em kể với cô ấy rằng em đã luôn khao khát được học lịch sử và cô ấy bảo em đừng từ bỏ giấc

mơ đó bởi nó có thể vẫn có thể trở thành hiện thực. Thật lòng mà nói, em nghĩ cô ấy hơi ngây thơ... ý em là, rõ ràng bây giờ em không thể học đại học vì chúng mình sắp có con! Nhưng rồi, cô Baxter nói với em rằng cô ấy không có con, nên em đoán chắc cô ấy không hiểu rằng có con rồi thì không thể đi học được.

Em tả cho cô nghe về chuyện học hành của anh và anh đang học kỹ thuật nông nghiệp, để chúng mình có thể có một cuộc sống dễ dàng hơn thế hệ trước... và em cảm thấy tội lỗi thế nào khi anh không thể theo đuổi ước mơ đó nữa. Cô Baxter cũng kể cho em đôi chút về bản thân, rằng cô mới tới thị trấn và chồng cô là kế toán ở bệnh viện. Em nghĩ chắc cô ấy cũng yêu chú ấy như em yêu anh. Giọng cô ấy thay đổi khi nói về chồng - nhẹ nhàng và bay bổng hơn, như thể sau bao năm chung sống, cô ấy vẫn nghĩ chú là người đàn ông hoàn hảo trong mơ.

Rõ ràng cô Baxter không thích công việc ở đây lắm và điều đó còn khiến em quý mến cô hơn. Em hỏi tại sao họ lại không có con và cô ấy nói rằng để có một gia đình hoàn chỉnh thật khó khăn, nhưng cô ấy vẫn đặt rất nhiều hy vọng vào tương lai. Thật không công bằng khi một người phụ nữ tốt bụng như vậy mà lại khó có con nhưng cả ngày lại phải làm việc với những cô gái mang bầu. Phải tử tế với người khác hẳn là rất khó, nhưng không có vẻ gì là khó với cô ấy... cô ấy thực sự rất tốt.

Khi chúng em dạo hết một vòng quanh khu nhà và đã đến lúc em phải quay về phòng giặt là, cô Baxter bảo em hãy nghĩ sẽ làm gì nếu anh không tới. Em hiểu tại sao cô lại nói vậy. Em biết rằng không phải chàng trai nào cũng giống anh.

*Nhưng em biết anh sẽ đến. Em không chút hoài nghi điều đó, giống như chắc chắn sớm mai mặt trời sẽ mọc.*

*Em cũng biết anh sẽ đọc được lá thư này và điều đó khiến em thấy dễ viết hơn rất nhiều. Hôm nay, điều cuối cùng cô Baxter nói với em là nếu ngày mai em lén bỏ mấy bức thư vào trong quần áo, cô ấy sẽ tới đưa em đi dạo lần nữa, rồi chúng em sẽ tìm cách gửi chúng cho anh.*

*Em sẽ được gặp anh sớm thôi, James à. Chắc anh đang tức tốc trên đường tới đây đón mẹ con em và em rất nóng lòng được thấy anh.*

*Yêu anh,*

*Lilly*



# CHƯƠNG 11

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Sau khi gõ dòng chữ vụng về lên thanh tìm kiếm Google, tôi mới nhận ra thực hiện bước đầu tiên khó khăn thế nào: Làm sao để tìm được cha mẹ đẻ của mình? Tìm được cơ quan có thể hỗ trợ thì dễ, nhưng gọi một cuộc điện thoại thực tế lại khó khăn hơn tôi tưởng rất nhiều.

“Xin chào, đây là Cơ quan Đăng ký Thông tin Nhận nuôi, tôi là Hilary.”

Lần nào tôi cũng định lên tiếng cho tới khi nghe thấy lời chào. Rồi, trong vô thức, tôi sẽ hoảng hốt bấm nút ‘kết thúc’ trên điện thoại. Tôi sẽ tốn vài phút để động viên bản thân, pha một tách trà, hay phơi quần áo, kê lại nội thất, cho tới khi đột nhiên lại cảm thấy can đảm và tự tin. Lần nào tôi cũng ngạc nhiên vì sự hèn nhát lại quay trở lại và tôi dập máy theo phản xạ tự nhiên.

Giờ hành chính sắp kết thúc, tôi ngồi trầm ngâm cầm chiếc điện thoại vài phút, cố gắng hiểu tại sao cuộc gọi này lại quá khó khăn như vậy. Trước giờ, tôi luôn ghét điện thoại. Khi nói chuyện trực tiếp, nếu tôi nói lắp và không thể nói trọn vẹn một từ, người đối diện sẽ thấy vẻ hoảng hốt trong mắt tôi và nhận ra tôi đang cố gắng. Trên điện thoại, cứ như bắn từ ngữ vào một lỗ đen vậy.

Thế nên, điện thoại luôn khiến tôi lo sợ vô cùng, nhưng không

như cuộc gọi đó. Chỉ là có quá nhiều ẩn số. Nếu tôi gọi và họ tìm được bà ấy ngay rồi tôi phải gặp bà ấy khi chưa sẵn sàng thì sao? Hay nếu tôi gọi và họ tìm thấy bà ấy nhưng bà ấy không muốn gặp tôi thì sao? Hay nếu tôi gọi, họ không tìm được bà ấy và chẳng ai có thể làm gì - chúng tôi lạc mất nhau? Hay nếu tôi gọi rồi họ tìm được bà ấy và bà ấy lại là người tôi tệ hay nguyên nhân của cái thai rất bạo lực hay...

Tôi nghĩ hơi quá rồi. Thế nhưng, bất chấp những chuyện đáng sợ hay bất ngờ có thể xảy đến, chẳng phải không biết còn tồi tệ hơn sao? Tôi có thể sống mà không biết sao? Xét cho cùng, như vậy không đáng một cơ hội cho chúng tôi đoàn tụ ư... rất cuộc... và ít nhất là có điểm chung nào đó? Tôi có mối quan hệ khăng khít với cha mẹ và chắc chắn tôi cũng có thể xây dựng quan hệ với người đàn bà - và có lẽ cả người đàn ông - đã thực sự tạo ra tôi?

Tôi bấm số lần cuối và nhanh hơn, những ngón tay tôi ấn số với sự tập trung cao độ.

“Xin chào, đây là Cơ quan Đăng ký Thông tin Nhận nuôi, tôi là Hilary.” Giọng chào nghe thật mệt mỏi. Tôi cảm thấy mặt mình đang đỏ bừng lên.

“C-chào cô, Hilary.” Tật nói lắp làm tôi vấp và nếu tôi còn ấp úng dù chỉ nửa giây, tôi sẽ lại cúp máy. Nhưng giờ đã cố thoát ra được câu chào, tôi chợt cảm thấy tự tin để tiếp tục. “Tên tôi là Sabina. Gần đây tôi mới phát hiện ra mình là con nuôi và tôi muốn có chút thông tin để tìm lại cha mẹ đẻ.”

“Chào Sabina. Rất vui vì chị đã liên hệ với chúng tôi. Đó chính xác là nhiệm vụ của chúng tôi ở đây.” Có gì đó trong giọng nói của

cô ấy cho thấy cô ấy biết tôi là người đã gọi rồi cúp máy nhiều lần. Nhưng chuyện tôi nhận ra điều đó trong giọng nói của cô ấy chắc là do tôi cảm thấy tội lỗi vì đã gọi điện chọc phá nhiều lần trong vài giờ qua. “Chúng tôi thấy cách dễ dàng nhất để bắt đầu quá trình này là sắp xếp một cuộc hẹn và trực tiếp gặp chị. Chị thấy được không?”

“Được chứ,” tôi nói, rồi thở phào nhẹ nhõm.

Vài phút sau, khi gác máy, tôi ghi nhanh thời gian cuộc hẹn lên mu bàn tay. Tôi cảm tưởng mình vừa trèo lên một đỉnh núi cực kỳ cao. Tôi biết chuyện này thật lố bịch và tất cả những gì tôi vừa làm là bắt đầu chập chững bước trên một hành trình rất dài, nhưng tôi tự hào về bản thân vì ít nhất đã làm thế.

Và tôi rất kỳ vọng - rằng mình có thể tự tìm ra lối thoát khỏi mê cung này mà không cần cha mẹ. Nếu cơ quan này có thể giúp tôi tìm câu trả lời, tôi sẽ có cơ hội giữ gìn được mối quan hệ với họ.

...

Hilary Stephens trẻ hơn nhiều so với tưởng tượng của tôi - bốn ngày từ lúc sắp xếp cuộc hẹn tới lúc gặp nhau, tôi đã dành nhiều thời gian để hình dung ra cô ấy. Tôi tưởng tượng cô ấy tầm tuổi mẹ tôi, với vẻ sốt sắng của một người mẹ và một tập giấy lớn để ghi chi tiết. Tôi thậm chí còn tưởng tượng lúc cô ấy nói cho tôi biết tên mẹ đẻ của mình, tôi sẽ cảm thấy thế nào khi nghe được và Hilary Stephens sẽ làm gì khi tôi khóc. Cô ấy sẽ đi vòng qua chiếc bàn bằng gỗ sồi chắc chắn và vỗ về tôi, rồi khi cô ấy nói rằng mẹ đẻ của tôi tha thiết mong được gặp tôi và nóng lòng muốn liên lạc, chúng tôi sẽ ôm nhau.

Nhưng ngoài đời thực, Hilary Stephens chỉ mới ngoài 20 và cô ấy chẳng giống một người mẹ chút nào. Cô ấy quan tâm và cảm thông với người khác, nhưng rõ ràng rất chuyên nghiệp. Tôi không hình dung nổi cô ấy sẽ ôm bắt kỳ khách hàng nào, kể cả khi nước mắt họ chảy thành sông. Tôi thất vọng một cách vô lý khi cô ấy bắt tay tôi, rồi bắt tay Ted và đưa chúng tôi tới một vách ngăn. Cô ấy thậm chí không có văn phòng. Thay vì chiếc bàn gỗ sồi chắc chắn mà tôi đã tưởng tượng, chúng tôi ngồi trên mấy chiếc ghế nhựa rẻ tiền trong khi cô ấy lấy iPad ra và bắt đầu ghi chép thông tin của tôi.

“Chị Sabina, cho tôi biết đôi điều về chị nào. Chị sinh ngày nào?”

“Ngày 10 tháng 10, năm 1973.”

“Đó là ngày tháng năm sinh trên giấy khai sinh của chị sao?” Tôi gật đầu và cô ấy ghi chép rồi liếc nhìn tôi. “Chị có tình cờ biết liệu đó có đúng là ngày sinh thật không?”

Câu hỏi làm tôi sửng sốt quá đỗi. Tôi cảm thấy quai hàm trễ xuống và tôi nhìn chăm chăm vào cô ấy, như thể cô ấy vừa nói điều gì xúc phạm. Ted nắm lấy tay tôi.

“Ồ, có. Tôi nghĩ là đúng.” Nhưng làm sao tôi biết được? Tôi chán nản. “Ý tôi là, tôi đoán thế.”

“Chị biết nơi sinh của mình chứ?”

“Ở thành phố Orange. Ở đó có một nhà hộ sinh.”

“Vâng... tôi biết.” Giọng cô ấy dứt khoát và cô ấy ghi chép trên iPad.

“Không tốt sao?” Ted hỏi.

“Đôi khi, có lẽ khó mà lần theo dấu hồ sơ được, nhất là ở những

nhà hộ sinh ở vùng nông thôn như thế này. Nhưng không phải lúc nào cũng vậy - vậy nên chúng ta sẽ tùy cơ ứng biến. Đây là lần đầu tiên chị cố tìm lại gia đình ruột phải không?”

“Tôi chỉ mới phát hiện chuyện này vài tuần trước.”

Hilary liếc nhìn tôi, đánh giá biểu cảm trên mặt tôi.

“Vậy chị vẫn đang tập chấp nhận chuyện mình là con nuôi? Chị có sốc không?”

Tôi cười.

“Nói thế vẫn còn nhẹ quá.”

“Và chị đã đối mặt với nó ra sao?”

“Tôi không biết. Tôi thực sự hy vọng rằng việc tìm được họ, hay tìm ra họ là ai, sẽ giúp tôi hiểu được.”

“Chuyện này có thể phát sinh theo nhiều hướng, chị Sabina. Thỉnh thoảng, tôi gặp những người giống chị, những người mãi về sau mới phát hiện rằng họ là con nuôi và ngay lập tức đi tìm câu trả lời về quá khứ của mình. Họ mong đợi một cuộc đoàn tụ mà không công bằng cho bất kỳ ai cả. Không phải lúc nào cũng êm đẹp và hiếm lắm mới có trường hợp giải quyết mau lẹ. Những ca sinh ở nông thôn thời đó chắc sẽ rất khó để lần tìm và kể cả khi tôi có thể tìm được mẹ ruột hay cha ruột của chị thì... ừm, không phải lúc nào họ cũng muốn người khác biết tới. Có rất nhiều bước cản trở từ đây cho tới lúc đoàn tụ và cuộc đoàn tụ chỉ là điểm bắt đầu của hành trình, chứ không phải kết thúc.”

“Tôi hiểu,” tôi nói, nhưng tôi rất thất vọng, cảm thấy nhạy cảm và bực bội tới nỗi những lời cảnh báo rất hợp lý của cô ấy khiến tôi

muốn đứng dậy và đi về. Tôi nhìn xuống sàn và bắt đầu đếm các mấu trên tấm thảm dưới chân.

Trước khi cô ấy tiếp tục, tôi đếm được mười bảy mấu trên tấm thảm màu xanh ghi, có một mấu hơi dài hơn các mấu khác. Căn phòng thoáng thoáng mùi cà phê. Hilary Stephens đã uống cà phê ngay trước khi chúng tôi đến chẳng? Bao nhiêu người đã từng ngồi trên chiếc ghế này và chuẩn bị tinh thần cho hành trình này? Bao nhiêu người đã đợi hàng thập kỷ để được nghe về xuất thân của mình? Bao nhiêu lần câu chuyện đã kết thúc trong nước mắt - và không phải nước mắt hạnh phúc?

“Làm thế này luôn đúng dẫn chứ?” tôi hỏi.

“Tôi không nghĩ có đúng sai khi nghĩ về những chuyện chị vừa biết. Tôi nghĩ chị chỉ việc nghe theo linh tính và linh tính đã đưa chị đến đây, vậy nên, tôi rất sẵn lòng được giúp chị bắt đầu nếu chị muốn. Nhưng bất kỳ lúc nào chị quyết định không muốn tiếp tục, hoặc chị chưa muốn bắt đầu... thì chị cứ nói, được chứ?”

“Nghe có vẻ là một kế hoạch tuyệt vời,” Ted nói khẽ. Tôi liếc về phía anh, tìm thấy nguồn an ủi từ ánh mắt kiên định anh dành cho tôi, rồi quay lại với Hilary.

“Được rồi. Làm vậy đi.”

“Chị đem theo giấy khai sinh chứ?”

Tôi cho tay vào túi và rút ra tờ giấy phai màu tôi đã giữ bao năm qua, kể từ công việc đầu tiên ở cửa hàng nhạc cụ năm 15 tuổi. Hilary đón lấy và xem xét cẩn thận.

“Họ có nói gì với chị về chuyện nhận nuôi không?”

“Không, không hẳn... mẹ tôi là nhân viên xã hội ở nhà hộ sinh... nhưng bà ấy bảo tôi rằng bà chưa bao giờ biết mẹ đẻ tôi là ai.”

“Nhưng mà...” Ted ngắt lời tôi, dù tôi có thể thấy anh đang ngần ngừ. “Ý tôi là, họ nói mình không biết bà ấy là ai... nhưng rõ ràng họ nói dối. Họ biết tuổi của bà ấy và họ rất dè chừng khi chúng tôi hỏi bất cứ câu nào.”

“Tôi đã tra ra một ca sinh ở nhà hộ sinh thành phố Orange khoảng một năm trước,” Hilary lẩm bẩm, “chỉ vài năm trước khi chị chào đời. Nhà hộ sinh không quá lớn, cùng lắm là có 40 phụ nữ và vào những năm 70, nó nằm trên sườn dốc - theo tôi nhớ, nó đóng cửa vào đầu những năm 80. Tôi sẽ rất ngạc nhiên nếu bà ấy thực sự không biết ai đã sinh con và sinh khi nào, nhất là có vẻ như bà ấy nhận nuôi chị ngay khi chị ra đời. Nhưng nghe này, chúng tôi sẽ lần lại hồ sơ và xem có thể tìm được gì.”

Cho tới thời điểm đó, dồn cơn giận lên cha dễ dàng hơn nhiều. Tính cách khốc liệt của ông hút cơn thịnh nộ của tôi như một cục nam châm. Tôi có thể trách móc ông, bởi ông có vẻ muốn kiểm soát tình hình và chắc chắn điều đó có nghĩa tất cả là lỗi của ông.

Nhưng Hilary Stephens đang vặn chiếc kính vạn hoa và thay đổi toàn bộ suy nghĩ của tôi. Mọi thứ xoay tít, khi mờ khi tỏ và đột nhiên tôi nhận ra rằng mẹ ở trong hệ thống, mẹ từng ở nhà hộ sinh, mẹ là người đã bằng một cách bí ẩn nào đó, đưa tôi ra khỏi bệnh viện.

Mẹ là điểm khởi đầu của toàn bộ sự dối trá này. Nếu Hilary nói đúng và mẹ thực sự biết mẹ đẻ của tôi là ai, thì mẹ mới là người có khả năng chấm dứt chuyện này.

Tôi không thể nghĩ ra bất kỳ lý do hợp lý nào cho việc mẹ giấu

tôi bí mật đó và gieo nỗi thống khổ này lên tôi. Tôi tưởng rằng chúng tôi sẽ vượt qua chuyện này. Tôi tưởng rằng chúng tôi sẽ trải qua vài tuần hay vài tháng khó khăn nhưng cuối cùng, họ sẽ mở lòng, rồi tôi sẽ tha thứ cho họ và tất cả sẽ lại bình thường.

Nhưng đột nhiên, tôi nhận ra mình có thể đương đầu với tương lai mà không có cha mẹ. Suy nghĩ đầu tiên của tôi là việc mang thai và thử thách làm cha mẹ trước mắt - làm sao tôi có thể ứng phó mà không có sự khuyên bảo của mẹ hay sự hỗ trợ từ cha?

Nhưng, tôi tự nhủ, tuần trước, tôi đã xoay sở tốt và tôi sẽ tiếp tục làm vậy. Tôi vô cùng tức giận. Cơn thịnh nộ của tôi đã biến thành căm hờn và tôi không chắc mình muốn 'vượt qua chuyện này'.

"Tôi đã đọc qua về chuyện cưỡng ép cho con nuôi," tôi nói. Giọng tôi nghẹn lại, căng thẳng. Ted nhẹ nhàng siết tay tôi. "Tôi không thể hiểu nổi - nghe có vẻ như đó là một thời kỳ đen tối."

"Cần nhớ rằng vào thời điểm chị được sinh ra, mang thai mà không cưới hỏi là một vấn đề lớn - nhất là ở vùng nông thôn. Ở thành phố, thái độ đang bắt đầu thay đổi, nhưng ở quê - một người phụ nữ không kết hôn có thể nuôi con một mình là điều không tưởng."

"Mẹ tôi bảo rằng ông bà ngoại ruột tôi có thể đã thay mặt mẹ đẻ tôi, chấp thuận chuyện trao con nuôi. Ý tôi là ở tuổi đó, mẹ đẻ tôi hẳn đã không có quyền chấp thuận."

"Đúng, nếu lúc đó bà ấy chưa thành niên thì chuyện đó có thể xảy ra. Nhưng chị cần nhớ rằng, chấp thuận là một từ rất nặng nề khi nói về chuyện nhận nuôi. Nhất là trong thời đại chị được sinh ra và ở những nhà hộ sinh thôn quê như thế này thì còn hơn vậy."



Không thực sự có cái gì như một sự chấp thuận đàng hoàng. Ở một nhà hộ sinh như nơi chị được nhận nuôi, dù một phụ nữ có ký vào giấy tờ hợp pháp - dù cô ấy là một người trưởng thành có đầy đủ quyền lợi - cũng thường là sau vài tháng bị cưỡng ép. Nếu chúng ta điều tra ra mẹ đẻ của chị đã ‘chấp thuận’ cho chị làm con nuôi, điều đó không đồng nghĩa với việc bà ấy muốn chuyện đó xảy ra.”

“Tôi sẽ chạy trốn,” tôi thì thầm, tay chạm vào bụng. Tôi tin tưởng mạnh mẽ rằng mình có thể bảo vệ con của chúng tôi. “Tôi sẽ tìm cách bỏ trốn. Không đời nào họ đem được con tôi đi.”

“Đó chưa chắc đã là một lựa chọn, chị Sabina,” Hilary nhẹ nhàng nói. “Đó là những nơi có kỷ luật thép, điểm danh liên tục, cửa luôn đóng chặt để giam phụ nữ bên trong. Chưa kể đến những hình phạt hà khắc khi phá luật. Khi những người phụ nữ bỏ trốn, họ thường sẽ bị cảnh sát bắt lại - chị nên nhớ rằng luật pháp đứng về phía nhà hộ sinh.”

“Bây giờ, nghe chuyện đó có vẻ điên rồ, phải không?” Ted lẩm bẩm. “Nếu chuyện đó xảy ra ngày nay, chắc chắn sẽ chịu sự phản ứng mạnh mẽ.”

“Rốt cuộc, người ta cũng bắt đầu phản ứng rồi,” Hilary nói. “Vấn đề khi đó là chính phủ không nhận thấy những gì đang diễn ra là bất công. Họ chỉ thấy toàn bộ nền công nghiệp nhận nuôi này là cách để giải quyết sự suy đồi đạo đức của những người mẹ. Thực chất chuyện này là một dạng bệnh hoạn của chúng coi thường phụ nữ, tin rằng phụ nữ mang thai ngoài giá thú về cơ bản là tội lỗi và không xứng đáng với con của họ. Rất nhiều nhà hộ sinh được vận hành hoặc được tài trợ bởi các tổ chức tôn giáo. Nhà hộ sinh thành phố

Orange được Cứu Thế Quân địa phương tài trợ, theo tôi nhớ là vậy.”

“Họ thực sự nghĩ là họ đang giúp đỡ người khác à?” tôi lắc đầu lẩm bầm.

“Tôi cam đoan rằng hầu hết những người dính líu đến hệ thống nghĩ rằng họ đang làm điều đúng đắn.” Hilary khẽ nói. Ted và tôi liếc nhìn nhau và tôi biết cả hai chúng tôi đều đang nghĩ tới mẹ.

“Quá trình thế nào?” Ted khẽ hỏi.

“Đôi khi, đó là một quá trình rất dài.” Hilary đặt chiếc iPad trên đùi. “Tôi có rất nhiều hồ sơ của nhà hộ sinh thành phố Orange rồi đây, nên có thể sẽ nhanh hơn một chút. Nhưng về cơ bản, tôi cần tìm được thông tin trùng khớp. Nếu tôi có thể xác định được ai là mẹ đẻ của chị, thì tôi có thể tìm xem liệu bà ấy đã được đăng ký với chúng tôi chưa. Đôi khi, hành trình này kết thúc nhanh vậy đó - hoặc đúng, bà ấy đã ở trong danh sách của chúng tôi và mong ngày đoàn tụ, hoặc có thể, nếu bà ấy không hề đăng ký, thì chúng ta phải cố tìm ra dấu vết của bà ấy... hoặc không. Sẽ là không, nếu bà ấy đăng ký từ chối liên lạc”

“Chuyện đó có thường xảy ra không? Ý tôi là việc từ chối ấy.” Miệng tôi khô khốc.

“Thường xuyên hơn chị nghĩ đấy. Đôi khi, người mẹ đẻ thực sự muốn sống tiếp như thể cái thai chưa từng tồn tại và chúng tôi phải tôn trọng điều đó. Thường thì đó là khi người mẹ đã lập gia đình và không bao giờ hé miệng với ai về chuyện mang thai. Nếu bị chặn liên lạc thì tôi chẳng thể làm gì cả. Và nếu tôi không thể chắc chắn ai là mẹ đẻ của chị, tôi cũng không thể làm được gì. Tình huống đó

có thể xảy ra nếu giấy tờ là giả mạo, thỉnh thoảng cũng có xảy ra... thường là khi người mẹ để nhất quyết từ chối chấp thuận trao con.”

“Từ chối chấp thuận ư? Vậy - dù người phụ nữ không đồng ý, đưa bé đôi khi vẫn bị mang đi sao?”

Hilary ôm chiếc iPad và chậm rãi gật đầu.

“Trong phần lớn các trường hợp, chị Sabina, người mẹ làm gì không quan trọng. Nếu họ đã thành niên, thậm chí còn có quyền quyết định tương lai con họ và họ kháng cự lại sự cưỡng chế và ép buộc, thì thuốc mê cũng buộc họ phải ‘chấp thuận’, hay kể cả dùng vũ lực và đôi khi, khi tất cả những cách đó đều thất bại, các cán bộ lại dùng đến biện pháp giả mạo.”

Vũ lực. Cưỡng ép cho con nuôi. Giả mạo. Ngôn từ của giới mới này thật quá bạo lực.

“Cô có nghĩ... cô có nghĩ là mẹ - mẹ nuôi của tôi, bà Megan - bà ấy có dính líu tới những chuyện đó không? Khi mà bà là một nhân viên xã hội?”

Tôi nghĩ cô ấy đang cố giữ mặt lạnh, nhưng tôi nhìn Hilary khẽ mím môi và hơi nheo mắt lại. Dấu hiệu của sự khinh bỉ nói cho tôi mọi thứ tôi cần biết.

“Cũng có khả năng,” cô ấy đáp gọn lỏn.

Khi chúng tôi rời văn phòng, tôi bắt đầu nghĩ về vợ và tới đêm đó, suy nghĩ mới thực sự rõ rệt. Tôi nghĩ về người phụ nữ đã sinh ra mình và sẽ thế nào nếu tôi có thể đoàn tụ với bà. Tôi nghĩ sẽ tuyệt vời biết bao khi được nhìn vào gương mặt giống mình như đúc và tôi tự hỏi liệu, ở một mức độ nào đó, tôi đã thực sự nhớ điều đó suốt cả cuộc đời. Tôi chỉ nghĩ đến tương lai, vì mỗi khi nghĩ về

quá khứ, tôi cảm thấy nhịp tim bắt đầu dồn dập và cơn giận kìm nén trong lòng chỉ chực sôi sục.

Mẹ làm tan nát ảo mộng của tôi và làm tôi tức điên. Bà ấy gửi cho tôi một tin nhắn, một tin nhắn ngọt ngào và có phần ngây thơ vô tội, nhưng nó làm tôi điên tiết đến mức suýt quăng cái điện thoại đi.

*Sabina, con không sao chứ? Làm ơn cho mẹ biết con đang ổn, mẹ rất lo cho con.*

Sao bà dám hỏi thăm sức khỏe tôi? Sao bà dám hỏi han tôi, như thể tôi đang trải qua một chuyện lộn xộn khó đoán và không thể tránh khỏi... như thể bà không gây ra tất cả những chuyện khốn kiếp này vậy?

Tôi nhấn lại, tay run rẩy.

*Con không ổn, mẹ ạ. Mẹ vẫn đang nói dối con. Con sẽ không ổn cho tới khi mẹ chịu nói thật. Mẹ đang cố giấu giếm cái gì chứ?*

Tôi để điện thoại trong lòng bàn tay trong khi chờ hồi đáp, nhưng tôi liếc xuống màn hình, giận dữ tới mức mắt tôi bắt đầu đau nhói. Sau vài phút, tôi nhận ra rằng mẹ sẽ không trả lời.

“Em đang bắt đầu ghét họ,” tôi thì thầm với Ted.

Anh ngạc nhiên nhìn tôi.

“Anh chưa bao giờ nghe em nói thế về ai cả.”

“Em muốn khiến họ đau đớn. Em muốn trả thù. Em muốn đập họ tan ra thành hàng ngàn mảnh nhỏ rồi lắp lại thành con người ban

đầu của họ.” Tôi lại đang nhắn trên điện thoại khi nói những lời này, nhưng Ted đột nhiên giữ lấy tay tôi.

“Anh biết em đang tức giận và em có quyền tức giận,” anh thì thầm. “Nhưng đừng làm những gì sẽ khiến em hối hận, Hạt Đậu à.”

Tôi giật lấy điện thoại và nhắn nốt bằng những nhát bấm thô bạo. Khi đã thỏa mãn với tin nhắn, tôi thêm số của cha vào danh sách người nhận và giờ điện thoại lên cho Ted đọc.

*Con không muốn nghe thêm điều gì từ cả hai người, không bao giờ nếu như cha mẹ không thành thật với con. Nếu chưa sẵn sàng nói hết mọi chuyện thì đừng liên lạc với con.*

“Em có chắc đó là những gì em muốn không, Hạt Đậu?” Tôi nghe thấy sự e ngại của Ted, nhưng tôi phớt lờ. Tôi bấm phím ‘gửi’ và ném điện thoại lên bàn.

“Không,” tôi nói dứt khoát. “Nhưng em chắc chắn đó là những gì mình cần.”

## CHƯƠNG 12

Lilly

Tháng Bảy, năm 1973

*James yêu dấu.*

*Ngày đêm em trông ra cửa, chờ đợi anh lao vào và chạy đến bên em. Em đã nghĩ rất nhiều về cảnh những người khác sẽ nhìn chúng mình, rồi ước mong bạn trai của họ cũng sẽ tới đón họ về. Anh sẽ bắt xe buýt từ Armidale rồi đến thẳng đây? Hay anh sẽ về nhà trước và báo tin cho cha mẹ?*

*Bất cứ lúc nào. Anh sẽ đến và đón em về.*

*Sự thật là, em đang cố gắng tỏ ra lạc quan, nhất là trong thư gửi anh, bởi em thực lòng không muốn anh nghĩ xấu về em. Em muốn anh tự hào khi thấy em đương đầu với mọi thứ tốt thế nào, nhưng... nó còn trên cả tồi tệ. Em đang chết dần chết mòn vì buồn bã, phải nai lưng ra làm việc, liên tục bị dẫn vật vì đã tự hủy hoại cuộc đời mình. Đừng lo, James, tất nhiên em không tin những gì họ nói - tất nhiên em xứng đáng làm mẹ đứa bé này và tất nhiên không ai khác có thể nuôi dạy nó tốt hơn em. Làm sao em tin mấy lời dối trá đó được chứ? Trái tim con bé đang đập trong người em. Em đang nuôi lớn nó. Em đang nuôi dưỡng nó. Con bé là kết tinh của em và anh và nó cần chúng mình. Em rất giận khi nghe họ nói tốt nhất là nên trao con bé cho người lạ.*

*Nhưng James... họ nói thế thật đấy. Họ nói trong lời cầu nguyện*

trước bữa sáng, họ nói khi điếm danh ở phòng giặt, họ nói khi tường chúng em đang không nghe, họ còn nói to hơn nếu biết chúng em có nghe thấy. Các y tá, bà Sullivan và các bác sĩ đều nói vậy - đây là câu thần chú của họ, rằng chúng em phải từ bỏ, rằng sẽ thật ích kỷ nếu nuôi bất cứ hy vọng nào. Họ muốn chúng em tin rằng chúng em phải chuộc lại lỗi lầm và cách duy nhất để làm điều đó là trao con cho một gia đình gia giáo hơn.

Đó là một chủ đề lặp đi lặp lại vô tận ở chốn này. Họ liên tục thúc ép chúng em chuẩn bị đưa con đi làm con nuôi, kể cả cô Baxter, mặc dù cách cô ấy nói có phần nhẹ nhàng hơn. Hầu như lần nào gặp mặt, cô ấy cũng hỏi em sẽ làm gì nếu anh không đến, dù yêu mến cô ấy lắm, nhưng em đang bắt đầu nghĩ rằng đây là cách tế nhị hơn để cố thuyết phục em chuẩn bị cho một kết cục mà em biết chắc chắn rằng mình không cần phải lo lắng.

Em đã nghe các bạn khác nói chuyện với nhau và em biết rằng hầu hết họ đều tin vào những lời dối trá đó. Em ước gì mình dũng cảm hơn để năn nỉ họ nghĩ lại. Giờ em mới hiểu tại sao lại gọi là tẩy não. Chúng em bị chìm trong tiêu cực, mỗi giây mỗi phút, từng giây từng phút.

Em cảm nhận được tình yêu dành cho đứa bé này, mối liên kết với nó mạnh mẽ hơn bất cứ điều gì em từng trải qua, có lẽ chỉ ngoại trừ tình yêu dành cho anh. Em tự hỏi... liệu đây có phải điếm chung của tất cả mọi phụ nữ hay không? Nếu đúng thì chắc chắn những người đã đem con cho người khác sẽ nhớ con suốt đời. Tối nay, em nghe thấy bà Sullivan bảo Tania hãy làm như chưa bao giờ có đứa bé và sau khi sinh, cô ấy có thể tiếp tục sống như chưa từng phạm

phải sai lầm này. Thật điên rồ. Đề nghị một chuyện như thế thôi cũng đã kinh khủng lắm rồi. Sao một người có thể tạo ra một sinh linh rồi quên đi sự tồn tại của nó chứ?

Đó thật ra là điều làm em phiền lòng cả tối. Em thấy rất khó hiểu về những điều bà Sullivan vừa nói. Đề nghị một người hãy xử sự như họ chưa từng mang thai... Thật ngu ngốc. Chẳng lẽ họ không biết rằng giống như cơ thể, khối óc và trái tim chúng em cũng phát triển sao? Em biết lũ trẻ sẽ ra đời và những thay đổi của cơ thể sẽ dần biến mất theo thời gian, nhưng không ai có thể thuyết phục em rằng quên đi đứa trẻ này. Con bé đã ghi dấu lên linh hồn em rồi.

Thế là khi Tania quay lại giường, em đã cố nói chuyện với cô ấy. Mọi khi, em cảm thấy mình vô hình với Tania - cô ấy không để mắt đến em trừ khi buộc phải làm thế, nên em chưa từng cố bắt chuyện. Nhưng tối nay, em tha thiết muốn tin rằng ai đó có thể nhìn thấu sự dối trá này, nên em hỏi xem Tania nghĩ gì về những điều bà Sullivan vừa nói.

Tania ném cho em một cái nhìn nhạo báng mà em đã hiểu quá rõ, nói những lời khó nghe về sự ngây thơ của em, rồi kể cho em chuyện cô ấy đã có thai thế nào. Cô ấy không yêu người đàn ông đó. Cô ấy không muốn chung sống với anh ta và cô ấy thực sự tin rằng đứa trẻ sẽ sống tốt hơn nếu không có cô ấy. Sau đó, Tania chấm dứt cuộc nói chuyện bằng vài câu chửi thề và chất giọng khiến ai cũng phải khiếp sợ. Cô ấy quá xấu xa và nhẫn tâm.

Em phiền lòng quá không ngủ được nên nửa đêm đi trốn trong nhà vệ sinh, phá nhiều luật cùng lúc... viết thư cho anh vì lại như mọi khi, anh là nguồn an ủi duy nhất của em.



*Nếu em ở vào hoàn cảnh của cô ấy... ý em là, em sẽ không bao giờ lâm vào tình cảnh đó, vì em sẽ không bao giờ làm chuyện đó với người em không yêu.*

*Ôi, James. Khi viết những dòng này, em thấy tội lỗi kinh khủng, vì em nhận ra những gì mình đang làm với Tania chính là những gì mà tất cả bọn họ làm với em. Làm gì có ai có quyền được trích thượng, phán xét khắp nơi, như thể ai đó trong chúng ta tốt đẹp hơn những người khác vậy? Đó là cốt lõi của tất cả những khổ đau ở chốn này và có lẽ em cũng chịu đựng nó như mọi người thôi.*

*Chuyện cô ấy đã làm khác chuyện chúng mình làm ư? Khác biệt duy nhất đó là em và anh yêu nhau và rõ ràng đối với những người nắm quyền ở đây, điều đó chẳng có nghĩa lý gì cả.*

*Em đang cố không nghĩ về chuyện này, bởi em vẫn chắc chắn rằng em không cần... nhưng sự thật là, James ạ, em không biết mình sẽ làm gì nếu anh không đến. Em chắc chắn sẽ tìm cách nào đó để giữ đứa bé này, nhưng nếu em ở địa vị của Tania và không có hiệp sĩ nào tới giải cứu...*

*Em gần hiểu rồi. Không có anh, em sẽ dắt theo con rời khỏi nơi này và em chẳng có nơi nào để đi cả. Và kể cả có tìm được một căn nhà, em cũng không thể chi trả nổi, chưa kể còn phải mua đồ ăn. Và nếu em tìm được việc, ai sẽ trông nom con chúng mình? Mà ai sẽ thuê em đây - một người phụ nữ có con nhưng lại không chồng? Và làm sao em bảo vệ được con trước những lời xì xào, dị nghị khi nó lớn lên? Mọi người sẽ biết nó là con hoang, điều đó sẽ hủy hoại con bé trước cả khi nó biết nói.*

*Em dần hiểu rồi... ít nhất là ở mức độ thực tế... nhưng vấn đề là,*

*em yêu con bé, rất nhiều. Nhiều đến mức không thể quên nó đi như thể nó là thứ không mong muốn. Dù Tania có cáu giận, chắc chắn cô ấy, hay bất kỳ ai khác cũng sẽ nghĩ như vậy chứ? Tình yêu em dành cho con rất bao la - mạnh mẽ tới nỗi khiến em phát ốm khi nghĩ tới chuyện chia lìa khỏi nó. Em sẽ không bao giờ làm thế. Không ai có thể thuyết phục em được. Không bao giờ.*

*Em lại đang buồn rồi, nên em sẽ dừng bút tại đây bởi em biết sẽ chẳng đi đến đâu cả. Em rất vui vì không phải lo sẽ bị bỏ lại đây một mình. Em biết anh sẽ đến - có khi anh đang trên đường tới đây rồi, trong khi em đang viết bức thư này.*

*Mong sớm gặp anh, tình yêu của em.*

*Lilly*

## CHƯƠNG 13

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Tối muộn thứ Bảy, Ted và tôi đang ngồi cạnh nhau trên ghế sofa và xem một bộ phim chiếu trên TV. Tôi phủ một tấm chăn len lên đùi, cố nhớ xem nó ở đâu ra. Tôi có nó từ lâu rồi. Có phải mẹ đã đan cho tôi không nhỉ? Tôi không nhớ bà đã đưa nó cho mình, nhưng hẳn là bà đã làm vậy - còn có lý do gì để tôi đem nó theo lên tàu, đến Dubai và cả hai lần trở về Sydney nữa? Tôi cảm nhận một cảm giác mơ hồ kỳ lạ khi tận hưởng hơi ấm từ chiếc chăn. Tôi đang giận mẹ, giận đến nỗi nếu đúng là bà đã đan cho tôi tấm chăn, tôi chỉ muốn dúi nó vào đâu đó hoặc ném thẳng vào sọt rác. Song tôi cũng nhớ mẹ kinh khủng và tôi cảm thấy dễ chịu lạ thường khi nghĩ rằng tấm chăn này có thể là do mẹ đan.

Đến giờ quảng cáo. Ted, như mọi khi, lại vội lấy điều khiển và chuyển kênh một lúc, tìm thứ gì đó làm chúng tôi xao lãng trong khi chờ quảng cáo hết. Anh dừng lại ở phim tài liệu về động vật hoang dã. Một con rùa đẻ trứng trên biển rồi bơi đi, khung hình chuyển dần sang màu đen, rồi quay cảnh trứng rùa nở và rùa con bước đi loạng choạng trên những cái chân chập chững.

“... rùa con tự lập từ khi mới sinh. Khi trứng nở thì rùa mẹ đã đi lâu rồi...” bình luận viên có vẻ coi đây là chuyện bình thường, nhưng tôi thì sửng sò. Tôi nhìn những chú rùa nhỏ xíu chập chững

trên con đường về với đại dương. Có lẽ trong thế giới tự nhiên, đôi khi, mẹ bỏ con lại là chuyện thường tình.

Tôi rùng mình, nghĩ lại lần đầu tiên tôi biết mình là con nuôi, tưởng tượng cảnh mình bị bỏ rơi trên bậc thềm trong mưa to gió lớn. Tôi biết cảnh tượng thực tế không giống vậy, đương nhiên, dù tôi chưa tìm được hình ảnh thay thế cho trí tưởng tượng quá đà của mình. Có một điều chắc chắn chính xác là bằng cách nào đó và vào một thời điểm nào đó, mẹ đẻ của tôi đã rời khỏi bệnh viện mà không đem tôi theo. Tôi hầu như không biết gì về bà, nhưng sự thật giản đơn ấy cũng đủ đau buồn rồi.

Tôi không nghĩ nữa và Ted chuyển lại kênh phim, anh không biết rằng tôi lại vừa suy sụp, ngay bên cạnh anh. Chúng tôi đang ngồi trong bóng tối chỉ có mỗi đèn từ TV, khuôn mặt chúng tôi được soi rọi bởi ánh sáng lập loè của hình ảnh. Tôi không để tâm tới bộ phim nữa. Xem ra chẳng cần tác động nhiều cũng đủ làm tôi nhớ lại chuyện mình là con nuôi.

Tôi rờ tay xuống bụng và để nguyên đó, một màng bảo vệ con tôi bằng xương bằng thịt. Dù tôi có nghĩ vẫn vợ về cha mẹ, nhưng rồi tôi sẽ lại nghĩ về con tôi. Tôi muốn tin rằng tình yêu tôi dành cho con sẽ đủ lớn để bảo vệ nó khỏi bất cứ nguy cơ nào, nhưng tôi dần nhận ra rằng, đôi khi, ngay cả tình yêu to lớn nhất cũng không đủ để đánh bật cái xấu trên thế gian.

Tôi bám lấy Ted, áp mặt vào cánh tay anh và bắt đầu khóc.

“Này! Sao thế em?” anh hỏi, tự động quay sang ôm lấy tôi.

“Anh có nghĩ lũ rùa sẽ nhớ mẹ chúng không?”

“Rùa nào cơ?”

“Trên phim tài liệu tự nhiên.”

“À, mấy quả trứng á? Nhớ mẹ chúng hả? Không, tất nhiên là không rồi. Chúng sinh ra đã tự lập, người dẫn truyện nói vậy.”

“Em tự hỏi tại sao em lại không nhớ mẹ. Con chúng mình sẽ nhớ em chứ, nếu nó không ở với em?”

“Chúng mình đang nói về trẻ con, Hạt Đậu à. Em không nhớ đấy thôi, có thể em có nhớ bà ấy. Có thể em đã rất buồn và mẹ Megan đã giúp em tập quen với hoàn cảnh mới. Và em không cần lo con sẽ nhớ em đâu, vì em sẽ luôn ở bên nó.”

“Nhưng nếu có chuyện gì xảy ra với em thì sao? Nếu em không thể ở bên con thì sao?”

“Sabina, sao em lại nghĩ thế chứ?”

“Nếu chúng mình tìm được mẹ em, em cá là bà ấy sẽ rất đau lòng vì em không nhớ bà,” tôi thì thầm.

“Hoặc là, bà ấy sẽ rất mừng vì em đã tìm được một gia đình hạnh phúc và có cuộc đời ổn định, vui vẻ.” Anh quá nhẫn nại với tôi và luôn luôn sáng suốt. Tôi rời vòng tay anh, làm anh phản đối, “Em định đi đâu?”

“Chắc em sẽ đi ngủ.”

“Hạt Đậu à...”

“Em xin lỗi,” tôi nói. “Em biết em đang k-khóc vì một con rùa không bao giờ biết đến mẹ nó và điều đó thật điên rồ.” Tôi cười, rồi lại nức nở. “Ted, thật khủng khiếp. Quá bất công, quá khó hiểu. Em không chịu đựng nổi.”

Ted thở dài và tắt TV.

“Anh không cần phải đi ngủ với em đâu,” tôi nói, lại khóc nức nở, tôi không thể hiểu, cũng không thể tìm lại được.

“Có chứ.” Ted thở dài và kéo tôi lại gần. “Bởi vì những gì em đang phải trải qua quá khủng khiếp, không đúng lúc, bất công nên nó không cần phải có nghĩa lý gì cả. Nếu em cần đi ngủ và khóc cho chú rùa cô độc đáng thương đó, thì anh cần phải ở bên em.”

...

Gần một tuần sau hôm gặp Hilary, cô ấy gọi cho tôi để thông báo một tin mới. Tôi biết rằng một tuần chờ đợi dường như không phải quá lâu, nhưng những ngày qua như kéo dài ra, hầu như lúc nào tôi cũng nghĩ tới cuộc tìm kiếm đó. Tôi đang đi bộ từ trường về thì một số hiện lên trên điện thoại và lượng adrenaline lập tức tăng vọt. Tôi run rẩy vì vừa mừng vừa lo.

“Tôi có vài tin mới,” Hilary nói, sau khi chào tôi. Tôi có thể nghe thấy sự ngập ngừng trong giọng nói của cô ấy và tâm trạng tôi chùng xuống theo giọng của Hilary khi cô ấy nói thêm, “Không tốt lành lắm.”

Bước chân tôi chậm lại rồi dừng hẳn.

“Được rồi,” tôi nói.

Hilary bắt đầu nói, nhưng cô ấy cung cấp cho tôi rất nhiều thông tin về luật còn thông tin về thực trạng của tôi thì lại quá ít. Cuối cùng, tôi hiểu đơn giản thế này - cô ấy bó tay rồi.

“... chị thấy đấy, tôi chỉ có thể tiết lộ thông tin mà tôi chắc chắn là liên quan tới chuyện chị được sinh ra. Tôi vừa tra cứu các hồ sơ từ

bệnh viện để tìm ngày ghi trên giấy khai sinh của chị, không có hồ sơ nào khớp cả. Dù chuyện gì đã xảy ra đi nữa, nhất định cũng không phải theo thủ tục thông thường.”

“Như thế nghĩa là gì?”

“Có hai thành phần khi đăng ký khai sinh: giấy khai sinh được nộp lên chính quyền liên bang, rồi bệnh viện giữ một hồ sơ của ca sinh thực tế. Tôi thấy trên giấy khai sinh hợp pháp của chị có ghi chị sinh ngày 10 tháng 10 tại bệnh viện thành phố Orange, nhưng khi tôi rà soát hồ sơ của tất cả những người phụ nữ trong nhà hộ sinh vào thời điểm chị ra đời, không ai trong số họ sinh con vào ngày 10 tháng 10. Vậy là hoặc mẹ đẻ của chị đã không ở nhà hộ sinh, hoặc khả năng cao hơn, ngày sinh trên giấy khai sinh của chị đã sai.”

Trên con đường bên cạnh tôi, một người đi xe đạp địa hình phóng vèo qua chiếc hatchback nhỏ xíu. Họ đi nhanh quá - không sợ tai nạn sao? Tôi hít lấy mùi khói và cố đứng thẳng trước cơn đau sắp tới. Vô tác dụng - nỗi thất vọng đã chiếm lấy tôi. Nó dội vào lòng tôi, rất giống cảm giác của hành khách khi máy bay thành linh rung lắc.

“Đến cả ngày sinh của tôi cũng là dối trá.”

“Có vẻ đúng là thế. Chị nghe này... chuyện này khá hiếm, nhưng đây là lần đầu tiên tôi gặp trường hợp này. Thật không may là việc hồ sơ đăng ký khai sinh bị làm giả toàn bộ để phủ nhận hoàn toàn vai trò của người mẹ đẻ không phải là chưa từng xảy ra. Khi gặp cha mẹ nuôi thích hợp, đôi khi các cán bộ sẽ dàn xếp như vậy... cũng hợp lý vì bà Megan từng làm ở nhà hộ sinh.” Tôi giữ điện thoại chặt tới nỗi ngón tay đau nhói. “Quả là một vấn đề phức tạp và có

quá nhiều mảnh ghép còn thiếu nên chúng tôi không thể tiếp tục bắt cứ điều gì tại thời điểm này. Tôi rất tiếc.”

Câu nói xoay tròn và vang vọng trong bộ não đột nhiên trống rỗng của tôi. Tất cả mọi mộng tưởng tìm được bà ấy, cảm nhận được kết nối vô hình giữa tôi và bà, tìm hiểu về bà... đều tan biến trong một cuộc trò chuyện.

“Ra thế. Vậy là tôi sẽ không bao giờ biết sự thật?”

“Không hẳn...” Tôi cảm tưởng như Hilary giây trước vừa hiểu tôi, giây sau đã không còn như thế nữa. Chất giọng chuyên nghiệp đang thay đổi, như thể nỗi buồn cũng đang nhấn chìm cô ấy. Tôi cảm nhận được sự thương hại khác thường cô ấy dành cho tôi. “Nhưng, ừm... nếu nhìn từ khía cạnh giấy tờ... chuyện chị được nhận nuôi như thế chưa từng xảy ra.”

Tôi chợt hiểu ra, đó chính xác là cái mà cha mẹ tôi muốn. Họ muốn coi như tôi thực sự là con của họ và họ đã làm thế suốt gần bốn thập kỷ.

“Tôi không thể tin nổi mình đã đi vào ngõ cụt rồi.”

“Gần như ngõ cụt thôi,” Hilary khẽ xác nhận. “Nhưng chưa phải là chấm hết. Nó chỉ có nghĩa là chị phải đi đường khác để tìm câu trả lời.”

Tôi cười cay đắng.

“Mẹ tôi ư?”

“Tôi cũng có thể kết nối chị với các hồ sơ ADN. Chúng tôi dùng tăm bông lấy mẫu niêm mạc má của chị. Nó sẽ được xử lý và đối chiếu với mẫu của tất cả mọi người trên thế giới, thế nên đây là



hướng đi khả thi.” Tôi sốt ruột thờ dài và nghe thấy Hilary cũng thờ dài đáp lại. “Vâng, tôi biết... cách này chỉ là may rủi. Nhưng một khả năng nữa là... nếu mẹ nuôi của chị nói cho chị tên hay ngày sinh thực, tôi có thể lần ra từ đó. Tôi chỉ cần vài mắt xích đáng tin.”

“Cô có chắc là bà ấy biết tên của mẹ đẻ tôi không? Bà ấy nói không biết.”

“Nghe này, có thể bà ấy nói thật đấy. Có lẽ, ai đó đã làm trung gian cho vụ nhận nuôi và có thể bà ấy thực sự không liên quan gì tới mẹ đẻ của chị cả. Nhưng nếu bà ấy có thể cung cấp cho chúng tôi tên của người trung gian ấy... có khả năng chúng tôi sẽ tìm được cách để tiếp tục điều tra.”

“Tôi chỉ biết b-bà ấy sẽ không giúp đâu,” tôi thì thào. Cổ họng tôi thất lại, từng lời đầy lo lắng. Nỗi thất vọng như một quả tạ nặng nề đè lên ngực tôi.

“Tôi thực sự rất tiếc, Sabina. Tôi tất nhiên sẽ tiếp tục điều tra. Nhưng tôi muốn cho chị biết rằng ở giai đoạn này, tôi không biết liệu có tìm được bà ấy hay không.”

“Dù sao cũng cảm ơn cô, Hilary.” Nỗi thất vọng lún sâu trong lòng tôi và ở yên đó. “Cảm ơn cô đã gọi.”

Tôi đứng đó một lát, dưới tán cây sồi mà ngày nào tôi cũng đi qua trên đường đi làm và về nhà. Tôi nhận ra rằng cánh cửa đóng kín này có thể là dấu chấm hết cho cuộc tìm kiếm của mình và chuyện đó đơn giản là không thể - tôi không thể cho phép nó xảy ra. Tôi đột nhiên cảm thấy thôi thúc phải làm gì đó, bất cứ điều gì. Tôi quay về phía trường, rồi lại đổi ý và quay về nhà, sau đó dừng hẳn lại và phải dựa vào một thân cây mới đứng thẳng được.

Sự rõ ràng ập đến đột ngột như cuộc gọi hồi nãy. Tôi rời khỏi cái cây và hướng về nhà, bước chân gấp gáp, quyết tâm đòi lại công bằng cho bản thân đã tiếp sức cho tôi.

...

Tôi lại đập vòng gõ cửa nhà cha mẹ thật mạnh. Lần này, tôi rất tự tin. Lần này, tôi ở đó để làm nhiệm vụ và giờ đây, việc tôi tự ý bước vào thực sự là một loạt đạn cảnh cáo. Cha ra mở cửa và tôi nhìn thấy niềm vui tràn ngập khuôn mặt ông khi nhìn thấy tôi đứng đó. Ngay cả tình cảm của ông cũng làm tôi tức điên.

“Con cần nói chuyện với cả hai người,” tôi nói. Ông thờ dài, như thể tôi lại đang tỏ ra vô lý. Tôi đi vượt qua ông để bước vào nhà. “Mẹ? Mẹ đâu rồi?”

“Sabina - chào con yêu! Mẹ đang trong nhà tắm,” bà nói vọng từ trên gác xuống. Tôi quay lưng lại với cha.

“Đi với con.”

Cha đi theo tôi, nhưng tôi có thể thấy ông đang không thoải mái. Khi tôi bước vào nhà tắm, mẹ đang cẩn thận cất quần áo đã gấp gọn vào ngăn kéo tủ. Niềm hạnh phúc trên khuôn mặt mẹ khi nhìn thấy tôi dần chuyển thành sự bối rối đề phòng giống cha.

Tôi không ngồi xuống. Tôi bước vào phòng và chờ cha vào. Rồi tôi xòe tay ra và nói bình tĩnh nhất có thể.

“Con sẽ tìm bà ấy. Và nếu cha mẹ không giúp con, hai người sẽ mất con, cả Ted và cả đứa cháu này nữa.”

“Sabina, xin con...”

“Con không đến đây để thảo luận chuyện này. Con ở đây để cho cha mẹ một tối hậu thư. Con nghĩ cả hai người đều yêu con rất, rất nhiều. Nhưng kể từ khi cha mẹ nói với con về chuyện này, trái tim thôi t-thúc con phải đi tìm bà ấy.

Giống như bà ấy đang gọi con và bấy lâu nay vẫn luôn như vậy, nhưng con chỉ vừa mới nhận ra. Cha mẹ có hiểu sẽ khó khăn thế nào nếu con phải sống với điều đó không?”

Cha mẹ tôi bàng hoàng. Mẹ vẫn đang cầm chiếc quần của cha. Họ im lặng nhìn tôi, dù giọng tôi đang lạc đi và nước mắt lăn dài trên má.

“Cha mẹ sẽ không được gặp con nữa, hay nghe tin gì từ con nữa. Và con không muốn cha mẹ liên lạc với chúng con nữa, ngay cả khi cha mẹ có ốm đau hay lúc con của con ra đời. Không bao giờ. Con muốn biết tên bà ấy cùng ngày sinh thật của con và cho tới khi cha mẹ cho con những thông tin đó, con không muốn liên quan gì - hoàn toàn không - tới cả hai người.”

Cuối cùng, cha tôi hắng giọng.

“Con không có ý đó.”

“Cha chỉ nói được thế thôi sao?” Tôi không trông mong họ bỗng dưng mềm lòng và chịu giúp tôi, nhưng cha không hề bị lay động chút nào, điều đó khiến tôi sửng sốt.

“Cha mẹ đã nuôi dạy con tốt hơn thế này, Sabina. Cha và mẹ không đáng bị thế này.” Có vẻ cha thực sự nghĩ rằng tôi đang không công bằng. Tôi cười, nhưng đó là âm thanh của hoài nghi và giận dữ.

“Bà ấy cũng vậy, cha à. Con biết nhà họ sinh đã ép buộc những người phụ nữ đó rời bỏ con mình và dù bà ấy có là ai, hay con đã được sinh ra thế nào, hay tất cả chuyện này đã xảy ra thế nào, bà ấy cũng không thể nào đáng bị như thế.”

Tôi nhìn mẹ chăm chăm nhưng cảm nhận được cha đang nhìn mình - cả hai đều đang nhìn tôi. Tôi muốn nói rất nhiều điều, nhiều đến nỗi tôi cần tống chúng khỏi lồng ngực, quá nhiều giận dữ, bối rối và đau đớn lớn vồn trong đầu tôi đến mức tôi cảm thấy không thể tự giải bày. Tôi bắt đầu khóc và mẹ thả chiếc quần xuống rồi bước về phía tôi. Tôi vớ tay về phía bà và ép mình cố gắng lần cuối để nói lên suy nghĩ của mình.

“Con đoán có những chuyện xấu xa đằng sau chuyện nhận nuôi con mà cha mẹ không muốn con phát hiện ra. Con biết các thủ tục giấy tờ không đáng tin - con cho rằng nó còn hơn thế. Con không thể nghĩ ra bất kỳ lời giải thích nào cho việc cha mẹ che giấu sự thật trong khi con tha thiết muốn biết. Hãy tưởng tượng con tìm được bà ấy và khám phá mọi bí mật xấu xa của cha mẹ - hai người hãy tự hỏi xem, cha mẹ có khổ sở hơn bây giờ không? Lúc này, con cảm tưởng như cha mẹ đã lừa dối con cả đời và vẫn hèn nhát không dám đối mặt với sự thật, với những gì mình đã làm.” Mẹ đang nhìn tôi với vẻ thống khổ rõ rệt, tay bà nắm chặt rồi lại buông. Tôi vẫn không buồn nhìn về phía cha. “Mẹ hãy chứng minh là con sai đi,” tôi thì thầm. “Con không thể tha thứ cho những gì con không biết. Xin hãy giúp con tìm bà ấy. Con xin mẹ đấy. Nếu mẹ không giúp con, gia đình mình sẽ kết thúc ở đây.”

Một lần nữa, tôi vùng chạy đi và lại lần nữa, họ không đuổi theo

tôi.

Lần này, cảm giác như một cuốn sách đã đóng lại.

Tôi thực lòng nghĩ đây sẽ là dấu chấm hết cho phần đầu của cuộc đời tôi và tôi đang bước vào phần sau - ở đó, Megan và Graeme Baxter không còn là cha mẹ tôi nữa.

## CHƯƠNG 14

Lilly

Tháng Tám, năm 1973

James à.

*Em không hiểu sao anh vẫn chưa đến. Giờ anh phải đến ngay, anh hiểu chứ? Không thể trì hoãn được - anh phải bắt ô tô, đi xe buýt, hay bắt đầu cuộc bộ cũng được và anh phải làm ngay đi. Nếu cần, hãy vay ai đó tiền, hay kể cả - chỉ một lần này thôi - hãy trộm tiền. Anh không thể chờ đợi thêm nữa.*

*Em không biết anh phải làm bài kiểm tra, bài đánh giá hay thi cuối kỳ, nhưng bất kể thứ gì đang kìm chân anh, hãy dẹp nó qua một bên và tới đây.*

*Chuyện tôi tệ hơn em nghĩ rồi, James ạ - tệ hơn em nghĩ rất nhiều.*

*Hôm nay, em vừa nhận ra một điều và không dễ gì viết ra được, nên anh sẽ phải chống chọi cùng em. Trong tổ giặt là có một cô gái tên là Anita. Cô ấy vừa biến mất hôm nay. Chuyện đó không có gì là mới lạ cả, vì sớm muộn gì các cô gái cũng phải tới khoa sản để sinh con... nhưng đây là cô gái đầu tiên từ tổ của em và em rất nóng lòng được biết tình hình của cô ấy. Ngày dần trôi và em rất bối rối - em chỉ không hiểu sao mọi người lại im lặng và buồn bã đến vậy. Em nghĩ chuyện gì đó rất kinh khủng đã xảy đến với cô ấy và em đang chờ cơ hội để hỏi ai đó ở chỗ làm, nhưng ai cũng bận rộn và*

chưa gì thì chúng em đã phải quay về ăn tối rồi. Khi tất cả ngồi xuống, Tania nói với chúng em rằng Anita đã sinh con. Cô ấy chỉ nói vậy và không ai mừng rỡ. Thật ra, mọi người còn buồn hơn và em rất thất vọng. Anita không khỏe sao? Đứa bé chết non ư? Hay có gì không ổn?

Lát sau, sau khi chúng em dùng bữa tối trong im lặng và không ai nhìn ai, cuối cùng, em cất tiếng hỏi đứa bé là trai hay gái. Không ai trả lời, nên em giục, hỏi họ đứa trẻ có ổn không, Anita có khỏe không.

Em cảm tưởng như cơn giận của Tania bỗng ập đến. Em chỉ muốn biết liệu bạn của chúng em có khỏe không thôi. Nhưng Tania đứng lên, vung tay và quát em, gọi em là đồ ngốc - và Chúa ơi, em là đồ ngốc, vì trong ngàn ấy tuần ở đây, em vẫn không hiểu chúng em đang gặp rắc rối lớn đến thế nào.

Vấn đề là, James... chúng em không biết con của Anita là trai hay gái. Chúng em không biết liệu đứa bé có khỏe không.

Đến Anita cũng không biết những điều đó. Chắc hẳn họ đã cho cô ấy uống thuốc để cô ấy ngủ suốt quá trình sinh nở, hoặc họ hẳn đã không chế cô ấy, hoặc đơn giản là họ bịt gói vào mặt để cô ấy không thể nhìn thấy đứa bé.

Cô ấy sẽ không bao giờ biết gì về con mình - không biết nó sống chết ra sao.

Chính sách của nhà hộ sinh là khi chúng em sinh con, lũ trẻ sẽ ngay lập tức bị đem đi và nếu những gì Tania nói với em tối nay là thật, thì chống cự cũng vô ích - kiểu gì bọn họ cũng lấy con chúng em đi. Mang thai khiến em cảm thấy mạnh mẽ, như một siêu anh

hùng, nhưng sự thật là, mạnh đến mấy cũng không thể chống lại cả hệ thống.

Điều duy nhất chúng em biết rõ, đó là Anita còn không có cơ hội ẵm đứa bé để nói xin chào, chứ đừng nói là khóc tạm biệt. Cô ấy không bao giờ có cơ hội ngó xuống để xem giới tính của nó, hay đếm những ngón tay ngón chân nhỏ xíu và hít hà mùi hương ngọt ngào của nó.

Và dù như thế đã là không thể tưởng tượng nổi, chuyện còn tồi tệ hơn, bởi Anita có mong muốn điều gì cho cô ấy và đứa con cũng đều không quan trọng. Chuyện cướp đứa con khỏi người mẹ không chỉ xảy ra với những người chấp thuận bỏ con. Tối nay, khi em bảo Tania rằng em sẽ không bao giờ chấp thuận chuyện quái dị này, một cô gái khác lặng lẽ nắm tay em và dắt em ra khỏi phòng. Em rất tức giận - thở gấp đến nỗi khí lạnh như lửa đốt trong phổi - và cô ấy khẽ nói với em rằng dù em có muốn đưa con về nhà và dù em có chống cự, quấy đạp và la hét, họ cũng sẽ không bao giờ để em làm vậy.

Nơi này là thế. Tất cả những sức ép nhằm buộc chúng em bỏ con giống như một thủ tục... hoặc có thể còn thêm vài lời sám hối - chỉ là một cách để tăng thêm đau đớn trong khi chờ đợi. Cuối cùng, chúng em quyết định làm gì hay muốn gì cho bản thân cũng không quan trọng. Các nhân viên xã hội không ở đây để giúp chúng em chọn lựa. Họ có nhiệm vụ tìm cách tước đi lựa chọn khỏi chúng em và trao con chúng em cho những gia đình xứng đáng hơn.

Em mong anh có thể đọc được thư này. Em biết tối nay chữ em khó đọc, em xin lỗi. Em phiền muộn tới nỗi hàng giờ sau khi tất cả những chuyện này xảy ra, em vẫn đang run lẩy bẩy. Em buồn tới nỗi



*không thể ngủ nổi. Em còn chẳng thể ngồi yên. Em chỉ muốn khóc, gào thét và mắng chửi những bất công này, nhưng nếu có ai biết em còn thức vào giờ này, em sẽ phải trả giá rất đắt.*

*Anh còn nhớ ngày hè nóng nực hồi chúng mình 10, 11 tuổi không, chúng mình lang thang cách nhà rất xa, dù mẹ em đã bảo đừng làm thế và có rất nhiều răn trong lùm cỏ vàng? Anh có nhớ anh đã đặt em ngồi lên tảng đá đó, nắm tay em rồi hứa rằng mọi chuyện sẽ ổn vì anh sẽ luôn chăm lo cho em không?*

*Cho tới ngày hôm nay, đó là nỗi sợ lớn nhất em từng trải qua. Em đã gặp ác mộng về lũ rắn đó suốt nhiều năm sau đó. Nếu tỉnh giấc quá sớm, em sẽ vã mồ hôi đầm đìa, tim đập loạn xạ, làm em tin rằng mình sẽ chết ngay tức khắc.*

*Nhưng nếu em ngủ thêm chỉ một chút, trong giấc mơ, anh sẽ làm những gì anh từng làm trên cánh đồng. Anh sẽ nắm chặt tay em và dẫn em vượt qua đồng cỏ, dõ dành em... hứa với em rằng chúng mình phải tiếp tục bước đi.*

*Hôm nay, em lại cảm thấy như thế, James à... thậm chí còn tệ hơn, thật đấy. Đây là một cơn ác mộng. Lần này, lũ rắn đang trườn tới con chúng mình và em sẽ bị mắc kẹt nếu anh không tới nắm lấy tay em. Nỗi sợ này khác - nó to lớn, đen tối hơn và em không biết làm sao có thể vượt qua được.*

*Đêm nay, em nhìn lại những tuần qua bằng con mắt tinh tường hơn và rớt cuộc, em nhận ra rằng mình không chỉ đang vướng vào rắc rối tệ hại chưa từng thấy, mà còn thật sự không có lối thoát nếu không có anh. Em chẳng thể làm gì hết, James à. Em biết có thể anh đang thắc mắc tại sao em không chạy trốn và tìm đường đến*

chỗ anh, nhưng thật sự điều đó là bất khả thi. Em không có một xu dính túi, ban đêm cửa lại còn khóa. Người ta đồn rằng trước đây, khi các cô gái bỏ trốn, cảnh sát được phái tới để tìm họ. Chuyện đang xảy ra ở đây không phải là vài vụ lén lút trộm trẻ con... mà chính quyền đã sắp đặt như vậy và nếu chạy trốn, em mới là người sai.

Em rất hoang mang khi nhận ra rằng Tania đang nói thật. Em chạy khỏi phòng ăn và chạy thẳng tới phòng ngủ, nhưng rồi em sợ rằng cô ấy sẽ đi theo và chế giễu sự ngốc nghếch của em, nên em lại chạy xuống nhà và ra cầu thang bị cấm sau nhà.

Em chỉ muốn được ở một mình. Kiếm chỗ riêng tư để khóc cũng là tự trọng cơ bản. Nhưng ngay cả ở đó, nơi mà không ai được tới, cô Baxter cũng đang đợi sẵn. Vừa bước lên đầu cầu thang, em đã nhìn thấy cô ấy đang ngồi trên bậc thang xi măng.

Ban đầu, em không để ý rằng cô ấy đang khóc. Em chỉ biết là em đã từng tin tưởng cô ấy như một người bạn, nhưng giờ em nhận ra rằng cô ấy làm việc ở đây và thực ra công việc của cô ấy là tìm cách lấy con em đi. Em giận cô ấy tới nỗi muốn đánh đánh cô ấy, nếu em có đáng côn đồ. Anh biết em không phải loại người hay la hét om sòm, nhưng trong tình huống này, em nghĩ mình có thể làm bất cứ điều gì - trước giờ em chưa từng có cái giận như thế này. Nhưng khi cô ấy nhận ra em cũng đang đứng đó và nhìn về phía em, em thề với Chúa, nhìn vào cặp mắt đỏ hoe ấy chẳng khác nào nhìn vào xác chết.

Em không thấy hổ thẹn vì tình thế của mình, nhưng anh biết không, về mặt đó, em nghĩ có lẽ mình thực sự khá hơn cô Baxter. Không thể phủ nhận nỗi đau cô ấy đang mang. Cô ấy không muốn

ở đây hơn gì em và em không đoán nổi tại sao cô ấy còn ở lại. Nhìn cô ấy buồn bã làm em lay động. Em trèo lên cầu thang và ngồi cạnh cô ấy. Tụi em ngồi lặng thinh một lát, rồi cô ấy đột nhiên vòng tay ôm em, nước mắt cả hai lại bắt đầu tuôn rơi.

Lát sau, cô ấy nhắc em đi ngủ, nếu không y tá trực đêm sẽ phát hiện em vắng mặt và báo cho bà Sullivan. Em vẫn khóc, cô Baxter dùng ngón cái lau nước mắt trên má em và dặn em phải can đảm lên vì con. Bên dưới vẻ cam chịu u ám và thù ghét bản thân trong đôi mắt nâu của cô ấy, vẫn còn lòng tốt ở đó. Em nài nỉ cô ấy giúp em. Chắc chắn phải có cách và nếu ai đó có thể giúp... ừm, chắc cô ấy có thể...

Cô ấy hứa sẽ suy nghĩ về chuyện đó và bảo em làm thế này. Khi có thể, hãy tới chỗ nào đó và nhanh chóng viết một bức thư khác cho anh, nói thẳng hết tình thế tuyệt vọng của em cho anh.

Thế là em ở đây, James ạ. Em đã nói hết cho anh. Lần này không có từ nào khoác 'vẻ mặt can đảm' nữa, nếu như vẻ can đảm của em đến thời điểm này đã gạt anh nghĩ rằng em vẫn ổn.

Em không ổn đâu, James. Chúng mình không hề ổn. Gia đình mình đang gặp nguy khủng khiếp và không còn nhiều thời gian nữa. Chuyện này thật sai trái. Chúng mình không thể để nó xảy ra, đúng không? Chúng mình sẽ không để nó xảy ra, đúng không?

James, nếu anh thực sự không thể trốn đi và em cũng không biết tại sao nhưng... nếu thế, xin hãy liên hệ với cha mẹ anh. Em biết họ sẽ giúp.

Làm ơn đi, James.

Lilly

## CHƯƠNG 15

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Sáng hôm sau, Ted đi làm rồi, tôi vẫn nằm trên giường.

Anh đã vào hôn tạm biệt tôi, tôi thì vẫn đang nằm lơ mơ giữa đồng chăn gối, ngạc nhiên trước đường cong nhẹ nơi bụng mình.

Thật dễ quên đi một điều kỳ diệu đang xảy ra trong khi chúng tôi cứ tất bật với cuộc sống, bị những bi kịch với cha mẹ làm xao nhãng. Tôi rờ tay vào bụng nhiều lần, cố đo góc của bất kỳ chỗ nào có thể nổi lên. Tôi tự hỏi liệu đứa bé có đang di chuyển dưới tay tôi không và liệu nó có khó chịu vì những hormone căng thẳng dạo này cứ tiết ra trong người tôi không. Trông nó có giống tôi không nhỉ? Tôi mong nó sẽ thừa hưởng khả năng trao đổi chất của Ted và giọng của tôi.

Chúng tôi chưa nói về chuyện này, nhưng tôi có cảm giác Ted đang hy vọng nó là con trai. Tôi đang bắt đầu lập một danh sách tên bé trai trong đầu thì nghe tiếng Ted mở cửa trước, tôi dừng lại, chờ đợi tiếng cửa đóng lại sau lưng anh. Khi không nghe thấy tiếng đóng sầm, tôi ngần ngừ đứng dậy, khoác áo choàng ngoài chiếc áo ngủ, nghĩ rằng anh đã để cửa mở.

Tôi thấy anh đang ngồi trên bậc cửa cạnh mẹ tôi, choàng tay qua bờ vai gầy của bà. Trong một lúc, anh không nhận ra tôi đang đứng sau họ và biểu cảm trên mặt anh chỉ toàn đau đớn. Tôi dừng

lại và quan sát họ, nghĩ rằng cuộc sống gia đình mình thay đổi nhanh quá. Tôi đã nói rất nhiều kể từ khi cha mẹ tiết lộ sự thật về sự ra đời của tôi. Tôi chưa nghĩ tới những chuyện này ảnh hưởng đến chồng mình thế nào.

“Mẹ vào nhà đi,” tôi khẽ nói. Ted liếc nhìn tôi.

“Mẹ không thể,” mẹ thì thầm. Tôi vừa làm bà giật mình, bà tách khỏi Ted và đứng lên. “Mẹ không đáng được con đón tiếp... và không đáng được con tha thứ, Sabina. Mẹ sẽ không bao giờ đòi hỏi sự tha thứ từ con. Mẹ đã muốn làm thế này nhiều tuần trước rồi, nhưng cha mẹ sợ quá, còn cha con...”

Nụ cười của mẹ buồn đến nhói lòng, nhưng bà đưa tay ra và tôi bất giác nắm lấy. Tôi cảm nhận cơn rùng mình chạy dọc cơ thể mẹ, truyền sang tôi thông qua mảnh giấy mà bà giữ chặt, giờ đang kẹp giữa tay chúng tôi. Đôi mắt đỏ hoe của bà chất chứa 38 năm tội lỗi.

“Cha và mẹ rất thích vờ như con là con ruột, Sabina. Nó giống như một trò chơi thú vị và sau một thời gian, bọn mẹ quên mất rằng mình chỉ đang chơi thôi. Cha con không muốn buông tay, nhưng mẹ biết rằng con muốn cha mẹ làm vậy.”

Mẹ rụt tay lại, để lại mảnh giấy.

“V-vào đi mẹ,” tôi năn nỉ. “Vào nói chuyện với con.”

“Không, cha con sẽ khó chịu nếu thức dậy mà không thấy mẹ.”

“Mẹ đừng lo về cha! Con cần mẹ!”

Cơn buồn ngủ đã hoàn toàn biến mất. Tay tôi run rẩy khi nhìn tờ giấy. Chữ mẹ không thẳng hàng. Rõ ràng bà vừa viết vừa run.

*Liliana Wyzlecki*

*Ngày 3 tháng 9 năm 1973*

Tôi nín thở.

“Đây là bà ấy? Đây là con?”

Mẹ gật đầu.

“Mẹ, con c-cảm ơn mẹ,” tôi nấc lên một tiếng, bịt chặt miệng để ngăn mình khóc òa lên.

“Mẹ...” mẹ cố mở lời, nhưng không thành tiếng. Bà bất lực nhìn Ted và anh chỉ vào chiếc hộp đặt cạnh cửa.

“Mẹ đã đem mấy quyển album ảnh tới cho em. Để nếu tìm được mẹ đẻ, em có thể cho bà ấy xem cuộc đời em đã trải qua những gì.”

Tôi nhìn dán vào chiếc hộp. Trong đó chứa đủ loại album ảnh lộn xộn mà tôi chưa từng thấy qua.

“Mấy thứ này từ đâu ra vậy ạ?”

“Mẹ làm cho bà ấy,” mẹ nghẹn ngào. Bà lùi một bước. “Chúc con may mắn, Sabina. Mẹ thực lòng... mẹ thực lòng mong con may mắn, con yêu.”

Mẹ quay đi và bước về phía ô tô. Tôi toan đuổi theo thì Ted giữ tay tôi lại.

“Hạt Đậu, để bà ấy đi đi.”

Tôi nghĩ về chuyện này. Rốt cuộc, tôi đã nắm trong tay thứ mà tôi cần nhất từ mẹ.

Nhưng tôi vẫn chưa có được cái tôi muốn. Tôi muốn có sự thoải mái và chắc chắn. Tôi muốn có một cuộc nói chuyện cởi mở và vài câu trả lời giản đơn.

“Em không thể để mẹ đi được, Ted.”

Tôi vùng khỏi Ted và bước nhanh tới chỗ mẹ đậu xe. Bà đang dò dẫm nút mở khóa để mở cửa xe. Vẻ mặt dửng dưng của mẹ đã biến mất. Khuôn mặt bà đầy nước mắt.

Tôi giằng lấy khóa từ tay mẹ và chúng tôi nhìn thẳng vào nhau dưới nắng sớm. Tôi giận dữ, tôi cảm kích, tôi suy sụp, tôi nhẹ lòng. Tôi không biết phải bắt đầu giải thích tất cả từ đâu - cảm xúc của tôi mãnh liệt và đột ngột đến mức không từ nào tả nổi.

“Mẹ có biết bà ấy.”

Mẹ gạt đầu và quệt nước mắt. Chúa ơi, trông bà già quá - gầy gò, giàn giụa nước mắt. Tôi cảm giác trong vài tuần từ khi nói cho tôi biết sự thật, mẹ đã lột xác.

“Bà ấy muốn giữ con lại, đúng không? Đó là lý do tại sao mẹ không bao giờ kể cho con.”

“Sabina, mẹ nói rồi, chuyện không đơn giản như vậy đâu...”

“Con biết, mẹ à. Con chỉ cần nghe như vậy thôi. Bà ấy muốn giữ con lại. Mẹ không để bà ấy làm vậy. Chính tay mẹ mang con đi. Chuyện là như thế, đúng không?”

“Nếu con cần đơn giản hóa mọi thứ đến thế, Sabina, con sẽ không bao giờ hiểu được chuyện này.”

“Con sẽ ghét bất kỳ ai lấy đứa bé khỏi con,” tôi thì thầm, nghĩ về khoảnh khắc bình thản hạnh phúc mà tôi vừa phải dứt ra khi nằm trên giường nghĩ về cái thai trong bụng. Tôi không định cay nghiệt và không nhận ra những lời tôi nói gây tổn thương thế nào cho tới khi nghe thấy tiếng thở gấp nghẹn lại của Ted sau lưng. Mẹ bỗng

ngẩng lên nhìn tôi.

“Và con có quyền làm thế,” bà nói thẳng.

“Con gần như có thể tưởng tượng vai trò của cha trong chuyện này - con có thể hình dung a đã quyết định điều gì là tốt nhất cho tất cả mọi người rồi thao túng mọi chuyện như mấy kẻ điều khiển rối bệnh hoạn. Nhưng còn mẹ? Mẹ là người dạy con rằng mọi người đều quan trọng. Mẹ dạy con phải luôn nói thật. Mẹ còn giữ những quyển album ảnh này cho bà ấy - rõ ràng mẹ biết rằng ngày nào đó, con sẽ biết chuyện này, nhưng mẹ vẫn giấu con bấy lâu? Chuyện này thật vô lý và giờ mẹ lại bỏ mặc con tự giải quyết lấy, thật bất công!”

Mẹ đưa tay về phía tôi và trong một khoảnh khắc, tôi nghĩ bà định cầm tay tôi. Tôi coi đây là hành động biểu thị sự ăn năn hay dỗ dành và suýt nữa thốt ra một tiếng nhẹ nhõm, nhưng lại sững sờ khi nhận ra bà chỉ lấy lại chìa khóa.

Bà vẫn đang khóc thầm, gương mặt vẫn rầu rĩ, loang lổ, nhưng đôi mắt lại ánh lên vẻ quyết tâm.

“Mẹ phải về đây, Sabina.”

“Điều tồi tệ nhất không phải việc con là con nuôi,” tôi nói trong tuyệt vọng, câu nói của tôi nghe gay gắt hơn tôi muốn. “Cũng không phải việc mẹ giấu diếm con. Mà là con nhận ra rằng mẹ chưa bao giờ là người như con nghĩ.”

Mẹ giằng lấy chìa khóa từ tay tôi.

“Mẹ rất tiếc vì con cảm thấy như vậy,” bà thì thầm. “Mẹ biết mẹ đã làm con thất vọng. Mẹ biết những gì cha mẹ đã làm là không thể tha thứ. Mẹ chỉ mong con có thể sống tiếp và tạo dựng một tương



lai mới, giờ khi con có câu trả lời.” Bà nhanh chóng ngồi vào xe, cắm chìa vào ổ khóa và khởi động xe, nhìn thẳng vào con đường phía trước, thay vì nhìn vào tôi. “Bảo trọng, con yêu.”

Ted vòng tay qua eo tôi, áp má vào má tôi và chúng tôi cùng nhìn xe mẹ khuất dần.

“Ít nhất giờ em đã biết tên bà ấy rồi, Hạt Đậu.”

“Em biết,” tôi thì thầm. Tôi đứng nhìn tới khi xe của mẹ khuất dạng, tôi quay lại và ôm Ted. “Ít nhất thì bây giờ, em đã biết tên bà ấy - và em sẽ tìm được bà ấy, Ted. Quá muộn để đưa mọi thứ về đúng vị trí, nhưng có lẽ ít nhất thì em cũng có thể tìm được một kết luận - cho tất cả mọi người.”

## CHƯƠNG 16

Lilly

Tháng Tám, năm 1973

*James yêu dấu.*

*Anh sẽ không tin chuyện này đâu, nhưng dạo gần đây, em không buồn ăn uống. Em đang nhìn lịch còn ngày tháng thì đang dần biến mất. Em cảm tưởng như đồng hồ đang chạy ngày càng nhanh và trong khi nóng lòng muốn thoát khỏi đây, em cũng không thể chịu được khi nghĩ tới những chuyện sắp xảy ra. Vì thế, em luôn cảm thấy bế tắc, bực bội và sợ hãi. Nỗi sợ rút hết sức lực của em và em không thể tập trung nổi. Em cố gắng ăn vì con, nhưng em thậm chí còn không muốn ăn. Lần đầu tiên trong cuộc đời, mở miệng và đưa đồ ăn vào thật quá mệt mỏi.*

*Em chỉ muốn về nhà thôi.*

*Thế là, em có mặt vào giờ ăn để y tá điểm danh và thỉnh thoảng, em ngồi xuống và chọc đồ ăn, nhưng hầu hết khi rảnh rang, em ngồi một mình trong phòng và nhìn chăm chăm con đường ngoài cửa sổ. Em đã tưởng tượng cảnh anh bước xuống xe và đặt chân lên lề đường nhiều lần đến mức em tưởng như nó đã xảy ra thật.*

*Tania mĩa mai chuyện em bỏ ăn và tối nay, khi mọi người đang ăn tối, cô ấy theo em vào phòng. Ban đầu, em nghĩ cô ấy sẽ bắt em quay lại ăn cơm - có thể cô ấy coi việc em chán ăn như xúc phạm đồ ăn cô ấy nấu. Nhưng không, cô ấy lôi một chiếc túi vải nhỏ màu*

đen từ trong góc tủ của mình ra và bảo em phải đi với cô ấy.

Em cố chống cự, nhưng Tania rất khỏe. Thật lòng mà nói, em hơi sợ cô ấy. Cuối cùng, em đi theo chỉ bởi em nghĩ thà làm quách những gì cô ấy muốn cho nhanh, còn hơn là cãi vã.

Cô ấy đưa em tới phòng của Eliza. Eliza làm trong tổ nấu ăn và em không biết nhiều về cô ấy lắm, nhưng đêm qua, chúng em đều nghe thấy tiếng ồn từ phòng cô ấy. Tiếng rên khẽ của cô biến thành tiếng làu bàu và la hét. Y tá đến kiểm tra và phát hiện cô ấy vừa vỡ ối. Nhân viên bệnh viện đến đưa cô ấy đi, sau đó, nhà hộ sinh tỉnh lặng hẳn đi.

Sáng nay, Eliza tội nghiệp và tiều tụy quay lại nhà hộ sinh. Bụng cô ấy xẹp xuống và cả con người cô ấy cũng vậy. Cô ấy ngồi một mình trong phòng cả ngày. Ít nhất thì giờ đây cô ấy cũng không phải làm việc - cô ấy chỉ ở đây ít ngày nữa, cho tới khi cha mẹ tới đón về.

Em cố gắng tránh mặt Eliza ở hành lang vì không biết nói gì. Cô ấy dành toàn bộ thời gian để đau buồn vì mất mát, còn em dành toàn bộ sức lực để kháng cự lại nó.

Tania giải thích điều chúng em đang làm khi Eliza và em theo cô ấy ra cửa. Ba chúng em đang trên đường tới khoa sản của bệnh viện. Nếu người đang trực là các bà đỡ tốt bụng, họ sẽ cho phép chúng em được thăm con của Eliza một lát. Đây rõ ràng là điều mà Tania làm cho các cô gái, bất cứ khi nào có thể và dù như thế là phạm luật rành rành, cô Baxter hẳn phải biết cô ấy làm thế. Trong chiếc túi vải màu đen có chiếc máy ảnh Polaroid\* mà cô Baxter đã cho chúng em, để nếu có cơ hội tạm biệt con, ít nhất chúng em có thể ghi lại khoảnh khắc đó để đem về nhà.

*Em hỏi Tania tại sao em phải tới đó. Đây có vẻ là một chuyến đi rất riêng tư và em thấy rất khó xử khi đi cùng. Em tưởng cô ấy đang có ác ý, chỉ cố đảm bảo rằng em thật sự hiểu nỗi kinh hoàng của chuyện sắp xảy đến.*

*Nhưng Tania giải thích rằng không phải bà đỡ nào cũng tốt bụng cho phép những chuyện thế này. Cô ấy sẽ vào khoa sản trước, nhòm vào phòng trực để xem ai đang ở đó. Nếu người trực là những bà đỡ khó tính, hay nếu vì lý do nào đó mà bà Sullivan đang ở trong văn phòng, em cần phải giả vờ có chuyện gấp để tung hỏa mù, để Tania có thể đưa Eliza lên vào. Tania gợi ý em phải rên rỉ như bắt đầu đau đẻ, nói chung là gây ồn ào nhất có thể để thu hút sự chú ý của tất cả nhân viên bệnh viện.*

*Anh biết em ghét rắc rối mà, James. Anh biết ở trường em phải học hành cật lực thế nào để tránh đối diện với các giáo viên rồi đấy. Xem ra em không còn là cô gái đó nữa. Em thực sự không muốn làm chuyện mà Tania gợi ý, nhưng làm sao em không làm cho được? Eliza cầm tay em đầy tuyệt vọng, thật bất nhân nếu không giúp cô ấy.*

*Cuối cùng, em chẳng cần làm gì cả, vì các bà đỡ tốt bụng đã vẫy chúng em vào và một người còn cho Eliza bé con trai cô ấy. Ôi, đứa bé trai đó mới xinh xắn làm sao, với chòm tóc vàng óng và chiếc mũi héch nhỏ nhắn. Tania chụp một tấm Eliza đang ẵm con. Đó là một khoảnh khắc rất đẹp, khoảnh khắc đẹp nhất em từng có từ khi tới đây - thật ra là đẹp nhất trong đời. Trong vài phút, cô ấy giống như bất kỳ cô gái nào mới làm mẹ bắt đầu làm quen với con. Em nhìn thấy những gì Eliza đang làm - cô ấy đang nhìn thẳng bé, gần như*

không chớp mắt và dùng đầu ngón tay chạm vào khắp người nó. Cô ấy còn hít sâu nhiều lần, cố gắng lưu lại mùi của thằng bé qua các giác quan... để đem nó đi cùng.

Nhưng đến lúc phải rời đi, niềm hạnh phúc cũng biến mất. Eliza không muốn đặt thằng bé lại chỗ cũ. Rốt cuộc, em phải giữ tay cô ấy trong khi Tania và y tá lấy đứa bé đi và đặt nó trở lại cũi. Eliza nài nỉ, khóc lóc và cố mặc cả với chúng em thêm dù chỉ một giây. Dù tất cả mọi người đều muốn cho cô ấy, nhưng chúng em buộc phải quay về trước 10 giờ tối. Đúng vài phút trước khi các y tá đóng cổng, chúng em đã về kịp để điễm danh.

Em vẫn còn cảm nhận được cơ thể Eliza run rẩy khi cô ấy vùng vẫy thoát khỏi tay em và chạy đến bên con. Em vẫn nghe thấy tiếng cô ấy gào thét, âm thanh đó vang vọng trong tai em - khắc sâu như một thứ hình xăm bằng âm thanh. Có lẽ đây là lần đầu tiên em ở sát bên một người đang đau đớn tột cùng. Em có thể cảm nhận nỗi đau của cô ấy như thể đó là nỗi đau của chính mình - chắc bởi vì em quá kinh hãi khi nghĩ mình cũng sẽ rơi vào tình cảnh đó.

Khi chúng em đưa Eliza trở về phòng, Tania đưa cô ấy tắm ảnh, Eliza áp nó lên ngực và ngã xuống giường. Chúng em để cô ấy lại một mình, vì còn phải chạy về phòng ngay và bởi vì dù em có ước ao mình có thể làm thêm điều gì đó cho cô ấy... thêm bất kỳ điều gì... thì cũng không thể làm gì cho Eliza H.

Cô ấy như vậy là may mắn đấy. Rất nhiều cô gái không bao giờ có những khoảnh khắc như thế với con của họ. Yêu cầu đó có vẻ nhỏ - rốt cuộc, đó cũng chỉ là một cái ôm. Nghe qua thì cũng chẳng là gì nhưng đối với một cô gái thiệt thòi thì đó là tất cả.

Tối nay, tâm trí em đang rối bời. Em cảm thấy bế tắc và tuyệt vọng bởi em thực sự chỉ là chim trong lồng và mọi thứ của em đều đang gặp nguy. Em đã chắc chắn lắm giờ này anh phải ở đây rồi. Sao anh không ở đây, James? Cả ngày em nghĩ tới nghĩ lui về chuyện đó, cố gắng giải thích tại sao anh chưa tới. Không có anh, em chẳng buồn ăn uống, cũng không thể ngủ nổi.

Giờ này, anh chắc phải nhận được những lá thư này rồi, anh phải biết em mong anh đến tuyệt vọng cùng cực thế nào chứ.

Anh có có gì mà chưa tới đây?

Em không muốn viết điều này phòng trường hợp viết ra nó sẽ thành hiện thực, nhưng em thực sự đang bắt đầu bán khoản... anh đã bao giờ yêu em chưa? Anh để em ở đây, một mình chống chọi với tất cả, làm sao anh có thể yêu em được chứ?

Có phải em đã đánh giá anh quá sai lầm không? Có phải em chẳng hiểu anh chút nào không? Anh luôn là một phần trong cuộc đời em, sao em lại có thể nhầm lẫn đến mức ấy?

Em xin lỗi vì chữ khó đọc và cả đống câu từ lộn xộn này nữa. Em cứ nghĩ mãi về Eliza, về em, về con chúng mình và anh - em đang rất rối trí.

Nếu thật ra anh không yêu em và sẽ bỏ em lại đây, thì làm ơn, ít nhất hãy để cha mẹ anh tới đây nói cho em biết. Em cũng sẽ tìm cách dập tắt tình yêu em dành cho anh. Có lẽ nếu làm vậy, em sẽ cảm thấy đỡ hơn và có lẽ, điều đó sẽ làm em tê liệt để chịu đựng được những gì đang chờ đợi phía trước.

Lilly

## CHƯƠNG 17

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Ted và tôi cùng báo nghỉ ốm. Chúng tôi ngồi ở bàn ăn với mảnh giấy, quan sát nó, như thể nó là đứa bé mới sinh.

“Wyz-lecki?” một lúc sau, tôi lúng túng đọc lên. “Tiếng Đức ư?”

“Tiếng Ba Lan. Nghe giống tiếng Ba Lan. Nhưng Sabina cũng thế, giờ anh mới nghĩ tới. Mà Liliana... Lilly... em có nghĩ...”

“Họ đặt tên em theo tên bà ấy?” Tôi lại cầm tờ giấy lên, nhìn vào cái tên, rồi đặt xuống cứ như nó sắp cắn tôi vậy. “Thật buồn cười. Tại sao họ lại đặt tên bà ấy cho em nhưng lại không cho em biết về bà ấy suốt nửa cuộc đời?”

“Trừ khi bà ấy là người đã đặt tên cho em?” Ted gợi ý.

Tôi giật mình. Trước nay, tôi luôn yêu cái tên của mình. Ở trường, chỉ có tôi tên là Sabina và khi lớn lên, tôi thường thích thú bình phẩm về sự độc đáo của cái tên này. Tôi nhớ đã có lần hỏi mẹ lấy cảm hứng từ đâu. Bà nhún vai và nói rằng đơn giản là bà thích nó.

Tôi rất bối rối về chuyện Liliana tham gia vào việc chọn tên cho tôi. Nếu không phải tôi đang thắc mắc mình là ai, thì phát hiện này sẽ thực sự làm tôi phải đặt dấu hỏi. Việc Liliana có thể đã đặt tên cho tôi khiến tôi cảm thấy giống như bà thực sự tác động tới tôi không chỉ ở bộ gen. Một con người được biết tới bởi tên của họ -

trong mọi mối quan hệ, mọi bối cảnh, mọi tình huống.

Cả đời, tôi là Sabina Lilly, nhưng có lẽ không có cái tên Liliana, tôi đã có thể là ai đó khác hoàn toàn.

Tôi lại cầm tờ giấy lên và nhìn vào ngày tháng, rồi tính nhầm trong đầu.

“Ngày tháng trên này cách ngày tháng ghi trên giấy khai sinh một tháng,” tôi lầm bầm.

“Chắc bà ấy đã nuôi em một tháng rồi phải bỏ em vì lý do nào đó? Có thể bà ấy không đương đầu nổi với vai trò làm mẹ, hoặc chuyện gì đó kinh khủng đã xảy ra,” anh thở dài và lắc đầu. “Chuyện này càng ngày càng khó hiểu, nhỉ?”

“Nhưng... nếu chỉ đơn giản như thế thì mẹ đã nói với em rồi, không phải sao?”

“Phải,” Ted thừa nhận. “Và... anh không biết chúng ta có thể tin bà ấy hay không, nhưng mẹ đã nói rằng họ nuôi em ngay sau khi em được sinh ra.”

“Cũng có cả ảnh nữa. Trong mấy cuốn album của em ở nhà đó. Ảnh em chụp với cha mẹ, hồi em là trẻ sơ sinh.”

Chúng tôi cùng nhìn lại tờ giấy.

“Người Ba Lan,” tôi thì thầm. Các ký ức ngẫu nhiên đang liên kết với nhau trong đầu tôi, tôi đang nối các dấu chấm bằng những thông tin rõ ràng. “Nhưng... có thể có vài điểm cực kỳ có lý đấy. Nhớ không, mẹ đã đưa em tới châu Âu khi em học xong phổ thông và gần một nửa chuyến đi là loanh quanh ở Ba Lan?”

“Em không thấy lạ sao?”



Tôi nhún vai.

“Đó là một chuyến đi để đời và lúc đó, mẹ rất say mê lịch sử Ba Lan. Em không có lý do gì để nghi ngờ bà đang bí mật kết nối em với nguồn cội.”

“Em có nhớ có một dạo, mẹ đã cố làm món bánh bao Ba Lan... tên là gì ấy nhỉ?”

“Pierogi, em nghĩ thế,” tôi nhăn mặt rồi Ted cũng thế.

“Đúng rồi. Trời ạ, mấy cái bánh ấy ghê chết đi được.”

“Mẹ nói đã đọc được trong tạp chí nấu ăn.”

Ánh mắt chúng tôi gặp nhau, cùng cảm nhận được nỗi buồn. Người mẹ đáng thương, làm lạc của tôi ít nhất đã cố gắng đưa tôi đến gần với văn hóa của mẹ ruột.

“Em thử tra Liliana trên Google được không?” tôi hỏi, ý tưởng đó làm tôi phấn khích đến nỗi tôi thích nó ngay. “Có thể bà ấy có Facebook...”

“Em yêu, anh không nghĩ vậy. Anh nghĩ chúng mình cần làm việc này thông qua Hilary, phòng trường hợp có yêu cầu cấm liên lạc.”

“À, phải.” Tôi tiu nghỉu, rồi liếc nhìn đồng hồ. “Khoảng một giờ nữa, chúng ta có thể gọi cho Hilary.”

Lát sau, Ted đi mua cà phê và bánh sừng bò để ăn sáng. Còn lại một mình, tôi nóng ruột đi tới đi lui trong nhà một lúc, mấy album ảnh đập vào mắt tôi.

Tôi không thể hình dung nỗi mẹ bỏ ra bao nhiêu giờ đồng hồ để chăm chút những cuốn album này. Có hàng trăm tấm ảnh chụp tôi, nhưng không có một tấm nào có mặt cha hay mẹ. Từ hình thù kỳ lạ

của những bức ảnh, có thể thấy thỉnh thoảng, mẹ lại dùng kéo cắt phần ảnh có mặt họ đi. Có những bức ảnh về rất nhiều mốc thời gian khi tôi còn là trẻ sơ sinh: Sabina, tập lẫy, tháng Một năm 1974. Sabina, biết ngồi, tháng Tư năm 1974. Sabina, ăn lê, tháng Tư năm 1974. Có những tấm ảnh hồi tôi học mẫu giáo và những bức vẽ, tranh tô màu đầu tiên, bằng khen từ cấp tiểu học và cả một dải ruy băng tôi giành được trong cuộc đua không chuyên ở hội thi thể thao. Mỗi học bạ đều được chụp lại, cẩn thận dán nhãn ngày tháng. Tôi đọc nhận xét và nhãn nhớ. Sabina cần chuyên tâm hơn. Sabina đang kiểm soát tật nói lắp tốt hơn nhiều nhưng vẫn không chịu nói hay đọc trước lớp. Sabina là một cô bé ngoan với một trái tim nhân hậu nhưng cần phải nỗ lực nhiều hơn trong học tập.

Có một bức chụp tôi vào mỗi sinh nhật và mấy bức tôi đang ngủ trong ô tô hay nghe nhạc khi cả nhà trên đường đi nghỉ mát, hoặc hờn dỗi ở sân bay trong khi chờ chuyến bay. Có những tấm ảnh tôi nhớ là mẹ đã chụp - như tấm bà chụp tôi vào hôm chúng tôi chuyển vào ngôi nhà ở Balmain, đứng trong phòng ngủ, cườì toe toét khoe răng sún và sung sướng chỉ vào bức tường sáng màu. Tôi đã tự chọn màu hồng loè loẹt và hẳn là cha mẹ thấy nổi da gà, nhưng họ vẫn để tôi được tự do quyết định. Còn có những tấm ảnh tôi đã không nhớ ra - lần đầu tôi đứng hát trên sân khấu năm 7 tuổi, tôi cầm mic ngược đầu và trông như con thỏ bị đèn pha chiếu vào. Mẹ còn giữ ảnh tôi chụp với bạn trai đầu tiên và bên dưới tấm ảnh tuổi thiếu niên ngược ngược đó có ghi Sabina và Robert - tình yêu đích thực vĩnh cửu, ít nhất là vài tuần.

Thật khổ sở khi nhìn hồi tưởng lại cuộc sống của mình như thế -

tôi cảm thấy như mình là đứa trẻ được chiều hư, vì đây là những tấm ảnh bằng chứng chứng minh tôi đã trải qua mọi cơ hội và đặc quyền mà một đứa trẻ có thể ước ao và tôi vẫn cảm thấy bị lừa gạt. Đâu là sự thật? Làm sao mẹ tôi có thể chu đáo lưu giữ những kỷ vật này, nhưng lại ích kỷ độc chiếm suốt thời gian qua?

Tôi vẫn biết mẹ có những cuốn album rất chi tiết. Trong phòng gia đình ở nhà, mẹ có hẳn một bức tường đầy ảnh, nhưng tôi chưa từng nhìn thấy những thứ này và tôi không thể tưởng tượng bà có thể giấu chúng ở đâu hay làm album vào lúc nào. Rõ ràng bà đã làm rất tỉ mỉ. Đây không phải là hành động bột phát vào phút cuối.

Khi Ted trở về, anh đưa cho tôi đồ ăn sáng và bước tới chỗ mấy cuốn album.

“Có khi nào mẹ làm những thứ này trong mấy tuần qua?”

“Không, có vẻ như mẹ đã cẩn thận giữ gìn những thứ này từ khi em ra đời. Ảnh nào cũng cũ và em có thể thấy chữ viết của mẹ thay đổi theo năm tháng.”

“Buồn quá.”

“Đúng,” tôi lẩm bẩm và lắc đầu. “Thật quá bi thảm. Em còn không biết phải nghĩ thế nào. Tại sao lại mất công đến thế, nhưng lại bỏ qua bước bảo em đi tìm người phụ nữ mẹ dành tặng những cuốn album này?”

Ted cầm một cuốn album lên và cười vào một tấm ảnh đặc biệt xấu hổ của tôi hồi nhỏ, mặt tôi dính đầy bánh sinh nhật. Tôi đang hờn dỗi, “dần dỗi vì cha mẹ từ chối hát ‘Chúc mừng sinh nhật’ lần thứ 11”, theo như dòng chú thích.

“Rõ ràng mới 2 tuổi em đã yêu âm nhạc rồi.”

“Anh đã nghe cha mẹ em hát rồi. Hẳn là em đã k-khóc vì họ hát ‘Chúc mừng sinh nhật’ mười lần,” tôi lẩm bẩm, nhưng lại muốn bật khóc. Tôi không nhớ nổi, dĩ nhiên rồi, nhưng tôi có thể dễ dàng hình dung ra cảnh trong bức ảnh - năm nào cha mẹ cũng đầu tư rất nhiều công sức vào ngày sinh nhật của tôi. Sẽ có một chiếc bánh kính khổng lồ mà mẹ tốn hàng giờ để làm và ở bữa tiệc sẽ có hàng đống quà cùng đồ trang trí. Tất cả anh chị em cô bác của gia đình cha mẹ sẽ ở đó. “Mất công như thế,” tôi thì thầm, “nhưng lại nhầm ngày. Em không phải tròn 2 tuổi vào ngày 10 tháng 10. Em 2 tuổi, 1 tháng và vài ngày. Điều đó có làm cho tất cả tình yêu thương đã vun đắp thành những ký ức này bớt ý nghĩa đi chút nào không?”

“Anh không biết. Anh không nghĩ thế.”

“Sao lại không? Họ đang ăn mừng cái gì? Đó đâu phải sinh nhật em?”

“Có nhiều thứ ở một con người hơn ngày họ ra đời. Họ đang ăn mừng em, Sabina. Ngày sinh của em có khác đi thì điều đó cũng không thay đổi.”

“Giờ nhìn vào những tấm ảnh này thì khó mà không nghi ngờ được,” tôi thừa nhận.

“Bà ấy không cần phải làm chuyện này, Hạt Đậu ạ. Nó nói lên rất nhiều về ý định của bà ấy - họ đã nói rằng họ không định cho em biết, nhưng mẹ em rõ ràng đã có những kế hoạch khác. Hàng trăm giờ đồng hồ bỏ ra để làm album. Mẹ muốn em tìm được Liliana và ở chừng mực nào đó, anh nghĩ bà muốn em có thể cho mẹ ruột em thấy suốt thời gian qua, em đã sống tốt. Đó chẳng phải là chính xác những gì em muốn sao?”

“Nếu mẹ nói với em chuyện này từ 20 năm trước, Liliana đã có thể ở trong mấy cuốn album đó rồi.”

“Anh biết. Nhưng có thể bà ấy sẽ có mặt trong những bức ảnh 20 năm tới - và những năm đó sẽ có cả con chúng mình nữa. Ít nhất em sẽ được như vậy và nếu thế thì đó là nhờ công của mẹ Meg.”

“Sau buổi sáng hôm nay, xem ra anh bớt giận mẹ rồi.”

“Anh vẫn giận, Hạt Đậu à - Chúa ơi, họ đã bắt em phải chịu những gì và trong giai đoạn này của cuộc đời chúng mình nữa chứ? Thật kinh khủng. Nhưng ít ra bà ấy đang cố gắng. Đây là một bước rất đúng đắn. Cho tới sáng nay, anh còn không chắc liệu hai người họ có còn là một phần trong cuộc sống của chúng mình không.”

“Thế còn bây giờ?”

“Em nghĩ sao?”

“Đó là một bước tiến,” tôi thừa nhận. “Chưa đủ, nhưng đó là một bước tiến.”

...

Khi đồng hồ rút cuộc cũng nhích qua 8:59 sáng, tôi quay số văn phòng của Hilary.

“Cơ quan Đăng ký Thông tin N...”

“Hilary, Sabina đây. Tôi tìm được tên bà ấy rồi. Cả ngày sinh thật nữa.” Tôi không kịp thở và nói liền thoảng. Hilary ngừng lời để tôi nói. “Bà ấy là - từng là - Liliana Wyz... Wyzlecki, tôi nghĩ là đọc như thế. Và tôi sinh ngày mừng 3 tháng 9.”

Tôi thỉnh linh nhận ra tuổi thật của mình hơn hẳn một tháng. Giờ

tôi nên tổ chức sinh nhật ngày nào đây?

“VẬY là cha mẹ nuôi của chị đã đổi ý mà đưa chị thêm chút thông tin?”

“Mẹ tôi đã cho. Cha tôi không biết chuyện.”

“ĐƯỢC rồi. Tôi sẽ điều tra. Tôi sẽ cố gọi lại cho chị trong hôm nay, Sabina.”

Sau đó, lại phải chờ đợi lần nữa và ngay cả Ted trông cũng bồn chồn. Tôi đoán chắc là thế bởi anh đã tự nguyện rửa chõng bát đĩa từ bữa tối hôm trước. Tôi thì đang ngồi ở bàn, chẳng nói gì mấy, mân mê chiếc điện thoại. Khi nó không reo và nhiều giờ chậm rãi trôi qua, tôi đi thay đồ và Ted cũng mặc đồ đi làm.

Ngay khi tôi cởi áo ngủ thì có điện thoại. Tôi nghe máy trong tình trạng chỉ mặc độc quần áo lót.

“A lô?”

“Chào chị, Sabina. Lại là tôi, Hilary đây. Tôi muốn cho chị biết một tin, tôi đã tìm được hồ sơ về Liliana Wyzlecki ở nhà hộ sinh - xem ra chúng ta có phát hiện mới rồi. Không có yêu cầu cấm đoán gì cả. Thật ra, bà ấy đã chủ động liên hệ với chúng tôi, gần 20 năm trước, để yêu cầu liên hệ lại nếu chị đăng ký với chúng tôi. Có vẻ như...” Tôi nghe tiếng Hilary lật giở giấy tờ, rồi khẽ thở dài. “Bà ấy gọi cho chúng tôi vào sinh nhật lần thứ 18 thực sự của chị.”

“Thật sao?”

Tôi thấy nhẹ nhõm và đau lòng. Liliana đã mong tôi liên lạc với bà ấy 20 năm nay. Ôi, hẳn bà ấy đã phải chịu đựng nhưng nhớ và đau đớn ngần ấy năm.

“VẬY, TÔI SẼ GỌI CHO BÀ ẤY NGAY VÀ NẾU KHÔNG GỌI ĐIỆN THOẠI ĐƯỢC, TÔI SẼ PHẢI GỬI THƯ ĐỂ THÔNG BÁO RẰNG CHỊ ĐANG MONG ĐƯỢC LIÊN LẠC. TÔI SẼ CHỈ XÁC NHẬN RẰNG BÀ ẤY VẪN MUỐN NGHE TIN TỪ CHỊ - THỜI GIAN TRÔI QUA CŨNG ĐÃ LÂU, TÔI CẦN ĐẢM BẢO RẰNG TÌNH HÌNH CỦA BÀ ẤY VẪN CHƯA CÓ GÌ THAY ĐỔI. NẾU BÀ ẤY CHẤP THUẬN, TÔI SẼ CHUYỂN THÔNG TIN LIÊN HỆ CHO CHỊ. HY VỌNG BÀ ẤY CÓ HÒM THƯ ĐIỆN TỬ, NHƯ VẬY SẼ DỄ DÀNG HƠN RẤT NHIỀU. CÓ THỂ MỌI VIỆC SẼ DIỄN RA NHANH GỌN, MÀ CŨNG CÓ THỂ MẤT MỘT THỜI GIAN. GIỜ NÓ PHỤ THUỘC HOÀN TOÀN VÀO LILIANA VÀ CHỊ CẦN KIÊN NHẪN TRONG KHI BÀ ẤY NGHĨ THÔNG SUỐT. TÔI CHỈ ĐANG CỐ CHUẨN BỊ TINH THẦN CHO CHỊ, TÔI BIẾT CHỊ HẪN LÀ RẤT HÁO HỨC. TÔI SẼ GỌI KHI CÓ TIN GÌ ĐÓ.”

“ĐƯỢC. ĐƯỢC, NGHE ỒN ĐẤY.”

TÔI CÚP MÁY, CHO TED BIẾT CHUYỆN, RỒI VỪA THAY QUẦN ÁO VỪA HÁT HÒ VÀ CUỐI CÙNG CŨNG ĐÃ CÓ HỨNG ĂN SÁNG.

## CHƯƠNG 18

Lilly

Tháng Tám, năm 1973

*James yêu dấu.*

*Đã gần hai tháng kể từ khi em gửi bức thư đầu tiên.*

*Em biết anh đã nhận được và em không biết sự im lặng của anh thực ra có ý gì.*

*Sao anh không tới đây? Sao đến cả cha mẹ anh cũng không tới? Anh sợ không dám nói cho họ sao? Anh chưa bao giờ làm em thất vọng và trước đây cũng chưa có gì nghiêm trọng như thế này. Anh đang ở đâu?*

*Con chúng mình chưa đầy một tháng nữa sẽ chào đời. Bụng em to lắm rồi - em chỉ có thể chậm chạp lê bước, chân và lưng em đau. Hôm nay, cô Baxter đã kê cho em một cái ghế ở phòng giặt để em có thể ngồi xuống giữa những lượt quần áo, vì em cứ liên tục ngất.*

*Không còn thời gian cho anh lang thang hay tập chấp nhận chuyện này đâu nếu anh cứ ngồi yên để nghĩ xem phải làm gì.*

*Nếu anh vẫn chưa hiểu, để em nói thẳng ra: chúng mình có con và nếu anh không tìm cách đưa em ra khỏi đây thì sẽ có người tách con bé khỏi chúng mình mãi mãi. Em sẽ không sống được nếu mất con bé đâu, James. Không được đâu. Em không muốn.*

*Em sẽ cho anh thêm một tuần và sau đó, dù có sợ hãi đi nữa, em cũng phải bỏ trốn. Em phải ra khỏi đây. Em không thể ở đây và để*



*chuyện này xảy ra được.*

*Em chưa từng nghĩ tới một tương lai mà ba chúng ta không được bên nhau. Nhưng nếu anh đã nhận được những lá thư này mà vẫn quyết định không tới, em sẽ không bao giờ, không bao giờ tha thứ cho anh. Em muốn anh biết rằng trái tim đã từng chan chứa tình yêu dành cho anh sẽ bị thế chỗ bằng lòng căm hận.*

*Nếu anh không tới, một ngày nào đó của nhiều năm sau, chúng mình có lướt qua nhau trên phố, tốt hơn là anh nên chạy thật nhanh. Nếu anh cố ý bỏ em ở đây một mình đối diện với chuyện này, em mong rằng cảm giác tội lỗi sẽ từ từ khiến anh phát điên. Em mong anh nhận ra rằng anh không thể làm con mình thất vọng và níu giữ lấy chút tình yêu hay thậm chí là sự tôn trọng từ em.*

*Anh từng là niềm hy vọng duy nhất của em. Em từng tin tưởng anh. Em từng chắc chắn rằng anh sẽ tới. Em không thể hiểu sao mình lại có thể sai lầm đến thế.*

*Làm ơn đi, James... chứng minh là em đã sai đi, cầu xin anh đấy. Anh đang ở đâu?*

*Lilly*

# CHƯƠNG 19

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Đã nhiều giờ trôi qua từ khi tôi nói chuyện với Hilary. Ted vừa cho đóng quần áo vào máy giặt, nhưng tôi bồn chồn tới mức tiếng máy giặt cũng khiến tôi giật mình.

“Ra ngoài đi,” Ted đề nghị. “Làm vườn? Mua sắm? Xem phim? Em nghĩ cái gì sẽ làm em xao lãng nhất?”

“Đi mua sắm nhé,” tôi nói, nghĩ tới mấy bộ quần áo công sở đã quá chật. “Em chỉ... để em kiểm tra hộp thư trước khi đi nhé. Để phòng hờ thôi.”

Tôi ngồi vào bàn máy tính. Tôi đang nghĩ đến cảnh lồi Ted theo khắp siêu thị - anh ấy sẽ kiên nhẫn đi theo tôi cả ngày và tôi biết anh sẽ không phàn nàn dù chỉ một lời... dù sao cũng không phải hôm nay. Có lẽ thật không phải khi đồng ý với đề nghị đó của anh ấy. Có lẽ...

Mọi suy nghĩ đều ngừng lại khi tôi nhận ra Hilary vừa gửi mail. Tiêu đề là: Liliana Piper (Wyzlecki) và Sabina Wilson. Tôi gọi Ted và chúng tôi cùng nhìn chăm chăm vào nó. Lát sau, anh đặt tay lên vai tôi.

“Em sẽ mở ra chứ?” anh khẽ hỏi.

“Em không thể,” tôi thì thầm. Toàn thân tôi đông cứng, chân tay không chịu tuân theo mệnh lệnh của não bộ. “Sao cô ấy không gọi

điện? Hilary nói rằng cô ấy sẽ gọi sau khi nói chuyện với Liliana. Có phải cô ấy gửi mail này để cho em biết rằng Liliana không muốn nói chuyện với em không?”

Ở một mức độ nào đó, tôi đã rất tự tin rằng rồi sẽ có một kết thúc có hậu sau tất cả những chuyện rối rắm này, nhưng việc mẹ đẻ tôi muốn tôi là một phần của đời bà không phải chuyện đương nhiên. Có thể là quá mệt mỏi, quá muộn, hoặc đơn giản là quá khó khăn. Sao tôi có thể phán xét bà ấy vì điều đó? Tôi không có khái niệm gì về việc mình được sinh ra thế nào, hay kể cả việc chúng tôi đã bị chia lìa ra sao.

Máy tính phát ra tiếng chuông. Một bức thư khác được gửi tới hòm thư của tôi.

Từ: Lilly Piper

Tôi bắt đầu khóc. Tôi run rẩy tới nỗi không di nổi chuột. Tôi đứng dậy và bước lùi ra xa. Tôi cảm thấy nóng bừng, toát mồ hôi và buồn nôn. Ted nắm tay tôi.

“Để anh giúp em, Hạt Đậu.”

Tôi gật gật đầu rồi chỉ vào ghế, cổ họng tôi nghẹn lại, không thể nói nổi. Anh ngồi xuống, rồi nhấn vào bức thư của Hilary trước.

*Gửi Liliana and Sabina,*

*Tôi rất vui được thông báo rằng cả hai người đều rất nhiệt tình liên lạc. Tôi rất mừng vì có thể làm cầu nối cho hai người. Tôi đã sắp xếp rất nhiều cuộc đoàn tụ như thế này nên tôi khuyến khích hai người hãy thật chậm rãi và đừng đặt kỳ vọng cho người kia quá lớn. Nếu tôi có thể giúp gì trong việc lập lại mối*

quan hệ, xin hãy cho tôi biết. Vài hôm nữa, tôi sẽ gọi cho cả hai người để hỏi về cảm tưởng. Hãy tử tế với chính mình và với người kia nữa.

Hilary

“Em sẵn sàng đọc thư tiếp theo chưa?” Ted hỏi và tôi siết nhẹ vai anh vì nói không nên lời.

*Gửi Sabina,*

*Mẹ rất, rất mừng vì con đã quyết định liên lạc với mẹ. Mẹ đã đợi khoảnh khắc này 38 năm nay rồi. Mẹ muốn con biết rằng không một giây nào mẹ không giữ con gần bên, ít nhất là đâu đó trong tâm trí mẹ.*

*Mẹ chỉ biết con là một người tuyệt vời và mẹ mong đây là cơ hội để mẹ được biết thêm về con.*

*Chắc con có rất nhiều câu hỏi - mẹ sẽ cố đoán xem con định hỏi gì nhé. Mẹ đã kết hôn với bố con, James và cha mẹ có hai người con nữa là Simon và Charlotte. Con là bác của Dominic và Valentina, cặp song sinh 6 tháng dễ thương nhất trên đời và Neesa, 12 tuổi, cũng rất xinh xắn và là một cô bé đầy nhiệt huyết. Bố và mẹ sinh sống trên mảnh đất của gia đình, tên là Piper's Peace, gần thị trấn Molong ở trung tây New South Wales. James là nông dân, còn mẹ là giáo viên dạy lịch sử.*

*Mẹ coi con là một phần không thể thiếu của gia đình này và khi nào con sẵn sàng, mẹ mong được nói chuyện điện thoại với con. Còn nữa, nếu con sẵn sàng, nhưng không phải vội đâu,*

*mẹ muốn xem ảnh của con. Mẹ đã đính kèm một bức chụp cả gia đình, chụp vài ngày sau khi cặp song sinh ra đời.*

*Một lần nữa cảm ơn con vì đã liên lạc, Sabina. Không từ ngữ nào diễn tả được niềm vui của mẹ lúc này.*

*Luôn yêu con,*

*Lilly*

Ted mở hình ảnh. Một cặp vợ chồng đứng giữa tám ảnh, mỗi người bế một đứa bé sơ sinh và toát lên vẻ vui sướng. Bên phải họ, một người phụ nữ tóc vàng cao ráo đang bế một đứa trẻ lớn hơn.

Tôi liếc đủ nhanh để phỏng đoán hai người đang đứng ở hai bên ảnh là một cặp vợ chồng lớn tuổi hơn. Tôi không dám nhìn vào họ.

“Ted,” tôi thì thầm. “Em có một em gái và một em trai.”

“Và em lên chức bác rồi.”

“Em lên chức bác rồi,” tôi nhắc lại, rồi nghĩ về chuyện này và cười tươi. “Em lên chức bác rồi, Ted!”

“Trông họ giống em thật.”

“Giống thật. Ồ, còn họ thì không đâu.” Tôi chỉ vào hai người phụ nữ tóc vàng trên màn hình, rồi nhích ngón tay về phía người đang bế em bé. “Em đoán đây hẳn là vợ của Simon? Trong mail không nhắc tới tên cô ấy.”

Ted hát đầu về phía người tóc vàng còn lại.

“Người phụ nữ quyến rũ này không đời nào lại vừa sinh ra hai đứa trẻ được... thế nên anh nghĩ là em đúng đấy.”

“Cô ấy xinh quá.”

“Em cũng vậy mà,” Ted vội nói. “Nhưng khác... màu da.”

“Cả vóc dáng nữa, Ted. Em nhìn thấy cô ấy, anh biết mà.” Bong bóng nổi lên trong tôi và vỡ ra thành một tràng cười. “Em có một người em gái và trông cô ấy như một người mẫu thời trang. Em trông giống mẹ hơn là giống cô ấy. Sao lại có thể thế được nhỉ?”

“Người đó chắc là bố em. Anh đoán cô ấy giống bố em hơn,” Ted nói và chỉ vào người đàn ông cao ráo ở bên trái bức ảnh. Rốt cuộc, tôi rời mắt khỏi các thành viên nhỏ tuổi hơn trong gia đình.

Ông gầy gò và trên vàng trán cao là một mảng tóc bạc. Da ông rám nắng, thực ra là cháy nắng vì sương gió, vẽ điển hình của những người nông dân Úc. Nụ cười toe toét của ông rộng tới tận mang tai, thể hiện niềm hãnh diện và vui sướng không thể chối cãi được.

Chỉ cần nhìn thôi, tôi đã lập tức thấy mến ông. Nụ cười của ông có cái gì đó rất phóng khoáng.

“Tên ông ấy là gì ấy nhỉ?” Ted hỏi và khi anh mở lại mail, tôi lại siết nhẹ vai anh.

“James Piper,” tôi nói. Cái tên này đã được khắc lên trái tim tôi và không thể quên đi được. “Em đoán thế có nghĩa bà ấy là Liliana...”

Tôi tập trung ánh mắt vào Liliana Wyzlecki - mẹ tôi, hay ít nhất là một trong những người mẹ của tôi. Tôi nhìn chăm chăm bà ấy một lúc lâu sau khi mắt tôi nhoè đi và sau khi tiếng nức nở không thể tránh khỏi bật ra.

Tôi khóc vì Liliana Piper, bởi bà đang đứng trong ảnh với gia

đình đông đủ, đẹp đẽ của mình và bà đang nở nụ cười rạng rỡ và hãnh diện - nhưng tôi vẫn thấy nỗi buồn trong đôi mắt bà. Từ cái nhìn đầu tiên, tôi đã thấy rằng bà cũng giống như tôi, không thể che giấu cảm xúc của mình - đây không phải là người có thể cất giữ một bí mật. Giống như tôi, mọi xúc cảm trong tâm hồn bà đều phô bày trên mặt cho cả thế giới thấy.

Và tôi thật sự giống hệt Liliana. Bà để kiểu đầu bob thời thượng, nhưng mái tóc dày, bóng và nâu sẫm giống tóc tôi. Chúng tôi cùng có đôi mắt to màu nâu, cặp má phúng phính và nụ cười miệng rộng. Bà cũng có thân hình nầy nở giống tôi, nhưng chắc là khỏe mạnh hơn - có lẽ bà đã làm công việc chân tay ở trang trại. Bà mặc một chiếc áo xanh, quàng khăn đỏ và quần bò, đi một đôi boots màu đỏ tươi. Tôi băn khoăn không biết bà có thích mặc đồ sáng màu giống tôi không. Tôi thắc mắc liệu chúng tôi còn có điểm chung nào nữa không.

Tôi vừa cảm thấy sợ hãi, vừa vui mừng khôn xiết, vừa căng thẳng lại vừa thấy nhẹ nhõm. Tôi hồi hộp kinh khủng. Tôi vừa có thêm một gia đình - một đại gia đình, theo chuẩn của tôi - có anh chị em để bầu bạn, có các cháu để chăm sóc. Một gia đình có quá nhiều thành viên sẽ nảy sinh nhiều điều phức tạp, có thể là một mớ những vấn đề cùng cảm xúc lộn xộn và tôi sẽ phải tự kết nối cuộc sống của mình vào mớ bòng bong đó nếu trở thành một phần của gia đình này. Thật khó khăn - cha mẹ nuôi của tôi cũng cho tôi thấy đủ chuyện phức tạp rồi.

Tôi nhìn lại Lilly, rồi nhìn sang James và chợt cảm thấy nóng ruột. Tôi khẽ đẩy vai Ted và khi anh đứng lên, tôi thế chỗ và bắt đầu

gõ phím.

*Gửi Lilly,*

*Khi nào chúng ta có thể gặp nhau?*

*Sabina*

Ted hắng giọng.

“Em bắt đầu cuộc nói chuyện như thế hả?”

Tôi ngẫm nghĩ, nhớ lại những lời của Hilary về chuyện đặt ít kỳ vọng và phải thật chậm rãi rồi rút tay khỏi bàn phím.

“Chỉ là em cảm thấy mình cần phải gặp bà ấy,” tôi thú nhận. “Em có thể biết được gì qua mail? Hay qua điện thoại?”

Nếu em không thể thấy bà ấy... ý em là... chỉ khi gặp mặt, em mới có thể hiểu thấu được mẹ. Em có đang hấp tấp quá không?”

“Hilary đã nói em nên từ từ mà.”

“Hilary nói thì dễ. Em muốn có câu trả lời. Và nếu em là Liliana và đây là con của chúng ta, em sẽ muốn nó dừng hết mọi thứ lại và thể hiện cho em biết rằng nó đang sống tốt.”

Ted im lặng một lúc lâu. Tôi quay sang liếc anh.

“Sao nào?”

“Anh nghĩ chỉ em mới có quyền quyết định, Hạt Đậu ạ,” anh khẽ nói.

“Thôi nào, Ted. Giúp em đi mà. Em sẵn sàng ấn nút gửi rồi, em chưa ấn chỉ vì trông anh căng thẳng thôi.”

“Tất nhiên là anh căng thẳng rồi. Em cũng căng thẳng mà, hay là



em cũng nên cảm thấy thế. Nhưng nếu em nghĩ đây là điều cần làm thì, ừm, cuối tuần này chúng ta cũng nên đi một chuyến.”

Tôi mở lại tấm ảnh và ngắm nghía nó một lúc. Có phải chúng tôi là mảnh ghép còn thiếu không, hay là những mảnh ghép thừa không bao giờ lắp vừa được?

“Chúng ta có thể gặp họ ở đâu đó giữa hai nơi. Hoặc mời họ tới đây trước?”

“Hạt Đậu à, chúng ta còn chẳng kê vừa một chiếc sofa giường ở đây. Em định mời họ đến chơi và cho họ ở khách sạn à?”

“Anh nói phải,” tôi thờ dãi, rồi rên rỉ vì bực mình. “Ước gì em có thể nói với mẹ về chuyện này. Tất cả đã dễ dàng hơn rất nhiều nếu họ giúp em đối mặt với chuyện này từ lúc... 5 tuổi. Hay 10 tuổi. Hay khi em bước sang tuổi 16, hay thậm chí là 18? Sao lại là bây giờ chứ?”

“Xét theo những gì đã diễn ra, em đã rất may mắn vì cuối cùng cũng biết chuyện. Và nếu thực sự muốn nói chuyện với Megan, sao em không gọi cho bà ấy?”

“Vì em phát ốm vì phải xin xỏ thông tin từ bà ấy rồi. Cũng bởi họ ngoan cố quá và như thế thật chẳng công bằng chút nào.” Tôi bỗng trở nên quyết đoán, ngồi thẳng dậy và hít một hơi thật sâu. “Anh biết gì không? Em nghĩ chúng mình nên mời họ đi chơi và gặp mặt vào cuối tuần này nếu họ rảnh. Nhưng nếu chúng ta tới đó thì thật khủng khiếp khi phải nghĩ ra lý do để rời khỏi đó.”

“Lý do ‘chuyện này thật khó xử và Sabina không thích mấy người’ chưa đủ hợp lý sao?” anh cười nhăn nhó còn tôi sốt ruột thờ dãi.

“Không đâu. Anh nghĩ sẽ xảy ra như thế hả?”

“Anh nghĩ đúng là sẽ có chút khó xử, nhưng không tới mức khủng khiếp đâu và anh khá tự tin là em sẽ tìm được một quan điểm chung. Mà nếu không tìm được thì chúng mình cũng không nhất thiết phải quay lại. Phải không nào?”

“Phải.”

“Thế quyết định vậy nhé?”

“Được,” tôi nói, đặt tay lên chuột và gửi mail.

## CHƯƠNG 20

Lilly

Tháng Tám, năm 1973

*James yêu dấu.*

*Em rất xin lỗi vì đã nghi ngờ anh và vì những điều tồi tệ em đã nói trong thư trước. Em phải tiếp tục sống vì một điều có vẻ như là sự im lặng từ anh.*

*Nhưng giờ đây, em biết anh đã tới đón em.*

*Tối qua khi chuẩn bị ăn tối, em nghe họ nói rằng vừa có rắc rối gì đó. Các bạn khác cứ thì thào về chuyện chiều nay, lúc bọn em đang làm việc, có nhiều người bị bảo vệ đuổi khỏi nhà hộ sinh. Em tự hỏi đó có phải anh không, nhưng em thấy không hợp lý. Em nghĩ nếu đó là anh và cha mẹ anh, chắc chắn họ sẽ tới đón em và giờ này em đã ngồi nhà an toàn rồi.*

*Hôm nay, cô Baxter gọi em ra khỏi phòng giặt và kể cho em những chuyện đang xảy ra. Cô ấy cũng không biết gì, ít nhất là cô ấy nói vậy... và em nghĩ là phải tin cô ấy.*

*Nhưng giờ chúng em đã biết anh cùng Ralph và Jean đang cố đưa em ra khỏi đây. Chúng em biết anh đang làm việc với luật sư và anh ngày nào cũng gọi điện.*

*Cô Baxter nói anh đã thử mọi cách có thể và đấu tranh không ngừng nghỉ vì chúng em. Nên em biết hôm qua anh đã tới để cố đưa em về và bà Sullivan đã sai bảo vệ lôi anh ra ngoài. Anh đã làm*

loạn lên. Và không chỉ anh, mà cả hai vị phụ huynh tuyệt vời và can đảm của anh nữa.

Rồi cô ấy bảo em rằng đến cuối, chuyện cũng chẳng có gì có tác dụng cả.

Lại một lần nữa em ngậy người ra vì sự ngậy thơ của mình. Em nhận ra rằng chưa ai từng nài ép em ký tên lên bất kỳ giấy tờ bỏ con nào, nhưng em tưởng đó là vì họ biết rằng em sẽ không bao giờ làm thế, không đòi nào. Em có chút tự hào về điều đó, thật đấy. Em tưởng họ thấy được sự cương quyết của em.

Hôm nay, cô Baxter cho em xem hồ sơ của mình. Em nhớ đã nhìn thấy những lá thư có dấu của BFA vào cái ngày khủng khiếp khi cha gửi em vào đây. Hôm nay, em mới biết BFA viết tắt cho baby for adoption (trẻ làm con nuôi), đó là dấu nhấn để các nhân viên biết quyết định đã được ban hành.

Chỉ là trong trường hợp của em, người ra quyết định là cha, không phải em và vì em chưa thành niên, thế rõ ràng là quá đủ.

Cô Baxter nói rằng vào giờ nghỉ trưa, cô đã mang hồ sơ của em về nhà và gọi cho bố anh từ nhà riêng để bà Sullivan không biết. Ước gì em đã ngạc nhiên hơn khi biết cha đã dọa nếu anh còn gây bất cứ rắc rối nào, ông sẽ gọi cảnh sát. Cô Baxter đã phải giải thích với em tội hiếp dâm là gì, tại sao họ có quyền bắt anh và với anh điều đó có nghĩa là gì.

Giờ em đã hiểu tại sao anh lực bất tòng tâm rồi, em cũng thế.

Nhưng James à, em rất tự hào về anh. Em rất biết ơn, thật lòng biết ơn vì anh đã đấu tranh hết mình vì mẹ con em. Điều duy nhất tồi tệ hơn cả những chuyện đang xảy ra, đó là em thực sự phải một

mình đối mặt với tất cả và em cảm nhận được tình yêu anh dành cho em và con qua tất cả những nỗ lực liên lạc với chúng em của anh.

*Em muốn ngẩng cao đầu. Em muốn lạc quan. Em muốn giữ vững niềm hy vọng.*

*Anh có biết chuyện gì xảy ra khi tất cả hy vọng đều tan biến không? Cảm giác như chết đi vậy. Em khóc suốt ngày đêm. Màu sắc trên trái đất đều biến mất và ban đêm, em nhìn thế giới bằng màu xám u ám. Các cô gái khác đều cố đối xử tử tế với em, kể cả Tania, cô ấy đem đồ ăn vào phòng cho em, nhưng em không muốn tiêu tốn sức lực vào việc ăn uống.*

*Mỗi giây tỉnh táo em đều cố ghi nhớ. Em cảm nhận một cú đập, trở mình, hay một cú đâm và em cố tự miêu tả cảm giác ấy, bằng những câu từ trong đầu mà em có thể nhớ lại. Một đứa bé có thể bị đem đi, ký ức có thể phai nhạt, nhưng nếu em có thể giữ lấy những câu từ đó, em sẽ có thể giữ được chút gì của con bé bên mình. Đám mạnh. Trở mình. Nhẹ nhàng cựa quậy. Em sẽ không bao giờ, không bao giờ quên những lần cựa quậy nhẹ nhàng đó.*

*Em ôm bụng khóc và em vẫn không thể tin được rằng dù cơ thể mình có bao bọc quanh con bé cũng không đủ để bảo vệ nó.*

*Thỉnh thoảng, em nghĩ con bé đang nấc. Em cảm nhận những cú bật nhẹ nhàng như một giai điệu. Em muốn mỉm cười, vì nó đáng yêu quá đỗi, nhưng vài hôm trước, khi con bé đang nấc, em đã nghĩ thật dễ thương, rồi nó khiến em nhận ra em sẽ nhớ con bé tới nhường nào và giờ đây, mỗi khi cảm nhận được tiếng nấc, em bắt đầu hoảng sợ vì những gì sắp tới và...*

*Ôi, James. Em không thể làm được. Em chịu thôi. Em không thể để mất con bé được. Em không thể không nhìn thấy nụ cười đầu đời của nó, cả những bước chân chập chững và mỗi khoảnh khắc sau này nữa.*

*Làm sao em có thể sống tiếp nếu chuyện này xảy đến với chúng mình?*

*Em bây giờ chỉ là một mớ những sợ hãi, khiếp đảm và mất mát và một khi con bé bị đem đi thì trên đời chẳng còn thứ gì đáng gìn giữ nữa.*

*Lilly*

# CHƯƠNG 21

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Liliana trả lời thư của tôi trong vòng ba phút.

Tôi biết chính xác bao nhiêu lâu, vì tôi ở ngay bên máy tính, quan sát đồng hồ ở góc màn hình.

*Sabina thân yêu,*

*Mẹ rất mừng vì con cũng nóng lòng gặp mọi người như mọi người mong được gặp con!*

*Mẹ con mình có thể nói chuyện điện thoại và sắp xếp một cuộc gặp không? Hãy gọi cho mẹ, mẹ đã ghi tất cả các thông tin liên lạc khác ở bên dưới.*

*Yêu con,*

*Lilly*

Tôi bấm số ngay lập tức. Hai tay tôi run rẩy khi bấm phím điện thoại, rồi tôi nắm chặt tay Ted trong khi chờ bà bắt máy. Mẹ chào tôi với một tiếng nức nở, việc đó thật chẳng thể xoa dịu cơn căng thẳng của tôi.

“Con đấy à, S-sabina?”

“Vâng... Chào mẹ!... Là con...” Có phải tôi vừa nghe thấy tiếng nói lắp không? Tôi cũng đang khóc và nói không nên lời.

Bà vừa cười vừa khóc, tôi cũng vậy. Tôi vẫn đang ngồi trước máy tính, buông tay Ted để tắt mail đi và mở lại bức ảnh gia đình Liliana.

“Cảm ơn con vì đã tìm mẹ,” Liliana nói. Tôi có thể nghe thấy nụ cười trong giọng nói và tôi cũng mỉm cười. “Mẹ rất mừng vì con đã làm vậy. Con sống tốt chứ? Con có hạnh phúc không? Con đang ở đâu?”

“Con đang sống tốt - rất tốt. Con đang ở Sidney - vợ chồng con sống tại Leichardt, Sydney. Cuối năm, chúng con sẽ có con đầu lòng.”

“Ôi, một đứa trẻ!” bà lại khóc. Tôi đã mong mẹ phản ứng như thế này - vui mừng khôn xiết khi nghe tin về một mầm sống mới. Tôi lần tìm bàn tay Ted lần nữa và để những giọt lệ lăn dài xuống má. “Thật tuyệt vời, Sabina. Tuyệt vời quá.”

“Chúng con muốn gặp mẹ, nếu mẹ cũng muốn gặp chúng con,” tôi nói. “Chúng con - ý con là, chồng con, Ted và con - chúng con thực sự mong được gặp mẹ và bố James.”

“Ừ. Chắc chắn rồi. Hãy gặp nhau đi. Bố mẹ có thể đến chỗ con? Hoặc chúng ta có thể gặp nhau ở đâu đó - hay là... A! Bố mẹ rất mong con thấy trang trại. Các con có thể tới trang trại không? Mẹ biết đường xá xa xôi, nhưng bố mẹ rất muốn các con tới thăm.”

“Chúng con đến được,” tôi nói. Sự phấn khích trong giọng nói của mẹ đang truyền sang tôi, phản chiếu trong giọng tôi. “Cuối tuần này thì sao ạ? Cuối tuần này chúng con đến được không?” Mẹ chưa kịp trả lời, tôi đã nói vấp khi cố phân trần. “Có rất nhiều điều con muốn nói với mẹ - rất nhiều câu hỏi và rất nhiều điều con muốn



biết - con không muốn hỏi thúc, con cũng thông cảm nếu mẹ có kế hoạch riêng, nhưng nếu không thì...”

“Sabina, bố mẹ sẽ rất vui nếu cuối tuần này con ghé thăm. Con sẽ đi từ Sydney, đúng không? Chắc sẽ rất xa nếu đi đi về về trong ngày. Bố mẹ có rất nhiều phòng, nếu con muốn ở lại đây.”

Tôi mở miệng và nhìn sang Ted, anh nhún vai và chỉ vào tai để nhắc tôi rằng anh không nghe thấy bà nói gì.

“Chúng con rất - rất muốn,” tôi nói, nhưng đến lượt bà đọc được sự do dự trong giọng tôi và bà vội nói thêm.

“Hay là, nếu như thế hơi sớm quá, thì có một khách sạn nhỏ ở ngôi làng gần đây. Mẹ sẽ đặt một phòng cho hai con.”

Tôi nhắc nhở bản thân rằng nếu mọi thứ trở nên quá đà, chúng tôi luôn có thể tìm cách rời đi. Vả lại, trong mỗi bước của hành trình này, tôi vẫn luôn đặt mình vào địa vị của mẹ để để tự hỏi mình sẽ cảm thấy thế nào. Nếu đây là con của tôi đoàn tụ với tôi sau một thời gian dài đằng đẵng vắng bóng, tôi sẽ muốn nó sống ở nhà tôi. Tôi sẽ muốn nó đủ can đảm để tỏ ra yếu đuối khi chúng tôi chuẩn bị gây dựng mối quan hệ.

Nếu xa cách muôn trùng như vậy, tôi sẽ muốn nó ở gần bên tôi.

“Không, chúng con muốn ở nhà mẹ. Nếu mẹ không phiền, nếu mẹ thấy ổn.”

“Dĩ nhiên. Dĩ nhiên là được, các con là người nhà mà - bố mẹ sẽ rất vui được đón con ở đây.” Bà lại đang khóc. Tôi buông tay Ted và nắm chặt ống nghe bằng cả hai tay, suýt bị nhấn chìm bởi cảm xúc dạt dào của bà.

“Con rất nóng lòng được gặp mẹ, Liliana.”

“Gọi mẹ là Lilly. Mẹ cũng rất mong được gặp các con.”

## CHƯƠNG 22

Lilly

Tháng Chín, năm 1973

*James yêu dấu.*

*Con chúng mình vừa ra đời đêm qua.*

*Không có gì nhiều để kể với anh và em cũng chẳng còn sức lực để kể kỹ càng nữa. Có lẽ sau này, khi chúng mình có thể nói chuyện, em có thể kể với anh nhiều hơn.*

*Ca sinh kéo dài rất lâu và không ai nói với em như thế nhưng đến cuối, em cảm thấy cả hai mẹ con đều gặp rắc rối. Rốt cuộc, em không thể ép mình cố được nữa và cô Baxter vào giúp. Những ngày sắp sinh, họ cho em uống rất nhiều thuốc, em chỉ nhớ là rất đau rồi nhẹ nhõm khi ai đó trong phòng tốt bụng nắm lấy tay em. Đưa bé ra đời ngay sau đó.*

*Em chỉ được nhìn con vài giây, nhưng trong khoảnh khắc đó, em ghi nhớ hình ảnh của con bé vì em biết mình sẽ không bao giờ có cơ hội được chạm vào nó, thậm chí là được ngửi mùi hương ngọt ngào của nó. Tất cả những gì em có là vài giây ngắn ngủi đó và nếu sức mạnh của ý chí có thể khiến thời gian ngưng lại thì em đã làm rồi, em thề với anh. Em chưa bao giờ chú tâm như lúc đó, cố gắng in sâu những khoảnh khắc ấy vào tâm trí.*

*Đầu tiên, em nhìn thấy nhúm tóc dày sẫm màu trên đầu con bé - dày kinh ngạc, quăn lại và dính vào đầu nó như thể là tóc xoăn. Rồi*

em nhìn thấy mặt con bé - em ngẫm nghĩ, hy vọng và cầu nguyện rằng em ghi được khuôn mặt bé bỏng đó vào trí nhớ. Em cố in nó lên mi mắt, để em có thể đem con theo và nhìn thấy nó mỗi khi khép mi. Mặt con bé nhỏ xíu, nhăn nhó và có vẻ cáu gắt vì ở trong bụng mẹ đang ấm áp lại bị lôi ra. Em yêu vẻ mặt ấy và rất tự hào vì con bé - con chúng mình đã biết đấu tranh để phản đối tất cả những chuyện này, từ những giây đầu tiên của cuộc đời. Con bé có đôi môi thật dễ thương và trong giây phút em nhìn nó, con bé đang tìm sữa mẹ trong vô vọng. Cầm con bé hát lên và hai bên mắt hơi thâm tím một chút, bụng nó mồm mĩm tròn vo... và nó đúng là một bé gái, James ạ.

Chúng mình có một đứa con gái và ngay khi thám thía điều đó, em nhìn con bé biến mất.

Em đã rất sợ khi nghĩ khoảnh khắc đó mình sẽ cảm thấy thế nào - em biết nó sẽ kinh khủng lắm, nhưng em không ngờ mình lại yêu con bé ngay khi nhìn thấy nó. Cho tới giây phút con bé bị đem đi, em mới thực sự hiểu mình mất mát nhiều đến nhường nào.

Trên đời này không có gì trong trẻ hơn con chúng mình, James ạ, không có xúc cảm nào trong trẻ hơn tình yêu em dành cho con bé. Em thậm chí còn không giận dữ vì họ đã làm vậy bản những thứ đó bằng cách tước con bé khỏi em. Em sốc đến mức không thể tức giận nổi, đau đớn đến mức không thể chiến đấu nổi nữa, lạc lối đến mức không thể tìm đường về nhà.

Vòng tay em trống rỗng và sự trống trải đó cảm giác còn lớn hơn cả hành tinh này.

Hố sâu tuyệt vọng nuốt chửng em rồi. Vài giờ sau đó, thỉnh

thoảng, em cảm thấy như mình thậm chí không thể thở nổi, cũng chẳng sao vì em còn chẳng muốn hít thở.

Nhưng James ạ, bất chấp tất cả, em chưa hề rơi một giọt nước mắt và chắc em cũng sẽ không khóc đâu - có lẽ là không bao giờ nữa. Em nhìn chằm chằm lên trần nhà và nghĩ về một tiết địa lý khi chúng em được học về những con đập lớn xây ở nước ngoài. Nỗi đau của em lớn như vậy đó, lớn bằng tất cả các con đập lớn nhất thế giới cộng lại và bị kìm nén lại chỉ bằng tấm màng mỏng manh nhất. Nếu em xé tấm màng đó và để một, hai giọt nước mắt ứa ra thì có ích lợi gì? Vài giọt nước mắt cũng không xoa dịu được nỗi đau khủng khiếp như vậy - em sẽ chẳng nhẹ nhõm hơn chút nào. Khóc lóc cũng chẳng có nghĩa lý gì khi mà nỗi đau to lớn nhường này.

Cuối cùng, em cũng cảm nhận được điều gì đó tội tệ hơn cả sự không sạch sẽ... sau tất cả những gì họ đã nói, sau tất cả những gì họ đã làm với em, rốt cuộc, em cũng thấy bản thủ. Có thể chúng em đã làm điều gì đó sai trái nên mới rơi vào tình cảnh này. Có lẽ họ đã đúng và chúng em đáng bị trừng phạt. Chắc chắn không một ai có thể gây ra cho người khác một nỗi đau như thế này trừ khi người đó thực sự xứng đáng chịu đau khổ.

Các y tá đã bảo em phải ở yên trong bệnh viện vài ngày. Bà Sullivan sẽ gọi cha tới đón em khi em đã bình phục.

Nếu họ định đợi tới khi em khỏe lại thật, em sẽ nằm trên giường đến lúc chết.

Mỗi lần nghe thấy tiếng trẻ con khóc, em lại nghĩ đó là con bé. Em cảm thấy hổ thẹn vì không biết tiếng khóc của chính con gái mình. Con bé cần em và em ở ngay đây nhưng lại không thể tới chỗ

nó. Sáng nay, em đã đi dạo, mong rằng sẽ tìm được cách để được nhìn thấy con bé, nhưng một bà đỡ bắt gặp và diu em về giường. Gia đình mới của con bé chắc đã ở đây rồi. Y tá nói rằng sẽ thật không hay cho tất cả mọi người nếu chạm mặt nhau.

Thế nên giờ em không thể cố ép mình rời khỏi giường, khổ sở nằm đây và không biết phải ước ao điều gì nữa. Ước mong họ sẽ được phù hộ ư, đám người sẽ đem con em đi và biến nó thành con của họ ấy? Ước họ gặp chuyện xui xẻo ư, để con bé bằng cách nào đó có thể tìm đường về với em? Em có phải mang ơn họ không?

Em chỉ muốn được ôm con vào lòng. Con bé sinh ra là để nằm gọn trong vòng tay em.

Bây giờ, chắc anh đã được phép vào thăm em rồi, nếu anh nhận được lá thư này trước khi họ cho em xuất viện. Nếu anh tới thì em đang ở phòng cuối cùng trong hành lang khoa sản, căn phòng không có cửa sổ, xa phòng sơ sinh nhất.

Nhưng hãy tới phòng sơ sinh trước. Nhìn kỹ từng đứa bé và ghi nhớ tất cả, phòng trường hợp con bé vẫn ở đó.

Lilly

## CHƯƠNG 23

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Tôi chưa bao giờ bồn chồn như hôm thứ Sáu đó. Tôi đã xin nghỉ làm nên chúng tôi có thể khởi hành sớm và khoảng 9:01 sáng, tôi đã hối hận vì quyết định của mình.

Chẳng có gì giúp tôi xao lãng đi cả. Tôi ngồi ở nhà và nhìn đồng hồ, giải quyết hồi hộp bằng đồ ăn vặt. Tôi cảm nhận được sự bực bội của chúng mất ngủ khi cơn buồn ngủ không chịu kéo đến. Chỉ trừ thay vì đi ngủ, tôi cố gà gật trước chương trình TV buổi sáng nhưng không tài nào bắt bộ não nghỉ được.

Tôi bày ba bộ quần áo trên giường - một chiếc váy đồ tôn thời với thắt lưng đen to bản, quần bà bầu thoải mái, một áo sơ mi hoa, một bộ giản dị hơn với quần bò cạp chun và sơ mi dài tay. Tôi đã lấy chúng ra từ sáng sớm và khi đi tới đi lui khắp nhà như một bóng ma trong suốt phần quảng cáo của chương trình trò chuyện, tôi lại đi tới cửa phòng và nhìn chăm chăm vào mấy bộ quần áo. Lựa chọn này dường như là cực kỳ hệ trọng. Tôi không muốn trông quá nổi bật, không muốn trông quá kín đáo, không muốn trông quá bình thường, cũng không muốn trông quá thành thị. Bên dưới những suy tính thằm lặn đó là một ý nghĩ còn lớn hơn - một ý nghĩ kinh hoàng - mà tới khi Ted về tôi mới bày tỏ được.

“Em không định mặc thế đấy chứ?” anh nói, khi bước vào nhà

và nhìn thấy tôi cuộn tròn trên đi-văng trong bộ đồ thể thao. Tôi lo lắng nhìn xuống, rồi nhận ra vết thức ăn trên ngực. Tôi vùi mình vào ghế sâu hơn.

“Nhỡ mẹ k-không thích em thì sao, Ted?”

“Thật không? Bà ấy đã đợi gần 40 năm để được gặp em đây.”

“Chính xác! Bà ấy đã đợi gần 40 năm để được gặp em. Nhỡ em làm bà thất vọng thì sao?”

“Sabina, thật ngớ ngẩn.”

“Chuyện đó thường xảy ra trong những tình huống thế này mà. Em dám cá là kỳ vọng của bà ấy đang cao ngất trời.”

“Bà ấy đã đợi một đời để được gặp em, em yêu. Em có là một kẻ giết người hàng loạt thích ngoáy mũi thì anh cũng dám chắc bà ấy sẽ rất mừng khi thấy em.”

“Em chỉ muốn bà ấy thích em.”

“Bà ấy sẽ quý em mà, Hạt Đậu. Nhưng nếu thấy không thoải mái, anh sẽ cứu nguy cho em và kiếm cớ để cáo lui về nhà. Anh hứa. Mặc đồ đi em, đến giờ lên đường rồi đây.”

Tôi nhắc mình khỏi đi-văng, phớt lờ đám vụn bánh rơi rào rào xuống chân khi đứng lên và vòng tay ôm lấy chồng.

“Cảm ơn anh.”

“Bổn phận của anh mà.”

“Không, nghiêm túc đấy, Ted. Không có anh chắc em không thể làm được.”

“Tất nhiên là em làm được.” Anh hôn lên đầu rồi xoay tôi về phía phòng ngủ. “Đi thay đồ đi, quý bà! Chúng mình mà muộn là tại em



đây.”

Chúng tôi ra khỏi nhà đúng giờ, hơn 2 giờ chiều một chút. Theo tính toán chính xác của Ted, chúng tôi sẽ rẽ vào cổng nhà James và Lilly ngay sau 6 giờ chiều, kịp giờ cho bữa ăn đầu tiên với cha mẹ ruột của tôi.

Tôi đã sắp sẵn một túi đồ cho hai đêm, còn Ted thận trọng đặt hộp ảnh vào khoang sau ô tô. Tôi không chắc chắn liệu có phải lúc không, nhưng nếu thấy được thì tôi sẽ đưa chúng cho Lilly trước khi rời khỏi đó.

Trước đây tôi chưa bao giờ đi tới phía tây của bang. Tôi từng đến tận dãy núi Blue, nơi được coi là rào cản vật lý ngăn cách thành thị và nông thôn, nhưng tôi chưa bao giờ đi qua đó. Ted hiểu biết về địa lý nhiều hơn tôi một chút, nhưng anh tin tưởng hệ thống định vị toàn cầu - thế là chúng tôi đi đến một đường cao tốc hai làn xe vắng tanh trong vùng nông thôn hoang sơ.

Ban đầu, tôi choáng ngợp trước phong cảnh dọc theo tuyến đường Bells Line of Road. Cây cối tươi tốt ngay bên vệ đường, chúng tôi tha hồ thưởng thức quang cảnh hùng vĩ của thành phố và các thung lũng. Tôi bắt đầu cảm thấy có chút lo lắng khi chúng tôi vượt qua một loạt các khúc cua gắt và khó thấy rồi phát hiện ra tình hình giao thông trước mặt có vẻ ùn tắc. Ngay sau khi chúng tôi đến khu vực nơi có một vách đá dựng đứng phía trên ở bên tay trái và một vực thẳm bên tay phải, hết thấy xe cộ đều nối đuôi nhau dừng lại.

Lát sau, tôi cầm điện thoại lên để tìm hiểu tình hình giao thông và xem ở phía trước đang xảy ra chuyện gì, rồi phát hiện ra chúng

tôi đang ngoài vùng phủ sóng. Ted cố tìm đường khác bằng định vị, để xem nếu quay đầu xe thì có tránh được ách tắc hay không, nhưng chúng tôi nhanh chóng nhận ra như thế thì gần như sẽ phải quay về thành phố. Lùi lại sẽ mất thêm rất nhiều thời gian.

Nếu tôi nghĩ nửa đầu của ngày trôi qua quá chậm chạp thì lúc này thời gian như ngừng trôi hoàn toàn. Ted và tôi đã có một cuộc tranh luận gay gắt vừa phải về cách anh chọn đường và tôi nói lâu hơn bình thường chỉ để làm bản thân sao nhãng.

Xe chúng tôi đứng yên tại chỗ gần hai giờ đồng hồ thì một cảnh sát bước tới, dừng lại ở cửa sổ xe bên Ted và thông báo chúng tôi phải quay đầu xe. Họ sẽ cấm đường qua đêm.

Cách chúng tôi vài cây số, một chiếc xe kéo sơ mi rơ moóc\* đã gặp tai nạn và cứu hộ đang tìm cách thông đường.

Chúng tôi im lặng một lúc, trong khi định vị chỉ đường tới một đường cao tốc khác băng qua núi. Chắc phải 9 giờ tối chúng tôi mới đến nơi.

“Em nghĩ mình nên về nhà thôi. Chúng mình có thể dời lịch sang một ngày cuối tuần khác.”

“Em không thể làm thế được, Hạt Đậu à.”

“Đó là điềm báo đấy.”

“Ôi trời, nhầm nhí. Điện thoại em bắt được sóng chưa? Em nên gọi cho mẹ và báo với bà ấy.”

Tôi nghịch điện thoại một lát, nguyên rửa sự hèn nhát của bản thân.

“Sabina...”

“Em sẽ gọi,” tôi đảm bảo với anh. Rồi thở dài và bấm số điện thoại mà tôi đã thuộc lòng.

“Xin chào, Lilly đây.”

Bà đang hát đầy lạc quan và trái tim tôi chùng xuống như một tảng đá.

“Xin chào, Lilly. Con là Sabina.”

“Ôi, con yêu. Ôi...” Niềm vui sướng của bà vụt tắt. “Ôi, không. Con đổi ý rồi.”

“Không, không,” tôi vội trấn an bà. “Không, chúng con chỉ đến muộn thôi - có một tai nạn xảy ra gây tắc đường. Tối muộn chúng con mới tới được. Chúng con đang tính sẽ nghỉ lại một khách sạn trên đường. Chắc chúng con sẽ tới vào bữa sáng?”

Tôi nghe mẹ nín thở và cảm thấy nhói lên cảm giác tội lỗi, nhưng trong thâm tâm lại thấy nhẹ người khi hoãn buổi đoàn tụ sang một ngày khác. Chúng tôi sẽ tỉnh táo hơn vào buổi sáng và thế nghĩa là chỉ cần ở trang trại một đêm thay vì hai đêm như đã thống nhất.

“Xin con hãy đến ngay trong đêm nay.” Bà nói rất khế. “Xin con đấy, Sabina.”

“Nhưng chắc sẽ rất muộn - phải 9 giờ, hay thậm chí là 10 giờ...”

“Mẹ biết mẹ đòi hỏi quá đáng.” Tôi nghe được nước mắt trong giọng nói của bà. “Nhưng nếu con xoay xở được, mẹ sẽ rất cảm kích. Mẹ biết là chỉ thêm một ngày, một giấc ngủ, một lần mặt trời mọc nữa thôi... nhưng mẹ đã đợi...” bà nín thở, “Ôi, mẹ đã đợi quá lâu rồi.”

Quên đi việc này có ý nghĩa với bà thế nào quá dễ dàng. Đối với

tôi, bà chỉ là sự hiểu kỳ. Còn đối với bà, tôi là giấc mơ của một đời người.

Vậy là tôi đồng ý sẽ tìm cách tới trang trại trong đêm tối.

...

Chúng tôi nhìn thấy những chiếc bóng trên hiên nhà, hai con người nhỏ xíu trông càng bé lại vì sự trống trải của đất đai xung quanh. Giờ tôi thật sự phát ốm, bữa trưa đang dâng lên trong cổ họng. Ted dừng xe dưới một cây nhũ hương già nua.

“Em sẵn sàng chưa?” Ted thì thầm.

“Làm sao mà em sẵn sàng được chứ?” tôi khẽ đáp lại.

Chúng tôi bước chậm rãi trên đường hướng tới ngôi nhà. Tôi đang tập trung vào hơi thở, cố vượt qua cơn lo lắng, khắp khởi và mệt mỏi bằng cách tập trung. Tôi nhanh chóng nhận ra làm thế cũng vô ích. Chẳng có cách nào để kìm nén những cảm xúc này, tôi sẽ phải chịu đựng thôi. Rồi bà rời khỏi vòng tay của chồng và chạy xuống cầu thang, băng qua bãi cỏ tới chỗ tôi, bước chân của bà khỏe và dẻo dai, như một đứa trẻ đang chạy nhảy vậy. Khi bà tới gần, thoạt nhìn khuôn mặt của mẹ ruột, tôi nhận ra bản thân trong đó, tôi cũng nhìn thấy ý định của bà. Bà hẳn sẽ chạy qua biển lửa để ôm lấy tôi. Bà đã đợi cả cuộc đời để làm điều này.

Bà suýt làm tôi ngã ngựa. Lilly không cao, nhưng có thân hình nảy nở và khỏe khoắn. Cánh tay bà vòng qua rồi siết chặt lấy tôi. Trong bóng tối nhập nhoạng, tôi ngửi thấy mùi tỏi, thảo mộc và xà phòng khi bà áp mặt vào cổ tôi. Tôi nghe thấy bà đang rùng mình,

hít sâu rồi bắt đầu nức nở.

Tôi chưa từng nghe ai khóc như vậy. Bà ôm chặt tôi, nước mắt thấm đẫm vai áo tôi. Giống như bà đang gột rửa tôi, đánh dấu tôi là con đẻ của bà.

Tôi cũng khóc, bởi bạn không thể đứng trong một cơn bão như thế mà không xúc động. Tháng trước, tôi còn chưa biết tới bà, nhưng tiếng khóc của tôi đồng điệu với bà. Tôi không khóc vì nỗi đau của bản thân - tôi đang khóc vì bà và vì những gì lẽ ra đã có giữa chúng tôi.

Lát sau, một người khác từ cổng chậm rãi tiến về phía chúng tôi, tôi cũng nhìn thấy khuôn mặt ông dưới ánh trăng. Ông lặng lẽ bắt tay Ted, tự giới thiệu mình là James, rồi cố gỡ Lilly khỏi tôi. Bà không chịu, bà còn không đủ bình tĩnh để nói chuyện. Thay vào đó, bà phát mạnh tay ra hiệu với ông rồi bằng cánh tay chắc nịch, bà siết chặt tôi và dẫn tôi vào nhà.

“Mẹ xin lỗi.” Giọng bà khàn đặc, hơi thở đứt quãng giữa tiếng nấc chưa chịu dứt. “Mẹ rất xin lỗi.”

“Không sao đâu ạ.” Tôi cố an ủi. “Con không thể tưởng tượng được...”

Trong số những lần khốn khổ vì từ ngữ trong đời tôi, đây là lần tệ hại nhất. Bạn sẽ nói gì trong tình huống đó? Bạn an ủi thế nào để không vô vị? Tôi cảm giác như mình là người ngoài cuộc đối với bi kịch này. Tôi chưa thực sự cảm nhận được rằng mình cũng là một nạn nhân.

“Mẹ đã tự hứa sẽ kiềm chế. Mẹ đã tự hứa với lòng mình, từ khi con nói sẽ đến,” bà cười yếu ớt. “Nhưng... không một giờ nào trôi

qua mà mẹ không nghĩ về con, Sabina. Không một giờ nào. Và 38 năm là biết bao nhiêu giờ đồng hồ.”

...

Mẹ ruột tôi đã dành cả ngày nấu nướng cho tôi.

Bà bảo sẽ mất kha khá thời gian để bà bày biện bàn ăn. Bà đã chuẩn bị các món ăn, đang được hâm nóng hoặc sắp được hâm nóng và trong khi bà chuẩn bị tiệc, James đưa Ted và tôi đi một vòng quanh ngôi nhà.

Nhà không bừa bộn, nhưng nhiều đồ và lộn xộn theo cái cách mà cha mẹ sẽ không bao giờ chấp nhận ở ngôi nhà tôi ở hồi nhỏ. Đồ đạc ở khắp mọi nơi. Có chai lọ và hộp đựng đầy đồ trên nóc tủ bát và tủ lạnh, kể cả trên băng ghế nữa. Còn những khoảng không gian không bị bao phủ bằng những thứ như vậy thì lại đặt những bức tượng nhỏ được sưu tầm hay đồ lặt vặt. Tôi có thể nghe tiếng mẹ tặc lưỡi trong đầu và tiến về phía ghế dài để che bai thậm tệ thứ đồ “bám bụi vô dụng”. Cũng không có quá nhiều bụi bặm nhưng đó hẳn là minh chứng cho công sức dọn dẹp của Lilly và tôi trộm nghĩ bà chắc đã rất căng thẳng từ cái ngày tôi đồng ý đến chơi.

Mỗi bức tường đều như một triển lãm ảnh mini với các bức hình gia đình nối tiếp nhau, một số thì đóng khung, một số thì được dính ngay trên tường. Khi theo James tham quan ngôi nhà, tôi chợt nhận ra với gia đình Piper, ảnh chính là đồ trang trí. Không có các tác phẩm nghệ thuật được chọn lọc cẩn thận, nệm gối hay bàn cà phê mây như nhà cha mẹ. Đây là một căn nhà rất thiết thực, với nội thất chắc chắn và sàn gỗ cứng cáp - sinh khí và mùi hương của ngôi

nhà đều được tạo ra hoàn toàn bằng những kỷ vật của gia đình.

Đã bao nhiêu lần tôi khổ sở vì bài trí nhà cửa thiếu tinh tế? Cuối cùng, tôi luôn chọn đồ theo chức năng mà bỏ qua hình thức. Tôi chọn đồ trang trí cho nhà của tôi với sự hỗ trợ của mẹ và chẳng bao giờ tôi thấy hài lòng cả. Dù tôi có muốn một ngôi nhà xinh xắn, kiểu cách như ngôi nhà mà mình đã lớn lên đến mấy, đó cũng chưa bao giờ là điểm mạnh của tôi.

Rõ ràng, nó không chỉ nằm trong huyết quản của tôi.

“Đây là căn phòng mà Charlotte đã lớn lên, cũng là phòng của bố hồi nhỏ,” James giới thiệu, đẩy cửa ra để lộ chiếc bàn đầy giấy tờ và hai chiếc ghế bành. “Giờ thì nó đại loại là văn phòng của bố. Lilly thích đọc sách ở đây, nắng phía bắc tràn vào và nhìn ra đồng cỏ trước mặt cũng rất đẹp.”

Chúng tôi đi qua phòng khách với những ghế trường kỷ bằng da rất chắc chắn, James mở cửa thông ra ngoài, đưa chúng tôi ra ngoài hiên với xích đu và một loạt các bức tượng động vật nhỏ.

“Hồi xưa, Neesa giả vờ đây là sở thú của nó,” James hài hước giải thích. “Những thứ này ở đó cũng lâu rồi, chắc là Lilly đã bí mật mua chúng.”

“Không phải!” Lilly nói vọng từ trong ra, nhưng vẫn có ý cười. Đây rõ ràng là trò chơi ưa thích của họ.

“Giờ thì Nee lớn rồi nên không chơi nữa, nhưng sớm muộn gì hai đứa nhóc song sinh cũng sẽ thích chúng nên bày thú bê tông vẫn còn đó,” James thở dài.

Phòng ngủ tiếp theo mới được sơn - rất mới, dựa theo mùi thoang thoảng còn sót lại. Nửa dưới bức tường màu nâu đậm, nửa

trên thì màu be nhã nhặn hơn. Có một chiếc ghế bành và giường gỗ kiên cố với một dãy gối ở đầu giường.

Căn phòng trông hoàn hảo đến đáng ngờ - cả nội thất trông cũng rất mới. Tôi tự hỏi có phải Lilly đã trang trí trong bốn ngày kể từ khi tôi nhận lời đến chơi không. Cũng có thể lắm, cứ nhìn bữa tiệc linh đình, thái quá trong bếp kia thì biết.

“Đẹp quá,” Ted nói khi nhìn quanh căn phòng rộng lớn.

“Đó là phòng của Simon hồi nhỏ, giờ thì nó là phòng dành cho khách, nhưng bố mẹ nghĩ hai con có thể ở đây, cuối tuần này và đương nhiên là cả sau này, nếu các con còn muốn quay lại đây,” James nói, có chút cứng nhắc.

“Cảm ơn bố, James,” tôi khẽ nói. Niềm hy vọng nhẹ nhàng của ông dễ chịu hơn sự phản kích thái quá của Lilly.

Ông cho chúng tôi xem phòng ngủ và phòng tắm của họ, rồi cuối cùng, tôi cũng nhận ra ông căng thẳng thế nào khi dẫn đường tới phòng giặt rồi đứng sững lại.

“Trong này chẳng có gì đáng xem đâu. Bố không biết sao lại đưa các con xuống đây nữa.”

“Chúng con đã biết phải đi đâu nếu cần giặt đồ trong thời gian ở đây,” Ted nói, tôi cho là anh đang cố lịch sự trò chuyện. James bật cười.

Hành lang chạy vòng quanh nhà bếp và phòng ăn lớn. Ted huýt sáo khi nhìn thấy đồ ăn trải khắp mặt bàn. Lilly đã bày bộ bát đĩa sứ và xếp dao đĩa kiểu trang trọng, nhưng phần còn lại trên bàn thì đầy những bát đĩa không cùng bộ.



“Xong xuôi,” bà nói. “Các con sẵn sàng dùng bữa chưa nào?”

Bên trên chiếc bàn khổng lồ là một chùm đèn lớn, bóng đèn vàng nhạt hắt xuống luồng sáng ấm áp khắp phòng và tạo ra cảm giác thân mật đến ngạc nhiên. Ted và tôi cùng tròn mắt nhìn nhau khi thấy một bàn đồ ăn đầy ắp trước mặt. Có bánh kem và bánh quy, bánh mì cắt lát, súp, salad và hàng loạt món ăn truyền thống của Ba Lan mà tôi chưa từng nghe qua.

Lilly cuống quýt, lấy cho tôi mỗi thứ một ít vào đĩa, còn James ngồi lặng lẽ quan sát bà. Tôi cố nói chuyện, nhưng hầu như tôi chỉ nhìn họ - về sức sáng của bà và sự âm thầm quan tâm của James. Đôi khi, tôi thấy ông rơm rớm nước mắt, nhưng ông không nhìn tôi, chỉ nhìn vào Lilly. Ước gì tôi đọc được suy nghĩ của ông.

“Thử món này trước đi con,” Lilly nói khi cuối cùng bà cũng chịu đặt chiếc đĩa trước mặt tôi. Bà chỉ vào món bánh đầy nhân, nhồi giữa thịt hun khói và hành tây. “Pierogi đấy.”

“Pierogi,” tôi lặp lại như thể lần đầu nghe từ này, cố uốn lưỡi chữ r giống bà. Tôi liếc sang Ted và anh gật đầu với tôi. Chúng tôi đều đang nhớ lại nỗ lực đáng thương của mẹ với món Pierogi: vỏ bánh cháy xém, dai nhách bao quanh thịt bò băm nhạt nhẽo và quá lửa. Sự cố gắng của mẹ bỗng trở nên chẳng ra sao nếu đem so với những miếng bánh nhỏ gọn gàng được chiên với thịt hun khói và hành này.

Tôi cầm đĩa lên và lúng túng xắt chiếc bánh, rồi xiên một miếng bỏ vào miệng. Rất ngon - đậm vị và ngon lành, vỏ bánh mềm mịn - tất cả hòa trộn trong một chiếc bánh nhỏ xíu, rất vừa ý. Tôi thốt lên một tiếng thích thú rồi ăn nửa còn lại, Lilly đan hai tay trước ngực và

khẽ reo lên.

“Mẹ vẫn luôn muốn được cho con xem những món ăn gắn liền với tuổi thơ của mẹ. Tên Sabina bắt nguồn từ Sabinka - bà của mẹ. Bà mất trong chiến tranh, nên mẹ chưa từng được gặp, nhưng món Pierogi của bà thì đã trở thành huyền thoại. Mẹ có thể cho con công thức. Mẹ còn làm cả bánh rán cho con nữa, làm theo cách của ông ngoại mỗi dịp lễ Phục sinh. Thấy mấy cái bánh ở đó chứ?” Bà chỉ một chiếc bánh rán giòn được làm vụng về ở cạnh đĩa, gần bánh kem. “Cả đời, mẹ luôn ăn những thứ này trong tất cả các dịp lễ Phục sinh. Thỉnh thoảng, mẹ làm bột bánh nở ra bằng cách đổ xe dưới nắng và để bột trong đó. Còn món cá đó là sledzi, nó được ngâm giấm với hành và nhũ hương...”

“Lilly,” James nói khẽ. “Bà nó à, làm ơn ngồi xuống đi.”

“Tôi phải lấy một đĩa cho Ted cái đã. Thằng bé lái xe cả ngày rồi. Gia đình con thế nào, Ted?”

“Gia đình con là nơi tập hợp các nền văn hóa, nhà con đa dạng lắm,” Ted nói và đứng dậy, rồi nhẹ nhàng đón lấy đĩa từ tay Lilly. “Con tự lấy được mà, Lilly. Sao mẹ không ngồi xuống nói chuyện với Sabina?”

Đôi mắt bà vẫn đỏ hoe. Lilly nhìn tôi và nước mắt lại dâng lên. Bà đưa đĩa cho Ted, rồi siết chặt hai tay với nhau và gật đầu với tôi. Cuối cùng, bà cũng vòng qua bàn để ngồi cạnh tôi.

“Mẹ không thể tin con đang ở đây,” bà thì thầm. Miệng tôi đang đầy bánh rán và tôi lẩm bẩm điều gì đó, hy vọng nó thể hiện niềm vui của mình. “Thỉnh thoảng, mẹ lại có những giấc mơ như thế này. Chỉ có điều, ngoài đời con còn xinh đẹp hơn trong giấc mơ của mẹ.”

“Mẹ chỉ nói vậy vì con trông giống mẹ thôi,” tôi cố pha trò khi đã nuốt hết. Bà ngắm nghía tôi thật kỹ, thu hết hình ảnh của tôi vào mắt. Đương nhiên rồi. Trong tình huống này, tôi đã mong đợi bà sẽ thể hiện cảm xúc mãnh liệt. Tôi chỉ không mong sẽ cảm thấy khó xử, nhưng ngòi đây như một tượng đài, đối với một người phụ nữ mà tôi không biết rõ, lại khiến tôi e dè.

“Trông con giống mẹ thật,” bà vẫn nói rất khẽ. “Nếu tình cờ gặp trên đường, chắc chắn mẹ sẽ nhận ra con. Mẹ đã luôn tìm kiếm con.”

“Trang trại này,” Ted bỗng nói và tôi nhìn anh đầy cảm kích. “Có bao nhiêu thế hệ sống trong gia đình này vậy ạ?”

“Bốn,” James dựa lưng vào ghế và nói. “Cụ của bố gộp nhiều lô đất lại thành mảnh đất mà hiện nay nhà ta đang sở hữu. Ở kế bên, em trai của Lilly - Henri và vợ ông ấy sở hữu mảnh đất thuộc về nhà mẹ của Lilly cũng qua bốn thế hệ rồi.”

Thật lạ lắm khi tôi ngồi trên mảnh đất đã thuộc quyền sở hữu của gia đình tôi hàng trăm năm nay. Tôi nghĩ phần nào đó của tôi ít nhất nên có cảm giác như đã về nhà, nhưng tôi chẳng cảm thấy gì quá sâu sắc, chỉ kiệt sức, căng thẳng và không thoải mái. Và, may mắn thay, cả đối nữa.

“Gia đình bố mẹ có đông người không ạ?” tôi hỏi.

“Bố có một anh trai đang sống ở Melbourne,” James nói với tôi.

“Mẹ có bảy anh chị em,” Lilly khẽ nói.

“Ồ.”

Cả hai người đều cười vì vẻ ngạc nhiên của tôi.

“Hai con sẽ... hai con có nghĩ là sẽ có thêm...” Lilly nhìn xuống bụng tôi và tôi bật cười.

“Vài đứa nữa ạ, hy vọng là thế.” Ted trả lời thay tôi. “Không phải bây. Có lẽ, hơi muộn để đẻ nhiều như vậy rồi.”

“Chúng con đã đi nhiều nơi, tới tận vài năm trước,” tôi giải thích, dù tôi chắc chắn mình không cần phải thanh minh. “Sau đó, chúng con ổn định. Đến nay mới đúng thời điểm. Bố mẹ có ba đứa cháu rồi, phải không?”

Tôi muốn dùng từ khác và khi nói ra, tôi định như thế. Phút cuối, tôi đã sửa lại. Thay vì hỏi họ có phải họ đã có ‘ba đứa cháu khác rồi’ phải không, tôi chỉ xác nhận rằng họ đã có ‘ba đứa cháu’. Có vẻ hơi vồn vã khi coi đứa con chưa ra đời của tôi là cháu của họ.

“Simon và vợ nó - Emmaline cũng lần nữa. Nó kém con ba tuổi và hai đứa trẻ song sinh vừa ra đời năm nay. Còn Charlotte thì...” James và Lilly trao đổi bằng ánh mắt. “Con bé kết hôn rồi ly hôn sớm. Năm nay, Neesa 12 tuổi, còn Charlotte thì 34. Con bé kể nó có thai từ cái ngày hoàn thành chương trình học nghề. Rồi đương nhiên chồng nó bỏ đi và hầu như nó tự vun vén từ đó đến nay. Mẹ không thể tin con cũng là giáo viên.” Lilly cười thật tươi, rồi hít một hơi mãn nguyện. “Hẳn là có gen rồi. Ai mà ngờ?”

“Không phải con,” tôi cười nhẹ. “Cha mẹ thuyết phục con lấy bằng thạc sĩ ngành sư phạm. Con không định dùng tới nó cho tới khi đi nước ngoài về và nhận ra mình cần phải làm gì đó chứ không phải chỉ hát hò trong quán bar 1 đêm mỗi tuần.”

Nói xong, tôi mới nhận ra mình vừa nhắc đến cha và mẹ. Tôi đợi họ phản ứng, nhưng Lilly tiếp tục cuộc trò chuyện như thể chưa

nghe thấy gì.

“Mẹ đảm bảo con thừa hưởng giọng của bà ngoại, bà chưa từng được đào tạo nhưng vẫn hát hò suốt ngày. Hồi xưa, bà thường vừa dạo quanh trang trại vừa nghêu ngao hát. Cả nhà chỉ cần nghe tiếng hát là biết bà đang ở đâu.”

“Mẹ và bà có thân thiết không ạ?” Tôi hỏi và mắt mẹ ánh lên nỗi buồn.

“Với ông bà ngoại thì chuyện làng nhàng lắm,” bà lẩm bẩm. “Từ khi mẹ bỏ nhà đi, mẹ và bà đã không nói chuyện trong nhiều năm. Tôi trước khi bà mất, mẹ và bà mới làm hòa... nhưng mẹ ước bà có thể nghe con hát, hẳn bà sẽ tự hào lắm.”

“Charlotte và Simon có thích âm nhạc không ạ?”

“Charlotte giống bố. Con bé còn không bật iPod theo nhịp được,” James cười khúc khích. “Simon có thể có chút năng khiếu nhưng không muốn phát triển nó. Neesa thì...”

“Phải, Neesa ra dáng ca sĩ đấy. Con bé còn nhỏ tuổi nhưng đã thực sự đam mê ca hát. Cả nhà đều rất háo hức được gặp con vào bữa tối mai.”

“Con cũng rất nóng lòng mong được gặp họ,” tôi nói. Phấn khởi và hoảng hốt.

Đâu đó trong nhà, một chiếc đồng hồ đồ chuông. Chúng tôi nghe ngóng, ai cũng nhắm đếm tiếng chuông.

“Mười một tiếng,” James nói, như thể ông không tin nổi. “Lilly, tốt nhất là chúng ta nên để hai con đi ngủ khi chúng ăn xong.”

Tôi thấy Lilly xị mặt và tôi với tay sang nắm lấy tay bà.

“Chúng con ở đây cả mấy ngày cuối tuần mà,” tôi khẽ nói và mỉm cười với bà. “Mẹ con mình còn rất nhiều chuyện để nói. Ngày mai, chúng ta có thể nói chuyện cả ngày.”

Bà cũng mỉm cười, rồi bà nắm tay tôi, ngón tay chúng tôi đan chặt vào nhau.

“Nào,” James đứng dậy. “Bố sẽ đem hành lý của các con về phòng.”

...

Khi đèn tắt, căn nhà chìm trong tĩnh lặng, Ted và tôi cuộn mình trong chăn. Tôi quay sang anh và thì thầm.

“Bà ấy hơi căng thẳng.”

“Cũng không có gì lạ.”

“Em biết.”

“Em thấy thế nào, Hạt Đậu?”

“Ồn, ồn. Em vui vì chúng mình đã ở đây. Em đang mong ngày mai sẽ đỡ...”

“Ngượng ngập?”

“Ngượng ngập. Em cảm thấy thật tội tệ khi nghĩ thế. Bà ấy thật tuyệt... nhưng em thấy có chút choáng váng.”

“Họ có vẻ là người tốt.”

“Em có rất nhiều câu muốn hỏi mẹ. Tối nay, em thậm chí còn muốn hỏi bà những câu đơn giản, nhưng bà có vẻ mỏng manh quá.”

“Anh biết. Nhưng không phải điều đó khiến em thắc mắc... Chúa ơi, người phụ nữ tội nghiệp đó đã phải trải qua những gì chứ?”

Ted đã ngủ say từ lâu nhưng tôi vẫn nghĩ mãi về câu hỏi đó.

## CHƯƠNG 24

Megan

Tháng Chín, năm 1973

Tôi vẫn luôn cảm thấy cuộc đời nên công bằng. Bạn không nghĩ rằng nếu kẻ xấu gặp chuyện xui xẻo, người tốt được hưởng phước lành - nếu mọi người nhận được đúng những gì họ đáng được nhận thì sẽ hợp lý hơn nhiều ư?

Nếu cuộc sống diễn ra như vậy, tôi đã không bao giờ biết tới Nhà Hộ Sinh thành phố Orange. Thời điểm đó, lẽ ra tôi đã an cư tại Balmain, bận rộn chăm sóc con cái. Và nếu cuộc sống diễn ra như vậy, Lilly Wyzlecki đã không bao giờ gặp tôi. Nếu chúng tôi gặp nhau trong một thế giới công bằng, tôi cam đoan chúng tôi sẽ là những người bạn tốt - mỗi người có một đàn con, sống vui vẻ, không biết gì về một thực tại khác, ở đó, cuộc gặp gỡ giữa chúng tôi sẽ thay đổi cuộc đời cả hai.

Tôi làm việc ở nhà hộ sinh được gần một tháng thì cô bé được tiếp nhận vào và tôi sẽ không bao giờ quên ấn tượng về cô bé vào ngày đầu tiên đó. Lilly 16 tuổi, nhưng trông trẻ hơn nhiều so với tuổi thật và kể cả đến cuối thai kỳ, trông cô bé vẫn chẳng giống người đang mang thai chút nào. Có thể là do ảo giác nhưng trông cô bé trẻ lắm, hoặc có lẽ là do dáng người hơi mập, nhưng kể cả những ngày trước khi cô bé sinh, thỉnh thoảng, tôi liếc nhìn và chỉ thấy một thiếu nữ hơi đầy đà chứ không phải người sắp làm mẹ.



Lilly có đôi mắt nâu to tròn, mọi cảm xúc của cô bé hiển hiện trên đó như máy chiếu lên màn hình rạp phim. Cô bé không hề giấu diếm hay tính toán, cô bé thật như đếm vậy. Những ngày đầu ở nhà hộ sinh, tôi nhìn thấy vẻ ngây thơ đáng mến của cô bé, rồi tôi chứng kiến nó dần tan biến. Tôi cũng khó chịu với mọi mặt của nơi này và buồn phiền thay cho tất cả những sản phụ khác, nhưng Lilly thì khác. Tôi không thể giữ khoảng cách với cô bé vì mỗi khi nhìn thấy Lilly, tôi lại nhớ rằng những gì đang xảy đến với cô là sai trái, bất công và cô bé hoàn toàn không đáng bị như vậy.

Tôi nghĩ thế về tất cả các cô gái, nhưng với Lilly thì tôi biết rõ là thế.

Không ai có quyền tước đoạt niềm hạnh phúc của người khác, nhưng ở đây chúng tôi làm vậy với các sản phụ. Chúng tôi đánh cắp hy vọng khỏi họ và tôi chứng kiến quá trình từ từ diễn ra mỗi khi ánh mắt tôi và Lilly giao nhau. Cô bé ngây thơ và lạc quan, thông minh và dịu dàng - nhưng sau đó, cô bé bối bối và lo âu, rồi suy sụp và hoảng sợ. Và mỗi sắc thái của từng cảm xúc đều hiển hiện ngay trên mặt cô bé.

Bố mẹ Lilly phát hiện ra cái thai muộn và cô bé chỉ ở với chúng tôi vài tháng. Đó là vào một buổi chiều thứ Sáu đầu tháng Chín, khi June Sullivan bảo tôi rằng họ chuẩn bị kích để cho cô bé. Lilly có vẻ trầm cảm nặng, hầu như tuyệt thực và June nói rằng các bác sĩ lo cho an nguy của đứa bé. Họ không thể tính toán chính xác ngày cô bé sinh con, nhưng dựa vào kích cỡ của đứa bé, họ chắc chắn chỉ vào tuần nữa, Lilly sẽ sinh.

Khi June nói sắp có ca kích để, tôi không ngờ cô ta ám chỉ ngày

hôm đó. Hôm thứ Hai, khi đi làm, tôi lúng túng khi nghe họ nói Lilly đã đau đẻ suốt mấy ngày cuối tuần. Tôi đến buồng sản, nhưng các bà đỡ bảo tôi rằng trong phòng đang rất căng thẳng và tôi không nên cắt ngang.

Thế là sáng hôm đó, tôi ngồi trong phòng trực và hồi hộp đợi tin. June làm giấy tờ rất cầu thả nên trong khi chờ đợi, tôi cố hoàn thành hồ sơ của ca nhận nuôi trước, nhưng gần như không tập trung được. Gần đến giờ ăn trưa thì điện thoại reo và sau cuộc đàm thoại lặng lẽ, June quay sang tôi và lắc đầu.

“Liliana W. có vẻ không ổn rồi.”

“Có vẻ không ổn ư?” tôi ngây người nhắc lại.

“Đến rặn cũng lười. Họ tính đưa con bé vào phòng mổ.”

Tôi rời khỏi phòng trực, phớt lờ tiếng June hét hoảng phía sau, tôi chạy thẳng tới buồng sản. Ngay khi đẩy cửa, tôi thấy ngay cô bé đang gập rắc rối nghiêm trọng.

Họ trói cô bé vào giường. Cổ tay bị giữ bằng dây trói da to bản, chảy máu và thâm tím sau hàng giờ vùng vẫy. Lilly đang nằm ngửa, chìm lút vào đệm và một bác sĩ sản khoa đang loay hoay giữa hai chân cô với chiếc kẹp. Mấy người đang gào lên bắt cô rặn, một bác sĩ khác ấn bụng cô bé.

Mắt Lilly đang mở nhưng trống rỗng - cô bé đang nhìn chòng chọc về phía cửa sổ. Môi khô nứt, một vệt máu khô đọng lại dưới cằm.

Trong thời gian Lilly ở nhà hộ sinh, chúng tôi đã nói chuyện vui vẻ đôi lần. Tôi ngưỡng mộ cô bé và tôi chắc chắn rằng dù tình hình hiện tại có khó khăn, cô bé vẫn đủ mạnh mẽ để bước tiếp và gầy

dựng một tương lai tươi sáng cho bản thân. Tôi đã định nhắc Lilly nhớ tới sức mạnh đó khi cô bé tập thích nghi với việc phải sống mà không có con. Khi nhìn thấy cô bé trên giường, tôi biết mình không thể đợi lâu đến thế.

Tôi cởi trói ở tay cho Lilly, cúi xuống và bắt cô bé nhìn vào mắt tôi. Đôi mắt cô đờ đẫn - có Chúa mới biết bọn họ đã tiêm thuốc gì cho cô bé. Tôi được biết chuyện các bác sĩ cho các cô gái ở nhà hộ sinh uống thuốc an thần trong khi sinh là chuyện bình thường. Họ sẽ thấy thoải mái hơn, June từng nói với tôi, nhưng dù thuốc đó có là gì thì nó cũng không làm các cô gái dễ chịu hơn. Họ vẫn đau đớn, nhưng khó mà phản kháng hay kêu cứu - hay rặn, nghĩa là những chiếc kẹp trở thành thông lệ và các cô gái sẽ phải chịu tổn thương nặng nề sau sinh.

Tôi lay nhẹ Lilly, nhưng khi thấy cô bé không phản ứng gì, tôi lại lay mạnh hơn rồi hét lên, cho tới khi cảm thấy cô bé nhận thức được sự hiện diện của tôi. Khi nước mắt dâng đầy trong đôi mắt nâu to tròn ấy, tôi biết cô bé đã tỉnh táo hơn, đủ để nhận ra tôi.

“Cháu làm được mà, Lilly,” tôi nói. Cô bé gật đầu và rên rỉ. Tôi siết tay cô bé chặt nhất có thể. Cô bé khóc thút thít và tôi nhìn các bác sĩ ở cuối giường. “Các bác sĩ định mổ lấy thai à? Có chắc là lâu quá rồi không?”

“Lâu quá rồi,” một bà đỡ lẩm bẩm sau lưng tôi. “Nhịp tim của đứa bé đang giảm, không còn thời gian nữa. Chúng ta phải lấy nó ra ngay... nếu không...”

Tôi chợt nhận ra tiếng bíp trong phòng, tiếng của nhịp điệu bất ổn điều khiển mọi hành động trong phòng như nhịp trong một bài

hát. Nhịp tim quá nhanh, rồi lại quá chậm và giống như những người khác trong phòng, tôi bắt đầu hoảng sợ.

“Nào, Liliana! Vì Chúa, rặn đi!” bác sĩ la lên và tôi nắm lấy vai Lilly, áp mặt tôi vào mặt cô bé.

“Cháu không làm được,” cô bé thì thầm với tôi. Tôi nghe giọng cô bé khàn đặc vì kêu gào suốt bao ngày. “Cháu không thể.”

“Chúng ta sẽ cùng làm,” tôi thì thầm. Tôi nhìn cô bé và hít sâu một hơi. “Rặn theo cô, được chứ, Lilly? Cùng đếm đến mười nào. Cháu làm được mà. Cô biết cháu làm được.”

Cô bé gật đầu, rồi lóng ngóng bám lấy vai tôi. Chúng tôi cùng đếm đến mười, hết lần này đến lần khác, cứ đếm một số, Lilly lại khóc khản tiếng, nhưng cô bé đã làm được - cô bé thật sự làm được rồi, sau bao nhiêu giờ đồng hồ. Lilly đưa đứa bé đến thế giới như thế - mắt cô bé nhìn thẳng vào mắt tôi, tay chúng tôi đặt trên vai nhau. Vài phút sau, đứa bé trượt ra và không khí căng thẳng trong phòng giãn ra theo tiếng khóc yếu ớt nhưng quyết liệt của đứa trẻ, phản đối vì bị lôi ra ngoài không khí lạnh. Lilly đổ ập xuống giường, nhưng rồi ngay lập tức gượng dậy, ngồi thẳng lên.

Tôi có thể nhìn thấy niềm vui thoáng qua trên gương mặt Lilly khi cô bé nhìn đứa nhỏ. Chỉ thoáng qua thôi, nhưng nó thể hiện rõ qua đôi mắt lấp lánh của cô bé. Như thường lệ, họ đưa đứa bé đi ngay lập tức và tôi tự hỏi liệu Lilly có nhận ra mình may mắn đến nhường nào khi các bác sĩ bị không khí căng thẳng vào những phút cuối làm quên dùng gói bịt mắt cô bé như họ vẫn thường làm..

Rồi cô bé sụp xuống, vùi đầu vào gối, trông cô không còn giống một người còn quá trẻ để mang thai và tôi cảm thấy tội lỗi khủng

khiếp khi nghĩ đến hai từ Lilly và may mắn trong cùng một câu trước những gì xảy ra với cô bé. Giờ đây, Lilly trông già hẳn đi, héo hon và kiệt quệ. Cô khép mắt lại và tôi chờ đợi những giọt nước mắt tuôn rơi.

“Giỏi lắm, Lilly,” tôi thì thầm, nhưng cô bé quay đầu đi, lưng hướng về cửa sổ. Tôi lại cầm tay Lilly và cô bé yếu ớt siết ngón tay tôi, rồi thả lỏng dần ra. Tôi chợt nghĩ chắc cô bé ngất đi rồi. “Lilly?”

Lilly khẽ lắc đầu và tôi nhận ra cô bé cần suy nghĩ. Tôi buông tay cô ra và lùi lại, cảm thấy thật khó xử và gượng gạo. Không khí trong căn phòng chuyển từ hỗn loạn sang công việc như mọi khi, các bác sĩ thì chuẩn bị cắt nhau thai còn các y tá nhả nha bàn tán về ngày cuối tuần.

Tôi ra khỏi phòng và ngay khi ra hành lang, tôi thấy nôn nao trong người - buồn nôn vì sốc. Không có thì giờ để tìm nhà vệ sinh - tôi may mắn tìm được một thùng rác và cúi xuống nôn thốc nôn tháo.

“Chị ổn chứ?” Một y tá trẻ tiến lại đỡ tôi, cơn buồn nôn qua đi và tôi dựa vào tường cho lại sức. Cô ấy hát cảm về phía bụng tôi. “Có phải chị...”

Tôi vội lắc đầu - hơi dữ dội, rồi bắt đầu khóc.

“Ôi, tôi xin lỗi...”

“Khỏi,” tôi nói, có chút to tiếng, rồi lại thấy tội lỗi khi thấy cô y tá xịu mặt xuống. “Tôi xin lỗi. Thật là một buổi sáng mệt mỏi. Giờ tôi ổn rồi, cảm ơn vì đã giúp đỡ.”

Tôi ngẩng đầu lên và bước về phía nhà vệ sinh. Tôi rửa mặt, súc miệng và soi mình trong gương. Trong 5 tháng làm việc ở nhà hộ

sinh, đã bao lần tôi cảm tưởng như mình đã ở đáy vực, nhưng chắc chắn chưa có hôm nào tồi tệ như hôm nay.

Tôi đến phòng cho trẻ sơ sinh, bà đỡ đang quán chần cho con của Lilly. Có một vết bầm ở bên kia đầu đứa trẻ, một màu tím nhạt lạ lùng đối lập với làn da hồng hào.

“Con gái phải không?” tôi khẽ hỏi.

“Đúng.”

“Cô biết tại sao con bé bị mắc kẹt không?”

“Con bé nằm không đúng chiều, ngôi thai ngược, tư thế đó luôn gây khó khăn mà. Có lẽ nếu họ cho sinh muộn vài tuần, tới khi đứa bé sẵn sàng ra đời thì sẽ dễ sinh hơn. Dù sao cũng xong rồi. Chúng ta không thể đẩy con bé ngược trở lại được.”

“Nhưng nó có ổn không?”

“Tình trạng rất tốt, dù tôi dám chắc chỉ thêm mấy phút là câu chuyện đã khác rồi.”

Tôi thở dài và nhìn xuống đứa bé. Con bé đang ngủ, trông thật yên bình, như thể nó vừa vượt qua chấn thương và giờ là lúc chớp mắt. Tôi thường không chạm vào trẻ sơ sinh, chúng có vẻ quá nhỏ bé và mong manh.

Nhưng đứa bé này có gì đó rất khác. Tôi cảm thấy như thể mình vừa tham gia đỡ đẻ. Tôi dùng đầu ngón tay chạm vào má con bé.

“Tìm được gia đình cho con bé chưa?” bà đỡ mau mắn hỏi tôi.

Tôi thở dài và lắc đầu.

“Vài tuần qua, chúng ta đã sắp xếp cho mấy đứa trẻ rồi, không còn nhà nào đang chờ nữa.”

“Vậy thì nó sẽ vào một tổ chức nào đó? Đôi khi như thế có vẻ không đúng đắn. Chúng ta khiến những bà mẹ trải qua từng ấy chuyện và đưa bé cuối cùng cũng không có gia đình.”

“Có vẻ không đúng đắn,” tôi lặp lại, rồi lại cảm thấy nóng bừng và buồn nôn nên tôi rứt tay khỏi mặt đứa bé. “Tôi sẽ quay lại sau để xem tiến triển thế nào.”

Tôi bước ra ngoài, khí lạnh của mùa xuân phủ vào tôi, làm dịu cơn buồn nôn và cảm giác nóng bừng ở hai gò má.

Tôi ở đây 5 tháng rồi và suốt thời gian đó, tôi đã đấu tranh với sự phản đối ngày càng tăng trong nội tâm. Hầu như đêm nào khi đặt mình lên giường, tôi không thể tin mình lại sống qua một ngày nữa. Đôi khi tôi gần như thoát ly khỏi công việc mình đang làm. Có lẽ, cách duy nhất tôi có thể tiếp tục là ngăn cách công việc và đời sống riêng rồi vờ như tôi hoàn toàn không can dự vào những gì đang xảy ra ở nhà hộ sinh.

Grae đã bẫy tôi, bạn thấy đấy. Một hôm, hết giờ làm việc, theo phong cách đặc trưng của Graeme Baxter, anh lướt từ cửa vào ngôi nhà cổ kính của chúng tôi ở Balmain với một chai sâm panh và một nụ cười láu cá, thông báo rằng anh đã được chuyển tới bộ phận tài chính cho một cơ sở y tế ở thành phố Orange. Thế đã đủ sốc rồi, nhưng rồi anh còn thuyết phục họ nhận tôi vào làm cùng. Anh cảm thấy chúng tôi cần thay đổi không khí sau những nỗi buồn và vất vả vài năm qua. Thế là anh thẳng tiến, thu xếp một cuộc sống mới.

Ngày đi làm đầu tiên tôi mới nhận ra anh quên không đề cập tới công việc mà tôi được bố trí ở nhà hộ sinh là làm việc với dịch vụ

cho nhận con nuôi. Tôi cho rằng mình sẽ chăm sóc người già, giống như tôi vẫn làm kể từ hồi mới tốt nghiệp đại học. Tôi vừa sảy thai lần thứ bảy và không đời nào... đương nhiên không đời nào tôi lại chủ tâm chấp nhận làm công việc phải tiếp xúc với những sản phụ tuổi vị thành niên khốn khổ.

Nhưng đáng lẽ tôi nên biết. Grae từ lâu đã từ bỏ ý định có con. Anh đã không còn chịu đựng được việc cứ chờ đợi, khao khát và hạnh phúc trong chốc lát trước khi nỗi đau quay trở lại, nhưng tôi chắc chắn chúng tôi chỉ cần thời gian. Những điều kỳ diệu diễn ra hàng ngày, tôi đã được chứng kiến trong hơn 15 năm làm nhân viên xã hội ở viện dưỡng lão. Đã bao lần chúng tôi phải gọi gia đình và cha sứ tới để từ biệt một bệnh nhân cao tuổi sắp qua đời, chỉ để bệnh nhân đó tỉnh dậy và đi dạo khắp các hành lang sau vài ngày hay thậm chí là vài giờ? Tôi đã luôn tin rằng sớm muộn gì mình cũng sẽ đậu thai và bằng cách nào đó, cái thai sẽ sống được rồi tất cả những thống khổ này đều đáng giá.

Vả lại, tôi mới là người phải vật lộn qua những lần sảy thai và nếu tôi sẵn sàng tiếp tục cố gắng thì anh là ai mà lại bảo tôi làm khác chứ?

Người ấy là Graeme. Người chồng cứng cỏi, quyến rũ quá đáng và ngày càng gia trưởng của tôi. Và sau vài lần tôi nài nỉ thử thêm lần nữa trước khi xem xét chuyện nhận con nuôi, khi sự thúc giục, chất vấn và đòi hỏi của anh trở nên không thể chịu đựng nổi, tôi đổi chiến thuật trì hoãn, nói với anh rằng tôi yêu công việc và muốn kiên nhẫn chờ đợi thêm chút nữa, trước khi nhận nuôi một đứa con. Và có lẽ có đôi phần là sự thật khi ở viện dưỡng lão, nơi tôi cảm thấy



mình đang tạo ra sự khác biệt.

Nhưng rồi anh lại lôi kéo tôi vào một vị trí mà ngày nào tôi cũng phải đối diện với chúng hiếm muộn của mình. Tôi lạc lõng trong nhà hộ sinh, làm việc trong một tổ chỉ gồm hai nhân viên xã hội, cùng với June Sullivan, người luôn hết lòng tin tưởng vào công việc. Từ ngày đầu tiên, tôi đã biết chắc rằng mình đang đi qua sảnh với vẻ hổ thẹn hiện rõ trên mặt và có chuyên nghiệp đến mấy cũng không giấu nổi sự khinh thị.

Không phải tôi phản đối gì việc nhận con nuôi. Tôi thấy rằng trong nhiều trường hợp, đó là cách hữu hiệu để giúp những người phụ nữ trẻ chưa sẵn sàng làm mẹ, giúp các bé có một mái ấm và giúp các gia đình vô sinh.

Tất nhiên, tôi không coi mình là một người phụ nữ vô sinh, có thể chỉ là hơi khó khăn mà thôi và tôi khá chắc rằng chúng tôi không phải nhận con nuôi... ít nhất là chưa cần. Tôi không đơn thuần là muốn một đứa con, tôi muốn một đứa con của chúng tôi... tôi muốn toàn bộ quá trình - ốm nghén, rạn da, sinh nở, hạnh phúc khi nhìn xuống cơ thể mình và chứng kiến tình yêu của chúng tôi kết tinh theo cách tự nhiên. Tôi muốn nuôi dạy con mình mà không cần bận tâm chuyện con bé còn có những gia đình khác ngoài kia... nhớ nó, yêu thương nó và tệt nhất là, bỏ lỡ cơ hội với nó. Hơn nữa, tôi chắc chắn rằng cô gái nào trong nhà hộ sinh cũng có thể nuôi nấng con của họ nếu được hỗ trợ đầy đủ. Tôi cảm thấy thật độc ác nếu thuyết phục họ tin vào điều ngược lại.

Grae thì khác, anh nghĩ rằng công việc này là sáng suốt và anh không hiểu được nỗi vất vả của tôi. Ban đầu, khi tôi đi làm về, lòng

khó chịu và bực bội, anh tìm đủ cách để khích lệ tôi. Anh bóp lưng cho tôi, rót rượu và bảo tôi cố gắng lên. Anh đọc thoải về các ích lợi của việc nhận con nuôi đối với những người mẹ tuổi thiếu niên, tua đi tua lại những lời dối trá mà ngày ngày tôi vẫn phải nghe từ miệng June... cố ý quên rằng tôi đang nhìn thấy khía cạnh nhân đạo của việc đó và rằng tôi còn hiểu thực trạng của nó hơn anh nhiều.

Khi tôi khó chịu ra mặt, anh lại nhắc tôi rằng bệnh viện đã hào phóng thế nào khi tìm cho tôi một vị trí để chúng tôi có thể chuyển nhà và nắm bắt được cơ hội ngàn vàng này. Anh nhanh chóng kết thân với tổng giám đốc của bệnh viện và nhắc đi nhắc lại rằng nhà hộ sinh là niềm tự hào của các sếp trong ngành y tế. Lần đầu tiên tôi đề nghị nghỉ việc, Graeme kinh hoàng khi nghĩ các đồng nghiệp của anh sẽ cảm thấy méch lòng nhường nào và thế là chỉ trong vài giây ngắn ngủi, tôi hoàn toàn từ bỏ ý định đó.

Tôi phân vân và luôn cảm thấy không chắc chắn về quan điểm của mình, nhất là trong những việc hệ trọng như thế này, vì Graeme thường không phạm sai lầm. Cuộc đời đã hết lần này đến lần khác chứng minh cho tôi thấy khi Grae và tôi bất đồng luôn, thường là vì anh hiểu chuyện hơn tôi.

Hôm sau, sau 3 phút làm việc, tôi lại quay lại với kế hoạch nghỉ việc.

Một thời gian sau, có vẻ nổi khổ của tôi không làm anh bận lòng lắm và anh bắt đầu tránh mặt khi tôi về nhà. Anh nhốt mình trong phòng để nghiên cứu giấy tờ và nếu tôi vào bắt chuyện, anh sẽ phẩy tay, khăng khăng là đang bận và hỏi tôi không thể chờ được sao? Tôi có thể thấy rõ sự bực bội của anh, nhưng chuyện đến

nước này là do anh mà ra và khi anh bắt đầu mất hết kiên nhẫn, cũng là lúc tôi bắt đầu cảm thấy oán giận.

Và rồi, Lilly sinh con.

## CHƯƠNG 25

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Sáng hôm sau, tôi thức dậy thì Ted đã đi rồi, giường bên cạnh tôi lạnh lẽo. Tôi trượt xuống giường, vào buồng tắm thay đồ. Dù vẫn có chút hồi hộp và lo lắng, nhưng tôi hy vọng rằng ngày qua đi, tất cả chúng tôi sẽ cảm thấy thoải mái hơn.

Bước ra khỏi nhà tắm, tôi ngửi thấy mùi gì đó hấp dẫn và tự nhiên thấy đói cồn cào. Tôi chậm rãi đi xuống hành lang, tiến về phía có mùi thơm, trước mắt hiện ra một loạt những tấm ảnh gia đình được lồng khung đen đồng bộ. Tôi dừng bước và nhìn một tấm. Lilly và James thời trẻ ngồi trên những chiếc hộp kỳ quặc bọc vải, tựa vào phong nền xanh thẫm. Đứng giữa họ là một cậu trai cao to với kiểu đầu nấm, cười toe toét khoe răng sún và một bé gái gầy nhẳng với mái tóc xoắn tít cùng vẻ mặt cáu kỉnh.

Tôi nhận ra Simon và Charlotte nhờ mail Lilly gửi. Tôi bước tiếp, nhìn những đứa trẻ lớn dần lên trong mỗi bức ảnh và cảm thấy một cảm giác nhung nhớ lạ lùng. Lẽ ra, tôi đã có mặt trong những bức ảnh này. Lẽ ra, tôi đã đứng giữa họ, vì tôi cao nhất, ít nhất là tới trước khi Simon bước vào tuổi thiếu niên. Cảm giác sẽ thế nào nhỉ? Liệu tôi có cau có như Charlotte không? Hay tôi sẽ cười toe toét như Simon?

Ngày càng nhiều câu hỏi không có câu trả lời. Nhưng ít nhất thì

tôi đang ở nhà Piper và có khả năng một vài câu hỏi khác của tôi sẽ có lời đáp.

“Chào buổi sáng, sâu ngủ,” Ted nói, khi tôi bước vào phòng khách. Anh đang ngồi ở bàn ăn sáng, trước mặt là một đĩa thức ăn nóng hổi. Lilly đang đứng bên lò nướng, đang lật một loại bánh kếp nào đó, bà mặc một bộ váy ngủ và một chiếc áo choàng. Trông bà mệt mỏi, nhưng ánh lên hạnh phúc. Khi nhìn thấy tôi, khuôn mặt bà rạng rỡ hẳn lên.

“Chào buổi sáng, Sabina,” bà nói, nở nụ cười tươi tắn. “Con ngủ có ngon không?”

“Say như chết luôn ạ.” Tôi vươn vai. “Món mẹ đang nấu mùi thơm quá.”

“Bánh kếp khoai tây, với thịt xông khói và trứng lấy từ trang trại trên đường,” Ted nói với vẻ thích thú rõ nét. “Mẹ Lilly là đầu bếp cừ nhất thế giới. Em phải thử món này mới được.”

Tôi cắn một miếng bánh kếp, mắt mở to, rồi tôi vờ đẩy Ted khỏi ghế để giành đĩa của anh. Lilly cười lăn lộn, tuy trò đùa của tôi không mắc cười đến vậy và tôi nhìn thấy vẻ hãnh diện ánh lên trong đôi mắt bà.

“Cứ như sự kết hợp hoàn hảo của bánh khoai tây chiên và bánh kếp vậy,” tôi nói.

“Đó là món placki ziemniaczane,” Lilly giải thích. “Bánh kếp khoai tây. Một công thức khác được truyền từ ông ngoại con.”

“Ngon tuyệt!”

“Mẹ sẽ lấy cho con một đĩa. James vừa đi làm chút việc ở trang

trại. Ông ấy sẽ về sớm và bố mẹ định sẽ dẫn con đi tham quan quanh đây. Chúng ta sẽ làm một vòng quanh vùng đất của nhà Wyzlecki - có một con đường xuyên qua cả hai khu đất.”

Chúng tôi ngồi bên nhau ở bàn và cả tiếng đồng hồ sau, ba chúng tôi chuyện trò thoải mái về cuộc sống. Những chi tiết về một người - họ làm nghề gì, học ở đâu, thậm chí là tiêu khiển thế nào - những điều đó không còn quan trọng, một khi bạn đã biết họ. Trước khi bạn biết những điều cơ bản đó về một người thì họ chỉ là người lạ. Lilly và tôi cần phải trao đổi những thông tin giản đơn về nhau. Chúng tôi ngạc nhiên vì những điểm chung và muện màng chúc mừng những dấu mốc trong đời của người kia. Lilly bị cuốn hút bởi những chuyến du lịch của chúng tôi, tôi bị ấn tượng vì bà quyết tâm giành được bằng cấp dù đến gần 30 tuổi mới có cơ hội.

“Mẹ luôn muốn trở thành giáo viên dạy lịch sử,” bà nói với tôi. “Từ nhỏ mẹ đã có dự định đó, mẹ nghĩ là bởi vì ông ngoại con di cư tới đây sau Thế chiến thứ hai và bị tổn thương sâu sắc vì những gì đã trải qua ở Ba Lan. Mẹ vô cùng tò mò muốn biết chuyện gì đã xảy ra với ông, nhưng ông chẳng bao giờ muốn đề cập đến nó, thế nên mẹ phải tự mình mày mò. Mẹ nhớ đã cảm thấy hổ thẹn vì những gì đọc được và băn khoăn tại sao ông lại không kể chuyện của mình một cách cởi mở hơn. Giờ mẹ đã hiểu những trải nghiệm đó đã gây ra cho ông những tổn thương tinh thần, nhưng mẹ nghĩ do tính hiếu kỳ hồi còn nhỏ, mẹ luôn thiết tha được dạy lịch sử cho trẻ em. Nếu chúng ta không học từ những sai lầm trong quá khứ, làm sao có thể ngăn chúng tái diễn?”

“Gần đây có trường đại học nào không ạ?” Ted hỏi.

“Giờ thì có một trường ở Orange rồi, nhưng khi mấy đứa nhỏ còn học tiểu học, chẳng có trường nào đủ gần để mẹ học trực tiếp. Mẹ hoàn thành bậc trung học theo hệ học từ xa, rồi lấy phần lớn bằng cấp đều bằng cách đó.”

“Mẹ vẫn đi dạy chứ ạ?” tôi hỏi.

“Ôi trời, có chứ. Mẹ lấy bằng lúc đã lớn tuổi, nên có vẻ sự nghiệp sau này của mẹ sẽ không được dài rộng! Dù vậy, mẹ chỉ dạy ba buổi một tuần và mẹ định duy trì như thế đến hết đời. Thỉnh thoảng, James lại muốn mẹ về hưu và làm cùng ông ấy ở đây, nhưng nếu mẹ phải quay về và cả ngày quanh quẩn ở trang trại, chắc cha mẹ sẽ li dị trong một tuần.” Bà đẩy chiếc ghế đầu đối diện tôi và tự lấy vài chiếc bánh kếp. “Hơn nữa, mẹ mới 54 tuổi, con biết đấy. Còn lâu mới đến tuổi về hưu, dù mẹ chỉ làm bán thời gian để giúp Emmaline và Simon trông hai đứa nhỏ.”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói và cảm thấy thật ngốc nghếch. “Con cứ nghĩ mẹ nhiều tuổi hơn vì...” tôi đột ngột dừng lại, mặt đỏ bừng.

“Trông mẹ già hơn tuổi à?” Bà trêu tôi và Ted bật cười.

“Không, không phải. Chỉ là vì...” tôi háng giọng. “Vì mẹ con nhiều tuổi hơn.”

“Lúc sinh con, mẹ mới m-mười sáu,” Lilly nói, vẫn nhẹ nhàng, nhưng bà lại đứng dậy dù bữa sáng gần như vẫn còn nguyên và dù biểu cảm trên gương mặt có bình tĩnh, song tật nói lấp lại để lộ nỗi đau của bà. Cuộc nói chuyện đang diễn ra êm ả và xem ra kể cả nhắc tới việc nhận nuôi cũng là một câu nói vấp - một tiếng nấc bất ngờ ngay giữa câu chuyện. Tôi muốn hỏi bà nhiều hơn, nhưng hơn hết, tôi rất muốn sự tương tác thoải mái giữa chúng tôi quay lại và

manh mẽ hơn.

Tôi chuyển chủ đề. Khi lên tiếng, tôi cố gắng giữ tông giọng vui vẻ và tôi hài lòng vì những câu tiếp theo nghe thật tự nhiên.

“Trông mẹ chẳng giống 54 tuổi chút nào. Bí quyết của mẹ là gì vậy?”

Lilly nhìn tôi mỉm cười.

“Là do gen tốt thôi. Rõ ràng con cũng thừa hưởng gen tốt, nhìn con là mẹ biết. Da con màu nâu chứ không cháy nắng, con không có tàn nhang và màu da màu ô liu đó giữ nguyên quanh năm, đúng không?”

Tôi nhớ lại làn da trắng bệch của mẹ và lại một lần nữa tự hỏi thế quái nào tôi lại không nghĩ đến chuyện chúng tôi không có cùng bộ gen.

“Mẹ nói đúng.”

“Charlotte thì có màu da của James, con bé dễ cháy nắng và tất cả những gì nó phải làm là nhìn vào một ly rượu trước khi mặt nó đỏ au. Nhưng Simon và mẹ... và cả con...” bà mỉm cười và tôi nhận ra chúng tôi đang nói về cái gì đó sâu sắc hơn, “Mẹ con mình là những người may mắn.”

...

Lilly nói rằng cách hay nhất để tham quan trang trại là ngồi sau xe bán tải. Đây chắc là phương tiện làm việc của James, một chiếc xe bán tải đời cũ với phần đuôi xe cũ kỹ. Cửa sổ phía sau bị mất, Lilly coi nó như ‘cái điều hòa’.



Tôi tưởng bà đùa về chuyện ngồi sau xe thăm thú, cho tới khi bà leo lên đuôi xe như một đứa trẻ 10 tuổi nghịch ngợm.

“Như thế có an toàn không ạ?” Tôi ôm bụng, cố nhắc bà nhớ rằng tôi đang mang thai. Bà mỉm cười vẻ khó hiểu.

“Tất nhiên là an toàn rồi,” bà nói, rồi cúi xuống và đưa tay cho tôi. Nhìn thấy tôi vẫn do dự, nụ cười của bà dịu lại.

“Chúng ta không đi nhanh quá đâu, Sabina. Mẹ hứa cả hai sẽ bình an vô sự.”

Tôi vẫn lo lắng, nhưng không thể từ chối, nhất là trước nụ cười dịu dàng, động viên và sự phấn khởi ánh lên trong đôi mắt mẹ. Tôi đưa tay lên và ngay khi bắt được tay tôi, bà thật lực kéo tôi lên. Bà ngồi trên hộp dụng cụ đặt ở cạnh đuôi xe, tôi tự động ngồi xuống phía đối diện. Ted nháy mắt với tôi và trèo vào khoang lái với James.

“Con chưa bao giờ được chở trên đuôi xe bán tải, đúng không?” Lilly đoán. Tôi lắc đầu, rồi vòng tay ra sau lưng túm bắm chặt mép khoang khi chiếc xe lao đảo tiến về phía trước.

“Trong thành phố không có nhiều xe bán tải lắm.”

“Lớn lên ở đó thì thế nào? Con học trường nào?”

“Con học một trường tiểu học tư thục, rồi một trường trung học biểu diễn nghệ thuật.”

“Máy trường đó tốt chứ?”

“Đó đều là những trường rất tuyệt ạ,” tôi thừa nhận. “Con còn không biết mình may mắn đến thế nào. Trường con đang dạy là một trường tư thục độc lập xinh xắn nhưng chẳng là gì so với những

ngôi trường sang trọng của con. Thế còn mẹ đang dạy trường nào?”

“Một trường trung học công lập bình thường. Mấy đứa con mẹ cũng từng học ở đó, cách đây nửa tiếng ở Molong. Đó là một ngôi trường đẹp, nhưng kinh phí eo hẹp, còn học sinh lại không được quan tâm sát sao. Charlotte cũng suýt bị như vậy và hồi ấy, mẹ đang dạy ở đó.”

Chúng tôi trầm mặc vài phút, khi chiếc xe vòng xuống con đường đất gập ghềnh, đi qua một loạt các xi-lô\* và mấy cái nhà kho trông không liên quan. Tôi nhìn các đồng cỏ, cơ man là những loài cây nhỏ xíu mọc lên từ đất, nổi bật lên hàng cây bạch đàn cao vút dọc hàng rào. Nếu mọi chuyện diễn ra theo hướng khác, chắc tôi đã tự do tha thẩn khắp mảnh đất này rồi. Tôi sẽ biết cảm giác ngồi trên đuôi xe bán tải, ngửi mùi đất trong không khí, quen với móng tay đầy đất cát và chắc chắn sẽ có vết chai trong lòng bàn tay giống những vết mà tôi cảm nhận được trên tay Lilly khi bà kéo tôi lên xe.

Sau đó, James lái về phía hàng rào và tôi hết hồn khi ông lao thẳng vào đó. Hàng rào nằm rạp xuống nên xe có thể đi qua. Tôi nhìn hàng dây thép dài bật lại chỗ cũ sau khi chúng tôi đi qua.

“Hàng rào ma thuật ư?”

“Ai còn rỗi hơi đi làm công chứ?” Lilly cười.

Chúng tôi đi ngang một nhánh sông, một dòng nước nhỏ trong một thung lũng khá sâu. Lilly giải thích rằng khi trời mưa lớn, dạo này thì có vẻ ngày càng ít, nước sẽ dâng lên ở nhánh sông nhỏ và đã từng làm ngập đồng cỏ xung quanh. Có những máng thức ăn gia súc ở hai bên, giáp với chiếc cầu bê tông một làn. Chúng tôi tới gần

một ngôi nhà, rất giống nhà mà chúng tôi vừa rời khỏi, với hàng hiên bao quanh, một sân nuôi gà và khoảnh đất trồng rau.

“Anh chị em của mẹ vẫn sống gần đây chứ ạ?” tôi khẽ hỏi Lilly. “Ý con là ngoài bác Henri ra.”

“Họ ở khắp mọi nơi. Người thì sống ở Sydney, người thì ở Darwin, một người anh của mẹ thì đang ở Ba Lan. Những người còn lại đang ở Orange hoặc Molong, còn Henri và vợ là Sara thì đang ở đây.”

“Mẹ có cháu trai, cháu gái chứ?”

“Hai mươi tư tiểu quý, hầu hết đều đã kết hôn và có con rồi.” Bà nhìn mặt. “Tụ họp gia đình quả là ác mộng. Nhà ta thường họp mặt mỗi năm nhân dịp gì đó. Mẹ nghĩ Giáng sinh này cả nhà sẽ quây quần, mẹ sẽ mời con... nếu con muốn tới, ý mẹ là thế.”

“Tất nhiên rồi. Con cũng muốn vậy.”

“Giáng sinh ở nhà Wyzlecki khá là trọng thể. Theo truyền thống của Ba Lan, cứ đến đêm Giáng sinh, cả nhà lại tụ họp và ăn tất cả các món truyền thống. Vài người trong gia đình sẽ Rước lễ\*. Con làm gì vào dịp Giáng sinh? Có phải chỉ có con và...” Bà dừng lại và sự ngập ngừng ấy thật đau đớn. “... cha mẹ của con?”

“Chỉ có 3 người thôi, nhưng ồn ã lắm,” tôi khẽ nói. “Con dậy quá sớm, hầu như năm nào cũng thế, cho tới khi 13-14 tuổi. Con dậy từ 1, 2 giờ sáng. Cha sẽ đem con trở lại giường, nhưng tất nhiên, con sẽ quá phấn khích nên không ngủ nổi, thế là ông ấy phải nằm với con và vỗ về tới khi con chìm vào giấc ngủ. Rồi con lại thức dậy lúc 5, 6 giờ sáng. Sau đó thì không gì có thể bắt con quay lại giường nữa, thế nên họ phải dậy theo. Khi con biết đọc, họ để con chia quà.

Lúc nào cũng có rất nhiều quà - mẹ con rất khát khe trong mọi mặt của cuộc sống, nhưng với quà của con thì không. Con sẽ dành cả buổi sáng để mở quà rồi cả nhà tới nhà ông bà ăn trưa, rồi dành cả buổi chiều để sắp xếp lại phòng để cho vừa hết đồng quà.” Tôi vừa quan sát đồng cỏ vừa hồi tưởng. Không thấy Lilly bình luận gì, tôi quay sang và nhìn thấy biểu cảm lạ lùng trên khuôn mặt bà. Không phải nỗi buồn mà là cái gì đó rất phức tạp và tôi ngần ngại, không biết nên chuyển chủ đề hay nói tiếp. Dù gì cũng là do bà hỏi đấy chứ, nhưng tôi bỗng nhận ra thật vô ý khi say sưa kể mình đã trải qua tuổi thơ tuyệt vời thế nào mà không có bà.

“Nghe tuyệt thật,” rớt cuộc bà cũng lên tiếng. “Thế con có đi nghỉ không?”

“Ồ, vâng - năm nào cũng thế. Họ kéo con đi khắp thế giới. Khi con học xong trung học, mẹ con đưa con tới châu Âu và tụi con ở Ba Lan ba tuần. Con mới 18 và được chiều chuộng quá nên không để ý nhiều, nhưng vẫn rất tuyệt.”

“Thật là...” Lilly háng giọng và nhìn xuống sàn xe. “Ừm, tuyệt nhỉ.”

“Bà ấy còn từng cố làm món Pierogi cho con,” tôi nhẹ nhàng nói thêm. “Chán lắm. Món mẹ làm ngon hơn nhiều.”

Tôi không ngạc nhiên khi Lilly lái sang chuyện khác.

“Kể cho mẹ nghe về Ted đi. Hai con gặp nhau thế nào?”

Chiếc xe xóc nảy trên đường, vòng qua khu nhà vườn, rồi đi qua sườn núi xuống một thung lũng rất dài.

“Chúng con gặp nhau ở trường đại học. Ban đầu, chúng con có chung vài người bạn, rồi đến năm thứ hai thì chúng con kết bạn với

nhau. Chúng con đều đang hẹn hò với người khác - ừm, con thì hẹn hò với một người, còn Ted chuyển hết từ cô này sang cô khác.”

Lilly cười lớn.

“Cậu ấy là một anh chàng đẹp trai.”

“À, vâng. Anh ấy cũng biết vậy. Con chưa từng nghĩ một người như Ted mà để ý đến con. Con biết anh ấy thích đi cùng con. Cách vài ngày chúng con lại gặp nhau một lần và Ted luôn là người khởi xướng các cuộc gặp. Con chỉ không tưởng tượng nổi Ted sẽ ổn định, chứ đừng nói là với người bình thường như con.”

“Con không hề bình thường, Sabina.”

“Nhưng con từng như thế,” tôi cười lớn. “Ted có xu hướng cặp kè với các cô mình đây... con thì chắc chắn không phải rồi. Nhưng trong nhiều năm liền, chúng con chỉ là bạn, cho tới khi con ngưng làm việc trên tàu và quay về Sydney rồi... cái duyên cái số nó vô lấy nhau.” Lilly mỉm cười và tôi hỏi, “Thế còn mẹ và bố James?”

“James hơn mẹ hai tuổi và mẹ khá chắc là mẹ học đi chỉ là để theo ông ấy. Không có câu chuyện bọn mẹ phải lòng nhau - đơn giản là bố mẹ yêu nhau và sẽ luôn như vậy.” Lilly mỉm cười, rồi tôi thấy bà liếc nhìn về phía khoang lái. “Hầu như lúc nào ông ấy cũng khiến mẹ phát rồ. Ông ấy chẳng nói một lời rồi khi ai đó đề cập tới đất cát hay hạt giống là ông ấy nói liền thoảng hàng giờ đồng hồ. Trời ơi, ai lại yêu việc đồng áng thế chứ?”

“Các quý bà, chúng tôi nghe thấy hết đấy, biết không,” James nhắc, qua ô cửa sổ hồng.

“Tôi biết,” Lilly nhún vai. “Nhưng ông nói nhiều thật mà, James.”

“Tôi đã rất lịch sự đợi cho hai người ngừng huyền thuyên những chuyện suốt mướt để giải thích cho Ted về những loại cây trồng.”

“Đúng là một quý ông,” Lilly nháy mắt với tôi. “Vậy ông nói tiếp đi.”

Khi chúng tôi tiếp tục đi qua hết mảnh ruộng này đến mảnh ruộng khác, James nói vô cùng kỹ càng về luân canh, tạo giống cây trồng và họ đã tăng sản lượng lúa mì lên bao nhiêu bằng cách tuân thủ theo khoa học. Lilly đảo mắt với tôi và tôi cười khúc khích, rồi cũng chuyển qua một câu chuyện khác. Bà kể cho tôi nghe quá khứ bằng hồi ức của bà về trang trại.

Có những nơi đáng ra đã thuộc về tôi - con đập cuối cùng mà Charlotte từng bơi, sau khi con bé bị một con đĩa to tướng bám vào chân vào một ngày hè nóng nực năm 12 tuổi, cái cây mà Simon rơi khỏi và gãy chân, rồi nền đất phẳng nơi James đốt lửa mỗi năm. Lilly kể với tôi về bữa tiệc lớn khi họ đốt lửa lên vào thời điểm lạnh nhất của mùa đông. Rất đông người tới và khi lũ trẻ học trung học, tất cả thiếu niên từ các khu lân cận sẽ tới cắm trại.

“Chúng đã trải qua giai đoạn buồn cười này. Chúng thách nhau khỏa thân rồi chạy qua đồng cỏ.”

“Vào mùa đông?”

“Phải, thường là những lúc lạnh cóng, nhưng điều đó chẳng ngăn nổi chúng. Chúng thách nhau hàng tiếng liền rồi lần lượt biến mất. Con sẽ thấy những vệt trắng trắng từ xa trong bóng tối và nghe tiếng chúng vừa chạy vừa ré lên. Chúng ở đủ xa để giữ thể diện, nhưng đủ gần để con có thể cảm nhận chúng lạnh thế nào. Lũ quý sứ. Trong khi đó, người lớn sẽ ngồi bên đống lửa nướng kẹo dẻo

hoặc xúc xích và uống sô-cô-la nóng.”

“Ở thành phố thì chúng con không làm thế,” tôi chun mũi và Lilly cười phá lên, cái điệu cười mà tôi bắt đầu yêu thích.

“Mẹ rất mừng khi nghe con nói vậy đấy!”

## CHƯƠNG 26

Megan

Tháng Chín, năm 1973

Giờ nhìn lại thì có vẻ điên rồ... nhưng lúc đó, tôi thực sự nghĩ rằng tôi đã tìm được một giải pháp thông minh cho vấn đề của tất cả mọi người.

Ý tưởng nảy ra trong đầu tôi lúc nửa đêm, khi tôi trần trọc và nhớ lại mỗi giây phút với Lilly trong phòng sản ngày hôm đó. Tôi chưa từng thấy ai đau đớn như vậy, cả trong lúc sinh lẫn sau sinh và tôi thật sự buồn thay cho cô bé... nhưng sự thật là, tôi cũng không yên trước tình cảnh của chính mình chẳng khác nào tình cảnh của Lilly. Lần đầu tiên trong đời, tôi đi ngược lại các giá trị của bản thân. Tôi khổ sở nhận ra rằng niềm vui bị bồi rôi trong tâm đẩy lùi mất.

Cuối cùng, tôi nhìn chằm chằm lên trần nhà, tự hỏi làm cách nào để cả hai chúng tôi vượt qua được đoạn đời này, rồi trong nháy mắt, tất cả mảnh ghép gắn vào đúng chỗ và tôi bắt đầu bắn khoản liệu mình có thể giải quyết toàn bộ mớ hỗn độn này một lượt hay không.

Tôi biết rằng mình tha thiết muốn tìm ra một lối thoát. Lilly tha thiết muốn có thêm chút thời gian, để cô ấy và James có thể kết hôn và chuẩn bị làm cha làm mẹ. Còn Grae... ừm, Grae muốn tôi cân nhắc chuyện nhận con nuôi và nếu đó là tất cả động lực mà tôi có thì cũng được.



Sáng kiến ấy tiếp tục trong đầu tôi, chỉ cần tính toán chi tiết thôi. Cuối cùng, tôi chìm vào giấc ngủ chập chờn, nhưng rồi tôi dậy sớm và nấu cho Grae một bữa sáng thịnh soạn.

Anh đang đưa thịt xông khói chưa chín và trứng cháy vào miệng thì tôi háng giọng và trình bày ý tưởng.

“Vợ chồng mình có thể thử nhận nuôi.”

Tôi thấy mắt anh hơi sáng lên, nhưng anh lại cảnh giác.

“Có chuyện như thế thật à? Sao chúng ta lại làm thế?”

“Ừm... chuyện này xảy ra không thường xuyên lắm...” Thật ra, tôi vừa bịa ra cụm từ đó. “... nhưng có một đứa bé ở bệnh viện mà chúng em chưa tìm được gia đình nhận nuôi, nên con bé sẽ bị đưa đến trại trẻ mồ côi. Chúng ta có thể trông nó vài tuần.”

“Tại sao chúng ta không thể nuôi con bé luôn?”

Tôi sặc ngẹn cà phê.

“Grae, em nói rồi, em không chắc là mình đã sẵn sàng để nhận nuôi một đứa trẻ.” Cà phê trào lên xoang mũi làm tôi chảy nước mắt, tôi biết Grae sẽ hiểu nhầm là tôi đang khóc. Biểu cảm của anh dịu lại, nhưng lời lẽ thì cứng rắn.

“Em nói với anh điều đó suốt hai năm rồi, Meg. Mình đâu còn trẻ trung gì nữa. Em mới nói đứa bé này không có gia đình, sao chúng ta không nhận nuôi nó luôn?”

“Ừm... em nghĩ cuối cùng thì cha mẹ đẻ của con bé sẽ nuôi nó thôi. Họ là một cặp đôi hoàn hảo... họ sẽ trở thành những vị phụ huynh tuyệt vời, nhưng... họ cần chúng ta câu giờ để kết hôn và có thể sắp xếp vài thứ trước khi đưa con bé về nhà. Chúng ta có thể

giúp họ nếu đem đứa bé về đây một thời gian và..." Đây là phần khó. Tôi nhún vai và cố tỏ ra trầm ngâm. "Ai biết được? Em nghĩ việc đó sẽ giúp em quen với ý tưởng nhận con nuôi."

"Còn công việc của em thì sao?"

"Em phải thôi việc, đương nhiên rồi. Một đứa trẻ sơ sinh cần được chăm chút cẩn thận."

"Nhưng anh tưởng em thích đi làm?"

"Vốn là thế. Nhưng anh biết công việc mới này gian nan mà."

"Thế là em sẽ bỏ việc chỉ để trông đứa bé này vài tuần?"

"Em sẽ tìm việc khác, hoặc có thể đến lúc đó, chúng mình sẽ sẵn sàng nhận nuôi một đứa trẻ." Cuộc nói chuyện lắng xuống một cách tự nhiên và khi liếc nhìn anh, tôi có thể thấy anh không bị thuyết phục. "Làm ơn đi mà, Grae. Em thực lòng muốn làm việc này."

"Em làm thế mà được hả - cứ thế mang một đứa trẻ về nhà? Chỉ vì ý muốn nhất thời?"

"Em thu xếp được." Ít nhất, tôi cũng khá chắc mình làm được. "Một vài tuần sẽ không có gì khác biệt đâu. Chúng mình sẽ hoãn làm giấy khai sinh cho tới khi cha mẹ con bé sẵn sàng đem nó về nuôi. Nghĩa là ngày sinh chính thức của con bé sẽ hơi khác một chút, nhưng so với phương án kia, họ cũng không để tâm đâu."

Grae nhún vai và ăn tiếp, trong khi tôi lặng lẽ uống nốt cà phê, thầm nghĩ giải pháp này quả là hoàn hảo đối với tất cả mọi người. Vẫn có một vài trở ngại, nhưng nhỏ thôi - có thể Lilly và James sẽ phải nộp đơn ra tòa để làm giấy đăng ký kết hôn do tuổi của Lilly,

nhưng tôi sẽ rất vui lòng được đứng ra chứng nhận cho họ, có khi tôi còn thuyết phục được Đại úy của Cứu Thế Quân cùng chứng nhận.

Vấn đề của tôi và của Lilly có vẻ quá nghiêm trọng, đến mức tôi quên mất còn trở ngại thứ ba ở đây. Đến khi Grae ngược lên nhìn tôi, tôi mới nghĩ đến vai trò của anh ấy trong toàn bộ chuyện này. Mắt anh hơi ngấn nước một cách kỳ lạ và biểu cảm dữ dội trên gương mặt anh tôi không biết nên hiểu thế nào. Anh vươn tay ra, nắm lấy tay tôi và nhẹ nhàng nói.

“Meg, đối với anh, mọi thứ trong cuộc đời này đều hoàn hảo... chỉ có điều... trong gia đình ta có một khoảng trống, thiếu vắng một đứa trẻ. Nếu em nghĩ điều này thực sự là một bước để tiến tới gia đình riêng của chúng mình thì em cứ làm đi. Anh đã hy vọng khi chúng mình nhận việc này... ý anh là, anh chỉ biết nếu em tiếp xúc với công việc cho nhận con nuôi một thời gian, em sẽ chấp nhận chuyện đó.”

Tôi ước gì anh ấy nhìn thấy nỗi đau trên khuôn mặt Lilly khi y tá đem con cô bé ra khỏi phòng, hay của một vài cô gái khác mà tôi được nghe kể - những cô gái trẻ cần được tiêm thuốc an thần vì họ gào thét đòi con và làm phiền bệnh viện, hay những trường hợp đáng thương mà người mẹ để quay lại van nài để lấy lại con, vài tuần sau khi đưa bé về với gia đình mới.

Tôi ước gì anh ở trong phòng khi tôi trao một bé trai cho cha mẹ nuôi, rồi nghe người bố hoảng hốt vì làn da hơi tối màu của đứa trẻ. Tôi ước gì anh ấy nghe thấy ông cảnh sát trưởng đáng thương gọi điện theo đúng phận sự để báo cho chúng tôi rằng đứa trẻ mà năm

ngoái chúng tôi cho đi đã qua đời trong tình huống đáng ngờ.

Tôi cũng từng thấy những ông bố, bà mẹ hạnh phúc và những đứa trẻ được đảm bảo một tương lai thành công rực rỡ và mỹ mãn. Nhưng sự thực là trước khi chúng tôi trao một đứa trẻ, cha mẹ nuôi thường chỉ phải vượt qua hai câu hỏi kiểm tra: họ có phải người da trắng hay không và họ đã kết hôn chưa? Nếu cả hai câu trả lời đều là có thì họ có thể đem đứa trẻ mà mình chọn về.

Nếu Grae nghĩ những trải nghiệm của tôi ở nhà hộ sinh đã khích lệ tôi nhận con nuôi thì anh nhầm to rồi.

Nhưng tôi không nói những điều đó với anh. Lẽ ra tôi đã nói, từ lúc mới cưới, trước khi bác sĩ thận trọng nói rằng có khả năng chúng tôi sẽ không bao giờ có con và vấn đề đều nằm ở tôi.

Năm đó, tôi tranh cãi với Grae về mọi thứ trong cuộc sống hôn nhân - về sự độc đoán khi dự định chuyển đi mà không hỏi ý tôi, hay vô ý xếp cho tôi công việc suốt ngày dính dáng tới sinh nở, ngày chết tiệt nào cũng thế. Đáng lẽ, tôi đã nghĩ việc mà không cần anh đồng tình để bảo vệ mình khỏi phát điên, thay vì cứ liên tục tự vấn vì cho rằng anh hiểu chuyện hơn tôi.

Nhưng tôi không cãi nhau với anh và cũng không nói anh đã sai. Thay vào đó, tôi lại nhắc mình như mọi khi, rằng tôi may mắn vì anh luôn chịu đựng cùng tôi, bất chấp chứng hiếm muộn của tôi, bất chấp mọi nỗi đau mất mát.

Nếu anh là một người đàn ông tầm thường hơn thì đã ra đi từ lâu rồi.

Nên tôi mỉm cười, siết chặt tay anh và bắt tay vào lau dọn bếp để đón em bé về một ngôi nhà sạch sẽ tinh tươm.

## CHƯƠNG 27

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Bữa trưa nay, chúng tôi ăn đồ ăn thừa. Nhìn vào tủ lạnh đầy tràn của Lilly, tôi có cảm giác bà có thể dùng thức ăn thừa hàng tuần liền vì hôm chúng tôi đến, bà đã nấu quá nhiều. Tôi để ý thấy khuôn mặt bà rạng rỡ hẳn lên khi tôi xin món Pierogi. Ted và James thảo luận say sưa về thời điểm thu hoạch và ảnh hưởng của lượng mưa giảm trong những năm gần đây. Lilly và tôi thì chuyện trò về các công thức nấu ăn mà bà đã nấu.

“Đến giờ ông ngoại đi ngả lưng rồi,” James ngáp sau khi ăn xong. Ông duỗi lưng trên ghế, như tôi đã thấy nhiều lần tối hôm trước và xoa xoa cái bụng tròn xoe. “Lilly đã nói cho con biết tối nay chúng ta phải xuống thị trấn để gặp mọi người chưa?”

“Ôi không, mẹ quên mất,” Lilly ngồi phất dậy. “Mong con không để bụng. Simon và Emmaline đang cố điều chỉnh giờ giấc sinh hoạt với lũ nhỏ. Hai đứa nó đề nghị chúng ta tới Orange thay vì chúng phải tới đây. Chúng ta sẽ ăn tối ở quán, để hai đứa nó có thể về sớm.”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói. “Không sao đâu ạ.”

“Anh cũng đi nghỉ đây,” Ted bỗng nói, làm tôi ngạc nhiên. “Ánh nắng sáng nay làm anh mệt quá. Em có phiền không?”

Tôi lắc đầu và trước khi rời khỏi phòng, anh hôn phớt lên môi tôi.

“Cậu ấy làm mẹ nhớ tới James,” Lilly lầm bầm. “Mẹ rất vui vì con đã tìm được cho mình một người chồng tốt, Sabina. Những người như thế không dễ gì gặp được đâu.”

“Anh ấy tìm thấy con,” tôi khẽ cười, rồi tự giác thu dọn bát đĩa.

“Để bát đĩa đó đi. Ra hiên ngồi nào. Con muốn xem ảnh không?”

Tôi háng giọng.

“Có ạ. Mẹ có... muốn xem vài tấm của con không?”

...

Tôi ra xe lấy hộp album ảnh vào và thấy Lilly đang ở ngoài hiên, ngồi trên ghế xích đu. Chúng tôi ngồi cạnh nhau và bà nhắc quyển album đầu tiên trong hộp lên.

“Mẹ lưu giữ tất cả mọi thứ,” bà lầm bầm. “Con nhìn ngôi nhà thì biết, mẹ khá là hay tích trữ.”

“Ngôi nhà rất đẹp,” tôi phản đối, nhưng tôi hiểu ý bà. Cha mẹ đã dạy tôi phải sống ngăn nắp - mọi thứ đều có chỗ, không thì chỗ của nó là sọt rác.

“Mẹ chỉ muốn chuẩn bị tinh thần. Mẹ thích lên kế hoạch, nó khiến mẹ thấy thanh thản,” Lilly khẽ giải thích. “Mẹ nghĩ là do ảnh hưởng từ cha. Ông thường dọa mẹ bằng những câu chuyện thiếu thốn những đồ dùng thiết yếu khi ông sống ở Ba Lan. Ông không chịu đựng được sự lãng phí... mẹ đoán là gần đây mẹ cũng thế,” bà xoa bụng và nhăn mặt với tôi, “Mẹ biết là không nên nhưng mẹ thà ăn gì đó còn hơn là vứt nó vào sọt rác.” Lilly mở album đến trang có những tấm ảnh trẻ con đã cũ. “Con sẽ thấy, mẹ đã giữ những kỷ vật

ngớ ngẩn nhất và chúng là một đồng lộn xộn. Con sẽ phải thông cảm cho mẹ.”

“Là Simon phải không?” Trang đầu tiên có rất nhiều ảnh chụp Lilly với một em bé, một vài tấm với James nữa. Rõ ràng, họ đã chụp ngay sau khi sinh - bà mang về mặt mệt mỏi song lại mãn nguyện của những người mới lên chức mẹ. Nhưng cũng có nét buồn rõ rệt trong ánh mắt khi bà nhìn vào ống kính máy ảnh.

“Ừ, nó đó. Hồi đó, rửa ảnh đắt lắm, nhưng mẹ không dám bỏ lỡ khoảnh khắc nào cả.” Nhiều ảnh kinh khủng - với tiêu chuẩn ngày nay thì không, giờ thì hầu như chẳng mất chút phí nào để chụp một tá ảnh và chỉ chọn ra ảnh đẹp nhất, nhưng Lilly cũng làm thế vào kỷ nguyên máy phim. Cuốn album dán đầy ảnh Simon hồi nhỏ và tôi xem em trai mình trưởng thành như một thước phim quay chậm, khi mẹ lật qua từng trang.

“Nhiều ảnh ba người bọn mẹ chụp chung lắm,” bà lẩm nhẩm, lướt ngón tay qua tấm ảnh vô tư của bà, James và Simon. “Không hiểu sao, mẹ rất sợ sẽ mất thằng bé và không giữ tấm nào chụp cùng nó.”

Nỗi đau trong câu nói đơn giản đó bóp nghẹt tôi. Tôi nhìn vào trang có ảnh gia đình tôi và dù họ đang chụp ba người rất tự nhiên, tôi vẫn nhìn thấy khoảng trống mà đáng lẽ tôi đã lấp đầy.

“Em ấy sinh năm nào?”

“Bố mẹ lấy nhau năm 1975, vài tuần sau sinh nhật thứ 18 của mẹ. Cuối năm đó thì mẹ sinh Simon. Mẹ nghĩ nếu có một đứa con, mẹ sẽ đỡ nhớ con hơn. Và Simon là một đứa bé xinh xắn, tuyệt vời, như con thấy đấy... nhưng thật điên rồ. Người ta không thể ngừng

nhớ con của mình được.” Bà vội lau nước mắt trên gò má và lật sang trang khác. “Đây là Charlotte, con bé kém Simon một tuổi. Nó có mái tóc giống chị của mẹ, những lọn tóc quăn tự nhiên khó bảo từ lúc con bé mới vài tháng tuổi... nhưng bây giờ thì không thấy nữa. Charlotte có vóc dáng giống James, kể cả bây giờ, con bé cao và gầy như cái sào. Con không may mắn trong trò chọn gen may rủi đó rồi,” Lilly nháy mắt với tôi, nhưng cái nháy mắt qua đôi mắt đẫm lệ chẳng làm tôi phấn khởi chút nào. Chợt, tôi vòng tay qua eo mẹ và dựa vào bà. Lilly rùng mình hít một hơi rồi đáp lại cái ôm của tôi. Chúng tôi cùng nhìn xuống trang ảnh, nhìn vào những bức ảnh chụp những người em mà tôi chưa từng biết.

“... sau Charlotte, bố mẹ quyết định sinh như thế là đủ rồi.” Lilly nói dứt quãng. “Đáng lẽ, mẹ đã đẻ thêm, nếu mẹ tìm được cách giải quyết nỗi lo triền miên... nhưng chưa lúc nào mẹ thực sự làm được. Mẹ thích được làm mẹ, nhưng đó vẫn là khía cạnh đáng sợ nhất cuộc đời mẹ.”

Bà lật trang cuối của album, ở đó chỉ có một tấm ảnh, cả quyển chỉ có duy nhất trang này được trang trí. Có giấy bồi màu hồng, viền ren và chính giữa là một tấm ảnh Polaroid đã mờ. Lilly đang nhẹ nhàng bế một đứa trẻ sơ sinh. Vai để trần. Tôi nhìn thấy máu và những vết bầm trên cổ tay và mu bàn tay bà. Bà trắng bệch, hốc hác và dù tấm ảnh có hơi mờ, tôi vẫn có thể thấy quầng thâm dưới mắt bà, nhưng bà đang tươi cười rạng rỡ. Trong bức ảnh này, trên gương mặt Lilly không hề có nỗi buồn, chỉ có hạnh phúc và niềm tự hào.

“Đây là con, phải không?” tôi thì thầm. Lilly siết chặt vai tôi.



“Đó là một trong những tài sản quý báu nhất đời mẹ. Mẹ cất một bản trong két sắt, một bản ở nhà anh của mẹ, phòng trường hợp có hoả hoạn và một bản ép plastic trong ví. Nhưng mẹ để ảnh gốc trong album với những tấm ảnh sơ sinh khác, để không ai có thể quên rằng con là một phần của gia đình này.” Giọng bà lạc đi.

Thật kỳ lạ khi nhìn mình trong tấm ảnh đó, nhận ra chính mình trong vòng tay người phụ nữ biết mình trước bất kỳ ai - nhưng lại là một người lạ. Tôi chống cự nhưng rồi lại chịu thua những giọt nước mắt và khi nhìn xuống trang ảnh, qua làn nước mắt, tôi cũng có thể sẽ như Lilly. Rồi tôi sẽ sớm ngồi bế một đứa bé sơ sinh trên giường bệnh, sớm rạng rỡ hướng về phía máy ảnh với niềm vui yếu ớt.

Nhưng sẽ chỉ giống nhau những điểm đó thôi.

“Cô Baxter đã chụp bức ảnh đó,” Lilly thì thầm.

“Mẹ có thể cho con biết... về những gì đã xảy ra không?”

“Con muốn biết chuyện gì?”

Có vẻ như chúng tôi vừa đạt tới thời điểm mà tôi hằng mong đợi kể từ khi biết đến sự tồn tại của Lilly. Chúng tôi đang dần thân vào một cuộc nói chuyện không giấu giếm, không ngần ngại, sự thật đang trong tầm tay tôi.

“Con thật sự không biết gì cả,” tôi thú nhận. “Chỉ biết lúc đó, mẹ rất trẻ.”

“Mẹ mới bước sang tuổi 16 vài tuần trước khi bị giam hãm,” Lilly xác nhận. “James vừa đi học đại học và mất một thời gian mẹ mới nhận ra mình có mang. Rồi ông ngoại gói ghém đồ đạc và quẳng mẹ vào nhà hộ sinh. Con có biết nhiều về những nơi như thế

không?”

“Con chỉ biết những gì đọc được trên Wikipedia.”

“Đó chẳng phải chỗ tốt đẹp gì, những người ở đó cũng không phải người tốt.” Bà căng thẳng, hơi thở trở nên nông và gấp gáp. “Vài năm qua, mẹ đã tham gia một nhóm hỗ trợ những nạn nhân khác của thời kỳ cưỡng ép cho con nuôi. Thỉnh thoảng, mẹ ngồi với những người phụ nữ để giúp họ ghi lại câu chuyện của họ, nhưng cho tới khi bắt tay vào dự án đó, mẹ gần như đã quên đi những chuyện tồi tệ nhất. Áp lực, dối trá và những ngày làm lụng quần quật dài đằng đẵng - Chúa ơi, với một người trưởng thành khỏe mạnh đã là ác mộng, với những thiếu nữ đang mang thai thì sao? Nhìn bằng con mắt của thời đại này mới thấy điều đó thật vô nhân đạo. Rồi lại lấy những đứa trẻ ra như thế...”

Bà lắc đầu và nhìn lại tập ảnh.

“Trong trường hợp của mình, mẹ thực sự không được lựa chọn giữ con hay không, con biết đấy,” bà thì thầm. “Mẹ mới 16 tuổi. Khi ông ngoại tống mẹ vào đây, ông ấy đã ký giấy bỏ con. Mẹ không có tiếng nói, James cũng thế, hay kể cả cha mẹ James. Tất cả đều cố gắng nhưng chẳng có kết quả gì và thế là họ đem con đi.”

“M-mẹ con đã đem con đi?” Tôi cũng không chắc liệu gọi bà ấy như thế có vô ý quá không nhưng tôi bỗng quyết định từ giây phút đó trở đi, tôi sẽ gọi mẹ là Megan.

Lilly ngược nhìn tôi, đôi mắt nâu của bà thăm dò tôi.

“Con biết gì rồi, Sabina?”

“Không nhiều,” tôi thì thầm. “Con gần như chẳng biết gì cả.”

“Con biết bà ấy là nhân viên xã hội ở bệnh viện?”

“Đúng.”

“Có hai người, bà ấy và sếp, bà Sullivan. Bà Sullivan là một con quỷ độc ác, đáng ghê tởm luôn ám ảnh với Chúa. Nhưng cô Baxter - Megan...” Lilly khẽ buông tôi ra, dựa lưng vào ghế và xoa xoa đôi mắt một lát. Xong xuôi, bà hướng mắt về cuốn album đặt trên đui. “Bà ấy tốt với mẹ lắm - ít nhất là khi mẹ còn ở đó. Thật ra, bà ấy rất tốt. Mẹ không nhớ lắm về ca sinh, nhưng mẹ nhớ đến cuối, khi mọi thứ trở nên kinh khủng, bà ấy đi vào và đóng vai một người hướng dẫn. Nhưng không chỉ thế thôi đâu. Bà ấy đã phá lệ vì mẹ rất nhiều. Bà ấy có lẽ lý do duy nhất giúp mẹ ra khỏi đó mà không phát điên.”

“Nhưng?”

“Nhưng bà ấy đã lừa mẹ,” Lilly nói và bắt đầu khóc, giọng bà cao hơn rồi lạc đi. Nghe như một bé gái bị tổn thương. “Mẹ buộc phải nghĩ rằng lòng tốt chỉ là đóng kịch, một phần của trò chơi độc ác mà bà ấy quyết định làm với mẹ, có Chúa mới biết tại sao.” Lilly mò mẫm trong túi quần jeans và rút một miếng khăn giấy, nhưng bà chỉ nắm nó trong tay, bồn chồn nghịch chiếc khăn. “Mẹ đã mất gần 40 năm để n-nghiền ngẫm và đến giờ vẫn không hiểu được.”

“Nhưng bằng cách nào? Bà ấy đã lừa mẹ thế nào?”

“Kiểu như thế là xong và mẹ đã mất con,” Lilly chậm rãi nói. Bà cố không khóc nữa. Tôi có thể thấy cách bà kìm nén, cố gắng nói mạch lạc. “Mẹ biết con sẽ bị đem đi và rồi con bị đem đi thật. Mẹ chỉ được nhìn con 1, 2 giây trước khi các y tá bế con ra khỏi phòng. Đúng là rất khủng khiếp nhưng như vậy là xong rồi.”

Khuôn mặt Lilly nhăn lại, bà hít vài hơi ngắn, rồi liếc sang tôi và

khẽ nói, “Nhưng hôm sau, cô Baxter quay lại, đưa con đến chỗ mẹ và nghĩ ra một kế hoạch hoàn hảo giúp bố mẹ giữ được con. Bà ấy nghĩ việc, đưa con về nhà, rồi khi cha mẹ kết hôn xong, bà ấy sẽ trả con lại. Mẹ vẫn luôn yêu mến bà ấy, nhưng sau giây phút đó, bà ấy thực sự trở thành anh hùng của mẹ.”

Tai tôi đang ù đi vì sợ. Tôi có cảm giác như bà đang miêu tả người mẹ mà tôi vẫn biết - nhưng tôi biết những chuyện tiếp theo sẽ tiết lộ khía cạnh mà tôi không muốn biết, dù tôi cần nó đến đâu.

“Chuyện gì đã xảy ra, Lilly?” Tôi thì thầm, phá vỡ sự im lặng.

“Mẹ không biết,” Lilly nói. Thừa nhận xong, nỗi buồn lấn át bà và bà bắt đầu khóc nức nở. “Mẹ chỉ biết là vài tuần sau, bà ấy gọi cho mẹ và nói rằng sẽ giữ con lại.”

## CHƯƠNG 28

Megan

Tháng Chín, năm 1973

Nói cho Lilly biết kế hoạch của tôi thì dễ. Thực ra thì giống như đóng vai Chúa vậy: tôi trao phép màu cho một người vào lúc họ cần nó nhất. Lilly khóc nức nở từ giây phút tôi bước vào phòng cùng chiếc xe đẩy có con cô bé nằm trong, trước khi nói đoạn hay nhất.

“Cô Baxter! Ôi, cô Baxter...” Cô bé nức nở, cô ôm đứa bé và cả tôi. Tôi ôm cô bé thật nhanh rồi bước lùi lại để chuẩn bị máy ảnh. Tôi đã mượn Tania trên đường đến bệnh viện, trong khi cô bé vẫn đang tươi cười, tôi chụp một tấm Lilly cùng với con gái. Về lấp lánh rạng ngời trong đôi mắt nâu của Lilly đẹp đến nín thở.

Đó là tình mẫu tử, ngay tại đó, ngay trước mắt tôi. Đó là niềm hy vọng vượt lên nỗi tuyệt vọng. Đó là cái tôi muốn có cho bản thân, nhưng quan trọng hơn, hy vọng là thứ mà tôi muốn đạt được làm công tác xã hội. Tôi cảm nhận được niềm tự hào mà đã biến mất khỏi đời tôi suốt 5 tháng qua.

“Cô không hứa chắc chuyện này sẽ thành công,” tôi cảm thấy mình nên nói thêm và tôi thấy cô bé đang cố cứng cổ. “Còn chuyện cưới xin của cháu, Lilly ạ. Cháu sẽ phải tìm cách thu xếp, nhưng chắc luật sư của James có thể giúp được. Cô nghĩ bởi cháu mới 16 tuổi, thẩm phán có thể cho phép cháu, trong trường hợp cha cháu không đồng ý và cô sẽ rất vui lòng được chứng nhận cho cháu nếu

cần.”

“Vâng - cháu sẽ viết thư cho James ngay khi cô đi khỏi.” Giọng cô bé lúc nào cũng hơi ngân nga, nhưng lúc Lilly vui mừng hay buồn bực, cô bé lại nói như hát vậy. Cô bé giải thích rằng đó là mẹ mà mình nghĩ ra để kiểm soát chúng nó nói lắp, nhưng cũng giống như các thói quen và đặc trưng khác của Lilly, tôi vẫn thấy nó rất cuốn hút. “Cô chắc chắn có thể lo liệu mọi chuyện chứ ạ? Cô định đem con bé đi làm cùng sao?”

Tôi lắc đầu và hít thật sâu, cảm nhận khoảnh khắc này.

“Không, sau hôm nay cô sẽ không đi làm nữa. Cô sẽ nghỉ việc.”

“Vậy ư? Nhưng cô Baxter, thế thì - cháu mừng cho cô, nhưng tội cho các bạn trong nhà hộ sinh quá.”

“Làm thế là đúng đắn mà, Lilly. Cô đã mất một thời gian để nghĩ xem nên giải quyết thế nào. Con gái bé bỏng của cháu cũng đang giúp cô. Mà nhân tiện, chúng ta gọi con bé là gì nhỉ?”

Lilly hít mạnh một hơi, rồi nhìn tôi vừa bối rối, vừa vui sướng khiến tôi bật cười. “Con bé là con gái của cháu mà. Cháu nên đặt tên cho nó.”

“Cháu muốn đặt tên cho con bé theo tên bà của cháu, Sabina,” Lilly thì thầm, rồi cười thật tươi với đôi mắt đắm lệ. “Là nước mắt hạnh phúc đó, cô Baxter. Cháu chưa từng nghĩ... cháu còn không dám mong sẽ được đặt tên cho con. Cháu không biết cảm ơn cô sao cho vừa.”

“Cảm ơn cô khi nào chúng ta làm được chuyện này, được chứ?” Tôi nói dụi dụi nhất có thể. “Chúng ta còn một chặng đường dài trước mắt.”

Tôi để lại số điện thoại và dặn cô bé gọi cho tôi sau khi nói chuyện với James và đổi lại, tôi hứa sẽ sắp xếp một bà đỡ gửi lá thư tiếp theo cho cậu ấy trong trường hợp tôi không quay lại đây được trước khi Lilly xuất viện.

Tôi đưa bé Sabina quay lại phòng sơ sinh, rồi quay ra hành lang để về phòng trực. Tôi bước thật chậm, cho bản thân thật nhiều thời gian để suy nghĩ lại. Một khi đã nghĩ việc, tôi không thể quay đầu lại được nữa.

Nhưng tôi biết mình sẽ không bao giờ muốn quay đầu lại. Cái tôi muốn là giúp đỡ mọi người... đầu tiên là Lilly. Tôi mỉm cười với chính mình khi mở cửa phòng trực. June đang nói chuyện điện thoại với phụ huynh của một bệnh nhân sắp tới và khi đập máy, cô ấy tò mò nhìn tôi.

“Hôm nay, trông cô vui hơn tôi tưởng đấy. Tôi không biết hôm qua cô ốm. Nghe nói lúc ở khoa sản, cô không được khỏe.”

“Chỉ là - ừm, tôi vào để xem tình hình sinh nở ra sao và mọi thứ khá là căng thẳng, cô bé đã rất khổ sở.” Tôi hít sâu, hai bàn tay mở rộng. “Thật ra thì, tôi đã tự vấn lương tâm rất nhiều... ừm, cả tôi và Graeme đều đã bàn bạc. Và chúng tôi đã quyết định sẽ nhận nuôi một đứa. Tôi biết con của Liliana chưa có gia đình nhận nuôi. Tôi nghĩ chúng tôi sẽ cho con bé một mái ấm.”

Trong thời gian ở nhà hộ sinh, tôi nhận ra June có hai nhân cách hoàn toàn trái ngược. June mà các sản phụ luôn kính sợ là người lạnh lùng, khắc nghiệt và rất tàn nhẫn khi làm những gì mà cô ấy cho là tốt nhất cho các em bé. Đằng sau cánh cửa phòng trực, June ấm áp, thân thiện, vô cùng nhẫn nại khi tôi gắng sức làm tròn trách

nhiệm và cư xử với tôi như một người mẹ khi biết về chứng hiểm muộn của tôi.

Tôi nín thở khi nói xong, nhưng tôi không cần phải lo lắng. Khuôn mặt June rạng rỡ hẳn lên, cô ấy hôn hoan siết chặt hai tay.

“Thật là một tin tốt lành, Megan. Chúc mừng cô. Tôi rất tiếc vì phải chia tay cô, nhưng tôi vẫn luôn hy vọng sớm muộn gì cô cũng sẽ quyết định như thế.”



## CHƯƠNG 29

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Lilly đổi tư thế ngồi, một bàn chân kẹp dưới đùi, chân kia đứng đưa trên sàn hiên. Bà nhẹ nhàng đứng đưa chiếc ghế, mỗi lần xích đu hạ xuống lại gần như cùng lúc với tiếng nấc và thút thít thật khế. Tôi nắm lấy tay bà trong những giây phút tinh lặng đau đớn khi bà gắng trấn tĩnh, những ngón tay chúng tôi đan chặt trên gối.

“Mẹ muốn con hiểu rằng bọn mẹ đã làm mọi thứ có thể và khi bà ta đem con đi, không thể làm gì được nữa. Mẹ thực lòng mong con tin mẹ, Sabina. Mẹ chẳng thể làm gì hết. Nghe có vẻ điên rồ, nhưng họ có nhiều quyền với con hơn mẹ.”

Tôi đang lạc lối trong vô vàn những nghĩ suy và thì thầm với chính mình.

“Tại sao bà ấy lại làm thế?”

“Mẹ đang mong con có thể nói cho mẹ biết lý do.”

“Bà ấy không nói gì với con hết, Lilly. Cũng không hẳn. Bà ấy chỉ nói những chuyện bà ấy đã làm là không thể dung thứ.”

“Bà ta nói thế là đúng đấy,” Lilly lẩm bẩm, rồi lau nước mắt, hỉ mũi, thở dài mệt mỏi rồi nói tiếp. “Sau đó, có một khoảng lặng kéo dài 38 năm trong đời, cho tới khi mẹ nhận được cuộc gọi đó từ văn phòng thông tin nhận nuôi. Nhưng dĩ nhiên, bà ta có lấy mất con thì mẹ cũng không quên con. Cuộc sống của mẹ vẫn tiếp diễn, theo

nhieu cách, nhưng một phần rất lớn của mẹ bị kẹt trong tình trạng lấp lửng, tự hỏi chuyện quái gì đã xảy ra với con và liệu con có ổn không. Đã có những giai đoạn kéo dài cả tháng - khi ánh mặt trời như biến mất hoàn toàn khỏi Trái Đất, mỗi mùa xuân tới, mẹ lại nhận ra rằng lại một năm nữa vắng bóng con. Có đôi lần, James kéo mẹ tới bác sĩ và họ kê thuốc cho mẹ tới khi tình trạng trầm cảm chấm dứt, nhưng nó vẫn cứ quay lại. Mẹ đã gặp cố vấn và cả bác sĩ tâm thần một thời gian, rồi qua vài năm, họ dần cảm thông hơn với mẹ... nhưng mấy năm đầu, không ai hiểu tại sao việc mất con lại làm mẹ đau đớn đến thế.”

“Chúa ơi, Lilly. Con rất tiếc.”

“Thứ kinh khủng nhất là lòng căm hờn,” bà nghẹn ngào. Đôi mắt bà ánh lên sự cuồng nộ, nếu không phải vì câu chuyện bà kể nghe quá xót xa thì đôi mắt ấy thật đáng sợ. Tổn thương của bà khiến người khác không dám nhìn, nhưng hoàn toàn có thể hiểu được. “Mẹ cảm thấy họ đã tráo hạt mầm yêu thương bằng nỗi căm giận sục sôi trong mẹ. Có lúc, nó đã làm vấy bẩn cuộc đời mẹ. Mẹ chỉ không hiểu tại sao bà ta lại chơi đùa mẹ như vậy. Mẹ đã mất con rồi - tại sao còn mang con ra như mẹ như thế, rồi lại đem con đi mất? Thật không thể hiểu nổi.”

“Ước gì con có thể giải thích cho mẹ.”

Chúng tôi ngồi lặng bên nhau một phút. Tôi lắng nghe tiếng nấc run rẩy không dứt từ Lilly, nhưng tôi đang nghĩ về mẹ. Tôi giận mẹ hơn bao giờ hết và tôi đã nhiều lần nổi cáu trong mấy tuần qua rồi. Nhưng xen vào đó là ký ức về nỗi kinh hoàng tôi từng trải qua khi lần đầu biết về những lần sảy thai của mẹ và nỗi sợ của tôi cho đứa

con trong bụng. Tôi thậm chí còn không thể hiểu được phải chịu đựng những thứ như thế hết lần này đến lần khác sẽ khiến một người cảm thấy thế nào.

Có thể nào một phần trong mẹ đã không còn nguyên vẹn? Tôi chưa từng thấy bà hoảng loạn như vậy vào cái ngày bà nói về chuyện từng bị sảy thai. Có phải việc đó quá đáng lắm không, chăm nom một đứa bé trong khi bà đang khao khát có một đứa con của riêng mình? Tôi băn khoăn liệu bà có từng nghĩ về mớ hỗn độn do quyết định của bà gây ra, hay có phải là do bốc đồng mà bà hành động như thế hay không. Tôi có thể mừng tượng ra cảnh bà ẵm tôi, ánh mắt tràn ngập yêu thương tuyệt đối và đấu tranh với việc phải trả lại tôi trong khi bà có thể dễ dàng giữ tôi lại và không ai hay biết.

Hoặc kế hoạch đã diễn ra còn nham hiểm hơn thế, như Lilly đã nghi ngờ? Mẹ đã lên kế hoạch ngay từ đầu?

Ngay khi ý nghĩ vụt qua đầu, tôi lập tức bác bỏ. Tôi không chắc mình sẽ tin mẹ có thể làm những chuyện hiểm độc. Tôi muốn căm ghét bà. Tôi vẫn giận bà. Nhưng bất chấp tất cả, tôi hiểu mẹ và bà không phải là người vô cớ gây tổn thương cho người khác.

“Vậy - đến lượt con nói đây... sao giờ con lại đi tìm mẹ, Sabina?” Lilly hỏi. Sự dịu dàng lại trở lại, chỉ một chút thôi. “Sau bao nhiêu năm qua, sao giờ đây con lại sẵn sàng?”

“À...” tôi cau mày và lắc đầu. “Không, Lilly - con chỉ mới biết thôi. Ý con là về chuyện mình là con nuôi.”

Lilly thở gấp, rồi đưa tay lên che miệng.

“Họ không nói với con?”

“Không. Chuyện chỉ lộ ra khi con kể chuyện con có thai.” Tôi nói. “Con không nghĩ họ định nói cho con. Họ nói rằng họ từng nghĩ sẽ tốt hơn nếu con không biết chuyện.”

Bà quay sang nhìn mảnh đất trống quanh nhà. Chúng tôi ngồi yên, trong khi chờ bà tiếp nhận thông tin, rồi bà quay sang tôi và thẳng thừng nói, “Ác không thể tin nổi. Mẹ đăng ký thông tin với cơ quan để khi đến tuổi trưởng thành, con sẽ đi tìm mẹ. Mẹ đã trực bên điện thoại suốt vài tuần sau sinh nhật con, mẹ đã rất chắc chắn là con sẽ gọi. Còn con thậm chí còn không biết đến sự hiện diện của mẹ?”

“Con thậm chí còn không nghi ngờ,” tôi thừa nhận. Tôi lại nghĩ về mẹ và khẽ rùng mình. Không cần biết chuyện nhận nuôi đã xảy ra thế nào, không thể trốn tránh sự thật rằng bà ấy đã giấu tôi.

“Nhưng - con không có giấy khai sinh à? Thế làm sao con lấy bằng, hay kiếm việc làm được?”

“Trên đó ghi họ là cha mẹ của con, họ đã làm giả bằng cách nào đó. Hilary nói rằng chuyện đó thỉnh thoảng vẫn xảy ra ở những nơi như thế...”

“Mẹ còn không có tên trong giấy khai sinh của con sao?” bà hét hoảng nói, sự tuyệt vọng trong mắt bà làm tim tôi nhói đau. Tôi cũng bắt đầu khóc rồi lác đầu. “Bọn họ xóa bỏ mẹ. Bây lâu nay, mẹ vẫn nghĩ chắc là con giận hay trách móc mẹ, nhưng còn tồi tệ hơn thế. Con còn không biết đến mẹ.”

“Giờ thì con biết mẹ rồi mà,” tôi thảm thì.

“Bà ta sẽ phải trả giá, Sabina.” Lilly đang run rẩy. “Những chuyện bọn họ làm là bất hợp pháp. Bà ta phải trả giá.”

“Trả giá?” tôi lặp lại và không thể ngăn cơn hoảng sợ. “Nhưng, Lilly...”

“Hệ thống đã làm lỗi, hỗn loạn và đối xử với các cô gái như những máy ấp trứng dùng một lần. Đó là một chuyện, nhưng đây là chuyện hoàn toàn khác. Không luật nào cho phép làm giả hồ sơ khai sinh. Con có bản sao giấy khai sinh không? Chúng ta sẽ báo cảnh sát. Chúng ta phải làm gì đó - không thể để bà ta thoát được.”

“Lilly... con k-không chắc.” Cơn hoảng loạn của bà thật khó hiểu và tôi cũng bắt đầu hốt hoảng. Dĩ nhiên là bà nói đúng, mẹ có thể đã phạm pháp nếu giấy khai sinh của tôi thật sự là giả mạo. Nhưng đó không phải là tất cả. Giữa quyết định đó và cuộc nói chuyện này là hàng thập kỷ tràn ngập yêu thương và tiếng cười. Làm sao tôi có thể giải thích điều đó với Lilly, với sự căm giận trong đôi mắt và nỗi đau trong giọng bà?

Chắc chắn Lilly có quyền trả thù. Xem ra mẹ đã làm một chuyện khủng khiếp, không thể tha thứ đối với người phụ nữ này và có thể việc tố cáo bà ấy với cảnh sát sẽ khiến Lilly cảm thấy thanh thản đôi chút.

Nhưng... chúng tôi đang nói về mẹ của tôi.

Dù tôi có giận cha mẹ - và đến giờ vẫn chưa nguôi giận - tôi vẫn sẽ luôn trung thành với họ, ít nhất là tới mức độ nào đó. Có thể tôi sẽ trở nên căm ghét họ thật sự và có thể những chuyện họ đã làm thực sự không thể tha thứ được, nhưng tôi không thể quên đi những lúc êm ấm. Một mặt của vấn đề liệu có bù đắp được cho mặt kia không, hay số mệnh của tôi là vĩnh viễn phải sống trong nhập nhằng?

“Khi lên chức cha mẹ, con buộc phải quên mình,” Lilly nói khẽ. Bà hướng về phía bụng tôi. “Con tập thích nghi với một thực tế mới, ở đó con không còn đặt mình lên trên hết nữa... vài tháng nữa, con sẽ thấy. Dù mẹ có bỏ qua chuyện bọn họ đã làm với mẹ và James, mẹ vẫn không thể hiểu tại sao người làm cha làm mẹ lại quyết định năm lần bảy lượt nói dối một đứa trẻ về thân phận thật của nó.” Giọng bà lại cao lên rồi đột ngột lạc đi. Bà quay sang tôi và nói ngắn gọn, “Hẳn con cũng ghét bọn họ, phải không?”

“Con bối rối quá, Lilly.” Tôi thừa nhận. “Dạo gần đây, con rối trí đến độ chẳng thể tự pha cho mình một tách trà.” Tôi lại háng giọng và nghịch nghịch một đoạn chỉ trên quần để lảng tránh vẻ khổ não trên mặt Lilly khi nghe câu trả lời. “Bây giờ thì thật khó tin và con biết nghe điều này chắc là kinh khủng lắm nhưng... nhưng mà họ là những b-bậc phụ huynh tuyệt vời. Con đã được nuôi nấng theo cách tốt nhất mà một đứa trẻ có thể tưởng tượng ra - không có chút dấu vết nào của chuyện xấu xa này. Biểu hiện đầu tiên của những chuyện đó là khi họ nói cho con biết chuyện nhận nuôi và nó như sét đánh giữa trời quang vậy. Đợi đến khi mẹ xem những cuốn album này... mẹ sẽ thấy một tuổi thơ mà chỉ có thể có trong truyện cổ tích.”

Tôi cúi mặt và chờ bà cất lời, cho tới khi sự im lặng kéo dài quá lâu và cuối cùng, tôi cũng thu hết cam đảm nhìn thẳng vào Lilly. Bà vẫn đang nhìn tôi, nhưng có vẻ như những lời khó hiểu vừa rồi đã làm cơn thịnh nộ của bà xẹp xuống. Giờ đây, trên gương mặt bà chỉ còn sự bối rối và tổn thương. Tôi muốn nói thêm - giải thích thêm - nhưng hình như tôi hết chữ để nói rồi. Thay vào đó, tôi nhún vai tỏ ý

xin lỗi, bà thở dài thườn thượt và quay mặt về phía đồng cỏ. lát sau, xích đu lại nhẹ nhàng đung đưa và bà kéo tôi vào lòng.

Mẹ đã trao cho tôi bao nhiêu cái ôm của một người mẹ, nhưng khi tôi trưởng thành, chúng tôi chẳng có nhiều lý do để chạm vào nhau. Lilly, trái lại, dường như cứ năm phút lại ôm tôi một lần. Bà rất khác mẹ - nhẹ nhàng hơn, ấm áp hơn, vồn vã hơn. Giống tôi hơn. Tôi lập tức quyết định sẽ trở thành một người phụ nữ và một người mẹ sẵn lòng giang tay. Cử chỉ này có gì đó rất phóng khoáng.

“Mẹ đã tính toán hết cho cái ngày mẹ được gặp con,” bà khẽ nói, “mẹ còn liên tục cập nhật các dự định nữa. Thế nên hỏi con còn nhỏ, mẹ đã mơ tưởng những việc chúng ta sẽ làm - tô màu, hay đi công viên... rồi lúc con bước sang tuổi thiếu niên, chúng ta sẽ cùng đi mua sắm hoặc trò chuyện về đám con trai... rồi khi con hai mấy tuổi, mẹ định cho con xem album ảnh của mẹ - từng cuốn một - rồi mẹ sẽ nói về những dự định con dành cho cuộc đời mình. Và giờ chúng ta đang ở đây, làm tất cả những gì mẹ đã định làm nếu chúng ta đoàn tụ khi con ba mươi... nhưng mẹ chưa bao giờ nghĩ cảm xúc lại mãnh liệt đến thế, con biết đấy... khi con thực sự ở bên mẹ.” Bà thở dài và dựa đầu vào tôi. “Thật mãnh liệt phải không? Mẹ cũng chưa bao giờ ngừng lại để nghĩ về sự căng thẳng. Mẹ nhìn thấy cách con nhìn mẹ, với chút cảnh giác trong đôi mắt... mẹ đoán con không hay biết gì về mẹ cả. Nhưng mẹ vẫn níu giữ ký ức về con như thể con vẫn luôn ở đây bên mẹ. Con đúng như mẹ trông ngóng và hy vọng... dù cho cuộc gặp gỡ này còn khó khăn hơn mẹ nghĩ.”

“Con xin lỗi, Lilly,” tôi ngồi thẳng dậy và bắt lực nhún vai, “con không thể tưởng tượng được mẹ cảm thấy thế nào. Nếu câu này an

ủi được mẹ thì con nghĩ mẹ thật tuyệt vời và con rất, rất mừng vì đã tìm thấy mẹ.”

“Mẹ cũng vậy, Sabina. Nay, sao con không cho mẹ xem ảnh nhỉ?”

Tôi đặt tập ảnh đầu tiên trong lòng và mở ra. Lilly nhìn xuống trang đầu tiên.

“Ôi, trông con kìa,” bà thì thầm trong tiếng nức nở. Bà vươn tay ra và dùng đầu ngón tay chạm vào ảnh. “Con thật h-hoàn hảo.”

Bà tự mình xem album, đặt nó vào lòng như thể nó chính là hình hài sơ sinh của tôi. Tôi quan sát cảm xúc hiện ra trên gương mặt bà khi xem ảnh. Bà chạm vào từng tấm ảnh và lướt đầu ngón tay qua từng chữ chú thích. Sabina, tập lẫy, tháng Một năm 1974. Sabina, biết ngồi, tháng Tư năm 1974. Sabina, ăn lê, tháng Tư năm 1974.

“Ảnh nào cũng thế này à?” Lilly hỏi tôi. “Chúng được sắp xếp thật quy củ.”

“Hầu hết là thế,” tôi nói. “Trong những cuốn album mới hơn, có những tấm chụp cho đến sinh nhật con năm nay. Và... nếu muốn thì mẹ có thể giữ chúng.”

Lilly liếc nhìn tôi và cau mày.

“Con chắc chứ? Con không muốn giữ à?”

“Mẹ con có một bộ riêng,” tôi thì thầm. “Bà ấy làm những cuốn này cho mẹ đó.”

Lilly sửng người. Bàn chân bà buông thõng xuống khi xích đu dần thôi đứng đưa. Bà vốn đang nhìn tôi, nhưng giờ mắt bà đang hướng xuống sàn, đôi vai xuôi về phía trước, rồi cơn rùng mình



chạy dọc cơ thể bà như thể tôi vừa giáng một cái tát. Bà lắc đầu rồi lấy tay che miệng. Trong mắt Lilly đột nhiên le lói một tia dữ dội. Tôi tưởng bà sẽ đứng lên và bỏ đi, hay còn tệ hơn, bà sẽ phát khùng. Trong một tích tắc sau khi sự tĩnh lặng bao trùm, tôi băn khoăn liệu có phải mình nên từ từ rồi hăng đưa album ra hay không.

Tôi đặt tay lên cánh tay bà, cố xoa dịu bà.

“Con xin lỗi, Lilly. Con thực lòng... con vô cùng xin lỗi.”

Bà lại bắt đầu khóc, giống như đêm hôm trước, khi tôi đến, tiếng nấc nghẹn xuất phát từ đâu đó tụt đáy lòng bà.

“Mẹ tự hỏi bà ta nghĩ gì về những thứ này,” Lilly vừa nức nở vừa nói. “Bà ta nghĩ thế này là có thể xí xóa hết sao?”

“Con không nghĩ thế,” tôi lẩm bẩm, nhớ lại vẻ mặt tội lỗi của mẹ cái ngày bà đem hộp album tới nhà tôi.

“Đúng là một cử chỉ đẹp. Mẹ sẽ xem lại nhiều lần nữa, con biết mà. Mẹ sẽ ghi nhớ chúng, rồi mẹ sẽ thuộc nằm lòng.” Lilly đưa tay quệt má và mũi. “Nhưng đây không phải là những khoảnh khắc thuộc về bà ta mà cất giữ. Dù bà ta có hào phóng chia sẻ đi nữa, chúng cũng đã thuộc về mẹ ngay từ đầu.”

## CHƯƠNG 30

Megan

Tháng Chín, năm 1973

Đưa Sabina về nhà rồi, tôi mới dám nhìn con bé.

Nghe thì kinh khủng, nhưng con bé giống như một ý nghĩ vào phút cuối. Rốt cuộc, con bé không phải con của tôi. Tôi chỉ chăm con bé ít tuần, một sự gia ơn nho nhỏ - làm một việc tốt cho một người bạn. Chỉ đến khi ở một mình với con bé, tôi mới suy ngẫm về chuyện này.

Các bà đỡ đã cho tôi mượn một cái nôi và đưa tôi một túi chăm sóc nho nhỏ dành cho những người mới làm cha mẹ nuôi. Có sữa bột, tã lót và kem chống hăm tã và tôi cảm thấy vô cùng tự tin rằng mình biết phải làm gì với những thứ này.

Sự bình tĩnh của tôi bay biến khi tôi đứng trong bếp nhìn con bé. Ý thức trách nhiệm dồn lên đột ngột trong tôi, lập tức lấn át tôi.

Con bé đang nằm ngửa trong nôi, bàn tay nhỏ xinh nắm lại để bên má. Tấm chăn sọc của bệnh viện ủ quanh con bé, lên tới cằm, nơi một vết bầm tím hình thành sau ca sinh. Phía bên kia đầu, tôi nhìn thấy hai vết xước sâu do chiếc kẹp kéo con bé ra. Mỗi lần thở, con bé lại phát ra tiếng như huýt gió.

Tôi chợt nhận ra rằng mình phải giữ sinh linh nhỏ bé này sống ít nhất là nhiều tuần tới, rồi một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng. Các y tá có nói con bé sẽ cần bình sữa, khi nào thì cần nhỉ? Con bé sẽ

khóc chứ? Làm sao tôi biết lúc nào con bé cần thay tã, hay lúc nó khó chịu trong người? Nó sẽ ngủ đủ chứ? Nhớ tôi dần gắn bó với con bé quá rồi đến lúc đó tôi không thể trả nó lại thì sao? Tôi biết bảo vệ bản thân mình thế nào đây? Tôi biết bảo vệ Graeme thế nào đây?

Tôi chờ đợi. Tôi nín thở và chuẩn bị tinh thần để sự mới lạ đáng yêu này bám lấy mình. Tôi yêu trẻ con... ai cũng yêu trẻ con và bắt chập vài chấn thương nhỏ khi sinh, từ lúc mới ra đời, Sabina đã rất xinh xắn. Tôi đã chuẩn bị tinh thần, nhưng lẽ ra tôi không cần phải làm vậy. Tôi không cảm thấy chút xúc động nào với Sabina khi con bé đang nằm trong bếp của tôi.

Lát sau, tôi nhẹ nhàng đẩy nôi tới giữa bàn và đi pha cho mình một tách trà. Chẳng có chút cảm xúc nào dâng lên, chẳng dấy lên chút khát khao cháy bỏng có một đứa con của riêng mình, tôi bỗng nhận ra đây chính là điều mà tôi sợ nhất khi nhận nuôi một đứa trẻ. Chắc hẳn đối với những người mẹ đẻ, có những hormone xúc tác trong mối quan hệ giữa hai mẹ con và tôi biết rằng mình sẽ cần điều đó. Tôi chưa bao giờ là một người đa cảm, chắc chắn không phải người quá tình cảm và công việc của tôi trước giờ rèn cho tôi phải giữ khoảng cách, kể cả với những tình huống xúc động nhất. Theo bản năng, tôi biết rằng dù Sabina có ở đây với chúng tôi mãi mãi thì tôi cũng sẽ không thấy khác biệt chút nào. Đơn giản là tôi sinh ra không phải để làm mẹ của con người khác.

Thế là tôi pha trà và ngồi uống trà bên nôi, rồi trong khi chờ con bé thức giấc, tôi đọc hướng dẫn sử dụng trên lon sữa bột.

Vừa nhấp một ngụm trà, tôi vừa bình tĩnh quyết định những tuần

lẽ sống cùng Sabina sẽ có lịch cụ thể, mọi nhu cầu vật chất cần thiết của con bé sẽ được đáp ứng kịp thời và chỉ vậy thôi. Tôi sẽ không vờ như đang làm mẹ con bé và chắc chắn không đánh lừa bản thân rằng đây là bước thử nghiệm cho lần nhận nuôi thực sự. Tôi chỉ là một y tá chăm trẻ sơ sinh, đang ở đây để làm việc của mình. Dù sao thì đây cũng là cách tiếp cận tình huống thông minh hơn nhiều, chứ không phải lấy cảm xúc cuồng loạn hay khao khát có con làm động cơ, nhất là khi tôi sẽ phải trả con bé cho Lilly khi cô bé sẵn sàng.

Tôi sẽ giả vờ làm người giám hộ của Sabina, chứ không phải mẹ của con bé. Và miễn sao đó là toàn bộ những gì tôi mong đợi, tất cả chúng tôi sẽ vượt qua giai đoạn kỳ quặc này bình an vô sự.

Tôi nhìn con bé lần nữa, rồi tựa vào ghế và nở nụ cười thật tươi. Tôi cảm thấy hãnh diện và mãn nguyện với sự sáng suốt của bản thân - làm thế nào mà, chỉ trong 24 giờ đồng hồ, tôi đã hoàn toàn xoay chuyển tình thế cho mình, cho cả Lilly và James.

Cuối cùng, tôi đã trở về với vai trò mà tôi luôn ưa thích - giúp đỡ mọi người, hỗ trợ các gia đình, tạo nên sự khác biệt.

Và có thể lúc này tôi đang làm việc tốt, cuộc đời cũng sẽ hậu đãi tôi và tôi sẽ sớm có gia đình của riêng mình.

## CHƯƠNG 31

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Mỗi khi Lilly buồn bực hay lo âu, bà lại ở lì trong bếp. Một lúc sau, chúng tôi để lại mấy cuốn album ngoài hiên và bước vào trong nhà, tôi ngồi ở bàn ăn sáng trong khi bà pha trà và đem ít bánh ra cho cả hai. Chúng tôi nói chuyện về công thức làm bánh một cách tường tận đến mức quái đản. Lilly nói cho tôi hăng bột mì bà sử dụng và việc đảm bảo trứng được đặt ở nhiệt độ phòng quan trọng thế nào.

Tôi hỏi lò nướng của bà có gắn quạt hay không và bà dùng loại khuôn bánh nào. Mỗi khi cuộc trò chuyện về bánh có vẻ chững lại, một trong hai sẽ miễn cưỡng nói tiếp - bất cứ điều gì để tránh quay lại hàng hiên, những cuốn album ảnh và cả sự bối rối lẫn nỗi đau.

Khi tôi ăn xong chiếc bánh cuối cùng và cảm tưởng như nứt bụng vì phần bánh khổng lồ, James bước ra từ phòng ngủ.

“Ăn bánh? Sau bữa trưa đó á?” ông đoán, rồi cười tươi. “Con đúng là thuộc về nơi này, Sabina.”

Tôi mỉm cười với ông và nhìn theo khi ông bước thẳng về phía Lilly. Ông có vẻ như quan sát nét mặt bà một chút, rồi đột ngột ôm chầm lấy bà.

“Tôi pha trà cho ông nhé?” bà hỏi chồng, nhưng lại đang nhìn tôi qua vai ông.

“Không, không - nhưng cảm ơn bà, bà xã,” ông lẩm bẩm, rồi tôi nghe thấy ông thì thầm, “Bà ổn chứ? Bà vừa mới khóc.”

“Chỉ là khó khăn quá,” bà khẽ đáp. “Thật tuyệt vời, nhưng khó khăn quá.”

Tôi nuốt cục nghẹn trong cổ họng. James quay lại phía tôi, nhưng vẫn vòng tay quanh eo Lilly. Mắt ông lấp lánh và tôi cá chắc ông sắp nói đùa một câu để phá vỡ bầu không khí căng thẳng.

Tôi chợt nhận ra lý do vì sao mình không thể giữ bí mật. Lilly và James là những người thể hiện tất cả trên khuôn mặt, còn Megan và Grae từng đóng đinh vào đầu tôi tâm quan trọng của tính trung thực. Tôi không có khả năng giữ bí mật.

“Hai người định sẽ làm gì tiếp theo?” Tia lấp lánh trong mắt ông sáng rõ lên. “Có muốn xem cánh đồng mà chúng tôi đang trồng giống cây biến đổi g...”

“James, không,” Lilly bật cười, rồi đấm ông thùm thụp. “Không nói về chuyện đồng áng nữa. Ông sẽ làm Sabina sợ đến già mất. Tôi định cho con bé xem album ảnh cưới của chúng ta. Ông có muốn ra kia ngồi với chúng tôi không?”

“Có chứ,” James nói, rồi nháy mắt với tôi. “Nhưng nếu con muốn nói về chuyện đồng áng, Sabina... cứ bảo một tiếng, được chứ?”

Sự hiện diện của ông khiến không khí trở nên dễ chịu hơn, ngay cả với tôi, bởi chỉ cần bước vào phòng, ông đã phá vỡ cảm giác căng thẳng từ cuộc nói chuyện của tôi và Lilly. Ít giờ sau, chúng tôi có một cuộc nói chuyện rất khác. Một lúc sau, Ted cũng nhập hội, anh và James ngồi trên bậc cửa, giữa những con thú làm bằng bê tông. Lilly và tôi vẫn ngồi trên ghế xích đu, nhưng lúc này, bà đang

cho tôi xem ảnh cưới của mình với James, rồi chúng tôi lật giở qua những tập ảnh chụp Simon và Charlotte hồi nhỏ. Chúng tôi cùng cười khúc khích trước những trang phục và kiểu tóc cổ lỗ và sau khi xem một vòng, tôi bắt đầu thấy quen dần với các em.

Đáng lẽ tôi đã rất vui, nếu không có đám mây nặng nề dường như đang lơ lửng trên đầu. Tôi muốn tận hưởng khoảng thời gian với Lilly và ôn lại những kỷ ức đẹp đẽ, đồng thời cũng muốn nhảy lên xe và lái thẳng đến nhà mẹ. Tôi muốn dồn bà ấy vào chân tường và không đi đâu hết, cho tới khi bà ấy chịu nói lý do vì sao giữ tôi lại nuôi, chứ không trả tôi cho Lilly như đã hứa.

Mọi chuyện dường như đều tùy thuộc vào quyết định đó, bởi quyết định đó đã tạo ra cuộc đời tất cả chúng tôi đang sống bây giờ. Tôi cần phải hiểu và tôi chỉ có thể hy vọng rằng nếu mẹ có thể biện hộ cho bản thân, nỗi thống khổ và cơn giận trong Lilly sẽ được xoa dịu.

Nhưng trong khi chờ đợi, tôi ở trang trại này với gia đình khác của mình và sắp đến lúc tôi được gặp những người anh chị em mới. Khi thay quần áo đi ăn tối, tôi cố trấn tĩnh và tươi tỉnh hơn. Tôi rất muốn tỏ ra tích cực trong bữa tối - tôi cần Simon và Charlotte yêu mến mình.

Đến giờ tới Orange để gặp họ, James mở cửa gara, trong đó là một chiếc ô tô khác.

“Chiếc này không dùng để lái quanh ruộng,” ông nháy mắt với Ted và anh bật cười.

“Hả là thế. Nó quá đẹp.”

Đó là một chiếc Mercedes đời mới màu xám, rõ ràng là được

James bảo dưỡng kỹ càng, ông lướt bàn tay dọc theo nóc xe như thể đang vuốt ve nó. Lilly cố tình cho tôi thấy vẻ mặt của bà, rồi đảo mắt và ngồi vào băng ghế sau.

“Ôi, không, mẹ phải ngồi đằng trước chứ,” tôi phản đối, nhưng bà lắc đầu, sập cửa và chỉ vào ghế phụ đằng trước. Tôi miễn cưỡng ngồi vào, còn Ted thì ngồi phía sau cùng với Lilly.

“Mẹ muốn tám chuyện với anh chồng đẹp trai của con. Với lại, có người sẽ phải nghe James lắm nhảm về chiếc xe tuyệt hảo, mẹ đã phải nghe không biết bao nhiêu lần rồi.”

“Bà ấy cũng thích thế,” James khẳng định với tôi, khi ông cẩn thận chéch mũi xe về lối đi. “Bố mẹ mua nó sau vụ mùa bội thu mấy năm về trước.”

Và ông huyền thuyên thật, đúng như Lilly nói. Ông miêu tả tường tận mọi thông tin về đời xe mà tôi chưa từng muốn biết và tôi nhận ra mình đang nghĩ vẩn vơ. Tôi đang nghĩ về James, Lilly và mối quan hệ tuyệt vời của họ. Trêu đùa vui vẻ, thể hiện tình cảm công khai, dành cho nhau sự nhẫn nại... tất cả gợi tôi nhớ tới cuộc hôn nhân của chính mình và tôi rất mừng vì họ không chỉ sống hạnh phúc, mà còn cùng nhau vun đắp suốt đời.

Không thể không so sánh họ với cha và mẹ. Tôi khá chắc rằng cha mẹ tôi yêu nhau. Đôi khi, họ tình tứ và thường thường đối tốt với người kia. Nhưng một thời gian ngắn từ khi biết chuyện nhận nuôi, tôi bắt đầu ý thức về những thiếu sót trong mối quan hệ của họ. Giữa họ không có sự bình đẳng, không giống Lilly và James, hay thậm chí là Ted và tôi. Cha là thuyền trưởng, mẹ ở phía sau cầm lái. Trước giờ vẫn luôn như vậy. Có lẽ đó là một phần mà tôi



yêu ở con người Ted, ngay từ thuở ban đầu, anh không tìm một món đồ trang sức - anh muốn có một người đồng hành.

James vẫn đang nói về chiếc xe. Ted và Lilly đang nói về trường của bà. Còn tôi bắt đầu băn khoăn về mẹ, liệu bà có nhận ra rằng đôi khi cha khắc nghiệt với mình đến thế nào không. Tôi nhớ ông ấy từng cấm mẹ đi cùng tôi tới gặp các nhân viên xã hội phụ trách thông tin nhận nuôi, thậm chí không cho phép bà lên tiếng và tôi rất lo cho bà. Tại sao người mẹ thông minh, bướng bỉnh của tôi lại cam chịu như thế?

Tới lúc đó, tôi mới thực sự thấy nhớ bà. Tôi đã rất giận vì bà giữ quá nhiều bí mật, rồi làm cho tôi khó khăn lắm mới khám phá ra sự thật về bản thân. Lúc này, tôi tự hỏi mình còn bỏ lỡ điều gì không. Bao nhiêu phần của chuyện dối trá này là do cha tôi dựng nên? Tại sao tôi lại giận mẹ khi rất cuộc, tôi cũng có dịp chứng kiến, đôi khi, bà chỉ là con tốt trong tay ông?

Tôi muốn gọi cho mẹ để hỏi thăm và chắc chắn rằng bà vẫn ổn. Chắc mẹ đau khổ lắm và tôi biết bà buồn phiền vì tôi. Sau đó, tôi muốn nói chuyện với cha, yêu cầu ông giải thích, xin lỗi và làm tốt hơn. Cha là người đàn ông tốt, tôi chắc chắn điều đó. Ông là người cha tuyệt vời đối với tôi và tôi coi ông là một trong những người bạn thân nhất đến mức tôi đã nhìn ông qua lăng kính màu hồng.

“Này, Sabina, chúng ta khởi hành hơi sớm - con muốn xem nơi con ra đời không?” James hỏi và tôi sửng người, quay lại nhìn Lilly, tưởng sẽ nhìn thấy vẻ kinh hãi trên mặt bà. Bà hơi mỉm cười, rồi lắc đầu.

“Không sao đâu, Sabina, mẹ cũng đã định lúc nào đó sẽ đưa

con qua. Từ hồi đó tới nay, mẹ đã qua đó rất nhiều lần rồi, mẹ làm hòa với nơi đó rồi.”

“Mẹ chắc chứ? Xem ra như thế hơi quá đáng.”

“Mẹ cũng sinh Charlotte ở bệnh viện đó. Có chút rắc rối nhỏ nhỏ và mẹ được chuyển từ bệnh viện nhỏ ở Molong tới đó. Nhưng hồi sinh con khó khăn quá, nên mẹ luôn biết có khả năng mọi chuyện sẽ trở nên phức tạp và mẹ phải chuyển qua bệnh viện lớn ở đây. Mẹ đã chuẩn bị tinh thần tốt nhất có thể.” Bà chột bật cười rồi tinh nghịch cười với tôi. “Cũng may là họ đã xây một bệnh viện hoàn toàn mới, giờ đây bệnh viện cũ chỉ là một đồng đồ nát tàn. Khó mà bị ám ảnh bởi một nơi trông như chỉ cần gió thổi mạnh là sập như thế.”

Vài phút sau, James bẻ lái vào một điểm đỗ bên ngoài tòa nhà gạch đỏ mà tôi đã thấy trên trang Wikipedia. Lilly nói đúng - nó hoàn toàn bỏ không, các lối ra vào ở tầng dưới bị bịt kín bằng ván gỗ. Tầng trên cùng trông như một cái miệng ma quái - toàn bộ dãy cửa sổ đều hồng hóc, những tấm kính vỡ xếp thành hàng như một hàm răng hồng. Lilly không nói câu nào, bước ra khỏi xe, lập tức đi tới hàng rào bảo vệ tạm bợ, rồi dựa vào nó để nhòm vào trong.

Tôi quay sang James.

“Bố có chắc là không sao không? Chắc phải rất khó khăn với hai người.”

“Bố và mẹ đều có những ký ức khủng khiếp về nơi này,” James thờ dãi nói. “Bố bị bảo vệ lôi ra khỏi đây khi Lilly bị giam trong đó. Bà ấy ở đó hàng tháng trời, bố chẳng thể làm gì hết - tin bố đi, bố đã cố. Bố của Lilly đã đảm bảo rằng bà ấy sẽ không bao giờ đem

con rời khỏi đó. Thế nên, ở đây chẳng dễ chịu gì... nhưng...” Ông hất cằm về phía Lilly. “Một trong những điều nổi bật nhất của bà ấy là không bao giờ né tránh quá khứ, dù nó có xấu xí thế nào chẳng nữa. Triết lý của bà ấy là ta chỉ có thể tiêu diệt quỷ dữ bằng cách đem chúng ra ánh sáng. Đó là lý do bố mẹ kể cho các em con nghe về con ngay khi chúng đủ lớn để hiểu. Bố sẽ thành thật với con, Sabina, bao năm qua bà ấy đã vượt qua những quãng thời gian vô cùng đen tối... nhưng bà ấy luôn nói với bố về con. Cả nhà ủ rũ mỗi dịp sinh nhật và nhớ con mỗi dịp Giáng sinh, nhưng nếu bố có vô tình quên nhắc tới con vào vài dịp quan trọng, bà ấy sẽ nhắc bố ngay.”

Khó mà tin được rằng tôi từng không biết tới những con người tuyệt vời này, những người rõ ràng đã giữ tôi thật gần trong trái tim. Tôi cảm thấy tình yêu họ dành cho mình lớn đến mức tôi đáng ra phải cảm nhận được, ngay cả khi tôi chưa biết gì về họ. Trong một khoảnh khắc, tôi cảm thấy hơi tội lỗi vì không đoán ra và dù có cố gạt bỏ ý nghĩ này, tôi vẫn cảm thấy dần vệt.

“Cảm ơn bố, James,” tôi lẩm bẩm, rời ra khỏi xe và bước tới chỗ Lilly, bà vẫn đang đợi ở chỗ rào chắn.

“Phòng của mẹ kia kìa,” bà nói nhỏ, chỉ về cánh cửa sổ trên tầng hai. “Kia kìa, chỗ hai tấm kính vỡ ấy.”

“Con sinh ra trong đó sao?”

“Ồ, không, phải qua đường mới tới khoa sản, trong bệnh viện chính. Nhưng mẹ sống trong khu nhà này nhiều tháng trước khi con ra đời, từ lúc ông ngoại con phát hiện ra mẹ có bầu.”

Chúng tôi im lặng nhìn tòa nhà một lúc lâu. Lilly âm thầm vòng

cánh tay quanh vai tôi và kéo tôi lại gần. Một cơn gió nhẹ nhàng thổi qua, chỉ đủ để vài cánh cửa sổ va vào nhau lạch cạch. Màn đêm đang buông xuống, ánh sáng đang nhanh chóng nhạt dần. Tôi có cảm giác khi đêm xuống sẽ có những âm thanh ma quái quanh nơi này.

“Mẹ có kết bạn với những người khác không?” Tôi cố hình dung hỏi đó mẹ cảm thấy thế nào khi sống ở cái nơi gần như nhà tù với 20 cô gái khác.

“Không hẳn. Bạn cùng phòng của mẹ là kiểu người lạ lùng - dù lúc đó mẹ không nghĩ về cô ấy như thế. Hồi còn ở đây, bà ấy là một cô gái lúc nào cũng cúi kính,” bà cười buồn. “Thật ra, bà ấy là người duy nhất mẹ vẫn giữ liên lạc. Khoảng 10 năm trước, mẹ vô tình gặp bà ấy ngoài cửa hàng và bọn mẹ trở nên khá thân thiết.”

“Bà ấy có tìm được con mình không ạ?”

“Không. Ừm, bà ấy tìm được con trai. Nhưng nó không muốn nhận mẹ.”

“À...”

Tôi không biết nên phản ứng thế nào, nhưng sau một phút, Lilly có vẻ đã quyết định cần phải nói thêm.

“Tên bà ấy là Tania. Bọn mẹ không biết nhiều về con trai cô ấy, nhưng có vẻ thằng bé không được xếp vào một gia đình tử tế và nó thành ra hư hỏng. Tania mong một ngày nào đó thằng bé sẽ sẵn sàng đoàn tụ, nhưng ai mà biết chuyện đó có xảy ra được hay không. Dạo gần đây, bà ấy làm việc trong hội đồng thành phố, điều hành một cơ quan phúc lợi và lập ra một đội hỗ trợ các cô gái đến từ những nhà hộ sinh nông thôn giống như chỗ này.”

“Bà ấy có vẻ rất tuyệt vời.”

“Đúng thế,” Lilly nói. “Tuyệt vời và bị tổn thương, những người trong đội hỗ trợ đó đều như vậy. Nhưng ít nhất thì họ không tuyệt vọng và rất nhiều người khi ra khỏi nơi này đã rất tuyệt vọng.”

“Sao họ không phá hủy nơi này?”

“Mẹ nghĩ là họ sẽ sớm phá thôi. Và vào ngày đó...” Bà buông tôi ra và bám vào hàng rào sắt. “... mẹ sẽ đem búa tạ tới đây và làm phần việc của mình. Con nhìn thấy mấy cánh cửa đằng kia không?” Tôi nhìn về những cánh cổng lớn, nay đã bị niêm phong bằng ván. “Cứ đến đêm là họ nhốt bọn mẹ ở trong. Đúng 10 giờ tối, không sai một li, một y tá sẽ dùng hai khóa để khóa cái cửa đó. Có nhiều người đã cố bỏ trốn, nhưng cảnh sát luôn bắt họ lại. Bọn mẹ là tù nhân ở đây, bị giam để trả giá cho tội lỗi của mình. Giam giữ về mặt thể chất và về thủ tục... nhưng tệ nhất là giam giữ về mặt tinh thần. Con có thể dễ dàng nhốt một người nếu con thuyết phục họ rằng họ không đáng được thả ra.” Lilly thở dài và tựa trán lên hàng rào, rồi liếc sang tôi. “Tania và mẹ đã cố bỏ trốn một lần, ngay trước khi con ra đời. Phải nhiều năm sau mẹ mới kể với James về chuyện đó, mẹ rất xấu hổ vì kế hoạch phá sản gần như ngay lập tức. Bọn mẹ lên ra khỏi giường sau khi các y tá điểm danh xong, nhưng chỉ đến được chỗ cửa thoát hiểm. Cái cửa đó chuông báo động, bọn mẹ thậm chí còn không ra được khỏi tòa nhà.” Mặt bà xịu xuống và bà ngừng lời, thở khó nhọc khi phải nén những giọt nước mắt. “Mẹ đã cố, con yêu. Mẹ và James đã cố làm mọi cách để giữ được con.”

“Con tin mẹ mà, Lilly,” tôi thàn thì. “Con hiểu mẹ tha thiết muốn điều đó thế nào.”

“Con biết đấy, mẹ luôn nghĩ những ngày tháng đó là khoảng thời gian khủng khiếp nhất của cuộc đời... nhưng mẹ cũng có những hồi ức đẹp ở đây. Mẹ nhớ cảm giác như thế nào khi lần đầu biết yêu con và những tuần đầu mẹ đã háo hức thế nào khi cứ đinh ninh James sẽ đến đón mẹ con mình về. Mẹ đã vờ như mình không mang thai cho tới khi họ nhận mẹ vào đây, rồi đến một giai đoạn, mẹ rốt cuộc cũng chịu chấp nhận sự thật rằng mình sắp làm mẹ và mẹ vẫn nghĩ James sẽ tìm ra cách cứu mẹ con mình.” Lilly cười buồn. “Hồi đó, mẹ lạc quan thế đấy.”

“Còn... Megan...” Tôi thấy bà căng thẳng khi tôi nhắc đến tên mẹ, nhưng tôi rất muốn nghe điều gì đó tích cực về bà ấy và tôi giục. “Mẹ nói là bà ấy đối tốt với mẹ, đúng không? Ý con là khi mẹ còn ở đây.”

“Ừ, đúng. Hồi bị giữ ở đây, mẹ cũng có nhiều kỷ niệm với bà ấy.” Lilly nói khẽ. “Thật ra, bất kỳ điều gì tốt đẹp diễn ra trong những bức tường này đều liên quan đến cô Baxter và giờ thì tất cả đều bị hoen ố vì chuyện xảy ra sau đó. Bà ấy thường tới đưa mẹ đi dạo để mẹ được hít thở chút không khí trong lành và bà ấy phá lệ nhiều lần vì mẹ. Không có bà Baxter, chắc James cũng không biết mẹ có thai cho tới khi mẹ được thả ra. Mẹ đến đây vào mùa đông, lúc nào cũng lạnh cóng như thế này, bà ấy cho mẹ quần áo mới và thêm một cái chăn. Có lần, bà ấy còn đưa mẹ đi uống sô-cô-la nóng ở nhà ăn bệnh viện. Bà ấy rất tử tế, Sabina, nhưng thế mới tệ. Giờ mẹ mới tự hỏi... phải chăng ngay từ đầu bà ấy đã có toan tính? Ước gì mẹ biết... Ước gì mẹ hiểu điều gì ở mẹ đã khiến bà ấy làm chuyện đó. Có phải bằng cách nào đó mẹ đã bật đèn xanh cho bà ấy

không?”

## CHƯƠNG 32

Megan

Tháng Chín, năm 1973

Đầu giờ chiều, khi nghe tiếng lạo xạo của lốp xe lăn trên đường sỏi, tôi rất lúng túng và bất chợt có chút hoang tưởng. Tôi nhanh chóng nhắm lại tình hình của mình. Tôi vừa làm gì phạm pháp chẳng - có phải cảnh sát đang tới tìm tôi không?

Nhưng, không - dù cảm thấy có chút tội lỗi, sự thật là tôi chẳng làm gì sai cả. Tôi bước tới cửa sổ nhà bếp và thở phào nhẹ nhõm và còn thấy vui vui nữa khi nhận ra ô tô của Grae đỗ bên ngoài. Tôi bế theo Sabina ra cửa chào anh và khi bước ra khỏi xe, anh ngừng lại và nhìn chúng tôi.

“Ồ,” anh nói. “Anh có nhìn nhầm không? Trông hợp với em đấy, Megan.”

Giọng nói và vẻ mặt anh đều dịu dàng, tôi không thoải mái khi nhận ra một sự khao khát tự sâu thẳm trong anh.

“Chỉ là luyện tập trong khi chờ đến lượt của chúng mình thôi,” tôi nói, câu nói phát ra mỏng và cao hơn tôi tưởng. Grae hôn phớt lên má tôi và khi tôi nhích sang nhường lối, anh nhẹ nhàng nắm khuỷu tay tôi và giữ tôi đứng vững, rồi lùi lại nhìn tôi lần nữa.

“Anh định...”

“Để anh tận hưởng một lát đi, Meg,” anh nói và khi tôi sốt ruột nhìn, anh phớt lờ. Anh vừa nhìn tôi vừa hít một hơi thật chậm rãi, rồi



một nụ cười dần giãn ra và thay đổi khuôn mặt anh. Tôi vẫn luôn cảm thấy, ở một mức độ nào đó, rằng với tôi, Grae hơi tốt quá ... hơi đẹp trai quá, hơi quyến rũ quá, hơi thông minh quá. Vài năm qua, anh đã già đi nhanh chóng, nhưng nhìn nụ cười thay đổi gương mặt anh, tôi lại giật mình nhận ra căng thẳng và kiệt quệ đã dần biến mất khi anh nhìn tôi bế đứa trẻ. “Vào trong cho anh xem con bé nào.”

“Em sẽ đặt con bé vào nôi và nấu bữa trưa cho anh,” tôi nói, nhưng Grae lắc đầu.

“Không, để anh bế nó đã.” Anh giang rộng tay về phía tôi. Tôi lúng túng chuyển cho anh Sabina đang say ngủ. Con bé nằm trong vòng tay anh trông tự nhiên hơn nhiều và anh chăm chú nhìn con bé với vẻ sững sốt. “Chúa ơi, con bé đáng yêu thật.”

“Nó là trẻ con mà,” tôi nói, giọng vẫn cứng nhắc như vậy. “Trông chúng đều giống hệt nhau. Mà... đến đêm nó đòi sữa, anh sẽ không thấy nó đáng yêu nữa đâu.”

“Đừng nghe lời Meg cái kỉnh. Bác sẽ dậy với bé,” Grae nói nhỏ, rồi cúi xuống, dùng ngón trỏ nhẹ nhàng chạm vào má con bé. “Tên con bé là gì vậy?”

“Sabina.”

“Sabina,” anh khẽ nhắc lại. “Đúng là một cái tên đẹp. Cực kỳ hợp với con bé.”

Tôi không muốn thấy niềm hy vọng lấp lánh trong mắt, hay niềm vui trên gương mặt khi anh nâng niu đứa bé. Tôi bận rộn với mấy cái bánh mì và thịt nguội trong tủ lạnh.

“Chuyện ở bệnh viện ổn thỏa không em?” Grae hỏi.

“Ồn nhất có thể. June thất vọng lắm.”

“Cô ấy có nói em có khả năng nào được quay lại sau khi mình trả đũa bé này không?”

Tôi háng giọng và lắc đầu.

“Không. Đến lúc đó, họ đã tìm được người thế chỗ em rồi... em sẽ tìm việc khác, em nói với anh rồi mà.”

“Anh biết. Anh chỉ hỏi vậy thôi.” Sabina hơi cựa mình và lau bầu khe khẽ. Grae dễ dàng nhấc con bé lên vai và bắt đầu xoa lưng nó. “Chúng mình cần mua những gì?”

“Bệnh viện cho em gần hết mọi thứ rồi. Em nghĩ lúc nào đó, mình chỉ cần mua thêm quần áo, thêm tã lót và sữa bột thôi. Nhưng em mượn nôi của bệnh viện rồi, nên về đồ đạc thì không cần gì thêm.”

Sabina lại lau bầu và tôi quay lại nhìn đúng lúc con bé trở một bãi vĩ đại xuống lưng Grae. Khuôn mặt anh bàng hoàng, rồi anh nhăn mặt và thận trọng đỡ lưng con bé xuống để ẵm ngửa. Tôi nhìn chăm chăm anh, mắt tròn xoe vì sốc.

“Xem ra trở rất nhiều đấy,” anh nhăn nhó. “Trở nhiều lắm. Em cho con bé bú bao nhiêu sữa thế?”

“Một bình đầy. Hình như nó khát lắm.”

“Meg, anh khá chắc trẻ sơ sinh không cần bú nhiều thế đâu.”

“Thế á?”

“Ừ.”

“Sao anh biết?”

“Anh là con cả, nhớ chưa? Mẹ anh cho Gilly bú bình và lúc con

bé ra đời thì anh 12 tuổi rồi. Anh đảm bảo là mấy ngày đầu, mỗi lần chỉ lấy vài thìa cà phê thôi.”

“Nhưng... con bé cứ bú mãi...”

“Có lẽ em nên gọi cho khoa sản và xin vài lời khuyên,” Grae nhẹ nhàng gợi ý. “Con bé muốn trớ lên người anh cũng không sao, nhưng anh không muốn nó ảm ách vì quá no.”

Thế là bài kiểm tra làm mẹ không chính thức đầu tiên của tôi, mỗi một chuyện đơn giản là cho Sabina bú sữa, có vẻ vừa thất bại hoàn toàn rồi. Tôi ủi một bộ quần áo mới cho Grae, trong khi anh vừa ẵm Sabina vừa ăn trưa, như thể chẳng có vấn đề gì to tát với anh khi vừa ăn vừa trông trẻ sơ sinh trong khi lưng áo dẫm một bãi nôn. Sau đó, anh chuyển con bé sang để tôi thay đồ cho nó, nhưng trong lúc anh đã thay xong bộ khác thì tôi vật lộn mãi mới cởi được đồ của Sabina ra. Grae bước vào và trông anh làm thật đơn giản. Bây giờ tôi mới biết trẻ sơ sinh mềm mại thế nào, hay thay đồ cho chúng khó thế nào khi mà tay chân chúng cứ mềm nhũn.

“Đừng lo, Sabina, bé gặp người lành nghề rồi,” Grae nói, nháy mắt với tôi.

“May là chỉ có vài tuần,” tôi lẩm bẩm. Tôi cẩn thận nhắc mớ quần áo lên.

“Đến lúc đó thì em đã thành thạo thôi. Em sẽ không muốn trả con bé lại đâu.” Grae đặt Sabina trở lại nôi. “Anh đi làm tiếp đây. Tối nay, anh sẽ đem ít sữa bột và tã lót về để em đỡ phải bế con bé ra cửa hàng. Em sẽ gọi cho bệnh viện và hỏi xem lần tới cho bú bao nhiêu sữa chứ?”

“Họ nên nói cho em lúc em đón con bé về mới phải.”

“Chúng mình còn phải học nhiều lắm. Nhưng tập luyện cũng tốt, đúng không?” Grae cười, rồi rượt khắp phòng để nhào xuống ôm tôi. Tôi vút đồng quần áo bắn xuống và hét lên khi anh ấn tôi về phía sau. Tiếng hét chuyển dần sang bối rối kinh ngạc khi anh cúi xuống và dịu dàng hôn tôi.

“Grae!” Tôi phản đối và đẩy anh ra - sau một lát. “Anh bị làm sao đấy?”

“Anh chỉ nghĩ chuyện này sẽ thật sự tốt đối với chúng mình,” anh nói, rồi chỉnh lại cà vạt, đặt một nụ hôn nhẹ lên má tôi và vừa bước ra cửa vừa huýt sáo.

## CHƯƠNG 33

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Lúc này, mặt trời đã khuất hẳn sau tòa nhà và chúng tôi đang đứng trong bóng râm. Lạnh đến tê tái, tôi co ro và cố kiềm chế cơn run rẩy.

“Văn phòng của họ ở gần đây thôi,” Lilly nói. Bà dẫn tôi đi dọc con phố, bên hông tòa nhà còn có nhiều cửa sổ bị niêm phong hơn. “Ý mẹ là các nhân viên xã hội. Bọn mẹ không đến đó nhiều, mẹ chỉ nhìn thấy bên trong một, hai lần gì đó khi xuống phòng các ý tá và cửa đang để ngỏ. Nhưng mẹ biết lúc nào giấy tờ và tài liệu cũng chất đống, gần chạm nóc. Từ hồi vào đội hỗ trợ mẹ mới biết bà Sullivan đã ở đó hàng năm trời và làm công việc giấy tờ rất tẻ. Hàng chục gia đình bị chia cắt, mà không có chút giấy tờ nào để lần theo, thế nên chẳng thể có cơ hội cho họ đoàn tụ. Mẹ không biết bà ấy thế nào rồi, mẹ không muốn nguyên rửa người khác nhưng mà...” Giọng Lilly nhỏ dần và bà không cần phải nói hết câu. Bà hắng giọng rồi khoác tay tôi, gần như kéo tôi quanh ngã rẽ. “Kia là cửa sổ nhà bếp. Đằng sau nó là phòng ăn và một phòng giải trí nhỏ, ở đó mọi người có thể xem TV vài giờ mỗi tối. Mẹ không hay đến đó, mẹ hầu như chỉ ở trong phòng và đọc sách, nhưng thỉnh thoảng thấy nhớ các anh chị em, mẹ sẽ ra phòng đó ngồi và cố giả vờ như mình đang ở nhà.”

Giờ chúng tôi băng qua đường, tiến về bệnh viện chính. Nó là cả một dãy nhà, nhưng bao gồm một tổ hợp méo mó những tòa nhà đủ vật liệu và kích thước. Tòa cao nhất là ba tầng, nhưng rõ ràng là qua nhiều thập kỷ, người ta đã xây thêm những tòa nhà khác xung quanh nó. Tôi ngoái về phía ô tô và thấy James đang cách một quãng, nhưng vẫn chậm rãi theo sau chúng tôi.

“Mẹ đã làm gì khi rời khỏi đây?” tôi hỏi Lilly.

“Mẹ về nhà,” Lilly thì thầm. “Mẹ không muốn về, nhưng không còn lựa chọn nào khác. Mẹ ở với ông bà ngoại con đến năm 18 tuổi và ngay khi đủ tuổi trưởng thành, mẹ xách cái túi hồi đó mang tới nhà hộ sinh, băng qua vài mảnh ruộng, nói với Ralph và Jean rằng mẹ sẽ không bao giờ quay về nhà nữa.”

“Ralph và Jean?”

“Là cha mẹ của James. Họ cho mẹ vào nhà, James về nhà và vài tuần sau thì bố mẹ kết hôn. Chờ ông ấy lấy bằng xong, cả hai chuyển tới thành phố Armidale, rồi khi sinh Simon, cả nhà lại quay về trang trại này. Sau đó thế nào thì con biết rồi đấy.”

Bà lại dừng bước trước hàng rào bao quanh tòa nhà chính. Trời đang tối rất nhanh, tôi khó mà nhìn thấy bà đang chỉ vào cái gì.

“Đó là lối vào phòng giặt. Ngày nào mẹ cũng ở trong đó, trừ sáng Chủ nhật, khi tất cả mọi người đến cái nhà thờ chết tiệt đó. Cách đây không xa là khoa sản...”

Cửa ra vào và cửa sổ đều bị bịt kín lại giống nhà hộ sinh, với lớp lớp những miếng ván biến dạng vì mưa nắng. Tôi chắc chắn họ gắng sức niêm phong tòa nhà là để mọi người không vào được, nhưng trông cứ như ai đó đang cố nhốt chặt những ký ức tăm tối

bên trong.

“Lần đầu tiên mẹ được nghe tiếng tim con đập là ở một căn phòng ngay đây,” Lilly thì thầm. “Thật ra, mẹ tưởng con là một bé trai cơ rồi nghe nhịp đập xong thì mẹ biết. Con có linh cảm đứa bé trong bụng là trai hay gái không?”

Tôi lắc đầu.

“Chưa ạ.”

“Mẹ chỉ đoán được con thôi, hai em của con thì không. Mẹ không được thấy con trên máy siêu âm nhưng nghe họ nói chuyện về con thì mẹ biết con khỏe mạnh. Đó là vào thời gian đầu, khoảng 1, 2 tháng sau khi mẹ tới đây và mẹ nghĩ có thể giữ con lại nuôi nếu từ chối ký giấy nhường con. Hôm đó, mẹ rất khó chịu vì họ làm mẹ xấu hổ lúc làm xét nghiệm, nhưng mẹ nhớ đã có linh cảm chắc chắn con là một bé gái và mẹ đã quyết định rằng nếu James tán thành, mẹ sẽ đặt tên con theo tên bà nội của mẹ.”

“Tối qua, mẹ có nhắc đến tên bà, nhưng con quên mất mẹ nói thế nào rồi.”

“Sabinka,” Lilly lẩm nhẩm. “Ông ngoại con hiếm khi kể về gia đình mình. Ông mất gần như cả gia đình trong chiến tranh và ông phải chịu tổn thương khủng khiếp - dù vậy, tất nhiên, ông chưa từng thừa nhận điều đó. Câu chuyện duy nhất ông thường kể là về một lần sinh nhật ông trong thời chiến. Hồi đó, ăn còn chẳng đủ, dĩ nhiên là không có quà. Lúc đó, ông đang ở ngoài đồng với anh trai và khi về nhà, cụ nội con đã làm một bữa Pierogi thịnh soạn. Ông kể rằng đó là những chiếc Pierogi ngon nhất ông từng ăn trong suốt cuộc đời... thậm chí là những năm tháng sau này, được sống đủ

đây ở nước Úc, ông cũng chưa từng nếm món gì ngon như thế. Ông nói rằng mẹ của ông đã làm nên điều kỳ diệu từ thứ rất đổi bình thường.” Cuối cùng thì Lilly cũng cảm nhận được khí lạnh, bà kéo áo khoác chặt hơn quanh người và đút tay sâu vào túi. “Mẹ muốn con mang tên bà... một phần là bởi mẹ nghĩ điều đó sẽ an ủi cha, nhưng cái chính là vì câu chuyện đó tiếp cho mẹ thêm sức mạnh. Thật sự, nó đã tiếp sức cho mẹ suốt cả cuộc đời. Bọn mẹ xuất thân từ dòng dõi những người phụ nữ có khả năng làm nên những điều phi thường từ những thứ bình thường. Thật đáng nhớ, phải không?”

“Chắc chắn rồi,” tôi nói khẽ. Ánh đèn rọi sau lưng và tôi thấy James đang lái xe tiến lại gần. Chúng tôi cùng quay lại, ông nháy đèn và vẫy tay.

“Chắc ông ấy lo mẹ sẽ làm con chết cồng ngoài này,” Lilly lầm bầm. “Con không sao chứ?”

“Con không sao,” tôi nói. Dù rất muốn được chui vào chiếc xe ấm áp, tôi cũng không nên gián đoạn những khoảnh khắc đó. Từ trước khi biết tới Lilly, tôi đã mơ đến một chuyến đi tới Orange để được nghe về sự ra đời của mình. Từ trước khi hiểu được mọi chuyện thực sự phức tạp đến thế nào, tôi đã luôn muốn hiểu rõ hơn về xuất thân của mình.

“Vài phút nữa thôi, rồi chúng ta sẽ quay lại với họ. Kia là dãy phòng sản và con được sinh ra ở phòng số một. Phòng đó có một cửa sổ và nó nhìn ra khoảnh sân ở giữa bệnh viện. Người ta trồng một cây mận ở đó. Trên cây có những nụ hoa xinh xắn, nhỏ xíu... Mẹ nhìn chúng trong khi sinh, bất cứ lúc nào mở mắt ra được. Mẹ



nghĩ nó có nghĩa là mùa xuân đang đến, một vài dấu hiệu bí mật từ vũ trụ nói rằng: rồi cuối cùng mọi chuyện sẽ ổn thôi.” Giọng bà bắt đầu ngập ngừng, bà háng giọng nhiều lần rồi nói tiếp, “mẹ cứ lo cho người phụ nữ đáng thương mà mẹ nghe thấy giọng - cô ấy đang kêu cứu, nhưng có vẻ sẽ không ai đến giúp cả, tiếng kêu đó tuyệt vọng và đau đớn đến tột cùng. Sau đó, cứ mỗi khi liều thuốc họ tiêm cho mẹ hết tác dụng, mẹ lại nhận ra cái người đang la hét đó chính là mình.”

“Ôi, Lilly...”

“Mẹ luôn muốn học lịch sử, nhưng sau những gì xảy đến với con... mẹ càng quyết tâm hơn bao giờ hết và mẹ không quan tâm học mất bao lâu. Mẹ đã không nhận ra hồi đó những chuyện thế này phổ biến nhường nào, hay thậm chí là nó sai trái đến đâu... Mẹ không nghĩ ai trong chúng ta nhận ra được. Nhưng mẹ muốn trở thành người đem lịch sử đến với thế hệ sau này, bởi nếu chúng ta không biết về lịch sử, làm sao chúng ta học hỏi được từ đó? Và chúng ta phải học hỏi từ đó, Sabina à. Chúng ta không thể để những chuyện này tái diễn. Không thể.”

“Thật bất công,” tôi ghen ngào. Nghĩ về những gì Lilly đã phải trải qua thật quá sức chịu đựng, dù chỉ là nghe kể lại. Tôi nhận ra rằng trong lúc nói chuyện, tôi rút tay khỏi tay áo để ôm bụng và tôi biết hành động đó không phải chỉ là do lạnh. Tôi cảm thấy hơi tội lỗi vì sự may mắn của bản thân - được ra đời trong hoàn cảnh những chuyện như thế là không thể tưởng tượng được, chứ không phải là chuyện bình thường.

“Cuộc đời bất công mà,” bà thì thầm. “Nhưng điều đó không có

nghĩa là nó độc ác.” Bà rút tay khỏi túi áo, kéo tôi lại gần để ôm lần nữa. Tôi chợt nhận ra số lần Lilly ôm tôi trong 24 giờ nhiều hơn mẹ ôm tôi từ khi tôi trưởng thành. “Mẹ muốn con biết, Sabina - mẹ không cảm thấy hối hận chút nào vì những chuyện đã xảy ra với chúng ta, mẹ chỉ thấy hối tiếc. Đó là lí do mẹ muốn cho con thấy những thứ này và khi mẹ con mình biết nhiều về nhau hơn, chúng ta nói về những gì đã xảy ra và nhìn thẳng vào sự thật, dù có khó khăn đến mấy. Khi cho phép mình cảm thấy hối hận, tội lỗi hay ân hận, mẹ thấy mình bất lực.” Bà hít một hơi thật sâu, nói bằng giọng cứng cỏi và rõ ràng, “Bọn họ đã lấy đi gần như mọi thứ từ mẹ, Sabina, nhưng mẹ sẽ không bao giờ cảm thấy bất lực nữa đâu.”

Ánh đèn từ ô tô lại nháy về phía chúng tôi. Trời sắp tối rồi, tai và đầu mũi tôi đau nhức vì lạnh.

“Được rồi, được rồi,” Lilly nói. Bà cười rồi buông tôi ra. “Đi gặp các em của con nào.”

## CHƯƠNG 34

Megan

Tháng Chín, năm 1973

Ngay sau khi kết hôn, chúng tôi đã bắt đầu cố gắng có con.

Hồi đó, chúng tôi cảm thấy như mình có tất cả. Tôi nghĩ mình đã vớ được người đàn ông tốt nhất quả đất và chúng tôi có những kế hoạch lớn như thế. Đó là trước khi chúng tôi rơi vào giai đoạn nhàm chán của cuộc sống hôn nhân - khi tôi không thể hiểu được những người đàn bà thất vọng khi chồng họ không lấy khăn tắm hay trải giường. Tôi thích làm những việc đó cho Graeme.

Qua năm đầu tiên, tôi cảm thấy mình như một đứa trẻ đang chơi trò chơi gia đình. Tôi mua đồ nữ trang, các tác phẩm nghệ thuật và vài vóc, còn Grae thì vờ thích thú với những thứ tôi mua. Hầu như tối nào tôi cũng thử các công thức mới, chờ đợi cái ngày kỳ diệu mà tôi đột nhiên biết nấu ăn và khi ngày đó không bao giờ tới, Grae thường giả vờ thích những món tôi làm.

Bước sang năm thứ hai, anh không giả vờ giỏi như trước nữa, nhưng tôi vẫn cố gắng. Tôi đang chứng kiến từng tháng đến rồi đi, càng lúc càng nhanh và bắt đầu tự hỏi tại sao kinh nguyệt luôn đều như vậy. Ban đầu, Grae không muốn tôi đi gặp bác sĩ vì chúng tôi không thụ thai thành công. Anh rất tự tin rằng chúng tôi sắp có con, cực kỳ tự tin vào khả năng làm tôi mang thai. Tôi quyết chiều theo anh, đến mức dù hồi chuông cảnh báo trong đầu ngày càng lớn, tôi

cũng không đề cập đến nỗi lo của mình với bất kỳ ai.

Đến năm thứ ba, tôi bắt đầu bực mình với cái khăn ướt ướt trên sàn nhà. Thỉnh thoảng, tôi chỉ trải một nửa giường để thể hiện sự chống đối. Grae luôn miệng phàn nàn về món tôi nấu, nhưng cũng chưa chán đến nỗi tự nấu lấy. Tôi ghi lại ngày đến kỳ và đảm bảo rằng chúng tôi không bận bịu gì tối hôm đó, khi tôi chắc chắn sẽ nhốt mình với một ly Merlot và một hộp khăn giấy.

Grae đề nghị đưa tôi đến gặp bác sĩ vào cuối năm đó. Cả hai đều lo lắng - tôi tự hỏi lỗi là do ai và cầu nguyện đó không phải tôi. Tôi thêm có một đứa con hơn bất cứ thứ gì - bất cứ thứ gì, tất nhiên là trừ Grae. Nếu anh chẳng may bị vô sinh, tôi vẫn sẽ ở bên anh, nhưng nếu tôi là người vô sinh, tôi đảm bảo anh ấy sẽ bỏ tôi ngay. Từ bữa tối đầu tiên của chúng tôi, Grae đã nói về những đứa con mà anh muốn có. Anh đã quyết định là hai trai và một gái, có thể là theo thứ tự đó. Anh muốn đặt cho các con những cái tên hay và thuần Úc: Bruce và Barry, con gái chúng tôi chắc sẽ tên là Kylie. Anh còn dự định các con sẽ chơi môn thể thao nào: các con trai sẽ chơi bóng vò và bóng bầu dục, còn Kylie bé bỏng sẽ tập trung học hành và có thể học chơi nhạc cụ.

Rõ ràng lượng tinh trùng của Grae rất cao, thế nên vòng xét nghiệm đầu tiên cho thấy nguyên nhân không bắt nguồn từ anh. Lúc đầu, họ nghĩ tôi cũng khỏe mạnh và các bác sĩ có vẻ ngạc nhiên không hiểu sao chúng tôi không thể thụ thai. Chúng tôi đã thử một số loại thuốc và tôi mang thai thật - tôi nhớ lại niềm vui sướng khôn tả ấy như vừa mới hôm qua. Vài tuần sau, giấc mộng tan vỡ. Lần sảy thai đầu tiên đó là khổ sở nhất, bởi tôi không ngờ nó lại xảy ra.

Thế nhưng chúng tôi vẫn xúc lại tinh thần, đợi một thời gian dài do bác sĩ khuyến cáo trước khi thử mang thai lần nữa, rồi tôi lại dùng thuốc và mong chờ phép màu.

Rồi chúng tôi cứ làm đi làm lại. Không thụ thai hồng thì sảy thai - lần nào cũng thất bại, trên từng giai đoạn. Mấy năm sau, họ mới gọi tên vấn đề của tôi, tử cung nhiều axit và thậm chí đến bây giờ, sau bao nhiêu năm, tôi vẫn không biết nó nghĩa là gì. Ngày mà bác sĩ báo tin, chúng tôi ngồi xuống bàn ăn tối, tôi nhìn chòng chọc đĩa thức ăn và bảo Graeme hãy đi đi.

Anh ấy còn trẻ, dù lúc ở nhà có những thói quen xấu, anh vẫn là một người chồng lý tưởng. Tôi biết anh ấy sẽ tái hôn sớm thôi và trong vòng một vài năm anh sẽ có được gia đình mà anh hằng ao ước.

Graeme dọn món thịt nướng (cháy) sang một bên và với lấy tay tôi. Anh bảo tôi bằng anh sẽ mãi ở đây, dù có con hay không. Vậy thôi.

Grae không phải người hay bộc lộ tình cảm, nhưng đêm đó, tôi cho anh một lối thoát và anh không chịu.

Thế là mối quan hệ của chúng tôi có hai chiều hướng mới, hai chiều bực mình và khó hiểu: lòng biết ơn và cảm giác tội lỗi. Có thể mọi chuyện chưa bao giờ bình đẳng, có thể tôi làm toàn bộ việc nhà dù cả hai cùng đi làm và có thể đôi khi anh tỏ ra hách dịch, nhưng trên hết. Thêm vào chuyện giờ đây tôi cảm thấy bản thân vô cùng may mắn vì anh ở lại với tôi và tội lỗi khi vì tôi mà anh sẽ không bao giờ được làm cha, ngày nào tôi cũng khó xử. Mỗi khi bất đồng về chuyện gì đó, tôi sẽ căng thẳng đợi anh chấm dứt cuộc nói chuyện

bằng một cái nhún vai và ùng ùng bỏ đi, như thể chỉ cần một cuộc cãi vã vì mấy cái khăn ẩm cũng sẽ là giọt nước tràn ly.

Một thời gian dài không ai nhắc tới từ “con nuôi”. Khi Grae nói ra, tôi gạt phắt đi. Thỉnh thoảng, anh lại khơi gợi chủ đề đó lên, nhưng nghĩ đến chuyện đó với tôi cũng là bỏ cuộc - và tôi không có ý định bỏ cuộc.

Tôi không chỉ muốn có con. Tôi muốn có đứa con của mình. Tôi muốn tận hưởng niềm hạnh phúc khi nhận xét nghiệm thử thai dương tính mà không kèm theo lo lắng, khổ sở không thể tránh khỏi.

Nếu không thể có đứa con của mình, thì có lẽ tôi cũng không muốn có con nữa. Có lẽ sau này, tôi có thể sống mà không có con cái.

Graeme lại không như vậy. Anh chỉ muốn có một đứa con.

Lẽ ra anh đã xin, mượn hay đánh cắp một đứa, nếu được.

Và tôi làm tất cả vì Graeme.

## CHƯƠNG 35

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Gia đình Piper gặp nhau định kỳ để ăn tối tại một tiệm ăn bên cạnh một quán rượu lâu đời. Lilly trình bày lý do khi chúng tôi bước về phía bàn ăn họ đã đặt trước.

“Simon và Emmaline sống cách đây một khu nhà, nên hai đứa nó có thể đặt hai đứa trẻ vào xe đẩy và đi bộ tới đây. Đồ ăn ngon, suất ăn cũng lớn. Họ còn giữ chỗ này cho chúng ta bất cứ khi nào cần.” Chúng tôi ngồi vào ghế và tôi cầm thực đơn lên xem. Toàn đồ ăn tiêu biểu của quán rượu: bít tết, bánh kẹp và những thứ đại loại như vậy và rất nhiều món nướng.

“Con chờ mà xem,” Lilly lẩm bẩm, “Charlotte sẽ chọn salad Caesar, Neesa ăn suất gà cho trẻ em, Simon sẽ ăn bít tết sườn tái, Emmaline sẽ ăn món súp đặc biệt, còn James sẽ gọi món gà phô mai.”

“Thỉnh thoảng, con lại đi cùng cha mẹ tới quán cà phê để ăn bữa lỡ,” tôi nói, “Y như thế này. Tất cả mọi người cùng gọi đồ trăm lần như một. Có gì đó rất dễ thương khi cứ cố định như thế, mẹ có nghĩ thế không?”

“Có chứ,” Lilly nói, thích thú với sự quan sát ngẫu nhiên của tôi. “Thật đấy. Đó là lý do mẹ bắt chúng tới đây. Thực đơn không bao giờ thay đổi, trang trí cũng thế, nhưng đây là nơi thuộc về chúng ta.

Những người khác không cảm được cái đẹp của nó đâu... không hề.”

Ted ngồi cạnh tôi, còn James ngồi bên Lilly. Một cặp vợ chồng trẻ cùng một chiếc xe đẩy đôi tiến về phía chúng tôi và tim tôi bắt đầu đập liên hồi. Simon rõ ràng là em ruột của tôi, có một mối liên kết không thể chối cãi. Thật phấn khích khi nhìn thấy người giống mình y hệt.

“Chắc chị là Sabina,” Simon nói. Đôi mắt nâu của cậu lấp lánh, vừa giang tay vừa tiến lại gần tôi. Tôi đẩy ghế ra sau và bước ra vừa lúc cậu ôm chầm lấy tôi. “Gặp được chị thật vui. Em không biết phải diễn tả cả nhà vui thế nào khi chị tìm lại được gia đình mình.”

Tôi bất ngờ vì những giọt lệ nóng hổi đang dâng lên trong mắt.

“Chị cũng rất vui vì được gặp em.” Tôi thì thầm, rồi háng giọng và mỉm cười với vợ cậu. “Chắc em là Emmaline?”

Emmaline nhỏ nhắn và có mái tóc vàng, trông cô vừa xinh đẹp vừa mệt mỏi. Cô bắt tay tôi, rồi xiết một lúc lâu.

“Chào mừng chị về nhà, Sabina. Chúng em rất mừng vì chị đã ở đây. Đây là Dominic và Valentina, cháu trai và cháu gái song sinh tinh nghịch của chị. Khi nào chúng chán nằm xe đẩy, em sẽ bế chúng ra để chào hỏi tử tế. Nếu ta tính đúng giờ, chúng sẽ mỉm cười với chị trước khi bắt đầu la hét ầm ĩ.”

Tôi ngượng ngịu nghiêng mình ngó vào xe đẩy. Dominic và Valentina đang lăn về phía nhau, những bàn tay mồm mĩm vụng về chạm vào đũa kia.

“Trông chúng ngây thơ quá.”



“Đừng tin cái vẻ đó,” Simon khịt mũi. “Đêm qua, Em chỉ được ngủ có ba tiếng, ngắt thành bốn quãng. Chúng là lũ quỷ sứ nằm trong nôi.”

Tôi cười khúc khích. Simon và Emmaline bắt tay Ted, rồi Simon vừa kéo ghế cho vợ vừa lấy đồ uống cho mọi người.

Tôi nhận ra Charlotte từ khoảnh khắc em bước vào quán, dắt theo cô con gái nhỏ. Không lẫn vào đâu được, em ấy xinh như trên ảnh và tôi lại cảm thấy hồi hộp. Với những người khác, tôi cảm nhận được mối liên kết tức thì - tôi nhìn thấy bản thân nơi họ và thấy thân thuộc đến lạ. Nhưng Charlotte thì khác và sự khác biệt đó khiến em ấy có vẻ hăm dọa. Mái tóc dài màu vàng của em được tết rối một cách hoàn hảo để thả xuống vai. Em trang điểm kỹ càng, mặc một chiếc váy suông bằng vải lanh và đi giày cao gót. Tôi nhìn xuống chiếc quần jean đang mặc và ước giá như mình chải mascara.

“Chị Sabina,” em nói, đi thẳng về phía tôi. “Em là Charlotte. Đây là Neesa, con gái em.”

“Rất vui được gặp em,” tôi nói. Tôi đợi em ấy đến gần để trao một cái ôm, nhưng thay vào đó, em bắt tay tôi. Một sự tiếp xúc nhanh chóng - đủ lâu để tôi chú ý tới bộ móng tay đỏ thẫm hoàn hảo và làn da mịn màng của em.

“Lại ở đây hả mẹ?” em thở dài, sau khi hôn lên đầu Emmaline, đùa với Dominic và Valentina.

“Thuận tiện cho tất cả, Lottie.”

“Chị Sabina mà nhìn thấy đồ ăn thì sẽ nghĩ chúng ta là những người không văn minh.”

“Chị dễ tính lắm,” tôi quả quyết.

“Cháu thích thịt gà,” Neesa xen vào. Con bé có mái tóc sẫm màu của Lilly, giống Simon và tôi, cùng đôi mắt to màu nâu. “Họ lúc nào cũng cho cháu ăn kem.”

“Bác nghe nói cháu thích hát phải không, Neesa?”

“Cháu mê ca hát,” sự hăng hái của Neesa thật dễ thương. “Bà nói bác là một ca sĩ thực thụ. Bác còn học đại học.”

“Và chị là giáo viên,” Charlotte nói. Em đang nhìn tôi, đôi mắt xanh lạnh, hơi quá dữ dội. “Giống mẹ.”

“À, phải... nhưng chị chỉ dạy nhạc thôi - chị dạy học sinh tiểu học. Chị không phải giáo viên thực thụ đâu.” Charlotte vẫn đang nhìn tôi chăm chăm, như thể không nghe thấy những lời tôi vừa nói, nên tôi cố nói rõ lại lần nữa, “Chị có bằng thanh nhạc rồi sau đó lấy một bằng thạc sĩ sư phạm.”

“Thú vị thật,” Charlotte nói, dù giọng em không có vẻ như thế. “Mọi người đã có một ngày vui vẻ và làm quen với nhau, phải không?”

“Tuyệt lắm,” Lilly nói, rồi quàng tay sang ôm tôi.

“Mẹ nói rằng em sở hữu một tiệm làm đẹp?” tôi cố lái trọng tâm sang Charlotte.

“Vâng,” Charlotte nói. Tôi chờ đợi, mong em sẽ nói thêm. Em cười mỉm và đứng dậy. “Anh Simon lấy đồ uống chưa? Em nghĩ em cần uống rượu.”

“Anh ấy đang ở quầy bar,” Emmaline nói.

“Con uống nước chanh được không mẹ?” Neesa hỏi đầy hy

vọng.

“Ở yên đây với ông bà và phải ngoan đấy,” Charlotte bảo rồi rời bàn. Tôi liếc sang Ted và anh nhướn mày. Không phải tại tôi tưởng tượng - Charlotte rõ ràng lạnh nhạt hơn các thành viên khác của nhà Wyzlecki.

“Chắc chị thấy kỳ quặc lắm,” Emmaline khẽ nói.

“Đúng là khác,” tôi thừa nhận, “nhưng chị rất vui vì được có mặt tại đây.”

Có tiếng còi nhàu phát ra từ xe đẩy. Tôi nhìn thấy Emmaline nhăn mặt ngay và chạy tới. Cô đỡ bọn trẻ, nhẹ nhàng dung đưa xe đẩy và một lát sau, tôi thấy được vẻ nhẹ nhõm trên mặt cô.

“Em yêu chúng lắm, nhưng thề có Chúa, em thèm ngủ. Mẹ có kể là chị sắp có bé đầu lòng, phải không, Sabina?”

“Ừ.”

“Mẹ ghét phải nói điều này, Sabina... nhưng tính quỷ sứ di truyền trong nhà này rồi. Hầu như đứa nào cũng bị trở bầm sinh.” Lilly thở dài. “Simon luôn ngủ ngoan như một thiên thần, nhưng Charlotte và Neesa thì thật ác mộng, các em gái của mẹ cũng vậy. Mẹ luôn nghĩ chỉ có con gái mới thế, cho tới khi Dominic ra đời.”

Ted lặng lẽ đan ngón tay vào tay tôi và đặt lên đùi tôi.

“Những ngày tháng tươi đẹp trước mắt?” anh khẽ cười.

“Mẹ sẽ giúp chị mà,” Emmaline trấn an chúng tôi. “Mẹ nuôi trẻ con mát tay lắm.”

Tôi liếc nhìn Lilly và bà nhìn tôi cười rạn rỡ. Tôi biết rằng hai chúng tôi đang cùng nghĩ về một thứ - rằng tôi sẽ cần tới sự giúp đỡ

của mẹ và đó quả là một món quà tuyệt diệu với cả hai chúng tôi. Bà sẽ trở thành một phần cuộc sống của đứa con sắp chào đời này, dù cho, như đã tiên đoán, đứa bé này sẽ quấy khóc và làm đảo lộn cuộc sống của tôi. Vì tất cả những gì chúng tôi đã bỏ lỡ, một điều kỳ diệu sắp diễn ra và chúng tôi tìm thấy nhau thật đúng lúc.

Charlotte và Simon trở lại bàn. Em đang bê khay đồ uống, Simon bê một khay đựng ly rượu, cùng một chai sâm panh vụng về kẹp dưới nách. Simon vẫn đứng sau khi chia đồ uống và Charlotte ngồi xuống ghế. Cậu lặng lẽ rót 7 ly sâm panh, rồi rót một ít nước chanh từ cốc của Neesa vào ly cuối cùng. Khi mọi người đều đã cầm ly trên tay, cậu nâng ly về phía tôi.

“Cả nhà ngưng một phút trước khi làm những việc khác và nâng ly chúc mừng chị Sabina là điều nên làm. Trong gia đình này có một khoảng trống, khoảng trống đó chính là chị và nó ở đó lâu lắm rồi, nhưng giờ thì chị đã quay về với cả nhà,” Simon dừng lại, áp nắm tay vào miệng để ngăn những giọt lệ tôi nhìn thấy trong mắt cậu. lát sau, cậu háng giọng và ngưng ngưng cười. “Uống mừng gia đình Piper cuối cùng - cuối cùng - cũng được trọn vẹn. Cả nhà rất nóng lòng được biết thêm về chị.” Cậu vói qua bàn và nhẹ nhàng cụng ly với tôi, rồi khẽ nói thêm, “Mừng chị về nhà, chị cả.”

Những thành viên còn lại của gia đình - gia đình mới của tôi - thềm lạp lại câu nói của Simon. Tôi cầm ly của mình và cảm nhận được cái cụng ly của họ. Tôi không thể kìm được những giọt nước mắt. Tôi nhìn từng người, thật sự quá xúc động.

“C-cảm ơn em.” Tôi ghen ngào. Lilly kéo tôi lại gần và ôm thật chặt. Tôi mỉm cười với James bằng đôi mắt đẫm lệ, ông lặng lẽ

nâng ly về phía tôi lần nữa với một nụ cười tươi.

“Chúng tôi cần chụp một tấm ảnh!” Lilly khóc và điên cuồng vẫy một cô phục vụ đang đi ngang qua.

“Có gì không ổn sao, mẹ?”

“Không, con yêu, mọi chuyện đều cực kỳ ổn,” bà cười. Simon rút một chiếc máy ảnh từ đáy xe đẩy ra và hướng dẫn ngắn gọn cách sử dụng cho cô phục vụ, rồi cậu cùng Charlotte len vào đứng sau James và Lilly. Xếp chỗ cho hai đứa bé khá khó, Dominic ngồi với Emmaline còn Neesa ôm Valentina như ôm búp bê.

“Chụp ảnh đúng là một ý hay,” tôi khẽ nói với Lilly.

“Mẹ đã đợi một bức ảnh gia đình thực sự suốt 38 năm,” Lilly nói. “Tấm này sẽ được phóng cực đại, có khi mẹ sẽ dùng nó làm lấy dán tường.”

“Được rồi, ba... hai... một... cười lên!” cô phục vụ bảo.

Tiếng nói chuyện rào rào vang lên gần như ngay lập tức, hai đứa bé nhanh chóng quay lại xe đẩy, người lớn thì cầm thực đơn lên xem. Charlotte và Simon bắt đầu tranh luận không biết liệu sự ưu ái mẹ dành cho quán này có bao giờ hết không.

Nhưng tôi vẫn còn quyến luyến khoảnh khắc tuyệt diệu kia, không nỡ để nó trôi đi. Nó đã được máy ảnh ghi lại rồi, nhưng dường như thế vẫn chưa đủ. Tôi dừng lại và tận hưởng sự chào đón của Simon, dù cho thế có nghĩa tôi là người duy nhất ngồi lặng thinh, nước mắt thi nhau lăn xuống má.

Tôi cố ý ngưng lại và cố ghi nhớ tất cả - mùi hương, cảnh vật và âm thanh từ khoảnh khắc đầu tiên tôi có với gia đình. Tôi cảm thấy

là một phần không thể thiếu, được yêu thương và được chấp nhận - được đón nhận một cách chân thành và trọn vẹn.

Cảm giác như được về nhà vậy.

...

Trong bữa tối, tôi thấy được sự năng nổ của gia đình Piper. Simon ồn ào và vui tính, kể chuyện cười với Ted và trêu chọc tôi vì khẩu vị kinh khủng với loại bia 'ngon'. Charlotte thì trầm lặng hơn, nhưng mỗi khi lên tiếng, giọng em lại toát lên sự sắc sảo, như thể đang cố hạn chế những lời cay đắng, nhưng không phải lúc nào cũng thành công. Emmaline thì duyên dáng và nồng nhiệt, còn Neesa thì luôn tỏ vẻ ái mộ. Cứ mỗi lần tôi nói chuyện với con bé, nó lại cười khúc khích và đỏ mặt.

“Làm sao để cháu có thể trở thành một nhạc sĩ thực thụ?” con bé hỏi tôi.

“Bác nghĩ ngoài luyện tập cật lực, điều tốt nhất cháu có thể làm là nghe các thể loại nhạc khác nhau. Nhiều bạn nhỏ chỉ nghe nhạc pop. Cháu thử nghe nhạc cổ điển, nhạc dân gian, nhạc rock thời kỳ trước và cả jazz, thể loại ưa thích của bác.”

“Cháu làm được,” Neesa tròn mắt nhìn tôi. Con bé liếc sang Charlotte. “Mẹ mua cho con đĩa nhạc mới được không ạ?”

Charlotte nhướn mày nhìn tôi và nhẹ nhàng mỉm cười.

“Cảm ơn chị nhé.”

Mỗi khi tôi nhìn về phía Lilly và James, họ lại đang âm thầm quan sát chúng tôi trò chuyện. Tôi tự hỏi đã bao lần Lilly hình dung

giây phút này trong tâm trí và liệu nó có diễn ra như bà nghĩ hay không. Ở đây không hề có chút ngưng nghịu nào - những cuộc trò chuyện không thân mật như giữa tôi và Lilly. Có nhiều người để hỏi han hơn và dễ nói những chuyện vặt hơn. Lúc ăn xong, tôi nhận ra mình đã hòa vào cuộc nói chuyện đến nỗi có cảm giác như hoàn toàn tự nhiên.

Lilly bắt đầu thu dọn bát đĩa khi chúng tôi ăn xong.

“Nào, Neesa,” bà nói, nhẹ nhàng quờ khi với lấy đĩa của cô cháu gái. “Gì thế kia nhỉ?”

Neesa gọi món gà cho trẻ em như mọi khi, nhưng con bé bỏ lại một phần nhỏ.

“Cháu không đói,” con bé nói.

“Vài miếng nữa thôi,” Lilly dứt khoát. “Để đồ ăn thừa mứa là thói xấu đó, cháu yêu.”

Tôi nhìn xuống đĩa của mình. Tôi đã ăn gần hết cơm Risotto - món này rất ngon, nấm và rượu vang trắng được trộn với nhau béo ngậy. Tôi thích từng miếng một, nhưng vẫn bỏ lại một góc đáng kể. Tôi nghe thấy tiếng mẹ vang vọng trong đầu, nhà hàng luôn dọn ra rất nhiều đồ ăn, con không nên ăn hết.

“Nhưng bà ơi...” lần đầu tiên trong tối nay, Neesa càu nhàu.

“Khẩn trương nào, Neesa. Ăn xong cháu có thể gọi kem.” Neesa thở dài và chậm chạp, miễn cưỡng cắn một miếng đầy miệng. “Ngoan lắm.”

Tôi cầm thìa lên và ăn thêm một miếng Risotto, để cơm béo ngậy cuốn quanh lưỡi. Những miếng cuối cùng đó, không hiểu sao

lại là những miếng ngon nhất.



## CHƯƠNG 36

Megan

Tháng Chín, năm 1973

Ban đầu thực sự rất dễ dàng. Những ngày đầu Sabina ở nhà chúng tôi, khi tôi đã biết nên cho trẻ sơ sinh bú bao nhiêu là đủ, con bé cứ ngủ suốt. Tôi quay trở lại với việc đọc sách, làm vườn và cả thưởng thức ánh nắng đầu xuân. Tôi nhanh chóng quen với việc thay tã và giặt hết quần áo.

Và ban đầu, tôi thực sự thích thú với sự thay đổi đột ngột của chồng. Không phải anh ấy rầu rĩ trước khi Sabina xuất hiện, nhưng lúc này, chắc chắn anh ấy hạnh phúc hơn nhiều. Anh về nhà ăn trưa và vừa ăn món sandwich salad lộn xộn bằng một tay, tay kia cho con bé bú nom thật dễ dàng. Ban đêm, anh thường trở dậy dỗ con bé mỗi khi nó khóc và hàng ngày, anh thường mua về nhà thứ gì đó... thường là đồ chơi. Tôi luôn miệng nói rằng trong khi ở với chúng tôi thì con bé không cần đồ chơi, nhưng anh chỉ nhún vai và nói con bé có thể đem theo lúc về với cha mẹ ruột. Grae tích trữ sữa bột cùng tã lót đầy nhà và dường như có bản năng chăm sóc con bé. Nếu nó có quấy khóc, bằng cách nào đó, anh ấy biết lý do.

Sang đến tuần thứ hai, tôi bắt đầu ngờ rằng vì một lý do nào đó, mình thiếu mất bản năng ấy. Sabina thức nhiều hơn, quấy còn nhiều hơn và tôi nhận ra rằng những giờ phút thanh thoi được thư giãn hay kể cả làm việc nhà, nhanh chóng biến mất. Grae có thể

bước vào, nghe tiếng con bé khóc và anh sẽ chạy ngay tới chỗ bình sữa hoặc tã, hay bế con bé lên đỡ dành, nhưng với tôi thì đó là một quá trình lựa chọn khổ sở. Thỉnh thoảng, khi con bé khó chịu quá, tôi bối rối đến mức quên khuấy những điều hiển nhiên. Grae đi làm về vào buổi chiều thứ Sáu và thấy cả tôi lẫn Sabina đều đang khóc nức nở. Trong vòng hai phút, anh trấn an tôi bằng một ly rượu trong khi con bé nằm trong tay anh bú ngấu nghiêng bình sữa. Rõ rồi, đơn giản là tôi quên cho nó ăn trưa.

Không phải là tôi không thích có con bé trong nhà. Các xúc cảm chậm rãi hé nở trong tôi và chúng lớn dần theo thời gian, nhưng trước nay tôi vẫn luôn như vậy. Tôi không phải lòng Graeme, dù chỉ còn một chút nữa là chạm tới tình yêu, rồi năm tháng qua đi, dần dà tôi cũng mũi lòng. Với Sabina cũng vậy. Những ngày đầu tiên ấy, tôi dễ dàng giữ khoảng cách, chỉ chú tâm vào việc phải làm: đóng vai một y tá tạm thời.

Và thẳng thắn mà nói: đó là những ngày khó khăn. Con bé không phải một đứa trẻ dễ nuôi, nó khốn khổ vì trào ngược và tôi phải chịu đựng cùng con bé. Chỉ trong vài phút mà nó hét gào khóc vì đói lại đến la hét vì đau và tôi chẳng bao giờ biết con bé muốn gì - thêm sữa? Hay bớt đi? Muốn vỗ lưng? Thay tã?

Hay là... muốn mẹ?

Thỉnh thoảng, tôi lại tự hỏi liệu một đứa trẻ có thể yêu tôi hay không. Có phải là nghiệp chướng? Hay là một loại chân lý phổ quát nào đó? Cơ thể tôi không thể sinh nở, có lẽ là cũng không thể nuôi dưỡng một đứa trẻ khác - có lẽ Sabina đã nhìn thấy những thiếu thốn nơi tôi và đó là lý do con bé lại khổ sở tới vậy? Graeme nói là

bởi vì lúc ở gần con bé, tôi luôn khó chịu và dần dần, tôi nhận ra anh nói cũng đúng. Hôm nào tệ, con bé như thể dính lấy tôi và tôi không thể đặt nó xuống, nhưng tôi càng khó chịu thì nó lại càng khó chịu theo. Chúng tôi chán nhau và ngay khi Grae bước vào, tình trạng đó sẽ biến mất, con bé sẽ vui vẻ trở lại. Tôi có thể thấy sự logic và hợp lý ở đây, nhưng sâu trong tâm can, tôi không thể không cảm thấy chạnh lòng.

Tôi tự nhắc nhở mình rằng chuyện này sẽ không kéo dài lâu và tôi đã lên kế hoạch chiều chuộng bản thân khi đưa Sabina về nhà. Tôi định sẽ ngủ li bì, đi làm đẹp và đọc sách... đọc thoải mái, ngày qua ngày trong yên bình. Thế nhưng tôi vẫn tiếp tục bổ sung việc cần làm vào danh sách đó, bởi thời gian này, dường như mỗi ngày mới lại tệ hơn ngày hôm trước.

Sabina ăn ngủ tùy tiện, con bé lại oằn mình và càu nhàu như đang khó chịu trong người lúc ban ngày, lúc ban đêm. Tôi trở lại bệnh viện mấy lần để các bà đỡ và bác sĩ khám cho con bé. Bác sĩ sẽ nói nó bị trào ngược nhẹ và các bà đỡ sẽ động viên và bảo tôi về nhà.

Tôi không biết thiếu ngủ ảnh hưởng thế nào đến tâm trạng của một con người, nhưng Sabina đã nhanh chóng dạy cho tôi biết. Tôi đi quanh nhà trong trạng thái lơ đãng, gần như không đáp ứng nổi những nhu cầu cơ bản của mình. Sự dịu dàng đôi lúc tôi cảm thấy với Sabina khiến tôi nhớ đến cái gọi là hội chứng Stockholm\* - tôi bị mắc kẹt với con bé, chỉ riêng ý nghĩ đó thôi cũng khiến tôi muốn tránh gần bó với nó. Tôi tha thiết mong ngóng cái ngày Lilly gọi để đòi con. Tôi rất nóng lòng mong tới lúc cuộc sống của tôi trở lại là

của riêng mình.

Sáng sớm ngày thứ Hai, chuông điện thoại reo, tôi nhận ra giọng Lilly ở đầu dây, màn sương trước mắt tan đi và tôi nhìn về cửa sổ, dường như bầu trời lập tức bừng sáng.

“Con bé có ổn không ạ?” là câu đầu tiên Lilly hỏi, vừa lưu loát vừa tuyệt vọng.

“Con bé không sao,” tôi trấn an cô bé. “Cháu xuất viện rồi à?”

“Họ bắt cháu ở lại một thời gian, bác sĩ muốn đảm bảo cơ thể cháu đang hồi phục tốt. Nhưng vâng, cháu ra viện rồi. Cháu phải về với gia đình.” Lời cô bé càng lúc càng lộn xộn.

“Kính khỉng lắm, cô Megan. Cháu còn không thể nhìn cha, cháu rất giận ông ấy. Nhưng luật sư nói cách dễ nhất để hoàn thành đăng ký kết hôn là có được sự chấp thuận của cha, nên cháu phải về nhà và cố thuyết phục ông ấy.”

“Cháu định thế hả? Cháu đã nói chuyện với cha chưa?”

“Cháu thử rồi, nhưng ông ấy vẫn giận cháu nên chuyện không thuận lợi lắm. Trong khi chờ đợi thì James phải quay lại trường, anh ấy sắp có kỳ thi nên không thể nghỉ học được nữa. Nhưng vài tuần tới, anh ấy sẽ quay lại và chúng cháu sẽ cố gắng cùng nhau nói chuyện với cha.”

“Vài tuần nữa?” tôi nhắc lại và nhìn xuống Sabina, cuối cùng cũng chịu ngủ trong vòng tay tôi sau một đêm thức trắng. Màn sương quay trở lại và còn dày đặc hơn trước, phòng khách như tối sầm và co lại quanh tôi.

“Như thế có được không ạ?” Lilly ngập ngừng hỏi. “Cháu cảm

kích vì tất cả những gì cô đã làm cho chúng cháu, Megan. Thật lòng mà nói, cháu thực sự... không biết cảm ơn sao cho đủ. Nếu như thế là quá quắt... ý cháu là, cháu có thể cố đẩy nhanh tiến độ, chúng cháu có thể nộp đơn đăng ký lên tòa nhưng luật sư nói làm thế sẽ mất một thời gian và nếu không có sự chấp thuận của cha thì có khi cũng không được.”

“Không, không sao đâu,” tôi háng giọng. “Lúc nào sẵn sàng thì gọi cho cô và nếu cô có thể giúp gì thì cứ báo một tiếng nhé?”

“Vâng.” Tôi nghe thấy nụ cười vụt trở lại trong giọng nói của Lilly. “Con bé có khỏe không ạ? Con bé có chịu ngủ không? Nó có lớn không và... nó ổn chứ ạ?”

“Con bé rất ngoan,” tôi nói. “Hình như cô vừa nghe thấy nó ngủ dậy nên cô đi đây. Chúc cháu mọi sự may mắn và nhớ giữ liên lạc nhé?”

Tôi cúp máy cùng lúc tiếng nước nở bật ra, nhưng không phải của tôi, mà là của Sabina. Tôi thất vọng, bối rối và uể oải tới mức việc đưa Sabina trở lại nôi cũng là quá sức.

Tôi ngồi phịch xuống ghế và nhìn quanh phòng qua làn nước mắt. Một chồng tã và quần áo trẻ con sạch sẽ nằm trên sàn nhà gần máy giặt, đồ tạp hóa vẫn đặt cạnh cửa từ hôm trước, tôi còn chưa mở túi. Mớ hỗn độn này có gì đó khiến tôi đột nhiên tức giận vô lý. Tôi cảm thấy bấp tay co lại như sắp bóp nghẹt con bé để trừng phạt nó.

Rồi sau đó, dĩ nhiên, tôi oà khóc khi nhận ra mình đang đổ lỗi cho một đứa bé vô tội vì tình trạng của căn nhà, vì chẳng có gì quan trọng cả và con bé cũng hoàn toàn không có lỗi. Tôi đã trở thành

loại quái vật gì thế này?

Đây là khoảnh khắc đen tối nhất cuộc đời tôi, chen vào khoảng thời gian của quá nhiều khoảnh khắc đen tối đến mức nhiều năm sau nhìn lại, tôi băn khoăn không hiểu làm sao cả hai chúng tôi sống sót được. Tôi luôn khẳng định nghĩ tôi không hợp để nhận con nuôi. Chắc chắn tất cả những việc này sẽ dễ dàng hơn nếu tôi có một đứa con, đứa con ruột thịt của mình. Những ánh mắt yêu thương thoáng qua tôi dành cho cho Sabina chắc chắn sẽ không còn là chân thành hơn nếu nó là con của tôi. Bản năng mà tôi thiếu hụt sẽ đến một cách tự nhiên chỉ khi tôi mang thai và tự sinh lấy.

Tôi sẽ yêu con mình, một cách tự nhiên và ngay lập tức. Có lẽ, tôi sẽ dần yêu thương Sabina, nhưng nó diễn ra quá chậm... chắc chắn con bé sẽ quay về với Lilly trước khi tôi kịp quý nó.

Nhưng, dù có khó khăn chằng nữa, tôi cũng mắc kẹt rồi. Tôi có lựa chọn nào chứ? Tôi đã hứa sẽ giúp Lilly và James. Tôi cũng không thể đem trả đứa bé cho bệnh viện và nói khổ quá, tôi đổi ý rồi. Tôi phải tự xoay xở và chờ cho Lilly quay lại làm mẹ thật sự của con cô bé.

Điều kinh hãi nhất của toàn bộ câu chuyện là đây là lần đầu tiên tôi được ném mùi làm mẹ và nó không như tôi vẫn nghĩ. Tôi những tưởng cuộc sống của mình sẽ thay đổi và tràn ngập niềm vui.

Tôi đã không lường trước được chuỗi ngày buồn tẻ, vô tận sẽ cứ kéo dài đằng đẵng cho tới khi cuộc sống trở nên vừa nhạt nhẽo vừa không thể nhận ra được nữa.

## CHƯƠNG 37

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Chúng tôi đang đợi món tráng miệng thì Dominic đòi bú sữa. Hai đứa trẻ đang chơi trong xe đẩy, thì thào, đá chân và vui thích, nhưng bỗng Dominic khuấy động để báo cho mọi người biết cu cậu đang đói, chuyển từ im lặng sang khóc ré lên đòi hỏi.

“Lại thế rồi,” Simon thở dài và đến bên xe đẩy để nhắc thằng bé ra. “Ít nhất thì chúng cũng để ta ăn xong nhỉ?”

“Thỉnh thoảng, tụi em phải thay phiên nhau ăn,” Emmaline giải thích với tôi khi cô cúi xuống bế Valentina. Lilly lập tức chìa tay ra và Emmaline cười tươi rồi đưa con gái qua bàn. “Đừng hiểu nhầm, bọn em yêu chúng...”

“Em cứ liên tục nói thế,” tôi cười.

“Nếu chúng em cứ tự nói với mình như thế...” Simon cười với tôi. Cậu đang dò dẫm trong túi bỉm bằng một tay, lôi ra hai bình sữa nhỏ và đặt lên bàn. Rồi cậu chỉnh lại đứa con trong tay và đưa thằng bé một núm vú giả. Thằng bé bú ngấu nghiến và Simon liếc sang tôi. “Chị muốn bế cháu trong khi em đi hâm sữa không? Chắc chị cần luyện tập đấy.”

“Đúng. Và chị rất vui lòng,” tôi đón lấy đứa trẻ đang cựa quậy và cúi xuống nhìn nó. “Chào Dominic.”

Ted kê cằm lên vai tôi, nhìn xuống đứa bé với một niềm khao

khát thấy rõ.

“Xem này, em có năng khiếu đấy,” anh khẽ nói. Tôi mỉm cười về hơi bồn chồn và đưa ngón tay cho Dominic, thằng bé nắm lấy thật chặt. Rồi nó nhở núm vú giả ra và cố kéo ngón tay tôi cho vào miệng.

“Oa, không được,” tôi bật cười, cố giằng ngón tay lại, nhưng thằng bé không nản lòng. Nó đang làu bàu và nghển cổ lên. Tiếng làu bàu chuyển thành khóc văng lên. Bên cạnh chúng tôi, Valentina cũng bắt đầu khóc.

“Ôi, những đứa trẻ khó chiều,” Lilly máng yêu, rồi bà cúi xuống cọ mũi vào má Valentina. “Đáng yêu nhưng khó chiều.”

Simon đem hai bình sữa quay trở lại, tự động đưa cho Lilly và tôi, rồi ngồi cạnh Ted và tiếp tục câu chuyện thu hoạch các loại hạt. Tôi quan sát Lilly thử sữa bằng cách nhỏ lên cổ tay và làm theo.

“Thử để làm gì ạ?” tôi hỏi.

“Sữa nên âm ấm, con không cần phải cảm nhận rõ rệt đâu,” bà khẽ nói.

Tôi đưa bình sữa lên miệng Dominic, thằng bé nhấc đầu dậy để bắt lấy, rõ ràng là rất sốt ruột với kỹ thuật vụng về của tôi. Thằng bé uống hết sữa nhanh hơn tôi tưởng nhiều, rồi tôi lại bắt chước Lilly, bế vác thằng bé lên vai và vỗ nhẹ vào lưng cho tới khi nó ợ một tiếng lớn đầy thỏa mãn.

“Bọn trẻ bắt đầu mệt rồi, chúng nó sẽ lại kêu gào thôi. Chúng con phải về thôi,” Emmaline nói, nhưng cô có vẻ ngần ngại chưa muốn đi.



“Ôi, ở lại ăn tráng miệng đã,” Lilly nài nỉ. “Bọn mẹ có thể bế bọn trẻ và dỗ chúng mà, đúng không, Hạt Đậu?”

Bà gọi biệt danh ấy rất thản nhiên khiến tôi cảm thấy ấm áp và quen thuộc. Cả đời, nhiều người bạn đã gọi tôi bằng tên các loại Đậu hay Đậu Đậu và Ted không mấy khi dùng tên thật của tôi, nhưng vẫn có gì đó thật đặc biệt trong cái cách Lilly gọi nó. Bà gói từ ngữ trong sự dịu dàng và thân thuộc, như thể trong âm thanh thấm đẫm khát khao của tình mẹ suốt hàng thập kỷ.

“Chỉ có mẹ thôi, Lilly,” tôi lẩm bẩm. “Con chỉ bắt bước mẹ và mong Dominic không nhận ra rằng con còn không biết mình đang làm gì.”

“Con đang làm rất tốt mà,” bà quả quyết.

Món tráng miệng tới. Neesa đột nhiên thấy thèm ăn trở lại, đúng lúc món kem của con bé được mang tới. Tôi để Dominic ngồi trên đùi và né khi thằng bé cứ cố giạt thìa tiramisu của tôi. Năng lượng của Valentina biến mất nhanh chóng, chẳng mấy chốc, mấy miếng kem nhỏ xíu của Lilly không đủ để dỗ con bé. Lilly bế vác con bé lên vai và nhẹ nhàng đưa đưa và rồi tôi nghe thấy bà đang khẽ ngân nga một giai điệu. Tôi liếc nhìn bà và mỉm cười trước cảnh tượng này: Lilly hoàn hảo trong vai trò làm mẹ, đang chơi đùa với cháu ngoại.

Dominic đang ngồi trên đùi tôi bỗng kêu ré lên. Tôi nhảy dựng lên, quên khuấy mất thằng bé vẫn đang ngồi đó. Ted chụp được và nhắc thằng bé lên, trả về cho bố nó.

“Có lẽ chúng con nên đi thôi,” Emmaline khẽ nói. Lilly trả Valentina lại và trong khi làm vậy, bà dựa sát vào tôi.

“Sẽ sớm tới lượt con thôi,” bà thì thầm. “Con sẽ đưa con của con tới thăm mọi người chứ?”

“Tất nhiên ạ,” tôi hứa. “Tất nhiên là vậy rồi.”

## CHƯƠNG 38

Megan

Tháng Chín, năm 1973

Những tuần đầu tiên ấy, tôi hiếm khi bước chân khỏi nhà. Chân tóc bạc bắt đầu xuất hiện, nhưng tôi không để ý, bởi tôi hầu như không còn thời gian để chải chuốt hay thậm chí là đi tắm. Thường thì chỉ khi cần mua đồ lặt vặt, chúng tôi mới ra ngoài. Những lần bước ra đường đó chắc chắn là một bài tập chịu nhục và sợ hãi.

Sabina yên ổn được một vài giờ sau khi ăn, rồi sau đó lại bắt đầu đi. Tôi canh giờ chính xác như quân đội và chạy thật nhanh qua các lối đi, ném đồ cần mua vào xe đẩy, chẳng mấy quan tâm mình đang mua gì. Quả nhiên, lúc chúng tôi ra đến quầy thanh toán, con bé đang gào ầm ĩ và mọi người sẽ nhìn chúng tôi chằm chằm. Tôi đảm bảo họ đang tự hỏi làm sao một người ngờ nghệch như tôi lại có con được. Tôi đảm bảo họ đang lo cho con bé và có lẽ họ nên thế. Hầu như lúc nào tôi cũng mệt đến mức không thể suy nghĩ hợp lý được. Suy nghĩ của tôi thường xuyên quay cuồng và tôi phải cố gắng lắm mới kiểm soát được bước chân.

Thi thoảng, bóng tối bao trùm tôi và tôi sẽ bế con bé bước dò dẫm trong hành lang, nghĩ tới những thứ tăm tối đến mức tôi thậm chí không dám thừa nhận. Mỗi lần những khoảnh khắc đó vụt qua, tôi lại sợ Lilly và James không đến kịp và tôi sẽ hoàn toàn mất trí trước khi trả Sabina về.

Grae nói lẽ ra chuyện đã dễ dàng hơn nếu chúng tôi có thời gian để chuẩn bị, chỉ một chút thời gian để nghiên cứu về trẻ sơ sinh. Hay nếu chúng tôi sống ở nơi nào đó ấm áp hơn, hay nếu mẹ tôi ở đây để giúp một tay, hay thậm chí là nếu tôi có một người bạn để xin lời khuyên.

Tôi chỉ có thể dứt khỏi những giây phút tăm tối đó bằng cách nhắc nhở bản thân rằng mọi chuyện rồi sẽ khá lên thôi... vì chẳng bao lâu nữa, Sabina sẽ ở với mẹ đẻ của con bé, chứ không phải với tôi. Tôi cảm thấy con bé sẽ thay đổi tức thì, từ một đứa bé quấy khóc thành đứa trẻ vui vẻ hạnh phúc trong nháy mắt, nếu ai đó có thể chăm sóc nó đúng cách.

Tôi nghe tiếng Sabina khóc giữa đêm khuya và vô cùng bực bội vì giấc ngủ liên tục bị phá bĩnh. Tôi không thích mỗi khi tôi phớt lờ con bé, Grae lại nhẹ nhàng đưa chân ra mép giường rồi rón rén đi tới phòng nó và tôi còn nghe thấy anh vui vẻ thì thầm với con bé trong lúc chuẩn bị bình sữa cho nó.

Chỉ có cảm giác tội lỗi mới khiến tôi không lờ con bé đi mỗi lần nó khóc trong đêm - dù sao thì chồng tôi vẫn phải làm việc 40 giờ đồng hồ mỗi tuần, anh ấy cần được ngủ.

Tôi bị giằng xé giữa một bên là muốn để anh ấy giúp, một bên là cảm thấy chăm sóc con bé hoàn toàn là việc của tôi. Hơn nữa, tôi ngày càng lo ngại rằng Grae có hơi quá thích sự sắp đặt tạm thời này. Căn phòng trống trước đây chỉ chứa duy nhất một chiếc nôi đi mượn, nhanh chóng biến thành phòng của một bé gái. Grae đang từ từ chất vào đó đồ chơi và các vật dụng mà nhiều năm nữa Sabina mới cần và mỗi khi tôi lên tiếng phản đối, anh lại nhún vai và

nhắc nhở tôi rằng sẽ hay hơn nếu trả con bé về với gia đình cùng với một vài đồ đặc biệt để nhắc họ nhớ đến chúng ta.

Cuộc sống của chúng tôi đã trở thành một mớ hỗn độn mong manh, tôi thì đếm ngược từng giờ cho tới khi trả Sabina về với gia đình thực sự, còn Grae rõ ràng ngày càng kinh hãi khi nghĩ tới ngày đó. Có những ngày, cả giờ ăn trưa lẫn lúc đi làm về, anh đều chào tôi với vẻ ngập ngừng, hôm nay Lilly có gọi tới không? Tôi thấy anh thở phào nhẹ nhõm khi tôi lẳng bằm trả lời 'không' đầy thất vọng.

Trong suốt những ngày dài đằng đẵng ở nhà một mình ấy, tôi dự định sau khi đưa Sabina đi khỏi, tôi sẽ bắt anh ngồi xuống và nói thật dứt khoát rằng đơn giản là tôi không thể nhận con nuôi. Cuộc thử nghiệm này là một sai lầm khôn khổ. Tôi dần có cảm tình với con bé thật, nhưng với thời gian và công sức mà tôi bỏ ra thì gần như không đủ, vả lại - thật sự quá khó khăn. Toàn bộ trải nghiệm lần này là điềm gở cho lần nhận nuôi chắc chắn thất bại sau này.

Tôi đã quyết định rằng chúng tôi sẽ tìm cách sinh một đứa con. Có lẽ, chúng tôi sẽ tìm một bác sĩ chuyên khoa khác, có thể là một bác sĩ trẻ hơn với những ý tưởng mới mẻ, có lẽ chúng tôi sẽ tới phòng khám thuộc một trường đại học và gặp một vị giáo sư.

Chắc chắn phải có cách.

## CHƯƠNG 39

Sabina

Tháng Tư, năm 2012

Đêm đã về khuya.

Lilly và tôi ngồi ngoài hiên nói chuyện cho tới khi trời bắt đầu trở lạnh. Chúng tôi vào phòng ăn và xem album ảnh mà mẹ đã chuẩn bị cho chúng tôi. Lần này, cuộc trò chuyện diễn ra trôi chảy và dễ dàng. Tôi muốn Lilly nhìn thấy tuổi thơ của mình đẹp đẽ ra sao. Cơ hội đã tới và tôi chớp lấy nó.

Tôi thuyết minh cho Lilly khi mỗi bức ảnh này được chụp, tôi đang ở đâu và đang làm gì. Tôi hồi tưởng lại sinh nhật ở Disney World, cái ngày tôi hoàn thành trị liệu ngôn ngữ, mẹ làm tôi bất ngờ bằng chuyến đi xem hòa nhạc ở Nhà hát Opera Sydney và ngày chúng tôi chuyển tới ngôi nhà rộng lớn ở Balmain.

Đó là một bản tóm tắt nhanh gọn về cuộc đời tôi. Mỗi khoảnh khắc trọng đại đều được ghi lại bằng ảnh hoặc kỷ vật và tôi kể cho Lilly nghe chuyện của mình kỹ đến mức bà như biến thành một phần câu chuyện. Vừa hồi tưởng lại, tôi vừa kể các tiểu tiết, như mùi vị của món bánh kinh khủng mà mẹ làm cho tới khi tôi lên 10, sau đó, tôi nhất định bà phải đi mua về và cả mùi oải hương trong phòng khách của mẹ.

Và khi tôi nhớ lại những khoảnh khắc không được chụp lại, tôi chỉ chia sẻ cảm xúc - lúc này, tôi thấy hạnh phúc, lúc kia tôi thấy xúc

động dăng trào, nhưng lúc nào tôi cũng được yêu thương.

Thời gian gần đây, khi biết mình là con nuôi, tôi hồi tưởng lại từng khoảnh khắc đó, nhưng tôi nhớ về chúng qua lăng kính của sự bối rối, ngờ vực và hổ thẹn. Đêm hôm đó, ngồi tại bàn ăn với Lilly, tôi mới thay đổi suy nghĩ. Có thể tôi ra đời trong đau đớn và dối lừa, nhưng tôi đã lớn lên trong một gia đình thật lòng coi trọng tôi và có hai vị phụ huynh đã cho tôi một cuộc sống may mắn và tuyệt vời.

Hàng giờ đồng hồ trôi qua, tôi thấy Lilly cũng thay đổi. Bà chăm chú lắng nghe, nhưng trong khi nói chuyện, vẻ căng thẳng dần biến mất trong mắt bà. Bà đang sống những khoảnh khắc mình đã bỏ lỡ, sau hàng thập kỉ và mọi thứ sẽ không bao giờ diễn ra như đáng lẽ phải diễn ra, nhưng tôi đang ở đây.

Chúng tôi sẽ tận dụng, thậm chí là cả những năm tháng phải chia lìa.

Tất nhiên, tôi không định thanh minh thay cho cha mẹ, nhưng thời gian qua đi, tôi biết mình đang chứng tỏ cho Lilly thấy tôi đã được chăm sóc tốt thế nào. Thỉnh thoảng, tôi nghĩ lại cái lúc bà dọa sẽ đem giấy khai sinh của tôi tới đồn cảnh sát. Trong cuộc nói chuyện trước đó, bà cũng giận dữ như vậy, nhưng khi tôi lật giở cuốn album cuối cùng, Lilly trông như một người khác.

Bà là người phụ nữ đang hướng tới an nhiên.

Xem ảnh xong, chúng tôi cùng nhón một miếng bánh và uống thêm một tách trà. Chúng tôi ngáp thường xuyên đến nỗi trông như lây cho nhau vậy và tôi biết chúng tôi nên sớm đi ngủ, nhưng tôi lại không muốn phá tan buổi tối tuyệt diệu này. Lilly dường như cũng đang lưỡng lự.

“Mẹ con mình phải đi ngủ thật rồi,” bà nói khẽ, rồi liếc sang tôi.  
“Phụ nữ có thai cần ngủ đủ.”

“Con kiệt sức rồi. Nhưng ngày hôm nay thật tuyệt vời, con không muốn nó kết thúc chút nào.”

“Các con không định đi luôn sáng sớm mai đây chứ?”

“Không ạ, chắc đến trưa chúng con mới đi.”

Bà thở dài mãi nguyện và tôi nghĩ trông Lilly Piper mới dễ thương làm sao. Khi tôi mới tới, trông bà có vẻ phong sương, nhưng giờ thì tôi đã hiểu những nếp nhăn trên gương mặt bà không chỉ do một đời sầu khổ, mà còn vì sự từng trải. Lilly đúng là một người thật như đêm, giống hệt tôi.

“Thế là lại được ăn với con một bữa sáng nữa rồi,” bà lẩm bẩm và mỉm cười.

Tôi lắc đầu quả quyết .

“Không phải chỉ một bữa nữa đâu. Một bữa nữa cuối tuần này, nhưng sau này sẽ còn nhiều lần nữa, mẹ Lilly.”

“Mẹ hy vọng là thế,” bà thì thầm.

“Con biết chắc là thế,” tôi đáp.

...

Khi tôi bò vào giường nằm bên Ted, đồng hồ trên chiếc bàn cạnh giường chỉ 4:03 sáng. Tôi chìm vào giấc ngủ sâu, không mộng mị và sáng hôm sau khi tôi thức dậy, mặt trời đang chiếu rọi qua cửa sổ. Khi quay sang nhìn đồng hồ, tôi giật mình vì đã gần 11 giờ sáng.

Tôi nghe thấy tiếng cười phát ra từ phòng khách, thế là tôi thay



đồ thật nhanh rồi ba chân bốn cẳng chạy qua hành lang. Bước vào phòng ăn, người đầu tiên tôi trông thấy là Neesa, con bé đang ngồi đeo tai nghe, nhìn dán vào bàn đầy tập trung. Con bé không ngẩng lên khi tôi bước vào phòng.

“Trẻ con bây giờ...?” Tôi chào Charlotte và Lilly, họ đang ngồi đối diện nhau và xem đồng album tôi đưa Lilly chiều hôm trước. “Ted về nhà một mình rồi ạ?”

“Cậu ấy ra đồng phụ James một tay rồi,” Lilly nói. “Neesa thì đang nghe nhạc jazz.”

Tôi cau mày và cúi xuống đúng tầm mắt của Neesa. Nhìn thấy tôi, đôi mắt con bé mở lớn và nó giật tai nghe ra khỏi tai.

“Bác Sabina, nhạc của bác hay quá đi mất.”

Bác Sabina. Tôi cười thật tươi với con bé.

“Ăn sáng nhé, con yêu?” Lilly toan đứng dậy.

“Ôi, không phải phiền đến mẹ đâu...”

“Đúng là chị mới tới đây,” Charlotte cười toe toét, khi Lilly phẩy tay và tiến về phía nhà bếp. “Mẹ thích làm thế mà, không phiền phức gì đâu.”

“Mẹ sẽ đi làm nhanh món gì đó,” bà nói với lại khi rời phòng.

“Neesa, đeo tai nghe lại một lúc đi,” Charlotte bỗng nói, tôi ngạc nhiên nhìn về phía em. Em nhăn nhó và nghiêng người về phía tôi. “Em thật sự xin lỗi vì tối hôm qua, Sabina. Em đã không được nồng nhiệt lắm. Hôm nay, em muốn đến để xin lỗi và nói rằng em thực sự rất vui vì được biết chị, rất mừng vì chị đã trở lại - nhất là đối với mẹ.”

“Em không phải làm thế đâu, Charlotte,” tôi nói.

“Em không muốn chúng ta vừa chạm mặt đã có ấn tượng xấu về nhau và em biết tối qua mình đã suýt làm thế. Thật ra thì... em cảm thấy có chút hoảng hốt từ khi mẹ thông báo chị vừa liên lạc với bà.”

“Chị hiểu.”

“Em biết chị cũng bồn chồn lắm, nhưng với em thì...” em nhún đôi vai mảnh dẻ, “Ừm, em lớn lên trong gia đình có năm thành viên. Có mẹ, bố, Simon, Charlotte và hồn ma của một bé gái tên là Sabina, người hoàn hảo về mọi mặt.”

Tôi không biết nói gì. Em kéo tóc vòng qua vai và bắt đầu tết lại. Động tác của ngón tay rất nhanh gọn, quán rồi lại tháo. Tôi tự hỏi nghề nghiệp hay thói quen hồi hộp lâu năm khiến em tết nhanh đến vậy.

“Em vẫn luôn nghĩ rằng cha mẹ nghĩ chị hoàn hảo chỉ vì họ chưa bao giờ chứng kiến chị trưởng thành và chưa thấy điều ngược lại. Em từng rất ghen tị với chị và đôi khi, em thấy mừng vì chị không ở đây, bởi chắc chắn em sẽ không bao giờ bì được với chị. Rồi tối qua, em có thiện ý chào đón và làm quen với chị - em đi tới quán ăn đó và như biến thành trẻ con, như bóng ma lại hiện về. Và ngạc nhiên chưa chưa ...” em buồn bã mỉm cười, “hóa ra chị hoàn hảo thật.”

“Không phải đâu,” tôi trấn an khi nghĩ lại mình đã khổ sở thế nào trong mấy tuần từ khi biết mình là con nuôi.

“Trông chị như mẹ của 40 năm về trước vậy. Chị có nụ cười, đường nét cơ thể và đôi mắt màu nâu sáng của mẹ. Chị lại còn là giáo viên nữa chứ, trời đất. Thật buồn cười, tệ nhất là chị sở hữu

mái tóc bóng khỏe mà em hằng ao ước.” Charlotte cười buồn, “Chị có biết rằng em cũng được sinh ra vào tháng Chín không? Em ra đời sau chị 4 năm và 4 ngày - mẹ mang thai em ngay sau khi sinh Simon. Cứ như bà ấy vẫn cố thể chỗ chị vậy.”

“Chị rất tiếc, Charlotte.”

“Mẹ thường rầu rĩ ngay trước sinh nhật chị,” Charlotte lầm bầm. “Rất cuộc, năm em lên 8, 9 tuổi, họ cũng chịu giải thích rõ. Mẹ là một người bao bọc con cái quá mức cần thiết - em thì vốn ưa mạo hiểm hơn Simon nhiều... thế nên, em liên tục gặp rắc rối. Cho tới khi họ kể chuyện xảy ra với chị, em đã tưởng mẹ buồn rầu mỗi dịp sinh nhật em vì em là đứa trẻ hư và bà ước gì chưa từng sinh em ra.”

Tôi nhớ lại lúc mới nhìn thấy Charlotte, tôi cảm thấy hơi hoảng hốt, nhưng chúng tôi giống nhau hơn em ấy tưởng. Đương nhiên, tôi thấy buồn cho Charlotte, nhưng tôi bỗng thấy rất phấn khích. Tôi có một cô em gái - một cô em gái tự ti và dễ kích động, giống hệt tôi.

Tôi với tay qua bàn và đặt tay lên tay em. Đúng lúc đó, Lilly bưng một đĩa đồ ăn sáng đầy ụ và nóng hổi bước vào phòng và cười ngây ngô với chúng tôi.

“Nhìn kìa, các con gái của tôi đang thân thiết,” bà nói rồi đẩy chiếc đĩa tới trước mặt tôi. “Đây là những ngày cuối tuần tuyệt vời nhất.”

“Em sẽ nhuộm highlight cho chị, đẹp khủng khiếp luôn,” Charlotte bỗng nói. Tôi ngượng ngập đưa tay lên sờ tóc.

“Chị chưa bao giờ nhuộm tóc,” tôi thừa nhận. “Em nghĩ thế thật

à?”

“Tin em đi,” em mỉm cười. “Em hiểu rõ về tóc. Nhuộm sáng vài sợi ở chỗ này chỗ kia sẽ làm cho đôi mắt đẹp này nổi bật hơn. Lần sau chị đến, chị em mình sẽ qua tiệm của em và em sẽ tiếp đãi chị như ngôi sao.”

“Con bé giỏi lắm đấy,” Lilly cam đoan với tôi. Tôi cười tươi và gật đầu.

“Nhất trí.”

...

Đến lúc nói lời tạm biệt, những ngày cuối tuần bỗng trở nên quá ngắn ngủi. Khi chất đồ đạc lên xe, tôi quay sang James, cảm thấy hơi hoang mang vì tôi dành quá nhiều thời gian cho Lilly và không mấy chú tâm đến ông.

“Con chưa nói chuyện với bố nhiều,” tôi nói. Tôi đột nhiên cảm thấy đây là một sự sơ suất không thể tha thứ.

“Tuần này là dành cho Lilly của bố,” ông nhẹ nhàng nói. “Sẽ còn nhiều ngày cuối tuần, nhiều bữa tối, nhiều buổi trò chuyện nữa. Lần sau con đến chơi, hãy đem cho bố ít bia do con làm, lần đó sẽ đến lượt chúng ta ngồi trên ghế xích đu nói huyền thuyên, còn Ted và Lilly có thể ngồi xem phim trước màn hình lớn.”

“Nghe hay đấy,” Lilly nói, “Miễn sao đó là phim tài liệu lịch sử. Các con sẽ sớm quay lại, phải không?”

“Chắc chắn ạ,” tôi hứa. “Con đã có một khoảng thời gian rất vui.” Bà ôm lấy tôi và tôi cảm nhận được tiếng nấc làm cánh tay khỏe

khoảnh sau lưng tôi khẽ run lên. “Con sẽ trở lại, Lilly. Con hứa đấy.”

“Mẹ biết,” bà thì thầm qua làn tóc tôi. “Mẹ biết con sẽ quay lại mà. Thật ra... mẹ khóc vì hạnh phúc thôi. Mẹ khóc vì biết sẽ được gặp lại con, có thể gọi cho con bất cứ lúc nào, có thể xem ảnh con, ảnh chúng ta và không phải băn khoăn điều gì nữa. Con sẽ về nhà, nhưng đây là khởi đầu, chứ không phải kết thúc.” Bà khẽ buông ra và nhìn vào mắt tôi. “Mẹ muốn nói với con điều này, Sabina... đêm qua, khi mẹ con mình nói chuyện, mẹ mới vỡ ra một điều. Khi mẹ nghĩ lại lúc mất con, mẹ nhớ lại như thể đang ở tuổi 16. Mọi cảm xúc và suy nghĩ về việc mất con trở nên rõ mồn một - và mọi thứ chỉ là hai màu trắng và đen... tất cả đều là giận dữ, đau đớn, bất công. Nhưng những ngày qua nói chuyện với con... thật sự, mẹ nhìn thấy bản thân trong con, nhưng cũng nhìn thấy cô Baxter trong con nữa, cô Baxter tốt bụng... người phụ nữ đối tốt với mẹ ở nhà hộ sinh.”

“Cảm ơn, mẹ Lilly.”

“Lần đầu tiên trong đời, mẹ nghĩ mình bắt đầu nhìn lại những chuyện đã xảy ra bằng con mắt của người trưởng thành. Tất nhiên, mẹ vẫn giận, vẫn đau đớn, vẫn muốn có câu trả lời và những chuyện lẽ ra không bao giờ được phép xảy ra... trong thời gian ở nhà hộ sinh ấy, chẳng có gì là ổn cả. Nhưng thật ra, nó không chỉ có trắng và đen. Mẹ không biết bố mẹ sẽ xoay xử kiểu gì nếu được đưa con về nhà, hay có bao giờ làm được không. Nếu bà ấy trả con lại, liệu có ai khác lấy con đi không? Và dù cho bố mẹ có nuôi con... ừm, bố mẹ có thể cố gắng, nhưng con sẽ không được học trường tư, không được tận hưởng kỳ nghỉ ở nước ngoài, chỉ có hai vị phụ huynh quá ít tuổi và sợ sệt.”

“Thế cũng đủ rồi,” tôi thì thầm. “Phải không ạ?”

“Dĩ nhiên. Trẻ con không cần vật chất, chúng cần tình yêu thương. Nhưng... mẹ thật sự không biết làm sao bố và mẹ có thể nuôi con mà James không cần phải bỏ học và nếu ông ấy bỏ học... cuộc sống của tất cả chúng ta sẽ khốn đốn hơn rất nhiều. Tất nhiên mẹ sẽ thích cuộc sống như thế hơn,” bà mỉm cười buồn bã và nhún vai, “nhưng mỗi người chúng ta sẽ có một kết cục rất khác.”

Tôi buồn bã gật đầu. Tôi nghĩ về những giờ phút tuyệt vời tôi qua và tôi đã được thấy sự thay đổi ở Lilly ngay trong lúc nói chuyện. Có lẽ bà ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho cha mẹ nuôi của tôi và có lẽ họ cũng không đáng được tha thứ, nhưng ít nhất thì có vẻ Lilly sắp tìm được bình yên cho mình. Một ý nghĩ vụt qua đầu tôi, mặc dù ngại nhắc tới nó, tôi vẫn phải hỏi.

“Hôm qua, mẹ Lilly, mẹ nhắc t-tới giấy khai sinh và định tới đồn cảnh sát...”

“À, Sabina. Lúc đó, mẹ giận quá. Nếu mẹ biết họ làm chuyện này thế nào, mẹ sẽ tìm cách gây rắc rối cho họ. Nhưng hôm qua, khi quan sát con trong lúc nói chuyện, mẹ có thể thấy nếu mẹ nhất quyết đi báo cảnh sát, con sẽ bị tổn thương... và kéo dài thêm nỗi khổ cho tất cả chúng ta. Giờ mẹ phải buông bỏ mọi hằn học thôi. Mẹ phải hướng về phía trước, con cũng vậy. Chúng ta không thể thay đổi những chuyện đã xảy ra, nhưng có thể tìm ra những mặt tích cực và từ đó gầy dựng một tương lai tốt đẹp hơn. Cho chính chúng ta và...” Bà đưa tay ra và nhẹ nhàng chạm vào bụng tôi, bà nhìn tôi mỉm cười, “... cả đứa trẻ này nữa.”

Tôi liếc sang Ted đang đứng bên cạnh. Tôi nhớ lại một Sabina

khác từng khiến tôi băn khoăn và một cuộc sống hoàn toàn khác mà cô ấy có. Có lẽ, tôi sẽ không bao giờ gặp người đàn ông này, không bao giờ mang thai đứa con này.

Tôi sẽ lớn lên ngay trong chính trang trại này và dù điều đó có tuyệt vời đi nữa... đó cũng không phải là những gì đã xảy ra.

Lilly nói đúng. Quá khứ rất quan trọng - nhưng nó đã trôi qua rồi. Đây là cuộc đời mà tôi có và là cuộc đời khá tốt đẹp.

“Mẹ thật sáng suốt, Lilly,” tôi thì thầm và dù Ted chắc chắn không biết tôi đang nghĩ gì, nhưng anh chợt mỉm cười và tôi biết anh hãnh diện vì tôi.

“Cảm ơn con,” Lilly lẩm bẩm và khi tiến đến gần bà, tôi lại nghe thấy một tiếng thở dài mãn nguyện và hạnh phúc .

Đó là mẹ của mình, tôi nghĩ. Trong một thoáng bốc đồng, tôi quàng tay lên cổ bà. Bà lập tức vòng tay qua lưng tôi và siết chặt.

“Sabina Wilson-Piper,” bà thì thầm, “con tuyệt vời đúng như trong tưởng tượng của mẹ.”

Tôi thấy những giọt nước mắt của bà lặng lẽ rơi khi chúng tôi vẫy chào tạm biệt và lái xe đi, nhưng tôi vẫn cố nở một nụ cười.

“Em có vui vì tối hôm thứ Sáu anh đã không để em thuyết phục lái xe quay về không?” Ted hỏi.

“Vừa đau lòng, vừa tuyệt vời,” tôi thừa nhận. Tôi ngoái lại nhìn ruộng đồng dài tít tắp và những cây bạch đàn lơ thơ lần cuối rồi hít một hơi thật sâu cho đầy buồng phổi cái không khí của đồng quê. “Nhưng giờ thì xong rồi, em cảm thấy vui hơn bao giờ hết.”

“Giờ thì sao?”

Tôi lục lọi trong túi xách để tìm điện thoại.

“Em đang trên đường làm nhiệm vụ, Ted.”

Chuông reo đến hồi thứ hai thì mẹ nghe máy.

“Sabina? Con yêu!” Cuộc gọi của tôi làm cho bà vừa mừng vừa lo. “Mọi chuyện có ổn không con?”

“Con cần nói chuyện với mẹ. Tối nay. Một mình mẹ thôi.” Tôi nói.

“Cha con sẽ không...”

“Nói dối ông ấy đi.”

“Nhưng mà...”

“Xin hãy đến chỗ con lúc 6 giờ tối.”

Mẹ thở dài, một tiếng thở dài nào nề và tôi dịu giọng.

“Con không thăm vấn mẹ đâu, thật đấy. Con chỉ muốn lấp nốt mảnh ghép cuối cùng, rồi chúng ta sẽ trở lại cuộc sống bình thường. Con biết đó cũng là điều mà mẹ mong muốn. Chúng ta sẽ gặp nhau lúc 6 giờ, được chứ?”

“Được rồi,” bà thì thầm, tôi nghe thấy sự miễn cưỡng trong đó. Khi tôi dập máy, Ted liếc sang tôi.

“Nếu dễ dàng thế thì đã làm từ mấy tuần trước rồi.”

“Anh thấy đấy, chồng yêu của em, một thứ vô cùng quan trọng đã thay đổi rồi,” tôi mỉm cười buồn bã. “Giờ đây, chỉ còn duy nhất một câu hỏi nữa thôi.”

...

Tối đó, khi chuông cửa reo, Ted lập tức ra mở. Anh mở cửa và



nhẹ nhàng chào mẹ, rồi bối rối nhìn tôi và tôi thấy cha xuất hiện ngoài cửa, đằng sau mẹ. Tôi cảnh giác nhìn mẹ, nhưng bà chỉ mỉm cười điềm tĩnh, như thể không nhận ra vẻ khó hiểu của tôi. Trong khi cha và Ted bắt tay, mẹ đặt túi xách bên cửa, cẩn thận tháo khăn quàng rồi treo lên móc áo.

Ted đã định để tôi và mẹ nói chuyện riêng với nhau. Giờ cha lại ở đây, tôi thấy nhẹ nhõm khi chồng tôi nấn ná, ngồi cạnh tôi trên sofa. Cha mẹ ngồi đối diện tôi và tôi nhận ra chúng tôi vô tình ngồi đúng vị trí vài tuần trước đã ngồi. Tối hôm đó, họ như phá tan thành cuộc đời tôi. Tối nay sẽ thế nào đây?

“Con không nghĩ cha sẽ đến,” tôi khẽ nói.

“Cha không biết mình đang đi đâu cho tới khi cha mẹ đặt chân tới đây,” ông nói và ánh mắt giận dữ nhìn về phía mẹ. Bà đang nhìn thẳng vào tôi, nhưng khi thời gian trôi đi và không ai lên tiếng, tôi cảm thấy sự lạc quan của mình về cuộc gặp này bắt đầu tụt dốc.

“Xin đừng làm thế với con nữa. Xin đừng bắt con phải van nài. Đến lúc rồi.”

Cha khó chịu nhìn mẹ, thở hắt ra, rồi nói.

“Cha mẹ đã nói không biết bao nhiêu lần...”

“Không,” mẹ lên tiếng, ngắn gọn và gay gắt. “Grae, đến lượt tôi nói rồi. Ông có mặt ở đây không phải để nói. Ông ở đây vì chúng ta cùng can dự vào việc này và buộc phải cùng nhau đối mặt.”

Mọi ánh mắt dồn về phía mẹ, bởi vì nó đây rồi. Giọng điệu gay gắt mỗi khi tôi vượt quá giới hạn. Ánh mắt sắc lẹm bà thường nhìn bạn trai của tôi, đôi môi mím chặt dành cho những giáo viên vô trách nhiệm, quở trách liên hồi khi tôi không chịu cố gắng.

Tôi hiểu rõ khía cạnh này của mẹ - đó là mặt mạnh của bà. Nhưng chưa bao giờ tôi thấy bà chĩa vào cha như vậy.

“Đây không phải là điều tốt nhất.” Bà run rẩy và nhợt nhạt, nhưng lần này, bà run rẩy vì nhiệt huyết cho chính kiến của mình chứ không phải vì yếu đuối. Bỗng nhiên, tôi lại thấy mẹ thật đẹp và những giọt lệ trong mắt tôi là những giọt lệ tự hào, chứ không phải bối rối hay đau đớn. “Đáng lẽ cha mẹ phải nói cho con biết sự thật từ khi con còn nhỏ. Cha mẹ không nói, vì cha mẹ sợ. Cha mẹ chưa từng có ý định giữ con lại nuôi, Sabina. Đó là chỉ một phút bốc đồng và mặc dù mẹ rất vui vì có con trong đời... nhưng chúng ta đã làm sai, đó là điều không thể chối cãi. Cha mẹ đã sống trong sợ hãi bao năm qua, sợ những hậu quả có thể xảy đến và đã để nỗi sợ đó lấn át mất những gì là tốt nhất cho con.”

Trông cha như người vừa kích nổ đầu đạn khi vẫn còn cầm trên tay. Ông há hốc nhìn mẹ và tôi chờ đợi cơn thịnh nộ kéo đến. Ông không cần phải lên giọng. Ông sẽ phản ứng bằng một vài lời thật gay gắt và mẹ chắc chắn sẽ chùn lại.

Nhưng cha không buông lời trách mắng. Thực tế là ông cảm lạnh và tôi gần như không tin cảnh tượng đang diễn ra trước mắt.

“Mẹ sẽ không nói thay cha con - nhưng từ đầu, mẹ đã hiểu rằng con cần phải được biết chuyện. Mẹ đã làm con thất vọng. Mẹ quá sợ hãi, không dám đương đầu với cha và mẹ đã làm con thất vọng,” mẹ thỏm thức. “Mẹ không bao giờ muốn con biết chuyện mình đã làm với Lilly. Mẹ không bao giờ muốn con hiểu mẹ thực sự yếu đuối thế nào... cha mẹ thực sự ích kỷ thế nào. Nhưng trên hết, lẽ ra mẹ nên lấy hết can đảm để làm điều tốt nhất cho con. Mẹ có lỗi với

con.”

“Nhưng...” cuối cùng, cha cố gắng lên tiếng, nhưng mẹ lập tức giơ tay lên chặn lại và ném cho ông cái nhìn giận dữ.

“Grae, đừng nói nữa! Đây là lúc dành cho Sabina.”

Tôi thấy cha đang đấu tranh. Ông đang cố gắng che giấu, nhưng ông đang vật lộn - chứng kiến bản thân đang dần mất kiểm soát. Ông nhìn mẹ bằng cặp mắt tóe lửa. Tôi biết rằng mình đang chứng kiến một biến động quan trọng của cuộc hôn nhân giữa họ, nó sâu sắc đến mức có thể thay đổi tất cả. Tôi đang đau khổ - vì bản thân, vì Lilly, vì mẹ... và vì cha.

Dù ông có khuyết điểm, tôi cũng không thể chối bỏ tình yêu thương và sự tận tụy ông đã trao tôi suốt một đời.

“Cha,” tôi ghen ngào, “Cha sẽ luôn là cha của con. Con thương cha nhiều lắm. Dù hôm nay cha có nói gì thì điều đó cũng sẽ không thay đổi.”

Ông nhắm mắt lại, lần tìm và nắm lấy tay mẹ. Bà cẩn thận đan ngón tay hai người lại với nhau và đặt lên đùi, cha quay sang và mở mắt.

Cha mẹ nhìn nhau, không che đậy và đầy đau đớn, khiến tôi bỗng cảm thấy như khách không mời trong chính ngôi nhà của mình. Tôi từng băn khoăn về cái cách họ giao tiếp bằng mắt và trong những tuần kể từ khi họ nói cho tôi biết chuyện nhận nuôi, cảm giác như những thông điệp đó đã được mã hóa. Giờ tôi có thể đọc được nét mặt họ một cách rõ ràng - đây chính là lúc. Lát sau, mẹ kín đáo gật đầu, rồi quay lại nhìn tôi và nở một nụ cười ấm lệt.

“Trông con lúc nào cũng giống bà ấy, con biết đấy. Và giờ con

cũng mang thai và cũng có vẻ xinh đẹp rạng rỡ như thế. Vì vậy, mẹ thu hết can đảm để nói cho con biết. Mẹ thuyết phục cha con rằng chúng ta phải kể cho con vì mẹ đã đem chuyện hiếm muộn ra dọa con... nhưng đó chỉ là cái có thôi.” Bà lắc đầu, như thể sau ngàn ấy năm, bà vẫn không thể tin những chuyện mình đã làm. “Mẹ đã cướp cả cuộc đời con khỏi bà ấy, Sabina. Mẹ không thể cướp luôn cả cháu của bà ấy.”

Mẹ nói khế nhưng lời lẽ rành mạch. Bà sẵn sàng trung thực với bản thân - trở thành người phụ nữ cởi mở, chân thành, người đã ghi tạc vào lòng tôi tầm quan trọng của sự thật thà và chính trực. Tôi có hiểu mẹ mình, bắt chấp tất cả những bí mật này và chuyện đó đã xác nhận nỗi ngờ vực lớn dần trong lòng tôi những ngày qua.

“Mẹ đã luôn có ý định trả con lại cho bà ấy, đúng không?”

“Mẹ chỉ muốn giúp thôi,” mẹ thì thầm và bắt đầu khóc.

“Mẹ có thể kể cho con đã có vấn đề gì không?”

Mẹ hít sâu một hơi và sau khi thở ra thật chậm, cuối cùng, bà cũng nói ra điều còn thiếu trong cuộc đời tôi..

Mẹ kể cho tôi sự thật.

## CHƯƠNG 40

Megan

Tháng Mười, năm 1973

Sự cân bằng mong manh giữa kế hoạch của tôi và giấc mơ của Grae bất ngờ chấm dứt vào một buổi trưa khi Sabina được hơn một tháng tuổi.

Grae vẫn làm những việc anh luôn làm kể từ lúc Sabina bước vào cuộc sống của chúng tôi: đứng bữa trưa, anh vội về nhà và ngay khi vào trong, anh hôn lên má tôi trước khi lập tức đi tìm con bé. Dù con bé đang ngủ hay thức, anh cũng sẽ bế nó lên, tươi cười chào hỏi, rồi vừa ẵm con bé vừa ăn trưa. Lần này, anh bế Sabina ngồi ở bàn bếp, rồi thò tay kia vào túi quần và đặt một tờ giấy gấp lên bàn.

“Hôm nay, June vừa đến văn phòng gặp anh.”

“June?” tôi lặp lại. “June Sullivan?”

Tôi đang ngồi đối diện anh, hít hà cốc cà phê thứ mười trong ngày và hy vọng nó sẽ giúp tôi đủ tỉnh táo để giặt và phơi đồng tã.

“Meg, em có biết tại sao June nghĩ chúng mình sẽ giữ đứa bé này không?”

Dĩ nhiên tôi biết. Tôi kể cho cô ấy mà. Tôi hơi cựa mình, như thể tấm nệm da tự nhiên gây khó chịu, rồi dịu dàng mỉm cười và nói.

“Chắc anh hiểu nhầm rồi.”

“Anh không hiểu nhầm cô ấy.”

“Có đấy,” tôi đặt cốc cà phê xuống, nhưng vẫn giữ nụ cười và đẩy lùi chiếc ghế lại. “Em phải mang đồng tã...”

“Không, Meg. Ở yên đây, chúng ta phải nói chuyện. June có biết chúng ta chỉ đang tạm thời chăm nom Sabina không?” Tôi háng giọng. Tôi không phải người hay khóc, nhưng chứng thiếu ngủ đã tàn phá cảm xúc của tôi. Nước mắt đang dâng lên và tôi im lặng khi cố gắng kìm nén. Tôi để hai tay trên đùi, ghé hơi lùi lại, tôi nhìn dán xuống đầu gối trong khi chống lại điểm yếu trong cách giải quyết của mình. “Em không cần phải trả lời anh, Meg. Anh biết câu trả lời rồi. Vậy là em đã nói dối anh?”

“Em không nói dối,” tôi thì thầm. “Em chỉ chưa giải thích cặn kẽ thôi.”

“June đã điền giấy tờ khai sinh cho em, để giúp mọi chuyện tiến triển thuận lợi. Cô ấy nghĩ em bận rộn với đứa bé quá nên quên mất mình từng nói rằng sẽ lo liệu. Em phải khai sinh cho con bé trong vòng bốn tuần sau sinh.”

“Lilly sẽ làm mà. Sớm thôi.”

“Meg. Hôm nay là ngày 10 tháng 10. June nói rằng chúng ta không thể trì hoãn thêm nữa, nếu không sẽ có người để ý.”

“Nhưng... vẫn còn thời gian mà. Con bé được mấy tuần tuổi rồi?” Tôi hoàn toàn mất hết ý niệm về thời gian. Cảm giác như Sabina đã ở nhà chúng tôi lâu lắm rồi, nhưng không hiểu sao, mỗi ngày cảm tưởng như rất dài. Mới vài ngày, hay đã vài năm? Tôi chẳng biết nữa.

“5, Meg. Con bé 5 tuần tuổi rồi.”

“Em sẽ gọi cho Lilly và xem...”

“Khoan,” Grae nói. Mấy tuần nay tôi không nghe thấy giọng anh căng thẳng như vậy, từ khi Sabina bước vào cuộc sống của chúng tôi và niềm hạnh phúc lạ lùng bao trùm anh. Sự sắc bén của nó làm tôi giật mình. “June chuẩn bị giấy tờ rồi. Cô ấy nghĩ như thế là đòi hỏi ở em hơi quá khi để em lo liệu tất cả.”

“Nhưng Grae... Lilly phải làm chứ, họ phải chọn tên đệm cho con bé và...”

“Meg... nghe anh nói này... Lilly không còn vai trò gì ở đây nữa. June điền giấy tờ... cho chúng ta.”

“Em không hiểu.”

“Cô ấy nói rằng thỉnh thoảng cô ấy vẫn phải chỉnh sửa giấy tờ cho các gia đình đặc biệt.” Trước ánh mắt trống rỗng của tôi, anh nói thật chậm rãi, nhấn mạnh từng âm tiết. “Cô ấy đơn giản hóa nó.”

Tôi nhìn tờ giấy trên bàn và rùng mình vì cơn khiếp sợ đang bắt ngờ dâng lên. Trong thời gian làm việc cùng June, đã hai lần tôi thấy cô ấy làm giả hồ sơ khai sinh. Lần đầu là khi chúng tôi trao một đứa bé cho bạn cô ấy, lần thứ hai là khi một chính trị gia địa phương quyết định nhận nuôi một đứa trẻ.

Ngay từ lúc ấy, tôi đã biết hậu quả của việc làm này. Đối với một ca nhận nuôi thông thường, giấy khai sinh gốc có tên cha mẹ đẻ của đứa trẻ - sẽ được cất giữ cẩn mật, phải, nhưng chúng có tồn tại. Việc mà June đề xuất nghĩa là loại bỏ tất cả các ghi chép về Lilly và James khỏi hồ sơ của Sabina.

Chỉ nghĩ thôi cũng khiến tôi thấy phát ốm.

“Nhưng... Lilly...”

“June nói với anh rằng em lần nữa việc đăng kí khai sinh là vì Lilly. Cô ấy nói rằng hai người đã trở nên quá thân thiết và em có thể sẽ dẫn đo việc khai sinh cho con bé rồi sau này lại phải đệ trình một bản sửa đổi giấy khai sinh.”

Trái tim tôi bắt đầu đập loạn nhịp. Tôi có thể cảm nhận lòng bàn tay đang vã mồ hôi.

Không, không, không.

“Anh... anh không nói với June, đúng không? Rằng chúng ta sẽ trả Sabina lại cho họ?”

“Anh không phải thằng ngốc, Megan. Dù em rõ ràng cho rằng như vậy.”

“Em chỉ muốn giúp thôi mà, Grae.” Nước mắt lăn xuống má và rơi trên áo tôi.

“Từ đó tới giờ, em đã quên không đề cập chuyện cô Lilly này mới 16. Em nói cứ như thể họ là một cặp đôi đang hoang đang chờ hoàn tất thủ tục cưới hỏi. Anh đã bắt đầu băn khoăn sao lại lâu thế. Họ có được phép kết hôn hợp pháp không?”

“Họ đang tìm cách,” tôi thì thầm. Grae thở hắt ra, chỉ trích tôi.

“Em định đóng vai Chúa ở đây hả, Meg?” Tôi nhớ lại cái ngày ở phòng bệnh của Lilly, tôi cũng nghĩ về mình như thế và cảm thấy vô cùng hãnh diện vì điều đó. “Có nhiều lí do để chúng ta ngăn cản những đứa trẻ 16 tuổi nuôi con. Em nghĩ chúng sẽ xoay xử thế nào chứ?”



“Cô bé sẽ cưới James.”

“Chúa ơi, Megan, cô bé mới 16! Dù có cưới xin hay không, em nghĩ trao đứa bé này cho một đứa trẻ nuôi nấng là đúng hả? Em nghiêm túc đấy ư?”

“Grae, cô bé rất thông minh, thật đấy.” Nước mắt của tôi cũng làm tôi bực bội như nước mắt của Sabina giữa đêm khuya, tôi giận mình lắm. Tôi chỉ muốn gạt bỏ hết những cảm xúc rối bời này để có thể bình tĩnh giải thích kế hoạch của mình cho anh. Kế hoạch của tôi rất hợp lý, nếu tôi đủ bình tĩnh để giải thích, anh sẽ hiểu thôi. Tại sao, ôi tại sao, bây giờ tôi lại phải đối mặt với cuộc nói chuyện này, khi mà tôi kiệt quệ đến mức gần như chẳng nhớ nổi tên của chính mình?

“Nhưng Lilly chỉ là một đứa trẻ.” Rõ ràng Graeme đang rất thất vọng, có lẽ cũng giống như tôi, dù quan điểm của chúng tôi hoàn toàn đối lập. Mặt anh đỏ ửng, mồ hôi rịn ra trên trán và gò má. Tôi ngạc nhiên vì anh vẫn ôm Sabina rất thoải mái, như thể anh đang che chở con bé khỏi cảm xúc của mình. Tại sao tôi không thể làm thế chứ?

Anh hít một hơi thật sâu, rồi nhìn xuống Sabina. Con bé đang nhìn anh, mắt mở to và tò mò.

“Mắt con bé đang đổi màu,” anh đột nhiên lên tiếng. Trong ngữ điệu của anh không còn sự giận dữ nữa, trong phút chốc, anh dịu giọng trở lại.

“Anh chắc chứ?”

“Em không để ý à? Lúc trước, chúng có màu xanh sáng nhưng anh nghĩ chúng đang sẫm lại.”

“Không, em không để ý.” Tôi ít nhìn con bé hơn Grae. Tôi cho nó ăn, mặc đồ và thay tã cho nó. Tôi không nói chuyện với nó và không đời nào tôi lại cho phép mình nhìn con bé âu yếm như Graeme mỗi khi con bé nằm trong tầm mắt của anh. Và làm thế chắc chắn là đúng - vì tôi không thể tưởng tượng nổi nỗi đau khi thực sự gắn bó với đứa bé đó rồi lại phải trả nó về.

“Giấy tờ đó,” Grae nói và nhặt nó lên bằng tay kia rồi liệng về phía tôi. “Nó có nghĩa Sabina là của chúng ta. Thực sự thuộc về chúng ta. Không ai có thể phát hiện ra. Em chưa bao giờ muốn nhận con nuôi, Meg - ừm, đây không phải là nhận nuôi nên sẽ không ai biết cả. Gia đình anh, gia đình em, tòa án, bản thân Sabina. Đối với cả thế giới, con bé là con của chúng ta. Em thực sự tin rằng mấy thiếu niên có thể cho con bé một cuộc sống tốt hơn chúng ta, chỉ vì họ là cha mẹ đẻ sao?”

“Nhưng... chuyện này không được, Graeme.” Chỉ đề nghị thôi cũng làm tôi thấy sợ hãi. “Em không giỏi việc này. Nó không thích em. Thế quái nào mà anh lại muốn giữ nó lại vĩnh viễn chứ?”

Graeme chuyển vị trí của Sabina để con bé nằm trên cẳng tay anh, cái đầu nhỏ xíu của con bé nằm gọn lỏn trong lòng bàn tay anh. Anh ngắm nhìn nó và khi ấy, tôi thấy... cuối cùng, tôi cũng thực sự hiểu mình đã làm ra chuyện gì. Tôi đã để lỡ mất nhiều điều trong những tuần qua trôi nhanh như ảo ảnh - không chỉ màu mắt của Sabina thay đổi, mà cả tình yêu thương chan chứa trong mắt chồng tôi nữa.

Trong khi tôi cảm thấy xa cách và chán nản vì Sabina thì Graeme lại tràn đầy yêu thương và đó hoàn toàn là lỗi của tôi. Tôi

đã đặt cả hai vào tình cảnh này, một nỗi áp suất của nước mắt, cảm xúc và 24 giờ trông trẻ và tất nhiên anh đã trở nên gắn bó với con bé. Anh chỉ làm những gì tự nhiên xảy đến thôi. Tôi mới là kẻ lạc lõng, vì sự lạnh nhạt và oán giận đến kiệt quệ của mình.

“Anh 35 tuổi rồi, Megan,” anh thì thầm. “Chúng mình đã cố gắng có con suốt 14 năm trời. Mỗi lần em đậu thai, anh lại chờ đợi khoảnh khắc nhìn thấy em chết dần trước mắt anh. Chúng mình đã cố hết sức rồi, Meg... chúng mình thật sự đã cố... nhưng anh không làm nữa.”

“Anh đang nói gì thế?” Tôi lạnh buốt sống lưng vì sợ. Ban đầu, tôi tưởng anh ấy đang nói về cuộc hôn nhân của chúng tôi. Có phải Sabina đã cho anh thấy rằng mình muốn có con còn hơn muốn tôi hay không? Tôi đã chờ đợi tảng đá ấy rơi xuống bao năm nay. Anh chuyển ánh mắt khỏi Sabina sang tôi và tôi cảm thấy xúc động vì sự dịu dàng trong ánh mắt của anh. Tình yêu dành cho tôi vẫn ở đó.

“Anh sẽ đi triệt sản. Anh từ bỏ ý muốn có con rồi, Meg.”

“Không... nhưng mà, không! Grae, chúng mình làm được mà, chúng mình phải tiếp tục cố gắng - biết đâu lần sau...”

“Không.”

Anh không cần phải gầm lên. Anh nhìn thẳng vào mắt tôi và nói thật nhanh nhưng lại có sức tác động mạnh mẽ khiến tôi câm lặng.

Nước mắt lần này lại khác. Đây không phải những giọt nước mắt vì mệt mỏi, xấu hổ vì kế hoạch bị phát giác. Những giọt nước mắt này xuất phát từ đáy lòng tôi. Grae đang lấy đi điều duy nhất trong đời mà tôi hằng ao ước.

“Đôi khi, em buộc phải từ bỏ một giấc mơ để theo đuổi một giấc mơ khác.”

“Với em thì khác, Graeme. Không thể được. Em cần phải có con... em muốn mang thai con của chúng mình, để anh được làm một ông bố thực sự...”

“Meg,” anh thở dài và lắc đầu, rồi lại nhìn xuống Sabina. “Em không thấy sao? Anh đang là một ông bố thực sự.” Giọng anh lạc đi và chúng tôi ngồi đó trong câm lặng, cả hai đều đang cố gắng kiểm soát cảm xúc. Khi lên tiếng trở lại, anh nài nỉ tôi. “Cuộc sống đã trao đứa bé này cho chúng ta vì một lí do nào đó và anh yêu thương con bé mất rồi. Anh sẽ không để nó đi đâu - không thể trao nó cho lũ nhóc đại dột, quá trẻ để kết hôn, quá trẻ để cho con bé một cuộc sống mà nó xứng đáng được hưởng. Em nhớ bắt anh làm thế thật ư, sau tất cả những gì chúng mình đã cùng nhau trải qua? Anh biết là rất khó cho em, Megan và Chúa ơi - anh hiểu em khao khát có một đứa con đến nhường nào và anh đã cố gắng ủng hộ em. Nhưng chỉ tới đây thôi.”

“Grae...”

“Anh sẽ cứng rắn và anh làm điều này cho tất cả chúng ta - cho anh, cho em và cho Sabina.”

“Con bé cần phải về nhà với Lilly,” tôi nghẹn ngào.

“Con bé đang ở nhà rồi.”

“Em đã hứa với Lilly...”

“Sớm muộn gì Lilly cũng sẽ thấy đây là giải pháp tốt nhất.” Grae đứng phắt dậy và quay lưng đi. Tôi thấy vai anh nâng lên khi anh bế

Sabina lên sát mặt và nhẹ nhàng hôn con bé. Anh bước ra cửa, rồi quay lại nhìn tôi. “Anh không muốn phải tàn nhẫn, Megan. Anh thật sự không muốn thế... nhưng anh cần em nghĩ lại. Chúng mình đã đấu tranh rất nhiều để có một đứa con suốt 14 năm qua. Mười bốn năm ròng, cơ thể em là rào cản ngăn cách chúng ta với một gia đình. Em không thể kiểm soát được chuyện đó, nhưng chuyện này thì có thể. Chúng ta có thể nuôi nấng đứa bé xinh xắn này như con mình.” Anh nhìn thẳng vào tôi. “Em định lấy đi cả điều đó từ anh sao?”

...

Tờ giấy gấp phẳng phiu nằm trên bàn bếp suốt 4 ngày. Chúng tôi ngồi ăn bên cạnh nó, tôi lau bàn mấy lần một ngày nhưng không đụng vào nó, tôi lau xung quanh nó, cứ như chỉ cần chạm nhẹ vào nó thôi cũng rất nguy hiểm vậy.

Trong 4 ngày qua, tôi trăn trở rất nhiều điều. Tôi nghĩ tới Graeme và tình yêu tôi dành cho anh và anh đã thiệt thòi thế nào khi lấy tôi. Tôi nghĩ những đứa con đã mất đã bòn rút hết sức lực của tôi. Tôi nghĩ mình đã quá mệt mỏi, đau đớn và sàu khổ khi phải trải qua những chuyện như thế. Tôi chưa bao giờ nghĩ nhiều về tác động mà chúng gây ra cho Graeme.

Đáng lẽ, anh có thể bỏ tôi, nhưng lại không làm thế.

Tôi băn khoăn không biết lần này anh sẽ làm gì, nếu tôi từ chối kí vào giấy và nhất quyết trả Sabina về. Đây sẽ là giọt nước làm tràn ly chăng? Anh sẽ bỏ tôi ngay và mặc tôi vô sinh mãi mãi? Anh không nói như thế, nhưng dựa vào cuộc nói chuyện căng thẳng ở

bàn bếp thì không còn nghi ngờ gì nữa, anh rõ ràng có ý đó.

Tới ngày thứ tư, tôi không nhìn vào tờ giấy nữa, cũng thôi nghĩ về hậu quả nếu tôi không ký, thay vào đó, tôi bế Sabina lên và bước ra vườn. Tôi trải tấm chăn lên cỏ, ngồi xuống một góc rồi đặt con bé nằm ngửa trên góc còn lại.

Con bé đang thức và rất ngoan, thật hiếm hoi, tâm trạng quý báu đó thường chỉ dành cho Graeme. Tôi ngồi trên mép chăn, cách xa con bé, nhưng tôi nhìn nó và tự hỏi liệu mình có làm được không. Tôi có thể cho Sabina một tương lai thế nào? Con bé sẽ trở thành người thế nào với một bà mẹ như tôi?

Sabina vẫy vẫy nắm tay và hơi vung chân, rồi nhìn lên bầu trời khi bóng mây trên cao trôi qua. Tôi nhớ lại Grae đã nhận xét về đôi mắt con bé. Tôi cúi thấp xuống để xem xét và nhận ra rằng mắt nó đang thay đổi thật, chuyển từ màu xanh nhạt sang màu... nâu sẫm, giống như mắt Lilly?

Và mắt tôi. Có lẽ mắt Sabina sẽ có màu nâu giống mắt tôi.

Sabina chợt bắt gặp ánh mắt tôi, rồi lần đầu tiên trong đời, một nụ cười hiện ra trên gương mặt nhỏ xíu. Mắt con bé sáng lên, miệng mở hé, đôi má hất lên và trong giây lát, cả hai chúng tôi cứ giữ nguyên như vậy.

Đây là lần đầu tiên tôi cảm nhận được kết nối thực sự với Sabina, cứ như thể một phần cốt yếu trong con bé đã tìm tới và gắn bó với một phần trong tôi. Phía trước còn hàng tuần, hàng tháng, thậm chí là hàng năm trời đầy nước mắt, mỗi mệ và tự vấn, nhưng chỉ bằng một nụ cười, con bé đã thuyết phục được tôi rằng mình có thể làm được... rằng đâu đó trong thâm tâm tôi có một thứ tình yêu

nguyên sơ dành cho con bé và chỉ cần tôi cho nó cơ hội, con bé sẽ tìm thấy tình yêu ấy.

Rồi nụ cười của con bé tắt dần, nhưng nó vẫn nhìn dán vào tôi và tôi cũng không thể rời mắt khỏi nó. Nước mắt rơi xuống, rớt trên con bé. Tôi cố lau đi những giọt nước mắt lăn xuống gò má nhưng nhưng sớm bỏ cuộc vì chúng cứ tuôn như mưa. Như thể một con đập vừa vỡ ra trong lòng tôi. Tôi đang khóc cho những đứa con đã mất và cho đứa trẻ này, đứa trẻ mà tôi thực sự có thể lấy đi và cho sự thật rằng nó sẽ không bao giờ thực sự trở thành con tôi. Lát sau, tôi bế con bé lên và ôm nó thật chặt, hít hà mùi hương của nó, thích thú áp mặt vào đôi má mềm mại, giống như tôi từng thấy Graeme làm và giống như tôi từng e ngại không dám làm.

Cuối cùng thì chiều hôm đó, tôi cũng nhìn tới tờ giấy. Grae đã ký vào dòng dành cho người cha và June nắn nót ghi tên tôi vào phần 'mẹ của Sabina Baxter'. Một cảnh tượng thật đẹp - tờ giấy này có thể là một lời nói dối, nhưng nó nói rằng tôi là đã làm mẹ. Tôi muốn đóng khung và treo lên chỗ nào đó thật nổi bật và kể cho tất cả những người tôi quen.

Trên giấy bỏ cách một khoảng thật vừa vặn cho phần tên đệm và ngày sinh.

Chỉ cần viết thêm dài dòng, lịch sử sẽ không bao giờ biết đến sự sai khác. June còn nhờ một trong các vị bác sĩ không được trung thực lắm xác nhận rằng đã từng nhìn thấy tôi sinh con.

Rốt cuộc, Sabina cũng ngủ thiếp đi trong nôi. Sau khoảnh khắc kết nối bất chợt trong vườn, tôi cảm thấy mình dịu dàng và thật tốt khi con bé cách xa tôi một chút trong khi tôi nghĩ về tình trạng của

chúng tôi.

Còn tốt hơn nữa khi được rảnh tay khi tôi đến bên điện thoại.

Tôi không có số điện thoại của Lilly. Cũng tại tôi sơ suất - nhưng kế hoạch chăm sóc Sabina hộ cô bé nảy ra nhanh đến mức tôi còn không có cơ hội ghi vội mấy dòng trước khi nghỉ việc. Dù sao cũng không khó tìm. Trong cả quận chỉ có một số duy nhất đề tên Wyzlecki.

“A lô?” Người bắt máy là một nam thanh niên.

“Liliana có nhà không?”

“Có ạ. Ai ở đầu dây thế?”

Tôi hoảng hốt và lắp bắp giống Lilly.

“T-tôi là giáo viên ở trường. Tôi là... cô Baxter.”

“Lilly đâu có đi học.”

“Tôi biết chứ,” tôi nói, rồi cười nhạt. “Nhưng trước đây cô bé từng học lớp tôi.”

Tôi nghe thấy tiếng ống nghe được thả xuống, rồi tiếng chàng trai đó gọi Lilly từ đằng xa. Vài phút sau, cô bé nghe máy.

“A lô?”

“Lilly, Megan đây. Ý cô là, cô Baxter đây.”

“Ôi... cháu chào cô! Mọi chuyện vẫn ổn chứ ạ?”

Tôi đã suýt quên mất chất giọng đứt hơi, ngây thơ của Lilly. Qua điện thoại, nghe giọng Lilly còn trẻ hơn vẻ ngoài. Tôi cố gồng mình chống lại cảm giác tội lỗi từ trong thâm tâm.

“Tất cả đều ổn, Lilly. Con bé vẫn ổn. Nhưng... cháu và James sao rồi? Đã có chút tiến triển nào chưa?”



Tôi nghe thấy tiếng di chuyển ở đầu dây bên kia, rồi tiếng cửa đóng lại. Cầm điện thoại lên, Lilly thì thầm khe khẽ, “Chưa ạ. Cha cháu còn không cho chúng cháu nói chuyện với nhau, ông ấy không cho cháu gửi thư và nếu James có gửi tới, cháu cũng không nhận được. Cháu thực sự không biết phải làm gì nữa.”

Tôi đã hy vọng cô bé sẽ nói rằng mình đã có một kế hoạch, rằng chỉ còn vài ngày nữa là họ có thể làm đăng ký kết hôn, rằng giải pháp đã nằm trong tầm tay. Nếu họ đã sẵn sàng, thì tôi đã quyết định rồi. Tôi buộc lòng phải lịch sự kết thúc cuộc gọi và chuẩn bị tinh thần tự làm khổ mình, làm khổ cả Graeme.

Nhưng không, sự lạc quan vô căn cứ trong giọng nói của Lilly như một lưỡi dao xoáy vào lòng tôi. Tôi chậm chạp ngồi xuống chiếc ghế bên bàn điện thoại và khép mắt lại.

Tôi đang nắm giữ số phận của hai gia đình và còn có khả năng thay đổi nhiều sinh mệnh khác chỉ với một quyết định mà chính tôi cũng không dám nghĩ tới.

“Thế cháu không định đi học nữa sao?” tôi thì thầm.

“Cha cháu sợ mọi người sẽ phát hiện ra... chuyện... cô biết đấy,” cô bé đáp. “Ông ấy nói sang năm sẽ đưa cháu đến trường nội trú ở thành phố nhưng... cháu không biết ông ấy có nói thật không. Cháu đang làm việc ở trang trại với ông ấy và Henri.”

“Lilly...” Tôi định trình bày cho Lilly nghe một vài điều thực tế - về thủ tục làm khai sinh, về cuộc hôn nhân của tôi, về chồng tôi và Sabina, cũng như bản chất của tình yêu và gắn bó. Rồi tôi nhận ra rằng mình chẳng thể nói gì để thanh minh với Liliana Wyzlecki về những gì sắp xảy ra.

Tôi biết, bạn thấy đấy. Ngay cả khi ấy, tôi biết rằng chuyện này là không thể bào chữa được, không thể tha thứ được.

Nhưng tôi vẫn làm.

“Chúng ta không thể thế này mãi được, Lilly,” tôi thì thầm.

“Cháu biết... cháu biết chứ. Nhưng... cháu chẳng biết phải làm gì khác.” Tôi có thể nghe thấy sự căng thẳng và hoảng hốt đang dâng lên. “C-cô không thể chăm sóc con bé nữa ư, cô Megan?”

“Ý cô không phải thế,” tôi gần như nói không nên lời. “Cô sẽ... cô chú sẽ... cô hứa sẽ chăm sóc con bé thật tốt.” Một tiếng nấc đột ngột ngắt lời tôi và tôi đưa tay lên che miệng. “Cô hứa đấy, Lilly.”

“Cô định giữ con bé lại nuôi sao?” Cô bé cũng bật khóc và tôi không thể chịu đựng được. Cô bé đã tin tưởng giao phó cho tôi chuyện quan trọng nhất của đời mình, vậy mà tôi lại đang tâm cướp nó khỏi cô.

“Cô nghĩ vậy,” tôi ghen ngào. “Cô không nghĩ mình có nhiều lựa chọn, Lilly. Grae yêu con bé và giờ bọn cô phải làm thủ tục - cứ tiếp tục thế này sẽ không tốt cho bất kỳ ai.”

“Làm ơn đi, cô Megan. Xin hãy cho chúng cháu thêm vài tuần nữa, chắc chỉ một, hai tháng...”

“Cô không thể.” Tôi gần như không nói nên lời. Tôi biết mình phải dừng lại thôi. Cuộc nói chuyện này sẽ không đem lại điều gì tốt lành cả. “Chúng ta đều phải tiếp tục sống. Cô rất, rất xin lỗi cháu.”

Lẽ ra, tôi nên cúp máy. Nhưng không, tôi lắng nghe tiếng hỗn hển tuyệt vọng khi Lilly cố gắng kiểm soát cơn hoảng loạn. Trong một lúc, cả hai chúng tôi đều im lặng, rồi Lilly lại lên tiếng, giọng như

đang nghẹn ngào.

“Cô đã nói sẽ giúp cháu mà,” cô bé nói. Giọng cô bé ngày càng cao lên, mạnh hơn và lớn hơn, cho tới khi biến thành tiếng hét. Tôi biết cả nhà cô bé sẽ nghe thấy và tôi biết lúc trước, cô bé nói khế là vì thế. Cô bé đang mất kiểm soát, tất cả là tại nỗi đau tôi gây ra cho cô. “Cô đã nói sẽ giúp chúng cháu, nhưng cô lại là kẻ xấu xa nhất trong số tất cả những kẻ đó. Cô chỉ muốn chiếm đoạt con cháu thôi, phải không? Cô không thể có con, thế nên cô mới lừa cháu đưa con cho cô!”

Tôi cúp máy, luống cuống cầm điện thoại, cố gắng trốn tránh tổn thương mình vừa gây ra.

Đó là hành động trốn tránh sự thật. Tôi có thể cúp máy, cắt đứt cuộc nói chuyện. Và trong số tất cả những nỗi bất công, tôi giật mình nhận ra đây là sự bất công lớn nhất.

Lilly đã từng bắt lực trong bệnh viện, tôi từng chứng kiến cuộc đấu tranh đó và phát bệnh vì nó. Nhưng ngay sau đó, tôi lại là người đặt cô bé vào thế bắt lực đó... chìa tay ra cứu con gái cô bé rồi cướp đứa trẻ đi mất... cúp máy giữa chừng, không cho cô bé nói lại câu nào.

Lilly nói đúng.

Tôi đúng là kẻ xấu xa nhất trong số những kẻ đó.

...

Khi Grae về nhà ăn trưa, giấy tờ vẫn ở trên bàn, nhưng tôi đã ký, ghi ngày tháng và để mở cho anh thấy. Anh làm mọi chuyện như

thường lệ và Sabina nằm gọn trong vòng tay anh.

Anh vói lấy đồng giấy tờ bằng tay kia và đưa gần lại để đọc, như thể chưa dám tin vào mắt mình.

“Trên đường quay lại chỗ làm, anh hãy đem nó cho June để cô ấy hoàn tất thủ tục.”

Tôi đợi anh phản đối cái tên đệm mà tôi đã chọn. Nhưng không, Grae thả tờ giấy xuống bàn. Rồi anh bế vác Sabina lên vai. Anh hơi đu đưa, rồi khép mắt lại và tôi nhìn anh vỡ oà trong niềm hạnh phúc bất tận. Tôi đang chứng kiến người tôi yêu trở thành một người cha như thể tôi đang hiện diện lúc con anh ấy ra đời. Đây là phần thưởng cho điều tồi tệ mà tôi vừa chấp nhận làm.

Khi anh mở mắt, ánh mắt chúng tôi chạm nhau và những ý nghĩ nảy ra giữa chúng tôi không cần phải nói thành lời. Gần 40 năm trôi qua, chúng tôi mới lại nhắc tới chủ đề nhận con nuôi - những giấy tờ này đã gạt đi hết những tuần đầu đầy sợ sệt và chúng tôi vẫn bằng lòng thuận theo, ngay cả mối quan hệ này cũng vậy. Chúng tôi không cần phải nói về nó. Chúng tôi đều biết rằng cả hai đang cùng đồng lõa trong vụ lừa gạt này.

Grae chưa nhận ra, nhưng tôi biết rằng cả hai chúng tôi sẽ đều cảm thấy tội lỗi. Cảm giác tội lỗi và hổ thẹn là cái giá mà mỗi chúng tôi phải trả để có được gia đình này.

Tôi biết mỗi lần Sabina cất tiếng khóc và âm thanh đó làm tôi thấy khó chịu, thì ở đâu đó trên hành tinh này, Lilly cũng sẽ khao khát tột cùng được nghe tiếng khóc đó. Tôi biết rằng những năm tháng sau này sẽ còn hàng triệu nụ cười và mỗi lần tôi tận hưởng nó là một lần tôi phạm tội trộm cắp. Tôi biết Grae sẽ yêu thương

Sabina bằng cả trái tim, nhưng James cũng sẽ như vậy và dù tình yêu chúng tôi dành cho con bé có lớn đến thế nào đi nữa - nỗi mất mát của họ sẽ luôn làm cho nó nhỏ lại.

“Chúng ta sẽ phải trở về Sydney,” lát sau, tôi nói. “Em sẽ không thể làm thế này một mình... em nghĩ mấy tuần vừa qua đã chứng minh điều đó. Em cần sự giúp đỡ của gia đình. Hơn nữa... em không muốn có rắc rối nào phát sinh... nếu chúng ta ở đây... chúng ta sẽ... ở rất gần họ. Rất dễ chạm mặt nhau.”

Cuối cùng, Grae cũng nhìn tôi. Rồi anh mỉm cười, ít nhất thì trong khoảnh khắc đó, tất cả những năm tháng khát khao và đau đớn đều đã tan biến trên khuôn mặt anh. Anh là người đàn ông quyến rũ mà tôi đã cưới và tôi yêu anh sâu đậm đến mức có thể làm bất cứ điều gì để anh được hạnh phúc.

“Rồi em sẽ thấy, Megan,” Grae nói. “Em sẽ thấy đây là giải pháp tốt nhất. Cho tất cả chúng ta.”

# PHẦN KẾT

21 tháng Ba, năm 2013

Mẹ Lilly và bố James sẽ đến muộn.

Mẹ ngồi cạnh tôi, run rẩy đến mức ghế của tôi cũng rung theo. Tôi nắm tay bà, để giữ cho bà ngồi yên hơn là để trấn an. Thỉnh thoảng, tôi lại nghe thấy tiếng rít khẽ từ cuống họng của bà - hơi giống tiếng thút thít. Mẹ vẫn bất an và lo lắng như mọi khi.

Xung quanh chúng tôi, hàng trăm người đang ổn định chỗ ngồi. Đại sảnh của Tòa nhà Quốc Hội chật như nêm, không gian vừa chật ních người, vừa nặng trĩu đau buồn. Sự kiện còn chưa bắt đầu, tôi đã thấy vô số người đang thốn thức.

Tôi liên tục liếc đồng hồ, vì mẹ Lilly không thể bỏ lỡ dịp này được. Bà vừa nhắn cho tôi cách đây mấy phút, nói rằng họ vẫn đang cố tìm chỗ đậu xe và nếu có cách để mẹ ruột và mẹ nuôi gặp mặt nhau mà không cần tôi làm cầu nối thì tôi đã chạy ra và nhường chỗ đậu xe của mình cho mẹ rồi.

“Xin hãy ổn định chỗ ngồi,” một người mặc vest vô danh nói nhẹ nhàng trên mic. Tôi buông mẹ Megan ra để đứng dậy và nhìn quanh tìm mẹ Lilly. Tôi thấy bà lách qua cửa ngay trước khi nó đóng lại. Bà mặc một chiếc váy hồng tím thật đẹp, màu sắc tươi sáng và nổi bật, cùng một đôi quai hậu màu hồng đậm mà tôi đã chọn giúp bà vào một ngày cuối tuần định kỳ hàng tháng tôi đến chơi với bà. Mẹ Lilly đang chạy đến - bố James theo sau vài bước như thường lệ. Bà ấy

nhìn thấy tôi và vẫy tay, rồi cười thật rạng rỡ.

Hôm nay là ngày của mẹ ruột tôi.

Bà ấy bước chậm lại khi tiến đến gần chúng tôi, ánh mắt bà dán chặt vào mẹ Megan. Mẹ Lilly khẳng khẳng rằng mẹ nuôi tôi nên tới đây và lúc đầu, tôi đã cố thuyết phục mẹ là không nên. Tôi không thể tin rằng họ lại muốn gặp nhau nhưng hôm nay lại có vẻ không thích hợp.

Hôm nay là ngày mà Thủ tướng sẽ xin lỗi vì nỗi đau và mất mát do chính sách cưỡng ép cho con nuôi gây ra.

Nhưng mẹ Lilly kiên quyết cho rằng mẹ nuôi tôi nên tham dự và tôi biết không nên chống đối Liliana Wyzlecki một khi bà ấy đã quyết chí làm gì. Sáu tháng vừa qua, hai bà mẹ đã gặp nhau trên mạng - cả hai đều làm công việc tổng hợp câu chuyện của những gia đình bị ảnh hưởng vì chính sách cưỡng ép cho con nuôi. Mẹ Megan cũng gia nhập nhóm vận động hành lang để đấu tranh cho lời xin lỗi này và mấy tháng gần đây, bà chuyển sang làm việc toàn thời gian để hỗ trợ và giúp các gia đình bị ảnh hưởng được đoàn tụ với nhau.

Mẹ Lilly cảm thấy mẹ Megan cũng nên có mặt tại buổi tạ lỗi. Bà ấy nói rằng mẹ nuôi tôi đã chuộc được lỗi rồi. Về lý thuyết thì hay, nhưng tôi lo lắng khi nghĩ tới cảnh hai người họ đối mặt. Mẹ Lilly đã tiến một bước rất dài chỉ trong một thời gian ngắn, nhưng tôi e là bà ấy đang đòi hỏi quá nhiều ở bản thân.

Mẹ nuôi tôi đứng dậy khi mẹ Lilly tiến lại và tôi cũng đứng lên theo. Mẹ Lilly ôm tôi, rồi bố James cũng vậy và cuối cùng, cả hai người họ đều đứng trước mặt mẹ Megan. Đến lượt tôi run lấy bầy, lần này là vì adrenaline.

“Tôi rất xin lỗi...” Mẹ Megan mở lời, nhưng Lilly lắc đầu. Đôi môi bà ấy mím chặt và bà đứng căng thẳng đến mức tôi chột nghĩ chắc chắn là từ đầu mình đã đúng, đây là một sai lầm khủng khiếp. Tôi tự hỏi liệu bà ấy có định xông tới đánh mẹ Megan hay không.

Lilly nâng cánh tay lên, nhưng khi tôi vội vã định can thiệp, bà ấy đã kéo mẹ Megan lại và ôm thật chặt, cái ôm đầy cảm xúc mà tôi dần yêu thích. Ban đầu, mẹ Megan hơi sửng người, nhưng không ai có thể cưỡng lại cái ôm ấm áp của Lilly. Hai người mẹ của tôi đứng như thế, cùng nức nở, cho tới khi hầu hết mọi người trong Đại Sảnh đều đã yên vị.

Rốt cuộc, họ cũng ngồi xuống bên cạnh tôi. Mẹ Lilly ngồi sát vào tôi, hai tay bà nắm lấy bàn tay trái của tôi. Mẹ Megan cầm tay phải của tôi và tôi ở ngay chính giữa... như tôi vẫn luôn thế, tôi nghĩ vậy.

Tôi từng băn khoăn không hiểu buổi tạ lỗi này sẽ giúp ích gì cho tất cả chúng tôi. Có thứ gì có thể xóa bỏ được những tổn thất nó đã gây ra không, chỉ những lời nói này liệu có thể chữa lành những vết thương không chỉ đến từ thời gian? Nhưng căn phòng này có một nguồn năng lượng đáng kinh ngạc và từ giây phút Thủ tướng bước lên sân khấu, tôi mới hiểu tại sao bao nhiêu con người đã đấu tranh lâu đến thế để nhìn thấy buổi tạ lỗi này.

Đúng như mẹ Lilly từng nói với tôi. Chúng ta chỉ có thể tiêu diệt ác quỷ bằng cách đưa chúng ra ánh sáng.

Giữa đám đông những quan chức, chức sắc của nhà thờ và các gia đình chịu ảnh hưởng, tôi lắng nghe, bật khóc rồi nghĩ về tuổi thơ mà mình từng có và tuổi thơ mà đáng lẽ mình đã có. Thế rồi, tôi nghĩ tới con trai Hugo yêu quý, chỉ mới vài tháng tuổi đang được



Ted và cha trông nom ở khách sạn. Đây là lần đầu tiên tôi xa thằng bé cả ngày nên dễ nghĩ ngợi về những chuyện nhỏ nhặt. Ted đã cho thằng bé bú đủ sữa chưa nhỉ? Anh có nhớ thay tã cho thằng bé không?

Rồi tôi quay về với những gì đang xảy ra xung quanh và bối cảnh của nó làm tôi chóng mặt. Hugo hẳn đang đợi tôi, chỉ trong vài giờ nữa thôi, tôi sẽ lại được ôm thằng bé trong vòng tay. Tôi tự hứa với lòng sẽ luôn ghi nhớ rằng được làm mẹ thằng bé là một đặc ân và tôi phải biết ơn vì điều đó.

Tôi sẽ trở thành một người mẹ ấm áp giống Lilly - không ngại ôm ấp và biểu lộ tình cảm. Tôi sẽ mặc đồ sáng màu, cười thật tươi với mọi người và chỉ cần một lời mời vu vơ, tôi cũng sẽ nấu một bữa thật thịnh soạn.

Nhưng tôi cũng sẽ làm một người mẹ mạnh mẽ như mẹ Megan - quyết liệt khi cần thiết và không ngừng khuyến khích, giúp đỡ. Nếu thằng bé cần, tôi sẽ kéo nó đi trị liệu ngôn ngữ và tôi sẽ bắt nó làm việc chăm chỉ nếu nó thừa hưởng tính trì hoãn từ tôi.

Giờ tôi đã được hưởng những gì tinh túy nhất, vì thế, Hugo sẽ có những thứ tinh túy nhất từ mẹ nó.

Khi Thủ tướng kết thúc bài diễn văn, chúng tôi tự động đứng dậy nhiệt liệt hoan nghênh. Tôi nhìn mẹ Lilly, lúc này đang vỗ tay, hoan hô, ứa nước mắt và cười rạng rỡ. Thỉnh thoảng, bà ấy ngưng lại và quay sang ôm tôi, rồi lại tiếp tục. Còn mẹ Megan, không gì có thể xóa những tổn thất do chính sách cưỡng ép cho con nuôi gây ra, nhưng cuộc đoàn tụ của chúng tôi và giờ là lời xin lỗi của chính phủ, đều là những bước tiến quan trọng để hướng tới con đường đúng

đần.

Mẹ Megan cũng đang vỗ tay nhưng dè dặt hơn, cảm giác tội lỗi và xấu hổ in hằn trên gương mặt bà. Công việc từ thiện không biết mệt mỏi cũng không đủ để giúp bà chuộc lỗi, mặc dù nỗ lực làm việc để có được buổi tạ lỗi này ít nhất cũng là bước khởi đầu để bà đi tìm bình yên trong lòng.

Dù rất rắc rối, đây vẫn là gia đình của tôi - xuất phát từ mục đích tốt nhưng cách làm sai và quyết định đau lòng đã xoay chuyển cuộc đời tất cả chúng tôi. Chúng tôi sẽ cố gắng hết sức để bỏ quá khứ lại phía sau và cùng nhau xây dựng tương lai.

Mẹ Lilly và mẹ Megan có thể chẳng bao giờ trở thành bạn của nhau, nhưng với tôi và Hugo, họ sẽ là gia đình.

Vì vậy, chúng tôi đều có một cơ hội thứ hai, cùng nhau.

**HẾT**

# MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN
CHƯƠNG 1
CHƯƠNG 2
CHƯƠNG 3
CHƯƠNG 4
CHƯƠNG 5
CHƯƠNG 6
CHƯƠNG 7
CHƯƠNG 8
CHƯƠNG 9
CHƯƠNG 10
CHƯƠNG 11
CHƯƠNG 12
CHƯƠNG 13
CHƯƠNG 14
CHƯƠNG 15
CHƯƠNG 16
CHƯƠNG 17
CHƯƠNG 18
CHƯƠNG 19
CHƯƠNG 20
CHƯƠNG 21
CHƯƠNG 22
CHƯƠNG 23
CHƯƠNG 24
CHƯƠNG 25
CHƯƠNG 26
CHƯƠNG 27
CHƯƠNG 28
CHƯƠNG 29

CHƯƠNG 30  
CHƯƠNG 31  
CHƯƠNG 32  
CHƯƠNG 33  
CHƯƠNG 34  
CHƯƠNG 35  
CHƯƠNG 36  
CHƯƠNG 37  
CHƯƠNG 38  
CHƯƠNG 39  
CHƯƠNG 40  
PHẦN KẾT